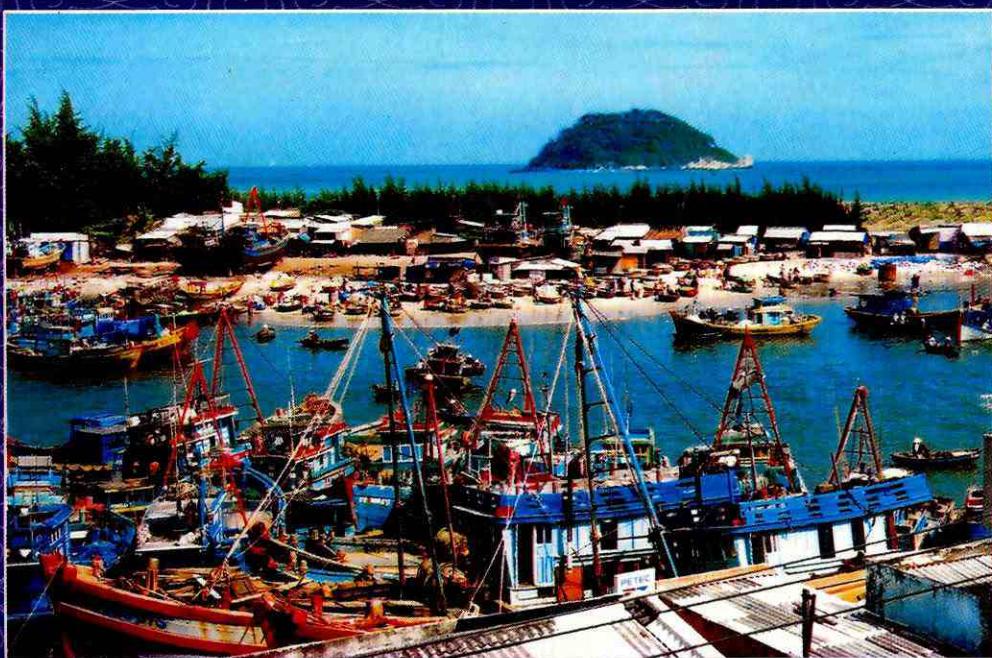


**ĐẢNG BỘ HUYỆN HÀM TÂN
ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN LAGI**

LAGI

**với truyền thống cách mạng
xây dựng & phát triển
(1930 - 2000)**



2005

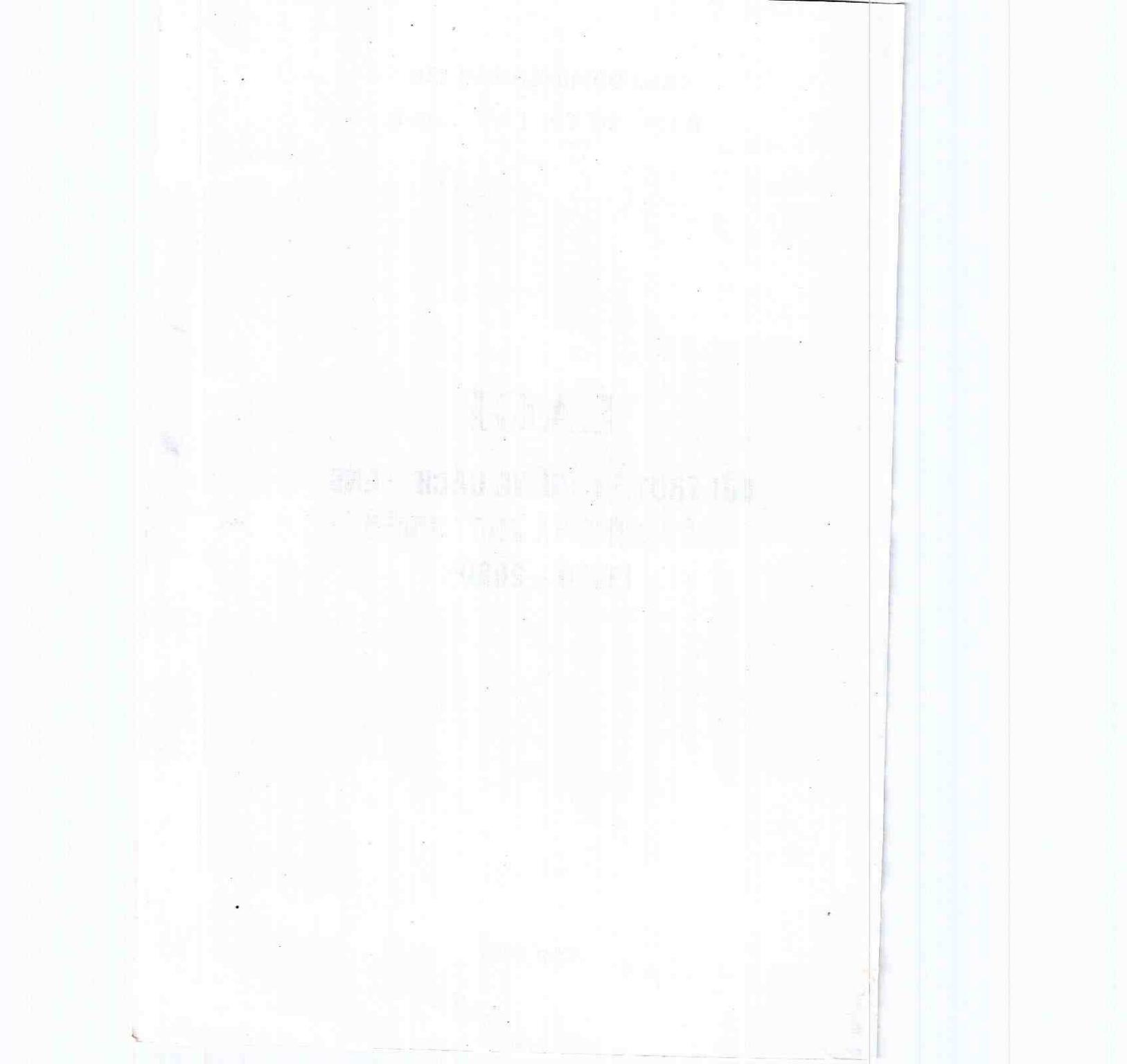
ĐẢNG BỘ HUYỆN HÀM TÂN
ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN LAGI

Kinh Tế

LAGI

VỚI TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
(1930 - 2000)

Năm 2005



Lời giới thiệu

Trong suốt quá trình hình thành xóm làng và trải qua những gian lao, đấu tranh chống giặc ngoại xâm, Lagi có một vị trí lịch sử rất đáng trân trọng và tự hào.

Phát huy truyền thống yêu nước nồng nàn, qua nhiều thế hệ tiếp nối nhau đã chứng minh được tình cảm, ý chí và sức sống mãnh liệt của vùng đất, con người Hàm Tân, của quê hương Bình Thuận. Trong mỗi thời kỳ, từ hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ và tiếp đến với chặng đường 25 năm xây dựng và phát triển đã tạo nên dấu ấn lịch sử có ý nghĩa sâu sắc cho thế hệ hôm nay và mai sau.

Sớm nhận thức sự sống còn của đất nước qua các phong trào cách mạng quần chúng đến khi có sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân biết phát huy tiềm lực của địa phương mà bước đầu bằng hành động, chớp thời cơ giành lấy chính quyền về tay nhân dân trong cuộc khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám (1945) và tiếp tục đi vào những năm tháng trường kỳ kháng chiến chống Pháp, rồi đẩy lùi địch ra khỏi Lagi, tạo nên một vùng căn cứ tự do có tầm chiến lược quan trọng của tỉnh. Chuyển sang thời kỳ Chống Mỹ cứu nước, Lagi là cái nôi của phong trào đấu tranh cách mạng quần chúng rất đặc trưng. Bởi nơi đây phải đối đầu trực tiếp với bộ máy kềm kẹp của địch, đối diện với nhiều âm mưu thâm độc nhất của chủ nghĩa thực dân kiểu mới của Mỹ. Với truyền thống yêu nước, ý chí chiến đấu và sự hy sinh của nhân dân Lagi viết nên những trang sử sống động, thiêng liêng để lại niềm tự hào cho các thế hệ.

Sau thắng lợi hoàn toàn của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ngày 23 tháng 4 năm 1975 là thời khắc cho sự khởi đầu của nhân dân Lagi bước vào giai đoạn mới của lịch sử. Đó là thời kỳ xây dựng và phát triển đi lên chủ nghĩa xã hội. Đến nay, với chặng đường một phần tư thế kỷ, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Lagi đã đạt được những thành tựu và tiến bộ đáng kể. Bên cạnh đó cũng gặp không ít những khó khăn, thử thách trong quá trình thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Do đó việc tiến hành ghi lại có hệ thống chuỗi dài thời gian lịch sử trở thành yêu cầu, nguyện vọng và có ý nghĩa lớn lao thể hiện đạo lý "uống nước nhớ nguồn", đề ơn đáp nghĩa. Đây cũng là niềm tự hào chính đáng của các thế hệ, vững bước đi theo con đường đấu tranh, giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội mà Đảng và Bác Hồ đã vạch ra.

Được sự chỉ đạo của Thường vụ Huyện ủy Hàm Tân, Ban chấp hành Đảng bộ thị trấn Lagi khóa IV (nhiệm kỳ 1991-1993) đã triển khai công tác biên soạn lịch sử truyền thống cách mạng địa phương. Tập “*Lagi - sống mãi với truyền thống cách mạng*” ấn hành năm 1993, được coi là một công trình khoa học, có giá trị phản ánh trung thực, tái tạo hiện thực tương đối sinh động các thời kỳ của Lagi: Phong trào yêu nước trước 1945, kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Có thể chưa khái quát hết một quá trình dài của lịch sử nhưng là tiền đề, là cơ sở cần thiết cho công tác bổ sung, chỉnh sửa và tiếp tục biên soạn giai đoạn mới.

*Do đó, với tập “**Lagi với truyền thống cách mạng - xây dựng và phát triển**” này được tập hợp thành một tập, gồm tập lịch sử ấn hành trước đây (1993) đã có bổ sung với phần biên soạn giai đoạn xây dựng và phát triển từ năm 1975 đến năm 2000.*

Để có được nội dung tương đối xuyên suốt các thời kỳ lịch sử, Ban chấp hành Đảng bộ thị trấn Lagi đã đặt ra những yêu cầu trong công tác biên soạn là phải đảm bảo quan điểm lịch sử, khoa học, trung thực, khách quan... Trên cơ sở tư liệu từ các nguồn của Tỉnh, huyện, các ngành và đặc biệt với nhân chứng lịch sử là các Cán bộ, chiến sĩ, đồng bào từng tham gia lãnh đạo, chỉ đạo qua các thời kỳ ở địa phương... đã cung cấp, đóng góp nhiều ý kiến có giá trị cho công tác biên soạn.

*“**Lagi với truyền thống cách mạng - xây dựng và phát triển (1930 -2000)**” là một công trình tập thể dưới sự chỉ đạo của Ban chấp hành Đảng bộ thị trấn Lagi nhằm đáp ứng phần nào sự mong muốn của Cán bộ, nhân dân địa phương và coi đây là công trình chào mừng kỷ niệm 30 năm ngày giải phóng Hàm Tân (23/4/1975 - 23/4/2005). Tuy vậy, trong quá trình sưu tầm tư liệu, biên tập và những hạn chế về nghiên cứu nên khó tránh khỏi những thiếu sót.*

Rất mong nhận được nhiều ý kiến, đóng góp xây dựng của người đọc.

TM. BCH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN LAGI
Bí thư
VÕ ĐỨC HƠN

PHẦN THỨ NHẤT

LAGI TRONG BỐI CẢNH XÃ HỘI VÀ PHONG TRÀO YÊU NƯỚC

Chương I

THIÊN NHIÊN, CON NGƯỜI VÀ CUỘC SỐNG

LAGI ngày nay là thị trấn của huyện Hàm Tân, thuộc tỉnh Bình Thuận.

Thiên nhiên đã dành cho nơi này nhiều ưu thế về kinh tế và những điều kiện xã hội rất đặc thù. Một nửa được sóng nước của sông và biển ôm ấp, một nửa thì tiếp giáp với đồng ruộng và rừng đồi. Phía Bắc và Đông có sông Dinh phân cách với xã Tân Bình, phía Nam giáp biển Đông và phía Tây giáp xã Tân Thiện. Với diện tích đất đai tự nhiên khoảng 695 ha, có bờ biển dài 3,9 km.

Tính theo đường bộ, Lagi nối với quốc lộ 55 cách ngã Ba 46 của quốc lộ 1A 22 km. Khoảng cách Lagi - Thành phố Hồ Chí Minh 174 km, Lagi - Phan Thiết 68 km. Nếu đi đường Quốc lộ 55(trước đây là đường liên tỉnh 23) qua huyện Xuyên Mộc, Long Điền, Bà Rịa để tới Vũng Tàu 114 km. Ngược về hướng Bắc, đi từ Lagi qua các xã Tân Bình, Tân Hải (thuộc huyện Hàm Tân) và xã Tân Thuận (thuộc huyện Hàm Thuận

Nam) gặp quốc lộ IA ở cây số 30 (tính từ Phan Thiết vào) hoặc theo cung đường ven biển ngang qua mũi điện Khê Gà ra Phan Thiết.

Lagi nằm bên hữu ngạn sông Dinh có chiều dài 1,5 km. Đây là con sông lớn nhất của huyện Hàm Tân, Sông phát nguồn từ núi Ông (huyện Tánh Linh) có lưu lượng trung bình $14\text{m}^3/\text{giây}$. Hữu ngạn thuộc địa phận Lagi thường bị dòng chảy làm xói mòn, sụp lở. Đoạn hẹp nhất của lòng sông là 30m, khúc sông rộng nhất 120 m có bắc chiếc cầu bê-tông dài 197 m (thường gọi cầu Tân Lý), từ đây đến bãi biển Đồi Dương - Tân Long khoảng trên 2 km.

Cửa sông Dinh trước đây chưa có kè chắn sóng thường xuyên từ năm này sang năm khác hoặc ngay cả giữa hai mùa gió nồm và bắc bị bồi lấp. Độ dao động của cửa sông do lúc bồi lúc lở xê dịch từ 500 - 800 m. Một phần vì không được nạo vét, nắn dòng nên ghe thuyền ra vào cửa phải lệ thuộc con nước, đòi hỏi kinh nghiệm già dặn của tài công. Phải đến từ năm 1995 tỉnh đầu tư xây dựng kè hữu ngạn cửa biển Lagi với qui mô tương đối lớn nhưng phải thực hiện qua nhiều giai đoạn cho đến năm 2004 mới cơ bản hoàn thành phần kè tả ngạn và cảng cá cùng các hạng mục công trình liên hoàn .

Cách bờ biển Lagi gần 3 km có một hòn đảo nhỏ tên gọi Hòn Bà⁽¹⁾, diện tích 2,8 ha và cao so mặt nước 38 m⁽²⁾. Bờ phía nam của đảo dốc đứng, về hướng bắc thoai thoả. Nhờ

(1) Bản đồ Pháp thuộc trước 1945 ghi : lle de la Vache" tức đảo con Bò cái, có lẽ người Pháp nghe "Bà" đọc trại thành "Bò" ?

(2) Theo bản đồ Qui hoạch Hàm Tân tỷ lệ 1/10.000 (1987).

1990-1991

1991-1992

1992-1993

1993-1994

1994-1995

1995-1996

1996-1997

1997-1998

1998-1999

1999-2000

2000-2001

2001-2002

2002-2003

2003-2004

2004-2005

2005-2006

2006-2007

2007-2008

2008-2009

2009-2010

2010-2011

2011-2012

2012-2013

2013-2014

2014-2015

2015-2016

2016-2017

2017-2018

2018-2019

2019-2020

2020-2021

2021-2022

2022-2023

2023-2024

2024-2025

2025-2026

2026-2027

2027-2028

2028-2029

2029-2030

2030-2031

2031-2032

2032-2033

2033-2034

2034-2035

2035-2036

2036-2037

2037-2038

2038-2039

2039-2040

2040-2041

2041-2042

2042-2043

2043-2044

2044-2045

2045-2046

2046-2047

2047-2048

2048-2049

2049-2050

2050-2051

2051-2052

2052-2053

2053-2054

2054-2055

2055-2056

2056-2057

2057-2058

2058-2059

2059-2060

2060-2061

2061-2062

2062-2063

2063-2064

2064-2065

2065-2066

2066-2067

2067-2068

2068-2069

2069-2070

2070-2071

2071-2072

2072-2073

2073-2074

2074-2075

2075-2076

2076-2077

2077-2078

2078-2079

2079-2080

2080-2081

2081-2082

2082-2083

2083-2084

2084-2085

2085-2086

2086-2087

2087-2088

2088-2089

2089-2090

2090-2091

2091-2092

2092-2093

2093-2094

2094-2095

2095-2096

2096-2097

2097-2098

2098-2099

2099-20100

20100-20101

20101-20102

20102-20103

20103-20104

20104-20105

20105-20106

20106-20107

20107-20108

20108-20109

20109-20110

20110-20111

20111-20112

20112-20113

20113-20114

20114-20115

20115-20116

20116-20117

20117-20118

20118-20119

20119-20120

20120-20121

20121-20122

20122-20123

20123-20124

20124-20125

20125-20126

20126-20127

20127-20128

20128-20129

20129-20130

20130-20131

20131-20132

20132-20133

20133-20134

20134-20135

20135-20136

20136-20137

20137-20138

20138-20139

20139-20140

20140-20141

20141-20142

20142-20143

20143-20144

20144-20145

20145-20146

20146-20147

20147-20148

20148-20149

20149-20150

20150-20151

20151-20152

20152-20153

20153-20154

20154-20155

20155-20156

20156-20157

20157-20158

20158-20159

20159-20160

20160-20161

20161-20162

20162-20163

20163-20164

20164-20165

20165-20166

20166-20167

20167-20168

20168-20169

20169-20170

20170-20171

20171-20172

20172-20173

20173-20174

20174-20175

20175-20176

20176-20177

20177-20178

20178-20179

20179-20180

20180-20181

20181-20182

20182-20183

20183-20184

20184-20185

20185-20186

20186-20187

20187-20188

20188-20189

20189-20190

20190-20191

20191-20192

20192-20193

20193-20194

20194-20195

20195-20196

20196-20197

20197-20198

20198-20199

20199-20200

20200-20201

20201-20202

20202-20203

20203-20204

20204-20205

20205-20206

20206-20207

20207-20208

20208-20209

20209-20210

20210-20211

20211-20212

20212-20213

20213-20214

20214-20215

20215-20216

20216-20217

20217-20218

20218-20219

20219-20220

20220-20221

20221-20222

20222-20223

20223-20224

20224-20225

20225-20226

20226-20227

20227-20228

20228-20229

20229-20230

20230-20231

20231-20232

20232-20233

20233-20234

20234-20235

20235-20236

20236-20237

20237-20238

20238-20239

20239-20240

20240-20241

20241-20242

20242-20243

20243-20244

20244-20245

20245-20246

20246-20247

20247-20248

20248-20249

20249-20250

20250-20251

20251-20252

20252-20253

20253-20254

20254-20255

20255-20256

20256-20257

20257-20258

20258-20259

20259-20260

20261-20262

20263-20264

20266-20267

20268-20269

20270-20271

20272-20273

20274-20275

20276-20277

20278-20279

20280-20281

20282-20283

20284-20285

20286-20287

20288-20289

20290-20291

20292-20293

20294-20295

vậy ghe thuyền có thể núp gió bão vào mùa bắc ở hướng Nam. Nếu tính độ sâu từ Hòn Bà vào đất liền thì không có chỗ nào quá 7 m. Bờ biển Lagi thuộc khu vực bờ biển thấp, có địa hình bằng phẳng và đẹp. Nằm ở khoảng tọa độ $10^{\circ}38'40''$ - vĩ độ Bắc và $107^{\circ}48'17''$ kinh độ Đông, nên khí hậu ở đây mang tính nhiệt đới hải dương, gần tương tự với chế độ mưa nắng của Nam Bộ. Mùa mưa chỉ bắt đầu từ khoảng hạ tuần tháng 4 và chấm dứt vào cuối tháng 10. Vũ lượng trung bình 1.674mm/năm. Số ngày mưa trung bình 100 ngày/năm. Tháng nóng bức nhất cũng từ tháng 3 cho đến giáp cây mưa đầu mùa. Nhiệt độ trung bình $26^{\circ}\text{C}/\text{năm}$. Như được che chắn bởi các ngọn Núi Bể, Núi Nhọn ở hướng Tây - Bắc từ xa và neo mình bên góc biển Đông nên Lagi có được khí hậu ôn hòa, ẩm áp quanh năm rất lý tưởng cho nghỉ dưỡng, du lịch.

Phía Tây - Nam có Hồ Tôm, như tên gọi bởi có diện tích tự nhiên khoảng trên 300 ha là nơi giao tiếp giữa dòng nước ngọt của Suối Dứa đổ ra biển nên có nhiều tôm cá sinh sống.

Cặp theo bờ biển từ Hồ Tôm đến Mũi Đá là vài bưng bàu, đồi, động mấp mô nhưng càng ngày rừng bị tàn phá nên đất đai bị sa mạc hóa dần.

Dòng sông Dinh và những con suối lớn hào phóng nhả ra nguồn thực vật hấp dẫn cho các loài hải sản ở một vùng biển có hai dòng hải lưu nóng lạnh giao nhau. Do đó, Lagi là một trong những địa danh có ngư trường tương đối lớn. Ngoài ra, trong lòng ngoài khơi của biển còn có nhiều hố đá tạo thành những cụm rạn như rạn Đỏ, rạn Đập, rạn Hồ làm nơi cư trú, sinh sản thuận lợi cho các loài tôm, cá quý hiếm.

Với tiềm năng biển đã được khẳng định, Lagi có nhiều triển vọng đầy hứa hẹn một khi đạt đến sự phối hợp của các địa phương lân cận cũng như mối quan hệ rộng hơn. Nằm trong tổng thể của toàn vùng, Lagi cách bãi tắm Đồi Dương thơ mộng (xã Tân Bình) 3 km nối với ngả Tam Tân (xã Tân Hải), Đập Đá Dựng cách Lagi 4 km còn sắc thái hoang sơ... Theo quốc lộ 55 thông với Suối nước nóng Bình Châu (huyện Xuyên Mộc) và không xa mấy là Vũng Tàu. Cách Lagi 12 km có Dinh Thầy Thím (Tân Hải) đang thu hút hàng vạn lượt khách thập phương trong năm. Nếu gắn những địa danh này với thắng tích núi Tà Cú, mũi Khê Gà thì Lagi ở vị trí trung tâm của quần thể di tích, thắng cảnh du lịch đậm sắc thiên nhiên.

Những tháng năm lịch sử, Lagi luôn luôn thể hiện khí phách của mảnh đất Hàm Tân giàu truyền thống cách mạng.

*

* * *

Lagi là một vùng đất nơi đã có địa danh trước khi thành lập huyện Hàm Tân năm Bính Thìn 1916, gần 100 năm. Xóm chài Phước Lộc nằm bên "cửa tấn LaDi" ⁽¹⁾ thuộc huyện Tuy

(1) Sách Đại Nam nhất thống chí do Quốc sử quán nhà Nguyễn (1982-1945) biên soạn xong năm 1882. Tập 12 (Bình Thuận), chữ Lagi được đọc là La Di (...) và có trong Nghị thinh thượng du đồn khẩn sự nghi sờ, viết thời Tự Đức thứ 30 (1877)
- Tác phẩm Nguyễn Thông - NXB Long An, 1984 cũng viết như thế.

Lý lúc ấy là một trong những điểm dân cư hình thành theo sự phát triển hệ thống dịch trạm dưới triều Nguyễn.

Căn cứ vào cội nguồn lớp người có mặt sớm nhất trong thời kỳ khai mỏ vùng đất thì trùng hợp với bối cảnh đất nước bị giặc Pháp xâm lược. Sau khi thôn tính trọn 3 tỉnh miền Tây Nam Bộ (6/1867), rồi các điều ước Quý Mùi (1883), Giáp Thân (1884) trong việc phân cắt quyền cai quản giữa triều đình Huế và Pháp. Tiếp đến nhà Nguyễn lâm vào cảnh tranh giành quyền bính khi vua Tự Đức băng hà đã tạo ra làn sóng người phiêu bạt với số phận nghiệt ngã đến đây sinh sống.

Với một vùng đất trù phú, hiền hòa nép mình bên cửa sông dạt dào sóng nước, Lagi được nối dài bởi hai đầu biển cả và đồng bằng. Chính vì vậy mà đặc thù cư dân ở đây mang sắc thái của một vùng đất tự nghĩa rất thuần hậu. Quá trình phát triển xóm làng của Lagi bắt đầu từ làng Phước Lộc và khoảng 1880 - 1885 làng Hàm Tân tiếp tục hình thành⁽¹⁾.

Huyện Hàm Tân được thành lập và huyện đường đặt trên phần đất làng Hàm Tân. Về tổ chức hành chánh huyện có 2 tổng (9 làng) : Tổng Phong Điền và tổng Phước Thắng. Làng Phước Lộc và làng Hàm Tân (thuộc địa bàn Lagi ngày nay) thuộc tổng Phước Thắng.

-
- (1) Theo gia phả tộc họ Từ và nhiều vị bô lão kể lại : Cụ Từ Ngọc Đức (1829-1894) gốc Quảng Ngãi vào định cư Phước Hải - Bà Rịa, sau cùng với nhóm dân từ miền Nam ra lập làng Phước Lộc (khoảng 1867 - 1870). Ông Nguyễn Ngọc Kỳ, gốc họ Phan từ Hà Tĩnh vào. Lúc đầu ở Văn Kê (Tân Thành - Hàm Thuận Nam), sau đến Lagi lập nghiệp và đứng ra xin lập làng Hàm Tân (khoảng 1880 - 1885).

Đến khi Pháp chiếm Lagi lần thứ hai (2/1946), chính quyền cách mạng thành lập xã Tân Phước, gồm 3 thôn : Tân Sanh, Tân Lộc, Tân Hiệp - tức địa bàn Lagi, từ năm 1950 1953, sát nhập xã Tân Tiến (Tân Lý, Tân Long) vào xã Tân Phước để lập liên xã Tân Hòa.

Đến cuối năm 1953, do yêu cầu chỉ đạo kháng chiến trong tình hình mới, xã Tân Hòa chia làm nhiều xã nhỏ gồm: xã Tân Hội (tức Tân Tiến cũ) và Lagi có 2 xã là Tân Sanh và Tân Hải.

Đến năm 1954, chế độ Sài Gòn đặt tên xã Phước Hội (giới hạn hai làng Phước Lộc và Hàm Tân cũ). Và từ năm 1957 - 1975 với đơn vị hành chính là xã chung thành, Phước Hội (năm 1972) gồm có 7 ấp rồi tăng lên 9 ấp⁽¹⁾. Nhưng với chính quyền cách mạng từ tháng 8/1968 thành lập tỉnh Bình Tuy, thị xã Lagi bao gồm : xã Phước Hội (theo tổ chức địa giới của chế độ cũ) là phần đất xã Tân Bình, Tân Xuân, Tân Nghĩa, Tân Hà ngày nay.

Sau ngày quê hương được giải phóng, Lagi lần lượt đổi thay qua nhiều tên gọi và tổ chức hành chính : Thị xã Lagi (1975)⁽²⁾ rồi xã Tân Hòa (1976 - 1978) và từ cuối năm 1978 là thị trấn Lagi cho đến ngày nay.

(1) Ấp Phước Hòa, Phước Lợi, Phước Lộc, Phước Thọ, Phước Thiện, Phước Thuận, Phước Thành và từ 1972 thêm ấp Phước An, Phước Bình.

(2) Theo địa giới xã Phước Hội cũ...

Dân số hiện nay khoảng 34.000 người, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1,4%. So với dân cư trước năm 1975 có 16.936 người (phạm vi 3 ấp Phước Hòa, Phước Lợi, Phước Lộc) cho thấy tốc độ phát triển dân số khá nhanh.

*

* * *

Ngược dòng thời gian, từ đầu thế kỷ 20 Lagi là mảnh đất nằm cách biệt xa xôi, được coi đây là nơi "ty địa" dành cho những người ra đi vì chống lại sự hà khắc của chế độ phong kiến đương thời. Do đó cư dân địa phương mang một bản chất giàu lòng nhân ái, đức tính thật thà, chất phác, cần cù... Gặp nhiều thuận lợi trên mảnh đất nhiều tài nguyên thiên nhiên nên Lagi trở thành nơi "đất lành chim đậu" đã mở ra cuộc sống mới cho những người dân tha phương cầu thực .

Các bậc tiền hiền và lớp trước đã biết dựa vào các thế mạnh của địa phương : rừng, ruộng, biển... để dựng nên cơ đồ nghiệp cá cho thế hệ mai sau. Hướng mở rộng dân cư dọc bờ biển từ Phước Lộc, Hồ Tôm và ven hữu ngạn sông Dinh, tạo ra một thế cân bằng cần thiết cho sự phát triển các ưu thế kinh tế.

Từ mối giao lưu trong đời sống, người dân Lagi của buổi đầu mới định cư tiếp xúc ngày càng nhiều điều kiện phát triển trong khai thác hải sản và lâm đặc sản. Với một vùng biển mưa thuận gió hòa, vốn rừng và biển phong phú đã lôi cuốn thêm bà con họ hàng tiếp tục về đây sinh cơ lập nghiệp.

Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp, Hàm Tân là vùng căn cứ tự do lại tiếp nhận thêm nhiều người từ Phan Thiết, Hàm Thuận và miền Đông Nam bộ đến sinh sống, lánh xa sự kềm kẹp của địch ở những nơi còn bị tạm chiếm.

Từ sau ngày ký kết Hiệp định Genève (1954), Lagi dần dần ra khỏi thời kỳ "đất rộng người thưa" khi chính quyền Mỹ-Diệm đưa đến Hàm Tân 6.000 người miền Bắc di cư, thành lập các giáo xứ Vĩnh Thanh, Vĩnh Tân, Thanh Xuân ở Lagi và một số nơi vùng ven. Lagi trở thành trung tâm tinh lý tỉnh Bình Tuy vào năm 1957 cùng với một số công trình xã hội, văn hóa được xây dựng từ ấy nhằm đáp ứng cho nhu cầu sinh hoạt dân cư ngày càng đông.

Năm 1970, trong đợt tiếp nhận gần 5.000 Việt kiều Campuchia hồi hương cũng như các đợt di dân từ các tỉnh miền Trung (1973) trong kế hoạch dồn dân của chính quyền Sài Gòn, tuy Lagi không phải là địa bàn trực tiếp nhưng phải chịu sự chi phối liên quan đến sinh hoạt thường ngày, thúc đẩy tốc độ phát triển dân số ở đây gia tăng.

Trên dưới 2 thế kỷ hình thành vùng đất, mỗi nhóm dân cư đã mang đến đây phong cách sống đặc trưng của dân tộc để rồi hội nhập thành một cộng đồng. Từ giọng nói, tập quán, tín ngưỡng cho đến kinh nghiệm nghề nghiệp của các miền trên đất nước ta như được hài hòa làm nên một bản sắc chung cho quê hương tụ nghĩa này.

Tháng 4/1975 miền Nam được hoàn toàn giải phóng, Lagi bắt đầu trang sử mới, hòa nhập vào phong trào cách mạng sôi nổi của địa phương đã nhanh chóng xây dựng thị

trấn phát triển mọi mặt. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ địa phương, phát huy truyền thống yêu nước, nhân dân Lagi đã vượt qua những khó khăn, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng... cùng với nhân dân trong huyện hướng về tương lai đầy hứa hẹn phồn vinh và có đời sống văn hóa cao.

Được thiên nhiên ưu đãi về nhiều mặt : Khí hậu ôn hòa, biển rừng phong phú... đã nâng bước phát triển cho Lagi khởi đi từ thời kỳ của một phường chài dân dã đến một thị tứ nhộn nhịp ngày nay. Dấu vết của cuộc thiền di dân cư, sự ảnh hưởng các luồng văn hóa khác nhau đã tô thắm những địa danh mang màu sắc huyền thoại tồn tại trong tình cảm của nhân dân địa phương.

HÒN BÀ, ĐỘNG TIÊN SA

Sách xưa có ghi rằng : "Đảo Thiên y ở ngoài cửa tấn La Di, phía tây Nam huyện, tục gọi là Hòn Bà. Đảo ấy chu vi hơn 200 trượng, từ mặt nước đến trên đỉnh hơn 30 trượng, cây cổ thụ sum sê. Trên đỉnh núi có ngôi đền cổ thờ tượng đá A-diễn-bà ..." (1)

Sự tích Hòn Bà có liên quan đến Núi Ông (Tánh Linh), đầu nguồn của sông Dinh (còn gọi là sông La Di) cũng như

(1) Theo Đại Nam Nhất thống chí - tập 12 - Bình Thuận. Mõi trượng bằng 1,4 mét - chu vi đảo 700 m, theo khống ảnh cao 46,9 m, khoảng cách Đồi Dương 2,1 km (theo bản đồ vẽ Phòng Quy hoạch Hàm Tân 1987, tỷ lệ 1/10.000).

Suối nước nóng (Bình Châu) được đề cập là dấu tích của sự tan vỡ cuộc tình giữa Ông và Bà.

Huyền thoại về Hòn Bà qua truyền khẩu nhiều đời có những chi tiết khác nhau nhưng vẫn là câu chuyện về sự phân ly đầy tính sử thi đẫm lệ của một đôi vợ chồng.

Ở địa phương, bà con có lệ vía Bà vào ngày 23 tháng 3 âm lịch hàng năm. Am thờ được xây khá lâu, trước năm 1916. Bên cạnh am thờ nữ thần Thiên y A-na (còn gọi là Bà Chúa Ngọc, Bà Chúa Xứ...) có cả tượng Phật bà Quan Âm, phản ánh nếp sống, phong tục của dân tộc Chăm. Từ thần thoại Po-I-nư-ga đến Phật bà Quan Âm và bà Chúa Ngọc là sự hội tụ cả hai dòng tín ngưỡng Việt - Chăm là một sự pha trộn đầy sáng tạo cho phù hợp với đặc trưng từng nơi.

Dẫu chưa đạt mức địa danh thiên nhiên trác tuyệt nhưng cảnh non nước hữu tình giữa biển sóng mênh mông và huyền thoại đậm sắc dân gian, Hòn Bà trở thành hình ảnh quen thuộc ăn sâu vào tâm hồn mỗi con người ở đây.

HỒ TÔM - MŨI ĐÁ

Nằm ở phía Nam thị trấn. Bờ biển trải dài một dãi cát trắng trên 2 km từ cửa biển Lagi đến Mũi Đá.

Nép mình bên những hàng phi lao xanh biếc và bung động chập chùng nê mặt biển lúc nào cũng giữ được những đợt sóng êm ả, lăn tăn. Bên cạnh đó là một hồ nước thiên nhiên lắng đọng nguồn nước suối được hòa với vị mặn của thủy triều, phản chiếu màu cỏ cây đồng nội.

Nối dài Hồ Tôm theo hướng Tây Nam còn có các bờ : Bờ Sen, Bờ Sấu, Bờ Địa, Hồ Gốc ... Nơi tiếp giáp địa phận xã Tân Thiện và Mũi Đá. Ở đó có những tảng đá lớn gắp sóng biển chải chuốt mỗi ngày đã hóa thành nhiều dáng hình vừa nên thơ vừa lạ lẫm. Càng có sức thuyết phục hơn khi cuối đoạn bờ biển này sừng sững một dãy động cát dài, cây cối phủ xanh nhuộm màu hoang dại. Chính nơi đây, trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ có hầm bí mật, là bàn đạp của lực lượng cách mạng trước giờ xuất phát tiến vào nội ô. Từ đỉnh cao của động cát dài gần 30 m, có thể đưa tầm nhìn bao quát được một phần đồng ruộng xã Tân Thiện và toàn khu vực Hồ Tôm. Bãi biển Hồ Tôm - Mũi Đá là một sự hài hòa tuyệt vời giữa rừng đồi và sóng nước đại dương.

VẠN PHƯỚC LỘC

Đó là cụm đền thờ được xây dựng mới vào năm 1958 và tiếp tục được tu bổ quy mô như ngày nay. Từ ngoài cổng vào, phía tả thờ Ông Nam Hải, phía hữu ghi "Phước Lộc Đinh", điện trung tâm thờ tiền hiền. Ngay hai bên cổng chính là nơi chôn linh phần cá Ông. Giữa sân dinh Vạn có một khán đài (võ ca) khá rộng và cao. Toàn bộ khu vực dinh Vạn trên 2.000m², nằm quay mặt ra dòng sông Dinh và lọt thỏm giữa khu dân cư đông đúc. Dinh Vạn không những thờ cúng ông Nam Hải của người dân sống nghề biển mà còn là đình thờ làng Phước Lộc. Do đó hàng năm có hai ngày vía : Rằm tháng Sáu là ngày lệ ông Nam Hải và rằm tháng Mười một lệ Thần hoàng bốn xứ, cúng tiền hiền.

Tổ chức đình Vạn mang hình thái tín ngưỡng và tập quán truyền thống văn hóa vùng biển miền Trung. Lễ hội có những đêm hát bộ và sau này thêm những làn điệu hò bá trao mang nội dung truyện tích xưa như dâng hiến cho đấng thiêng liêng nhân ngày giỗ chạp để gởi gắm ước mơ sự an lạc trong cuộc sống. Vốn chung cội nguồn cư dân trên lộ trình tha phương cầu thực, đình Vạn ở đây còn dung hợp những tập tục cổ truyền, làm nơi hội tụ dân làng thờ thần Thành hoàng, thờ Thổ địa và thờ Phật.

Mối quan hệ giữa đình Vạn và đình làng trở thành sinh hoạt khắng khít của nhân dân địa phương là biểu hiện của lịch sử, phong tục, đạo đức và pháp lệ thật sự gắn bó với đời sống của mọi người.

Những cuộc đua ghe sôi nổi từng diễn ra trên hạ lưu sông Dinh giữa Vạn Phước Lộc (Lagi) và Vạn Tân Long (Tân Bình) bằng những háo hức tranh đua của hai làng nghề biển không đơn thuần về tài sức mà để tiếp nhận tín hiệu may mắn một mùa cá bội thu sẽ đến trong năm.

HỘI THANH MINH

Là một tổ chức tín ngưỡng truyền thống mang tính tương thân tương ái rất thiết thực, "Thanh Minh tân nghĩa hội" được thành lập từ thế hệ đầu tiên đến vùng đất Lagi lập nghiệp. Đất có đến hàng chục mẫu bao bọc bởi cánh đồng ruộng lúa và kề cận khu dân cư có địa danh "Gò Thanh Minh" cho thấy ý nghĩa thời gian của tổ chức tương tế này. Hội có ngôi đình cạnh khu nghĩa trang do bà con địa phương chung góp để

làm nơi thờ phụng "Thành hoàng bốn xứ", các bậc tiền hiền và tế tự âm linh người quá cố. Lớp người sau này đã xây dựng lại ngôi đền thờ vừa là thờ Thành hoàng bốn sứ, vừa thờ chư vị tiền hiền có công khai dựng quê hương và sáng lập Thanh Minh Tân Nghĩa Hội.

MỘT SỐ NGHỀ BIỂN ĐẶC TRÚNG

Khi những cánh rừng đại ngàn lùi xa dần trước tốc độ phát triển dân cư, người dân Lagi không còn mấy ai bám theo nghề làm các sản phẩm từ nguyên liệu lá buông hoặc lấy dầu rái, đan thúng chai, giỏ tre nứa, mà quay về với thế mạnh của địa phương. Đó là nghề biển.

Trong hoàn cảnh thiếu thốn trước đây, nghề cá lưới sầm, lưới rùng được coi là phù hợp và có hiệu quả. Từ sau năm 1954, nghề mành chà đánh cá nục được đưa vào Lagi rồi tiếp đến trong vòng hai mươi năm gần đây, phương tiện đánh bắt bằng thuyền máy có công suất lớn ngày càng nhiều thì lưới rút, cảng, dã cào, mành mực... được phát triển nhanh chóng. Đặc biệt là nghề câu khơi đòi hỏi rất nhiều vào trình độ "lão ngư tri hải", từ rạn Đập cách bờ biển 16 km nay phải xa đến rạn Mập Xanh trên 150 km. Mỗi chuyến biển đi cả tuần lễ nhưng bù vào là vùng biển khơi này có trữ lượng lớn các loại cá : Ngừ, thu, cam, đuối, mập, đao, nhám... là đặc sản có giá trị lớn.

Nghề biển phải thích nghi với môi trường và yêu cầu khai thác nên nhân dân địa phương không ngừng cải tiến các phương tiện, kỹ thuật đánh bắt. Những năm gần đây, nghề

câu mực với chiếc đèn măng-xông thô sơ vẫn còn tồn tại đã đem lại cho đời sống ngư dân khá hơn. Nghề lặn sò điệp cũng là một nghề mới ở vùng biển Lagi đã thu hút ồ ạt ngư dân các tỉnh miền Trung vào đây sinh sống. Trước đây nghề lặn để tìm cá (thay cho mây tầm ngư) là một nghề đặc biệt của địa phương. Trời nước mênh mông, thế mà xác định được mật độ, địa điểm, loại, hướng đi của đàn cá. Người thợ lặn ngày xưa với kỹ thuật riêng có thể thẩm định chất lượng và loại cá phải thu hoạch sau khi bửa mẻ lưới. Việc khai thác sò lông, sò điệp xuất khẩu đã nâng trình độ lặn tự nhiên lên kỹ thuật cao. Với một số trang bị tối thiểu, người thợ lặn có thể làm việc dưới đáy biển hàng buổi là chuyện bình thường.

Vùng biển Lagi được coi là một nơi có nhiều hải sản bởi các điều kiện thiên nhiên. Các cánh rừng lân cận cũng là yếu tố môi sinh cần thiết cho các loài cá nồi và cá đáy hội tụ, sinh sản ở đây rất phong phú. Tiềm năng kinh tế biển đó đã kích thích ngư dân bằng sự nỗ lực lao động của mình, vượt qua được nghèo khó. Một số nghề lưới với công cụ giản đơn như nghề kéo ruốc (bằng trủ), đánh cá cơm, cá đối ven bờ cũng khá phổ biến. Đàm ông là lao động chính trong nghề biển, còn phụ nữ, trẻ em và người già có nghề đan lưới, làm nước mắm, phơi cá khô...

Do đặc điểm của vùng biển, mùa cá nục, cá bạc má bắt đầu từ sau những tháng có mưa lũ cũng là lúc ngư dân nhộn nhịp đưa cá vào thùng lều muối nước mắm. Các loại cá khác như cá mòi, đặc biệt cá cơm có khi quá nhiều cũng được làm nước mắm, chất lượng rất ngon nhưng giá thành cao. Sánh với

các nơi trong tỉnh như Phan Thiết, Mũi Né, Phan Rí thì Lagi được thương trường biết đến qua đặc sản nước mắm nhỉ và các loại cá giàu hương vị như cá mòi, cá thu, cá nục, cá mú, cá đổ dà...

Sự hào phong của nghề biển đã thu hút dân cư Lagi và các vùng phụ cận biết tạo ra các nghề mới đáp ứng cho nhu cầu đánh bắt hải sản ở đây. Đó là nghề đóng ghe, đan thúng chai, đan lưới và khai thác lâm đặc sản để lấy dầu rái, ăn chai, chàm bồm, đan túi ví... Ngày nay ghe thuyền, phương tiện đánh bắt được trang bị hiện đại hơn đã đưa những cánh buồm nang, lưới bằng sợi gai ... đi vào ký ức. Nhưng đồng bào lao động rất tự hào về những khổ công có giá trị của một thời kỳ đấu tranh cật lực giữa cuộc sống và thiên nhiên.

Chương II

HOÀN CẢNH XÃ HỘI VÀ PHONG TRÀO YÊU NUỚC

Theo đà phát triển chung của xã hội, Lagi ngày nay đã có những thay đổi nhanh chóng nên khó mà hình dung được cảnh đời cơ cực của nhân dân địa phương dưới thời kỳ đầu định cư cho đến khi chịu sự quản lý hà khắc của chế độ phong kiến, thực dân trước đây... Đa phần là người từ vùng duyên hải miền Trung nên lúc dừng chân lại ở đây gặp những điều kiện thiên nhiên, đất đai trù phú, họ bám biển làm ăn. Do đó, phường chài Phước Lộc tồn tại suốt gần nửa thế kỷ mà vẫn chưa bung ra ngoài phạm vi địa bàn cửa sông/ mặc dù quanh đây có những cánh đồng, rừng rú phì nhiêu. Trình độ dân trí còn thấp, người dân vùng biển lúc bấy giờ thường xuyên bị uy hiếp bởi các hiện tượng thiên nhiên nên duy trì nhiều tập quán lạc hậu.

Trước năm 1946, ruộng vườn khai khẩn tương đối ổn định nhưng đất ruộng không rộng hơn 200 ha, chỉ nằm trong tay một số họ tộc lớn.

Xuất thân từ hoàn cảnh kinh tế khó khăn, sa sút trong suốt các triều vua nhà Nguyễn, nông dân lưu tán để chạy đói hoặc trốn thuế, phu phen... nên cuộc sống ở đất mới tuy thuận lợi nhưng với đôi bàn tay trắng cũng làm hạn chế sự phát triển.

Những người làm chủ ruộng đất tương đối lớn sau này, họ cũng từ hoàn cảnh đó nhưng nhờ vào sự tính toán và khôn khéo hơn người khác mà thành đạt. Nhờ có cửa và thế lực, những chủ ruộng đất hợp thức hóa chủ quyền ruộng đất của nông dân nghèo mới khai khẩn về mình. Lúc đầu người nông dân, tá điền được cho vay nợ để làm mùa, được "cho đất" khai khẩn và khi đất đã thuần thực thì những điền bạ lại không mang tên mình. Và tiếp tục như thế, lấn sâu vào các khu đất rừng hoang lúc ấy còn mênh mông.

Chính sách thuế khóa của thực dân Pháp và hệ thống quản lý của quan lại phong kiến đã đặt lên người nông dân một cổ hai tròng, vừa phải nộp tô cao cho chủ ruộng vừa phải lo hối lộ cho các chức sắc hào mục trong làng. Nhiều người suốt đời phải đi ở trai, cho con ở đợ để mong vay mượn cái ăn trước mùa thu hoạch lúa hàng năm.

Tầng lớp ngư dân cũng không hơn gì. Họ sống phụ thuộc rất lớn vào điều kiện thiên nhiên và sức lực của mình. Gặp sự bất trắc xảy đến thì coi như tiêu ma sự nghiệp, vốn liếng dành dụm, có khi phải trả bằng cả sinh mạng. Một số tiểu chủ tức người có vốn bỏ ra sắm thuyền gọi là "thợ" thuê mướn người làm, và "bạn" được trả công theo tỷ lệ ăn chia từ 25 - 30% tổng sản lượng của mỗi chuyến biển. Giới "bạn" thường xuyên là con nợ, chịu vay lãi, chịu sự ràng buộc lâu dài với "thợ" và chỉ trả bằng công sức của mình từ đời cha rồi đến đời con vẫn không dứt. Đồng thời vừa là "chủ thuyền" vừa là "đầu nậu" hoặc hàm hộ, họ lại có dịp mua phần cá đã trả công của "bạn" với giá rẻ mạt. Những người chủ, thợ của một

thời đã có chi phối khá lớn đến đời sống của ngư dân địa phương phải kể đến Hộ Khôi (Tân Lý), Cửu Tối, Xì Túng (Lagi)... cũng như những chủ lều, đầu nậu khác đối với lao động nghèo khó đã tạo nên tình trạng đối kháng âm ỉ kéo dài nhưng không bao giờ dám nghĩ đến một sự đổi thay.

Những mái lá, phên tre của ngư dân nghèo ở dọc bờ cửa sông như an bài với số phận của định mệnh. Câu hát ru đưa con của người thiều phụ trông chồng đang ngoài biển khơi mù mịt khi nghe thấy sóng biển gào thét, giông bão ập đến thở than thường trực. Nạn sùng bái thần linh, mê tín dị đoan, đồng bóng... đã đẩy họ vào sâu cuộc sống bế tắc với những hủ tục tệ hại và nhiều tập quán lạc hậu vẫn duy trì.

Vành đai rừng núi bạt ngàn kề cạnh Lagi đã thu hút một lực lượng lao động đáng kể. Họ cưa xẻ gỗ cung cấp đóng ghe thuyền và khai thác dầu rái, tre, mây, lá buông... dành cho nghề biển hoặc chuyển đi bán ở các nơi. Do đó, từ năm 1926 Toà Công sứ Bình Thuận đã có kế hoạch quản lý nguồn lâm sản phong phú ở đây. Năm 1943, khi tranh giành được ưu thế ảnh hưởng của Pháp, Nhật thiết lập cơ sở khai thác lâm sản tại Lagi do cai thầu Năm Ất đại diện ⁽¹⁾. Lại một lớp người nghèo khổ mới xuất hiện từ những nông dân hoặc những người nơi khác tới nhập cư trở thành "thợ rừng", làm thuê cho các "hàng trại" là những người chỉ có ba-tăng (Patente). Do

(1) Năm 1926, Tòa Công sứ Bình Thuận lập ra Hạt Thủy lâm ở tại Lagi gồm 1 viên Đốc công hạng ba, 1 lý mục, 2 đội phó, 15 binh lính.

mù chữ, thợ rừng thường bị các chủ trại ép giá, cắt xén ngày công bằng nhiều mánh khốé mà phải cam chịu. Lao động vất vả chỉ đủ ăn nhưng bệnh của "rừng thiêng nước độc" vẫn là mối đe dọa ghê rợn đối với những người thợ rừng ăn ong, làm lá...

Khi hệ thống chính quyền phong kiến, thực dân đã quản lý được vùng đất hẻo lánh này, tầng lớp lao động ở Lagi lại phải chịu các thứ thuế đánh vào cuộc sống. Đặc biệt thuế thân cứ tăng lên. Năm 1920 từ 1,2 đồng tăng lên 3,6 đồng, lúc đó giá gạo khoảng 7 - 8 cắc 1 lương (khoảng 40 kg). Nỗi lo sợ của dân nghèo thật hãi hùng khi bị hương, lý thúc gọi nộp thuế. Những chủ lười, chủ ruộng, hàng trại... lại có dịp cho vay nặng lãi, mua được lúa non hoặc nhận thêm người ở trại, ở đợ.

Đời sống văn hóa ở địa phương phát triển chậm so với thời gian hình thành dân cư. Mãi đến đầu thế kỷ 20 mới xuất hiện vài ba thầy đồ dạy chữ Nho và được nhắc đến như những người có công khai sáng kiến thức cho thế hệ trẻ, đó là thầy Điển, thầy Ba Cửu... Nhờ đó các viên chức trong ban Hội tề, từ Lý trưởng, Tổng, Hội đồng quản hạt của các làng Lagi được coi là người bản địa biết được ít nhiều kinh sách qua sự truyền đạt còn hạn chế bấy giờ.

Sau khi huyện Hàm Tân được thành lập mới có hệ thống trường dạy Quốc ngữ. Khoảng năm 1920 đến 1945, trường tiểu học Lagi chỉ có 3 lớp từ lớp 5 (Cours Enfantin) đến lớp ba (Cours Élementaire).

Các nơi như Phong Điền, Tam Tân đều phải về đây để thi lấy bằng Sơ học yếu lược. Đến lớp Nhì trở lên phải đi học ở Phan Thiết⁽¹⁾. Thế hệ các thầy giáo chữ Quốc ngữ đầu tiên như thầy Tranh, thầy Di, thầy Minh... và có lớp dạy tại nhà ở trình độ trên Sơ học yếu lược như lớp dạy của thầy Trần Huy Liệu.

Hậu quả chiến tranh thế giới thứ I (1914 - 1918) với qui mô rộng lớn có ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự suy sụp nền tài chính Pháp. Do vậy, các thuộc địa và phạm vi nước ta thực dân ra sức bòn vét, bóc lột : tăng sưu thuế, bắt phu, bắt lính, mở công thải, lạm phát giấy bạc... Cảnh đói khát, bán vợ đợt con, tha phượng cầu thực diễn ra rất thê thảm.

Sĩ phu yêu nước khắp nơi khởi nghĩa theo tiếng gọi của phong trào Cần Vương, phong trào Văn Thân, phong trào Đông Du... Ngay tại thị xã Phan Thiết cũng đã dấy lên bao cuộc đấu tranh của nghĩa quân⁽²⁾. Trong bối cảnh chung đó, những thập niên của đầu thế kỷ 20 nhưng Lagi gần như bình lặng. Những tranh chấp về quyền lợi của người lao động đối với tầng lớp quan lại, giàu có chưa đủ sức đánh động mang tính đối kháng thật sự của giai cấp. Hắn nhiên mối thù đế

(1) Hồi đó có 2 lớp Nhì, Lớp Nhì nhỏ và Lớp Nhì lớn, phải học hai năm.

(2) Cuộc khởi nghĩa của Ung Chiếm (làng Lạc An - Hàm Thuận) từ sau 1885, các cuộc đấu tranh của nhân dân làng Đại Nâm (1937) đòi giảm thuế. Cuộc đấu tranh của giới hàm hộ Phan Thiết ... (theo sơ thảo Phan Thiết, truyền thống đấu tranh cách mạng).

quốc vốn luôn có trong tim, trong huyết quản của nhân dân nhưng tinh ta thuộc chế độ Nam triều nên sự chuyển biến tình hình chưa có thời cơ để bùng nổ.

Không khí yên tĩnh đó chỉ là tạm thời. Trong những năm 1930 - 1935, một số sự kiện lớn của đất nước có tác động mạnh và trực tiếp ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội ở địa phương. Sự hoang mang dao động của những viên chức, quan lại nhờ có mối giao tiếp và còn tinh thần dân tộc tiến bộ đã tác động đến một số thanh niên địa phương về những vấn đề thời cuộc. Lúc này mối quan hệ qua buôn bán hải sản, lâm sản với các nơi trong tỉnh và Nam bộ được rộng hơn và cũng là những điều kiện để tiếp nhận nhiều lượng thông tin với xã hội bên ngoài. Cùng với sức ép về kinh tế của thực dân đã đẩy người lao động vào tình cảnh khốn đốn hơn. Tê mua quan bán chức đã diễn ra công khai, ai không đủ tiền để có phẩm hàm thì cứ 60 quan được miễn lính, miễn nộp thuế thân, miễn làm xâu trong năm.

Nhân dân Lagi bắt đầu có những nhận thức về một dấu hiệu mới, ước mơ tình hình thay đổi nhanh chóng, giải phóng đời sống lầm than.

Sự kiện ông giáo Nguyễn Hữu Hoàn ở Tam Tân hồi năm 1927 đã gây ấn tượng sâu sắc trong tình cảm của nhiều người. Đó là vụ 6 người tù Côn Đảo vượt ngục trên một chiếc bè tấp vào ngãnh Tam Tân. Ông giáo yêu nước đã tạo điều kiện cho các nhà hoạt động cách mạng Nguyễn Đình Kiên (tự Hy Cao), Phạm Kim Đài, Cửu Cai và 3 người tù thường phạm

qua mắt được nhà chức trách của làng để trốn thoát (1). Không bao lâu thì bị bại lộ, ông giáo Hoàn phải chịu án lưu đày 3 năm ở Lao Bảo về tội bao che cho những người "Quốc sự phạm".

Ngày càng nhiều tin tức về các phong trào yêu nước và đặc biệt là các phong trào học sinh bãi khóa bị nhà cầm quyền đàn áp ở Phan Thiết có tác động lớn đến tư tưởng của nhân dân địa phương, nhất là thành phần viên chức, thanh niên tân học. Nhưng cụ thể hình thành những hoạt động đáp ứng như thế nào thì rõ ràng chưa có ai đứng ra tập hợp.

Khoảng giữa năm 1930, ảnh hưởng của tổ chức "Phản đế đồng minh hội" ở Tam Tân do thầy giáo Ngô Đức Tốn thành lập, quy tụ khá đông người tham gia và đủ mọi thành phần cũng đặt ra những ưu tư nhưng đầy háo hức đối với nhân dân lao động và lực lượng trẻ tiến bộ ở Lagi. Thông qua bạn bè, bà con có tham gia tổ chức này, người dân Lagi hình dung được phần nào mục tiêu đấu tranh chống đế quốc càng thêm nôn nóng đón đợi một cao trào.

Đến cuối năm 1930, từ trong tổ chức "Phản đế đồng minh hội" để hình thành chi bộ Đảng Cộng sản Tam Tân, gồm 7 đảng viên do Ngô Đức Tốn làm Bí thư (2). Lúc này ở

-
- (1) Hy Cao Nguyễn Đình Kiên (Tú Kiên) hoạt động trong phong trào Đông Du bị Pháp bắt cầm tù. Sau lần vượt ngục này ông sang Trung quốc để gặp cụ Phan Bội Châu nhưng bị bắt. Sau này Tú Kiên trở thành Bí thư Ký bộ Tân Việt Nam kỳ có những hoạt động ảnh hưởng tốt đến phong trào cách mạng ở tỉnh ta - Theo sơ thảo lịch sử Đảng tỉnh Thuận Hải.
 - (2) Theo tư liệu lịch sử Đảng bộ huyện Hàm Tân.

Lagi có một vài thanh niên tiến bộ đã liên lạc được với tổ chức Đảng nhằm phát triển hoạt động rộng ra ở địa phương. Thế nhưng sau đợt đấu tranh đầu tiên của Đảng ở Phan Thiết vào tháng 8/1931, sự khủng hoảng chính trị của nhà cầm quyền đương thời do Ngô Đình Diệm, Tuần vũ Bình Thuận đã ra tay đàn áp, phá vỡ phong trào cách mạng vừa xây dựng. Tổ chức Đảng Cộng sản ở Tam Tân cũng bị đánh phá trong tình hình chung đó.

Sau vụ tổ chức Cộng sản Tam Tân bị đàn áp có gây náo núng ở một số quần chúng, hội viên phản đế nhưng đây là dịp để đa số nhân dân lao động ý thức được vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tổ chức đã chính thức ra đời, tập hợp sức mạnh quần chúng đấu tranh giành lại nền độc lập, tự do của dân tộc. Tiếp được luồng ánh sáng đó, trước nhất những thanh niên có tư tưởng tiến bộ ở Lagi đã đặt mình vào một hoàn cảnh mới, không những riêng cho Lagi nơi có bộ máy cầm quyền án ngữ mà còn phải tạo ra một phong trào rộng hơn.

Như một bước thử nghiệm, khi phong trào Đông Dương đại hội khởi xướng từ Sài Gòn (1936) được lan rộng, lực lượng tiến bộ ở đây có nhiều hình thức gián tiếp ủng hộ, tuyên truyền và nhanh chóng thông báo tình hình các cuộc đấu tranh công khai của quần chúng đòi giảm tô ở Phong Điền, Hiệp Nghĩa... và trong tỉnh. Tháng 8/1937, nhân dân có nhận thức rõ ràng về cuộc vận động của Đảng trong cuộc bầu cử đại biểu vào Viện Dân biểu Trung kỳ tại Bình Thuận, dành cho 2 nhà trí thức được Đảng tuyên truyền là Huỳnh Văn Dậu và Huỳnh Khánh Tòng. Kết cuộc chỉ có ứng cử viên Huỳnh Văn Dậu trúng cử, còn ông Huỳnh Khánh Tòng không

đánh bại người của bọn thống trị đưa ra nhưng riêng ở Lagi, Tam Tân kết quả phiếu bầu của ông đạt nhiều nhất. (1)

Sự chuyển biến tình hình các phong trào đấu tranh trong tỉnh đã gieo vào lòng người dân địa phương những khắc khoải và củng cố thêm ý chí của mình. Mỗi quan hệ quê làng, dòng tộc, tín ngưỡng vốn là sức mạnh để chống đỡ sự uy hiếp của thiên nhiên nhưng dần dần được nâng lên tư tưởng liên kết, bảo vệ quyền lợi chính đáng trong đời sống xã hội. Đặc điểm đó trở thành phong cách sống của nhân dân Lagi.

Trong lúc tổ chức Vạn Phước Lộc còn nặng những sinh hoạt lễ hội truyền thống vì mong ước sự bình an trong nghề nghiệp thì Thanh Minh Tân nghĩa hội có những bước phát triển, tiếp cận với yêu cầu xã hội đang diễn ra (2). Từ quan niệm "sống nhở nhà, già nhở mộ" và "nghĩa tử là nghĩa tận" mà con cháu phải có bốn phận chăm sóc vì đó là đạo lý dân tộc. Lợi thế của hội là có quần chúng đồng đảo cho nên được những người có tâm huyết với xu thế cách mạng thúc đẩy chuyển hướng hoạt động của tổ chức hợp pháp này. Đánh hơi được dấu hiệu mới lạ đằng sau tên hội "Tân Nghĩa", nhà cầm quyền địa phương có những biện pháp theo dõi, kềm chế. Hai câu đối nôm treo ở đình Thanh Minh Tân Nghĩa ngày nay mang dấu ấn lịch sử và mục tiêu hành động của tổ chức này:

*"Tân Nghĩa nêu gương nghiệp cả cha ông xương máu dựng,
Thanh Minh nối chí khí thiêng con cháu khỏi hương nguyền (3)".*

- (1) Theo lịch sử Đảng bộ tỉnh Thuận Hải, tập 1 - trang 87.
- (2) Thành lập khoảng năm 1918, do các cụ Hứa Tự Viễn (Hội trưởng), Nguyễn Hữu Phương, Đỗ Đơn Quế...
- (3) Đình Thanh Minh nay nằm ở phía Đông Bắc gò Thanh Minh giáp xã Tân Thiện.

Với khí thế mới, một số hoạt động văn hoá, xã hội có xu hướng tiến bộ được phát triển như đội Đá banh đã gây tiếng vang qua những cuộc so tài trên sân cỏ trong và ngoài tỉnh. Sân banh lúc ấy ở ngay trung tâm phần đất Lagi (nay thuộc khu vực trước nhà thờ Thanh Xuân).

Trong các sinh hoạt mang tính văn hoá - nghệ thuật cao hơn phải kể đến Lagi thi xã (1938 - 1945). Đó là nhóm làm thơ (chủ yếu thơ Đường) xướng họa, giao lưu văn hoá với các nhóm Phan thành thi xã (Phan Thiết) và nhóm Hương Bình thi xã (Huế)... Nòng cốt của thi đàn gồm có Hồ Đình Lan (Châu Bí), Huỳnh Khinh (Hồng Khanh), Nguyễn Hữu Đính, Hứa Tự An (Lạc Đạo), Đỗ Đơn Thơ (Đông Bích) và duy nhất có một nữ sĩ tên Bùi Thị Hường (Á Liên)...

Tuy nhóm thơ có người là viên chức đương quyền nhưng có nhiều bài xướng họa mang nặng tấm lòng với quê hương, đất nước. Trong số đó có người âm thầm dự tính về những công việc hữu ích cho xã hội tương lai.⁽¹⁾

Lớp trẻ tân học tuy không đông nhưng có những hoạt động xã hội sôi nổi. Đầu thập kỷ 40, Câu lạc bộ đọc sách Lagi được một số anh em tự nguyện xây dựng (1942 - 1943) với nhiều đầu sách có nội dung tư tưởng tiến bộ, đáp ứng được sự học hỏi, rèn luyện, mở mang kiến thức cho thanh niên. Cũng nhờ vào một phần kiến thức sách vở mà nhiều thanh niên mở được tầm nhìn, thấy được bản chất của chế độ thực dân, phong kiến và nuôi ý chí phục vụ tương lai dân tộc.

(1) Trong số này có Đỗ Đơn Thơ, Hứa Tự An, Nguyễn Hữu Đính... đã có mặt trong lực lượng khởi nghĩa Cách Mạng Tháng Tám và tiếp tục trưởng thành qua 2 cuộc kháng chiến.

Một trong những hoạt động có màu sắc trẻ trung và có sức lôi cuốn lúc ấy là phong trào Hướng Đạo (SCOUT). Tại Lagi, Đào Lương là người sáng lập ⁽¹⁾. Phần đông những thanh niên, thiếu niên có kiến thức đều tham gia tổ chức này. Năm 1943 Lagi có một thiếu đoàn (tuổi từ 12 - 17) lấy tên thiếu đoàn Đinh Bộ Lĩnh. Phương châm của mỗi hướng đạo sinh là "mỗi ngày làm một việc thiện". Đây cũng là cơ hội cho lớp trẻ có điều kiện hợp pháp tham gia hoạt động xã hội, tiếp cận đời sống nhân dân lao động.

Mùa hè năm 1944, nhận thấy bà con ta vượt đoạn đường trên 10 km bờ biển, từ nganh Tâm Tân đến Lagi không có giếng nước, anh em Hướng đạo đã xây một giếng nước cạnh bờ biển, lấy tên giếng "Nguồn chung". Tổ chức Hướng đạo phát triển rộng ra một số nơi trong huyện, tập họp nhiều thanh niên tham gia các hoạt động xã hội, rèn luyện thể chất và mở mang kiến thức. Chính lực lượng này tạo nên những sinh hoạt mới mẻ ở địa phương đã nhiều năm khép kín trong bối cảnh xã hội còn nghèo nàn, lạc hậu.

Từ tháng 3/1945, sau khi Nhật đảo chính Pháp, tình hình trong nước có những biến động dồn dập. Nhiều tổ chức giả hiệu của Nhật được hình thành với chiêu bài chủ thuyết "Đại Đông Á", nhằm tranh thủ hậu thuẫn quần chúng ủng hộ Chánh phủ Trần Trọng Kim. Thời gian này, các đồng chí đảng viên ở nhà đày Buôn Mê Thuột về hoạt động, thành lập Mặt trận Việt Minh lâm thời tỉnh ta đã có ảnh hưởng sâu rộng, nhân dân được tuyên truyền về những chủ trương của

(1) Là Thừa phái tri huyện, nhưng sau Cách Mạng Tháng Tám (1945) ông tham gia suốt 2 cuộc kháng chiến. Từng giữ các chức vụ : Giám đốc Sở lương thực Tây Bắc, Thanh tra Bộ lương thực.

Đảng... Dù ở địa phương lúc này chưa có tổ chức Việt Minh tinh trực tiếp phát động nhưng với những tin tức và sự nhạy bén trong nhận thức của nhân dân cho thấy thời cơ nổi dậy giành lấy chính quyền sắp tới.

Vốn mang nặng hoài bão góp sức với công cuộc đánh đuổi thực dân phong kiến theo con đường giải phóng dân tộc của Đảng, lực lượng quần chúng mà nòng cốt là những thanh niên có điều kiện tiếp thu các trào lưu tư tưởng của phong trào cách mạng đã kịp thời xác định lại vị trí hành động. Tổ chức Thanh niên Tiền tuyến được thành lập ở đây không ngoài ý đồ ủng hộ thế lực cầm quyền thân Nhật nhưng những thanh niên cốt cán đã khéo léo chuyển hướng hoạt động nhằm chuẩn bị thực lực cho phong trào cách mạng⁽¹⁾. Bấy giờ Đoàn Lương (huyện đoàn trưởng), Phạm Phú Đạm (huyện đoàn phó), Đỗ Đơn Thơ, Hà Lành (chánh và phó tổng đoàn Phước Thắng), Hứa Tự An (chánh tổng đoàn Phong Điện) cùng một số thanh niên phụ trách các xã đoàn Hàm Tân, Phước Lộc như Phùng Xuân Vinh, Đỗ Đơn Đình, Lê Kim Khôi ... đang giữ vai trò tích cực, ngầm ngầm xây dựng lực lượng, trước nhất là khơi dậy tinh thần yêu nước, rèn luyện ý thức sẵn sàng hưởng ứng khởi nghĩa.

Trải qua thời kỳ dài của một xã hội bị áp bức, bóc lột gai cấp và chịu sự phân hóa nhiều mặt, đến lúc này nhân dân Lagi thật sự tiếp nhận những tín hiệu mới của cuộc vận động đấu tranh cách mạng do Đảng lãnh đạo bằng tất cả sự tin tưởng mãnh liệt. Vận dụng hình thức hoạt động của các tổ

(1) Còn gọi là Thanh niên Phan Anh để phân biệt với tổ chức Thanh niên Tiền Phong thuộc Nam bộ.

chức tín ngưỡng truyền thống và các sinh hoạt xã hội - văn hoá hợp pháp để gìn giữ bản sắc dân tộc, nhân dân Lagi đã tạo được cơ sở vững chắc cho việc tập hợp lực lượng, đoàn kết trong bước chuẩn bị sau này.

Sự kiện Cộng sản Tam Tân (1930 - 1931) là tiền đề gây nhận thức sâu sắc đối với tầng lớp nhân dân ở địa phương. Tình cảm yêu nước, quê hương của nhân dân được sinh sôi với cao trào cách mạng đang diễn ra trong tinh thần thúc đẩy các hoạt động văn hoá - xã hội đạt được một số mục tiêu có ý nghĩa thực tiễn. Ngay từ trong tổ chức Hướng Đạo và tiếp đến là Thanh niên Tiền tuyến ở Lagi có sự chuyển hướng rõ ràng đã chứng tỏ được ý thức giác ngộ của lực lượng quần chúng trước tình hình phát triển của cách mạng tinh ta. Đặc trưng phong trào yêu nước của nhân dân địa phương là sự kết hợp hài hòa giữa truyền thống đạo đức xã hội với tinh thần đấu tranh giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc một cách nhuần nhuyễn trong hành động cách mạng vì sự khao khát độc lập, tự do.

Dòng thác cách mạng giải phóng dân tộc của Đảng ta đã tạo nên sức hút mạnh mẽ trước cơn khát vọng chính đáng của quần chúng. Trong khí thế hừng hực đó, nhân dân đã từng bước hòa nhập thật sự vào phong trào đấu tranh chống Pháp. Nhật bằng những điều kiện và ý chí của mình.

Vì thế, khi thời cơ đã đến, ngọn cờ độc lập dân tộc được giương lên, mọi người như một dù đang ở vị trí nào trong xã hội cũng có mặt sẵn sàng đứng vào hàng ngũ chiến đấu theo lời kêu gọi của Mặt trận Việt Minh do Đảng Cộng Sản Việt Nam lãnh đạo, tiến tới cuộc khởi nghĩa Cách Mạng Tháng Tám thành công ở Hàm Tân.

PHẦN THỨ HAI

LAGI TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP 1945 - 1954

Chương I

TRẬN ĐẤU XÔNG LÊN GIÀNH CHÍNH QUYỀN (8/1945 - 2/1946)

Tình hình thế giới có nhiều chuyển biến lớn và phong trào cách mạng trong nước đang có ảnh hưởng lôi cuốn đến các tầng lớp nhân dân. Những thanh niên tiến bộ, viên chức chính quyền đương thời có điều kiện giao tiếp thông tin từ các nơi bắt đầu xôn xao, suy nghĩ về cục diện mới sẽ xảy ra ở địa phương.

Lúc này, những ngày giữa tháng Tám năm 1945, hội nghị toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào và Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc ra mệnh lệnh : "Tổng khởi nghĩa trong cả nước", sau khi nhận được tin Nhật đầu hàng Liên Xô và các nước đồng minh, Mặt trận Việt Minh đã phát động quần chúng chuẩn bị nắm lấy thời cơ giành chính quyền.

Ở Bình Thuận, sau một thời gian hoạt động khẩn trương của Việt Minh, ngày 24/8/1945 Việt Minh tinh đã buộc viên

tỉnh trưởng Huỳnh Dư phải bàn giao chính quyền và các công sở cho lực lượng ta tiếp quản.

Từ ngày 24/8/1945, dồn dập nhiều nguồn tin về khởi nghĩa Phan Thiết lập tức một số thanh niên yêu nước ở các làng Hiệp Nghĩa, Phong Điền cùng những đảng viên Chi bộ Cộng sản Tam Tân trước đây tiến hành giành lấy chính quyền tại chỗ và cử người ra tỉnh xin chỉ đạo.

Thời gian này, tại Lagi nơi có huyện đường và các cơ sở của Nam triều vẫn còn hoạt động. Không như các địa phương khác đã xảy ra, tổ chức Thanh niên Tiền tuyến (Phan Anh) tập hợp gồm những thanh niên, viên chức, quan lại... đã kịp thời chuyển hướng do một số thanh niên Lagi có tư tưởng tiến bộ giữ vai trò cốt cán lãnh đạo. Với khí thế mới của cuộc tiến công giành độc lập và sự bối rối của những người dính líu với bộ máy bù nhìn ở đây, lòng dân Lagi cảm nhận được thời khắc hành động đã đến.

Ngay trong đêm 25/8/1945, một cuộc họp của lực lượng Thanh niên Tiền tuyến huyện và các làng Phước Lộc, Hàm Tân, Tân Lý, Hàm Thắng có đại diện về dự để bàn việc cử người đi Phan Thiết bắt liên lạc với Việt Minh tỉnh. Thật không đơn giản khi tổ chức này còn bị phân hóa chính trị bên trong khá lớn nên có sự giằng co giữa hai nhóm trong việc cử người. Một bên thì quyết liệt loại bỏ Đào Lương, thừa phái của tri huyện Hàm Tân, đang có lợi thế là huyện đoàn trưởng thanh niên được một bên ngầm ngầm ủng hộ. Cuộc họp diễn ra gay gắt kéo dài suốt cả đêm, mãi 9 giờ sáng hôm sau mới

giải quyết xong. Các thanh niên Đỗ Đơn Thơ, Lê Kim Khôi, Đỗ Đơn Trì được đa số tán thành đề cử.

Đoàn đại biểu lên đường từ ngày 26/8 nhưng phải đến sáng ngày 28/8/1945 mới tiếp xúc được Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Bình Thuận⁽¹⁾. Được đồng chí Nguyễn Nhơn, Chủ tịch chính quyền cách mạng tỉnh cấp giấy ủy nhiệm cho đoàn về tổ chức cướp chính quyền. Tức tốc, ngay trưa hôm đó đoàn đại biểu thuê xe ngựa quay về theo ngã cây số 30, rồi có ngựa đón qua đường Hiệp Nghĩa.

Khoảng 5 giờ chiều ngày 28/8/1945, bầu trời Lagi xuất hiện một chiếc máy bay sau mây vòng quần đảo ở hướng bờ biển Tân Long, thả xuống 13 chiếc dù màu xanh, trắng. Phần đông nhân dân lao động rất ngỡ ngàng trước hiện tượng lạ lùng này nhưng với những thanh niên có ý thức về thời cuộc nhận định ngay đây là âm mưu mới của địch. Trước nguy cơ ngoại xâm và khí thế khởi nghĩa khắp nơi đã thôi thúc mọi người hành động. Các anh Phạm Phú Đạm, Hứa Tự An, Trần Công Hoành... vốn là những cốt cán trong phong trào thanh niên cùng một số thanh niên Hướng đạo Lagi, tập họp những trai tráng khỏe mạnh, vượt qua sông Dinh, kéo theo cả đoàn người đủ mọi lứa tuổi hòa nhập cùng nhân dân Tân Lý nhắm hướng Đồi Dương để truy lùng bắt địch.

Thế trận diễn ra không cân sức vì lúc này ta chỉ có lòng dũng cảm là hơn hẳn và dao, rựa, gậy gộc trên tay.

(1) Lúc này tỉnh Bình Thuận được đặt tên là tỉnh Hồ Quang Cảnh.

Nhóm thanh niên Lagi trong lực lượng quay về nhà thờ Tân Lý thương lượng với linh mục Giàu, mượn cây súng săn 2 nòng và huy động thêm ná bắn tên để làm vũ khí tấn công địch. Rừng dương rậm rạp nên địch thu dọn quân trang và phân tán nhanh nhưng nhờ theo dấu trên cát, ta phát hiện được dễ dàng.

Vừa lúc đoàn đi tiếp xúc Việt Minh tỉnh trở về cùng với một số thanh niên các làng phía bắc tham gia vào lực lượng vây bắt địch thêm hùng hậu. Sau khi bắt được một tên Việt gian, ta tấn công vào nhà Sở Dương đang có địch lẩn trốn. Với vũ khí còn nguyên trong thùng thu được, anh Hoành, anh Ngôn biết lắp ráp và sử dụng nhanh tay ta có thêm 2 khẩu Carbine chiến lợi phẩm cùng với những phát tên ná bắn xả vào rừng rậm dập tắt ý địch phản kích của địch ngay từ đầu. Ở đây có 4 tên Pháp toan chống cự, anh Ngôn bắn bị thương nặng ở bụng 1 tên, số còn lại bỏ chạy. Anh Ba Tiền, anh Sáu Đồng xông vào quật ngã được một tên Pháp. Được một hồi, anh em hỗ trợ lấy cây ngáng ở bụng tên địch và bắt trói. Hứng sáng hôm sau ta tìm ra một tên nữa đang trốn trong nhà dân, cải trang thành bộ bà ba nâu của ngư phủ. Khi bị bao vây, tên Việt gian chui vào buồng có người đang sanh để trốn. Kết quả lực lượng ta đã tóm gọn 6 tên địch nhảy dù, gồm 4 tên Pháp và 2 tên Việt gian ⁽¹⁾, thu được 2 cây súng Carbine, 1 súng Mitaillete, 4 súng ngắn, 6 máy TSF và một số đồ đạc, vàng, tiền... Lần lượt từng tên giặc bị bắt chuyển về Lagi, nhốt ở nhà Thương chánh để chờ lệnh của tỉnh.

(1) Theo "Thuận Hải 30 năm chiến tranh giải phóng" có 2 tên Pháp, 3 tên Việt gian bị bắt.

Trong thời gian diễn ra các cuộc đuổi bắt bọn địch nhảy dù, nhân dân Lagi như dồn hết sức mạnh tinh thần chưa bao giờ có được, thực sự chạm trán với kẻ thù. Thanh niên, trai trẻ bất kể thứ gì, chộp lấy từ dầm bơi, chiếc roi cây, cây đòn gánh, rựa, da ... khi được thông báo có Tây nhảy dù. Phụ nữ và người lớn tuổi khuân gánh từng thúng cơm, xôi, bánh, nước... để tiếp tế lực lượng đang tấn công đánh địch suốt cả đêm và sang ngày hôm sau.

Về vang thay, với trận đầu đã mang lại thắng lợi và không những riêng ai, nhân dân địa phương đã nhận ra chỗ đứng của mình trong tình hình dầu sôi lửa bùng của đất nước bấy giờ.

Nhờ đường Dây Thép ⁽¹⁾ ở Lagi vẫn còn liên lạc với Phan Thiết nên tin bắt Tây nhảy dù được Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh nhận ngay đêm đó và cử một tiểu đội Bảo An vào hỗ trợ bắt địch. Nhưng khi đến nơi thì cuộc truy bắt địch đã kết thúc.

Sáng ngày 29/8/1945, với khí thế tưng bừng niềm vui sau trận đánh, lực lượng thanh niên từ Đồi Dương quay trở về Lagi chiếm lĩnh huyện đường. Trong đêm đó, tri huyện Hồ Đình Lan từ Phan Thiết trở về đã có mặt ở nhiệm sở với lệnh phải đầu hàng, nhanh chóng phục tùng những yêu cầu của lực lượng khởi nghĩa. Theo chỉ thị của Việt Minh tỉnh, chiều ngày 2/9/1945, tại sân banh Lagi đông đảo đồng bào địa phương và

(1) Bưu điện.

làng Tân Lý, Tân Long cùng một số xã lân cận dự mít-tinh chào mừng ngày độc lập. Đồng chí Đỗ Đơn Thơ, một trong những thủ lĩnh lực lượng thanh niên tiến bộ với tư cách người được Việt Minh tỉnh ủy nhiệm, đứng ra điều khiển chương trình buổi lễ, phổ biến chương trình 10 điểm của Việt Minh và trưng cầu ý dân về người lãnh đạo chính quyền cách mạng của huyện. Lá cờ đỏ sao vàng lần đầu tiên xuất hiện ở Lagi. Cũng trong buổi lễ này nhân dân được thông báo những tin tức về cuộc khởi nghĩa thắng lợi trong tỉnh. Sau đó chuyển qua phần bầu cử dân chủ để thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời của huyện. Với một phương thức khá độc đáo khi bầu cử ba chức vụ chủ chốt của chính quyền cách mạng, người được giới thiệu ứng cử ra đứng ở một góc sân banh. Tất cả những người tham dự mít-tinh trở thành cử tri, đồng ý ai ở chức vụ nào thì cùng đứng về phía người ứng cử. Kết quả là căn cứ vào số đông quần chúng kéo đến với mỗi ứng cử viên.

Qua cuộc trưng cầu công khai đầy tính dân chủ này, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện Hàm Tân gồm có:

Chủ tịch : Ông Phan Thanh Bá

Phó chủ tịch : Ông Đỗ Đơn Thơ

Tổng thư ký : Ông Trần Công Hoành

Sau đó phân công thêm một số Ủy viên như : Phạm Phú Đạm, Hứa Tự An, Đỗ Đơn Trì, Hoàng Đình Yến, Lê Kim Khôi...

Lagi lúc này chia làm 3 làng và Ủy ban cách mạng lâm thời ở Hàm Tân - do các ông Phan Thanh Tòng (Lý Họa), chủ

tịch; Phước Lộc - Nguyễn Quang (Lý Có), chủ tịch; Tân Lý- Trần Văn Ngự (Lý Ngự), chủ tịch.⁽¹⁾

Sau này có lập thêm làng Tân Long do ông Đào Ngọc Hiêu làm chủ tịch.

Cách mạng Tháng Tám thành công, nhân dân Lagi phấn khởi cùng niềm vui lớn của dân tộc. Bộ máy chính quyền cách mạnh của huyện bắt đầu tiến hành các chủ trương của tỉnh, trong công cuộc xây dựng chính quyền và giải quyết những vấn đề cấp bách cho đời sống nhân dân. Sau bao nhiêu năm chìm đắm trong xã hội phong kiến và thực dân áp bức, người dân Lagi tìm thấy được ánh sáng ở kỷ nguyên mới. Lòng tin của mỗi người càng sâu sắc vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương và Chủ tịch HỒ CHÍ MINH.

Các tầng lớp nhân dân bằng tinh thần tự nguyện hăng hái lao vào những nhiệm vụ cách mạng trước mắt. Thanh niên tham gia lực lượng phòng vệ, tự trang bị vũ khí dù rất thô sơ. Với khẩu hiệu trong luyện tập quân sự : "Động vi binh, tĩnh vi dân" (có giặc là lính, yên giặc là dân) không khí vô cùng sôi nổi. Các đoàn thể cứu quốc thành lập đã thu hút đông đảo quần chúng tham gia với niềm tự hào.

(1) Tháng 10/1945 chính quyền huyện được củng cố lại bằng cuộc bầu cử của đại biểu các xã biểu quyết : Đỗ Đơn Thơ (Chủ tịch), Phạm Phú Đam (Phó Chủ tịch), Hà Lành (Tổng thư ký) và các ủy viên : Hứa Tự An (Quân sự), Lê Kim Khôi (Trinh sát), Hoàng Đình Yến (Tư pháp), Đỗ Đơn Trí (Kinh, tiếp, tải), Tạ Văn Hiệp (Tuyên truyền). Phụ trách Việt Minh và các đoàn thể do tinh tăng cường cán bộ : Trần Đình Cảnh (Chủ nhiệm Việt Minh), Phan Lợi, Nguyễn Đình Hòa, Nguyễn Đình Huề, Trần Công Dụ ...

Tuần lễ vàng vừa phát động được nhân dân hưởng ứng bằng nhiều nghĩa cử hết sức cảm động. Từ đôi bông tai, chiếc xuyến... kỷ vật của ngày cưới đến những nén vàng dành dụm cả đời của gia đình để ủng hộ giúp nước. Là trung tâm huyệt, Lagi trở thành mũi nhọn đi đầu trong phong trào cánh mạng quần chúng sinh động trong thời kỳ xây dựng chính quyền thật sự của nhân dân.

Tiếp đến, có một phái đoàn Chính phủ cách mạng lâm thời do ông Lê Văn Hiến, Bộ trưởng Lao động từ Nam bộ ra với 3 người Pháp dân chủ, đến Lagi trên 2 thớt voi. Nhưng sáng ngày 28/1/1946 (26 tháng chạp Ất Dậu), khoảng 9 giờ, một máy bay địch bay ngang chợ Lagi xả súng bắn nhiều tràng đạn làm một người phụ nữ chết và nhiều người bị thương. Phẫn uất quá, ông Phan Thanh Tòng một mình xông vào nhà Thương Chánh, nơi tạm trú của 3 người Pháp, bất ngờ rút dao đâm chết 1 người. Sự thể thật đáng tiếc do lòng căm thù giặc Pháp quá cao vừa bức xúc bởi vụ máy bay bắn người, dù đó là hàng binh Pháp đã về với ta. Sáng hôm sau đoàn của đồng chí Hoàng Quốc Việt, Cao Hồng Lãnh, Huỳnh Văn Tiếng... đến Lagi bằng ghe nhỏ rồi đi theo đường bộ ngã Tam Tân ra Phan Thiết.

Thời gian giáp Tết Bính Tuất (1946) cũng có một đoàn từ Cà Mau ra đến Hàm Tân, ghe bị lố cồn phải đi đường bộ ghé Lagi vượt rừng ra Trung ương. Đoàn này có cụ Tôn Đức Thắng, các đồng chí Lưu Hữu Phước, Trần Bửu Kiếm, Ngô Văn Mạnh, Huỳnh Văn Tư... cùng đi.

Lagi trở thành cửa ngõ đón tiếp nhiều đoàn, nhiều nhân vật quan trọng của Chính quyền cách mạng Trung ương đã có tác động mạnh mẽ đến khí thế cách mạng quần chúng ở địa phương. Đó là thuận lợi rất lớn trong việc củng cố phát triển lực lượng du kích, tự vệ và xây dựng đoàn thể.

Dưới ngọn cờ vẫy vang của Đảng, cả nước vùng lên làm cuộc tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám thành công. Bừng bừng khí thế cách mạng sôi nổi, nhân dân Lagi chớp lấy thời cơ, đánh thốc vào đầu não cầm quyền của huyện, giành lấy chính quyền về tay nhân dân. Trong hoàn cảnh ban đầu dù có những khó khăn thử thách nhưng phong trào quần chúng như dòng thác chảy, tiếp tục dâng cao, hứa hẹn một sức mạnh kỳ diệu để đương đầu với phong ba bão táp của đất nước trong thời kỳ mới vừa giành độc lập, tự do.

Chương II

TỪ TIÊU THỔ KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẾ TRẬN TIÊU HAO SINH LỰC ĐỊCH (2/1946 - 7/1949)

Ngày 31/1/1946, quân Pháp tiến chiếm Phan Thiết rồi tiếp tục đánh chiếm Hàm Tân ngày 4/2/1946.

Lúc ấy là mùng 3 Tết Bính Tuất. Khoảng 5 giờ chiều, một đoàn có xe tăng, thiết giáp từ đường sứ rầm rộ tiến vào địa phận Lagi và đến cơ quan huyện. Chiếc xe đi đầu cắm cờ đỏ sao vàng để đánh lừa ta nhưng trước đó, qua đường Dây Thép còn liên lạc được với tỉnh, ta nắm thêm một số tình hình và ước đoán khả năng địch tiến chiếm nên kịp thời sơ tán hồ sơ, tài liệu và người già, trẻ em vào rừng. Gò Thanh Minh có địa hình cây cối um tùm nối dài với Gò Tôn, Suối Dứa, Bàu Ông trở thành nơi ẩn nấp, tản cư của đồng bào, cán bộ Ủy ban nhân dân và Việt Minh huyện.

Giữa không khí ngày xuân còn ngọt ngào hương vị thì bóng dáng chiến tranh ập đến. Đồng bào gồng gánh, bồng bế trẻ thơ băng đồng vượt suối lánh mìn vào rừng, biểu thị lòng căm thù giặc Pháp, chấp nhận cuộc sống gian khổ để tiếp tục chiến đấu chống ngoại xâm.

"Không hợp tác với địch, không đi lính cho địch, không dẫn đường cho địch, không bán lương thực cho địch" là mục tiêu hành động.

Khi chiếm xong trụ sở Ủy ban nhân dân và Việt Minh huyện, địch tổ chức phỏng thủ và chiêu an số người còn ở lại

để hợp tác với chúng. Do chưa đủ lực lượng để mở rộng kế hoạch chiếm đóng nên địch tập trung kềm chế toàn bộ địa bàn Lagi. Vừa khủng bố, vừa cài gián điệp, tay sai. Mấy ngày sau, mở đầu cho cuộc khủng bố nhằm lung lạc tinh thần nhân dân, Pháp đem ông Huỳnh Mão chủ tịch Ủy ban nhân dân làng Hiệp Nghĩa cùng Năm Ngõong ra xử bắn ở cạnh chợ Lagi (nay gần gốc đường Lê Lợi - Trương Vĩnh Ký).

Chỉ thị "Kháng chiến kiến quốc" của Trung ương Đảng được các cấp từ tỉnh đến huyện chuyển hóa bằng chương trình hành động nhằm thích ứng với tình hình xây dựng lực lượng của địa phương. Phần đông nhân dân Lagi và các xã tản cư, phân tán vào cánh rừng xa tầm kiểm soát của địch. Tổ chức chính quyền cơ sở từ Thôn bộ rồi chuyển thành liên Làng không còn phù hợp với yêu cầu chiến đấu của từng nơi trong hoàn cảnh đồng bào lánh cư tản mát. Lúc này cán bộ lãnh đạo của huyện được tính tăng cường nhằm củng cố bộ máy và tổ chức đoàn thể quần chúng. Vai trò Ban Công tác hậu phương sau đổi tên thành Ban Kiến thiết, Ban Trừ gian, Danh dự đội... của huyện cùng với lực lượng thanh niên tự vệ Lagi đã táo bạo thọc sâu vào trung tâm đầu não của địch thực hiện nhiều bản án trừng phạt những tên phản động, tiếp tay với địch. Các vụ điển hình như lần bắn tên Song Kiếm cách đồn Lagi khoảng 300 mét nhưng nó vừa thoát chạy thì đồng chí Hứa Tự An kịp thời bắn chết và để lại bản án với nội dung "Việt gian phản quốc, tội tử hình". Những tên ác ôn khác như Chín Để, Hương quản Huệ, Năm Hợi... lần lượt bị lực lượng trừ gian trừng trị làm thối động sự hung hăn của địch và tay sai.

Với chủ trương của tỉnh, huyện đề ra biện pháp tổ chức chiến đấu, chặt cây phá đường giao thông, triệt hạ những căn nhà kiên cố... để hạn chế sự lấn chiếm, khủng bố của địch. Khẩu hiệu "Tiêu thổ kháng chiến" có sức mạnh mãnh liệt thôi thúc mọi người can đảm tự tay phá sập nhà cửa vườn tược của mình, kể cả đền chùa, nhà thờ để từ đây lựa chọn cuộc sống mới, chấp nhận khó khăn gian khổ. Ngoại vi đồn địch đóng ở Lagi, chỉ còn là những nền đất hoang tàn, tường gạch đổ nát, vườn cây đồng ruộng xác xơ. Những đêm sau ngày Pháp chiếm đóng, đó đây tiếng búa phá nhà, phá đường, lửa cháy từ những mái tranh tạo thành vòng đai cô lập bước chân xâm lược của địch. Thật khó mà nói hết sự quyết tâm sắt đá của nhân dân đã hành động, ủng hộ cuộc kháng chiến phát động trên cả nước và đặt trong lòng tin vào lực lượng cách mạng, theo lời kêu gọi của Bác Hồ.

Ngày 6/3/1946 Hiệp định sơ bộ được ký kết, qua chỉ thị "Hòa để tiến" của Trung ương Đảng. Mặt trận Việt Minh huyện đề ra những bước chuẩn bị trước giai đoạn mới. Nhưng vấn đề lớn vẫn là công việc tổ chức đời sống, sản xuất cho đồng bào ở vùng tản cư và xây dựng lực lượng dân quân du kích, bảo vệ chiến khu. Đây là cơ hội thuận lợi để củng cố thực lực kháng chiến, xây dựng lực lượng vũ trang. Tên quan Hai (trung úy) đồn trưởng Lagi Jean Nos viết thư gởi cho chính quyền ta mời hợp tác, ký kết hiệp định địa phương và có ý trách ta tại sao xử tội những tay sai của chúng. Đây cũng là đòn chính trị và biểu lộ thái độ nhân nhượng của địch, dịp này trên đường từ Nam bộ ra Trung ương họp, đồng chí Dương Bách Mai viết giúp một lá thư bằng tiếng Pháp để giải

thích những điều mà địch nêu ra và cho rằng "khi Đức chiếm Pháp, nhân dân Pháp cũng xử những tên Pháp gian...". Dịch gấp phải sự phản ứng của ta biểu lộ thái độ cương quyết chấp nhận một cuộc đối đầu.

Trong lúc Pháp đã chiếm đóng các thành phố lớn, liên lạc với Trung ương chỉ còn đường biển là duy nhất. Ông Võ Lại đã dùng chiếc ghe của mình cùng một số ngư phủ Lagi giàu kinh nghiệm sóng nước tình nguyện dùng thuyền buồm, định hướng biển khơi đưa đoàn của đồng chí Dương Bạch Mai vượt lên nguy hiểm, cập bến Quảng Ngãi an toàn để có mặt trong phái đoàn dự hội nghị trù bị tại Đà Lạt. (1)

Ngay sau cuộc nổi dậy giành chính quyền thắng lợi, lực lượng tự vệ chiến đấu địa phương được thành lập và phát triển khá nhanh. Phần đông thanh niên trước đây hoạt động trong Hội Hướng Đạo, thanh niên Tiền tuyến, thanh niên Phòng điệp... đều tình nguyện tham gia lực lượng của huyện và địa phương. Tuy có phát triển về số lượng nhưng kinh nghiệm chiến đấu, trang bị vũ khí còn kém, do đó trước sức tấn công của địch ta chưa có sự phản công nào đáng kể. Dần dần, dưới sự lãnh đạo của huyện, hệ thống tổ chức và lực lượng quân sự địa phương được xây dựng rộng khắp có sức thu hút lớn đối với thanh niên xin gia nhập, tham gia chiến đấu. Lúc này Lagi có 3 trung đội dân quân tự vệ do các Trung đội trưởng Phạm Chí Thành, Võ Hoài Đức, Đỗ Đơn Bút chỉ

(1) Trên tinh thần Hội nghị sơ bộ 6/3/1946, cuộc đàm phán giữa Chính phủ ta với Chính phủ Pháp tiếp tục tiến hành tại hội nghị trù bị ở Đà Lạt.

huy. Với đặc điểm tình hình của một địa bàn trọng yếu, huyện trực tiếp chỉ đạo và điều động chiến đấu như một lực lượng chủ lực khi cần thiết.

Ảnh hưởng truyền thống chiến đấu của Bộ đội anh Năm Châu (1) có tác động sâu sắc đến phong trào xây dựng lực lượng vũ trang từ buổi đầu ở Hàm Tân. Khi mặt trận miền Đông Nam Bộ bị vỡ, anh Năm Châu với một phân đội giải phóng quân, chiến đấu độc lập đã phân tán xuống Xuyên Mộc rồi đứng chân ở đây. Không bao lâu, lực lượng này được nhân dân đùm bọc, nuôi dưỡng trở thành nhân tố phát triển tiềm lực quân sự cho địa phương. Với những trận thử lửa của dân quân tự vệ huyện và bộ đội anh Năm Châu diễn ra thắng lợi như trận phục kích Láng Cát, Bến đò Ông Ra (Tân Lý), đánh đồn Kế Thôn (Tam Tân)... làm nức lòng nhân dân và càng thấm thía ý đồ chiến lược tuyệt vời của Đảng ta trong hoàn cảnh lúc ấy hết sức sáng suốt, vừa phát động tiêu thổ kháng chiến vừa áp lực quân sự bằng chiến tranh du kích.

Mới đầu, địch dùng cơ sở huyện đường cũ (nhà Kiểm lâm) để đặt bộ máy chỉ huy rồi phát triển thêm đồn Tân Lý, đồn chợ Lagi (gọi là đồn Bà Đại, nay thuộc góc đường Lê Lợi-Trương Vĩnh Ký) lập phòng thông tin tuyên truyền, đồng thời với việc tổ chức lại mạng lưới tề điệp... nhưng không còn ai nhận làm việc với địch. Một mặt cũng do lực lượng dân quân tự vệ và trừ gian không ngừng tiến công, trừ phạt địch đáng đối với những tên phản động, tay sai đắc lực gây cho địch lúng túng trong âm mưu mở rộng chiến tranh tại đây.

(1) Tên gọi gần gũi của nhân dân địa phương với Thượng tướng Nguyễn Minh Châu, nguyên Trưởng ban Thanh tra Quân Đội Nhân Dân Việt Nam, đã mất.

Kể lại trận đánh đồn Lagi mới thấy lòng dũng cảm, tinh thần hăng hái của chiến sĩ, dân quân du kích dù trên tay chỉ có những vũ khí tự tạo, giản đơn. Những chai đựng xăng, dầu lửa được chế tạo làm quả thủ pháo chỉ để tấn công gây cháy thì khó mà tránh khỏi tầm đạn của địch khi chúng phản công. Một lực lượng tự vệ chiến đấu được sự yểm trợ của Đại đội Hoàng Hoa Thám vừa ém sát nhà bà Biện, cách đồn bởi con đường, thì địch phát hiện và nổ súng áp đảo làm cho chính trị viên Quang bị thương nặng. Tuy chưa thắng nhưng với đợt tiếp cận đó đã dồn cho địch những lo sợ và số người còn ở trong vùng địch chiếm đóng tỏ ra hoang mang, dao động.

Tháng 9/1946, địch bắt mẹ vợ của ông Hoàng Đình Yến⁽¹⁾ và một số bà con đem nhốt ở nhà Kiểm lâm, đồn huyện. Nhà này làm theo kiểu nhà sàn, bằng gỗ. Lực lượng ta, một tổ nghi binh đốt nhà bọn ác ôn, bọn điếm chỉ và một tổ đột kích phá gỗ sàn nhà giải thoát hết số người bị bắt giam trong tầm tay của địch.

Thời gian này, đại đội Phan Đình Phùng do đồng chí Đoàn Tử Bảy chỉ huy vào Hàm Tân thay chân đại đội Hoàng Hoa Thám do đồng chí Năm Châu làm đại đội trưởng, đã được điều về chiến trường Hàm Thuận. Tuy vậy, nhiều trận lớn nhỏ sau này, tỉnh đã chi viện cho huyện nhiều đơn vị bộ đội cùng với nhân dân Hàm Tân làm nên một số thành tích trong chiến đấu và đặc biệt là có sự chỉ huy của anh Năm Châu, anh Mười Cộng⁽²⁾.

(1) Tháng 9/1946 Ủy ban hành chánh huyện bầu lại : Hoàng Đình Yến (Chủ tịch), Đỗ Đơn Thơ (Phó Chủ tịch), Hà Lành (Tổng thư ký) và Phạm Phú Phạm (Chủ nhiệm Việt Minh).

(2) Tức đại tá Phạm Văn Tỷ, đã mất năm 2003.

Là một trong những yếu tố quyết định thắng địch, hoạt động tình báo, địch vận của ta đã bắt đầu mang lại nhiều chiến công rất tự hào. Khi đồn trưởng Jean Nos đổi đi, địch đưa tên Ba việt gian, làm thông ngôn cho đơn vị Com-măng-đô (Commando). Cùng lúc có một viên thư ký tên gọi là Năm từ tinh tăng cường cho một đơn vị khác ở đồn Tân Lý, là người cơ sở bí mật của ta, bắt mối được với trinh sát huyện cung cấp nhiều tin tức quan trọng nhưng sau đó bị địch theo dõi. Do có dấu hiệu hoạt động liên lạc với thầy ký Năm, địch bắt chị Đặng Thị Thường và tra tấn rất dã man để khai thác tin tức nhưng không có kết quả. Trước nguy cơ sập bể lộ, vào một đêm thầy ký Năm tạo cớ đổ đèn măng-xông (manchon) để gây cháy tiêu hủy hồ sơ, tài liệu và bản thân anh bị bόng nặng. Địch phải đưa thầy ký Năm ra bệnh viện Phan Thiết cấp cứu. Từ đó người chiến sĩ tình báo mưu trí này lại tiếp tục sứ mệnh mới ở một nơi khác.

Trong khi đó tên Ký Ba lại hung hăng trong với vai trò tay sai đắc lực cho địch. Ban trừ gian phân công anh Nguyễn Sang và anh Trác Văn Cό tổ chức ám sát để trấn áp, bảo vệ phong trào. Năm được thói quen sinh hoạt thường ngày của nó là giờ giấc đến nhà tình nhân ở chợ Lagi, lúc này chưa có lập đồn. Do thiếu kinh nghiệm, anh Cό dùng súng khống chế tên Ký Ba nhưng bị nó dùng thế gạt súng và gây tiếng nổ, rồi Ký Ba quật anh Cό trên vai và chạy ra đường hô hoán cầu cứu. Trong tình thế xảy ra đột ngột đó, anh Sang kịp thời chia súng vào bụng Ký Ba lấy cò, Ký Ba chết đứng lúc còn vác anh Cό trên vai. Lần đột kích diệt ác táo bạo này gây dư luận xôn xao.

Vừa dùng bạo lực trấn áp những tên ác ôn, phản động vừa dùng hình thức viết thư cảnh cáo những người đang lầm lạc, tiếp tay với địch, lực lượng trừ gian đã gây được uy thế lớn. Nhờ đó, một số phần tử ngoan cố theo địch bắt đầu dao động, bớt hành động hung hăng và nhiều gia đình còn ở vùng tạm chiếm rời bỏ nhà cửa đi sống ở khu tản cư cách mạng.

Xuất phát từ tấm lòng yêu nước, căm thù giặc, nhiều chiến sĩ, dân quân du kích đã suy nghĩ, áp dụng nhiều cách đánh địch, diệt ác, chống càn rất ngoạn mục và mưu trí. Anh Huỳnh Văn Sáu (Dậu) dầm mình theo con nước thủy triều lên tiếp cận với nơi neo thuyền địch ở đồn Lagi rồi dùng dao cắt đứt dây neo. Khi con nước rút, sức nước chảy mạnh làm dây neo đứt và thuyền trôi ra cửa biển thì đã có lực lượng ta đón sẵn, nhanh chóng ta đưa xuống vùng biển tự do Bình Châu. Cách làm này vừa gây cho địch bất ngờ vừa tránh tổn thất nếu địch phát hiện mất thuyền.

Bằng nhiều cách đánh, ta đã gây cho địch lồng lộn phản ứng, chúng ra sức đánh trả nhưng không làm nhân dân ta nao núng. Bắt được anh Thợ Tha là cơ sở liên lạc của ta, địch đưa anh ra treo cổ ở ngã ba chợ (nay là ngã tư Lê Lợi - Đại Đồng). Hôm ấy, những người chứng kiến cuộc hành quyết của địch không khỏi bùi ngùi và lòng tràn ngập căm phẫn. Giờ xử tử anh Thợ Tha cũng có một tốp lính với súng ống dày hàng ngang, trong lúc anh đứng ở chiếc ghế gỗ, cổ tròng sợi dây thừng với thân hình tiêu tụy bởi những vết thương do địch tra tấn. Khi tên chỉ huy đẹp ngả chiếc ghế, toàn thân anh Tha rủ xuống và chết vì đã kiệt sức từ những ngày bị giam giữ khắc nghiệt.

Bản chất hung ác của thực dân xâm lược không thể ngụy trang dưới chiêu bài lừa mị đối với những người dân có nhận thức về vận mệnh đất nước quê hương được nữa. Chúng thẳng tay đàn áp, khủng bố. Thầy giáo Từ Hòa Di bị chúng bắt và buộc thầy phải khai báo tổ chức Việt Minh vì trong số đó có nhiều đồng nghiệp của thầy. Mua chuộc, tra tấn không được gì, chúng đã giết thầy giáo Di rồi vùi xác ở xóm Dinh (Lagi)...

Rồi lần lượt nhiều chiến sĩ, đồng bào bị địch cầm tù, tra tấn và thủ tiêu... càng làm tăng thêm lòng căm thù đế quốc, thực dân. Thế cách mạng với tư tưởng "Trường kỳ kháng chiến" được khẳng định và dần dịch vào tình huống bị cô lập, bất hợp tác hoàn toàn.

Cuối năm 1946, tình hình chiến sự ngày càng căng thẳng. Cuộc kháng chiến toàn quốc thực sự bùng nổ. Chủ tịch HỒ CHÍ MINH kêu gọi "Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ..."⁽¹⁾. Tỉnh ta lúc này đề ra chủ trương xây dựng phát triển lực lượng, đẩy mạnh phong trào chiến tranh du kích, tiến công tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch.

Ở huyện, bộ máy tổ chức được củng cố, thành lập Chi hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác, tăng cường công tác đoàn thể quần chúng.

Lagi được đổi thành xã Tân Phước gồm 2 xã cũ là Hàm Tân và Phước Lộc - chia làm 3 thôn : Tân Sanh, Tân Lộc và

(1) Hồ Chí Minh về đấu tranh vũ trang và Lực Lượng Vũ Trang nhân dân - Quân Đội Nhân Nhân - Hà Nội - 1970 - trang 168.

Tân Hiệp. Ủy ban hành chánh xã Tân Phước do ông Lê Kim Khôi (chủ tịch), Đỗ Đơn Trì (phó chủ tịch) phụ trách. Đồng bào tản cư sống phân tán ở các khu rừng sâu, dạt về phía Nam tiếp giáp với Hàm Thắng, Bình Châu... Dời sống của nhân dân vẫn chưa thích nghi kịp với cuộc sống khó khăn mới. Ngoài việc khai khẩn rẫy trồng khoai, bắp... còn một số đồng bám ruộng và biển ở những nơi xa đồn địch. Các xóm làng quần tụ theo từng khu vực thường xuyên phải đối phó với các cuộc càn quét của địch. Với khẩu hiệu "Tự lực cánh sinh, tăng gia sản xuất" được phát động trong toàn dân, đồng thời với phong trào chiến tranh du kích phát triển có tác động lớn đến thế đứng của vùng căn cứ địa huyền ta.

Một thời gian sau do các cuộc càn quét của địch ngày càng lấn sâu vùng căn cứ nên trụ sở xã Tân Phước lại dời vào rừng cao, đồng bào thôn Tân Lộc tập trung về Thắng Bình. Còn lại phân tán ở giếng Thầy, Thị Ngọt, Suối Dứa, Bưng Sình, Bàu Ông, Bún Tránh, Cầu Kie... những con suối, bưng lầy ở rừng sâu được biến thành những nương rẫy, hội tụ những mái lá, ấm áp tình nghĩa đồng bào. Mỗi khu xóm dân cư cách nhau bằng truông, lảng xa hàng 2, 3 cây số đường đi trắc trở. Lương thực khó khăn bày ra trong bữa ăn gia đình, mỗi lát khoai chỉ có nấm ba hột cơm. Phần cơm riêng dành cho người già yếu, trẻ thơ. Có nơi phải ăn củ nần, bột buông, măng rừng, củ thiên tuế... Không những đối phó với địch tiến hành các cuộc hành quân ruồng bố bằng đổ bộ mà phải đê phòng bằng máy bay địch có thể oanh kích bất cứ lúc nào khi phát hiện ra khu dân cư. Nhà ở ven bìa rẫy ẩn dưới tầng cây cổ thụ để che khuất và nghiêm ngặt với cả làn khói bếp tỏa

bay. Nạn cọp bắt người hoành hành đã xảy ra nhiều trường hợp rất thương tâm. Nhà ở phải dùng cây chèn kín làm vách, rào dậu bằng gai gǎn, cây vạt nhọn. Thế nhưng vẫn có nhiều vụ cọp bắt người liên tiếp đã dựng nên những câu chuyện kinh dị, hãi hùng.

Vật lộn với cái đói, với sự phá hoại của địch và thú dữ nhưng đồng bào ta vẫn ngoan cường, lạc quan trong sinh hoạt, có tổ chức và thể hiện tình thương yêu đùm bọc lẫn nhau bằng tất cả tấm lòng.

Dù trong gian khổ nhưng ý chí chiến đấu của bộ đội, dân quân du kích vẫn kiên cường, ngày 7/8/1947 trận phục kích 2 trung đội lính Pháp tại Mả Thánh (Tân Lý) của đại đội Hoàng Hoa Thám làm chết và bị thương 25 tên, thu một trung liên Brem, 1 tiểu liên Sten, 37 súng trường Anh. Ta hy sinh 2, bị thương 3 chiến sĩ

Đầu năm 1948, Đảng ta phổ biến sâu rộng tác phẩm "Kháng chiến nhất định thắng lợi" của đồng chí Trưởng Chinh, Tổng Bí thư Đảng, nhân dân nhận thức được tinh thần "chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, lâu dài và gian khổ" bằng những nỗ lực lao vào cuộc sống sản xuất và bằng ý chí chiến đấu hào hùng. Lời kêu gọi của Hồ chủ tịch phát động phong trào thi đua ái quốc được tuyên truyền sâu rộng ở các vùng căn cứ kháng chiến : "Người người thi đua, ngành ngành thi đua, ngày ngày thi đua, ta nhất định thắng, địch nhất định thua..."⁽¹⁾. Cùng lúc chủ trương của huyện đang tiến

(1) Những lời kêu gọi của HỒ CHỦ TỊCH, tập 1 - Nhà xuất bản Sự Thật , trang 213.

hành nhiều chương trình hành động lớn, phát triển lực lượng vũ trang và bán vũ trang. Lagi có một trung đội dân quân và một tiểu đội du kích thoát ly, trực thuộc sự điều động của Huyện đội dân quân đã được thành lập từ tháng 10/1948.

Tổ chức Đảng của Tân Phước có một chi ủy gồm đồng chí Lê Kim Khôi (Bí thư) và các Ủy viên Phạm Ngọc Thu, Phan Thị Xuân Lan, Phạm Chí Thành. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ đảng, các hoạt động đoàn thể Phụ nữ, Thanh niên, Nông dân... được tăng cường và đóng vai trò năng động, thúc đẩy phong trào thi đua sôi nổi.

Tháng 3/1948 do sự điều động của huyện, Ủy ban hành chính xã Tân Phước được sắp xếp lại : đồng chí Phạm Chí Thành - Chủ tịch, Lương Kỳ Trung (Tám Lộc) - Phó Chủ tịch, Phạm Thái Hòa (Kiểm Khoa) - Tổng Thư ký.

Tháng 11/1948, Hội nghị Huyện đảng bộ Hàm Tân tổ chức tại Láng Tranh (Thắng Bình) với nội dung chuẩn bị đại hội Huyện Đảng bộ chính thức. Đồng chí Lê Văn Ba (tức Lê) được hội nghị cử làm Bí thư.

Thế trận chiến tranh nhân dân với lực lượng du kích địa phương là nòng cốt được xây dựng vững vàng, có tinh thần chiến đấu cao. Mỗi thôn có một thôn đội dân quân, được trang bị vài cây súng trường và ná bắn tên. Thôn Tân Sanh là địa bàn trực tiếp với đồn địch đóng nên các hoạt động gấp nhiều hạn chế. Trong chiến đấu bảo vệ xóm làng kháng chiến, lực lượng du kích tại chỗ cũng chặn đứng được nhiều cuộc đột kích của địch. Những tấm gương anh dũng của các

du kích Nguyễn Văn Cương, Mai Đá, Đinh Văn Giáo ... chiến đấu đến hơi thở cuối cùng khi địch đột kích trụ sở Tân Phước. Du kích người dân tộc thiểu số ở Đá Mài, Đá Bầm, Cầu Kiều... có nhiều sáng kiến trong việc tự tạo vũ khí chiến đấu như lám ná bắn tên có tẩm thuốc độc, băng cung... để bảo vệ vùng căn cứ.

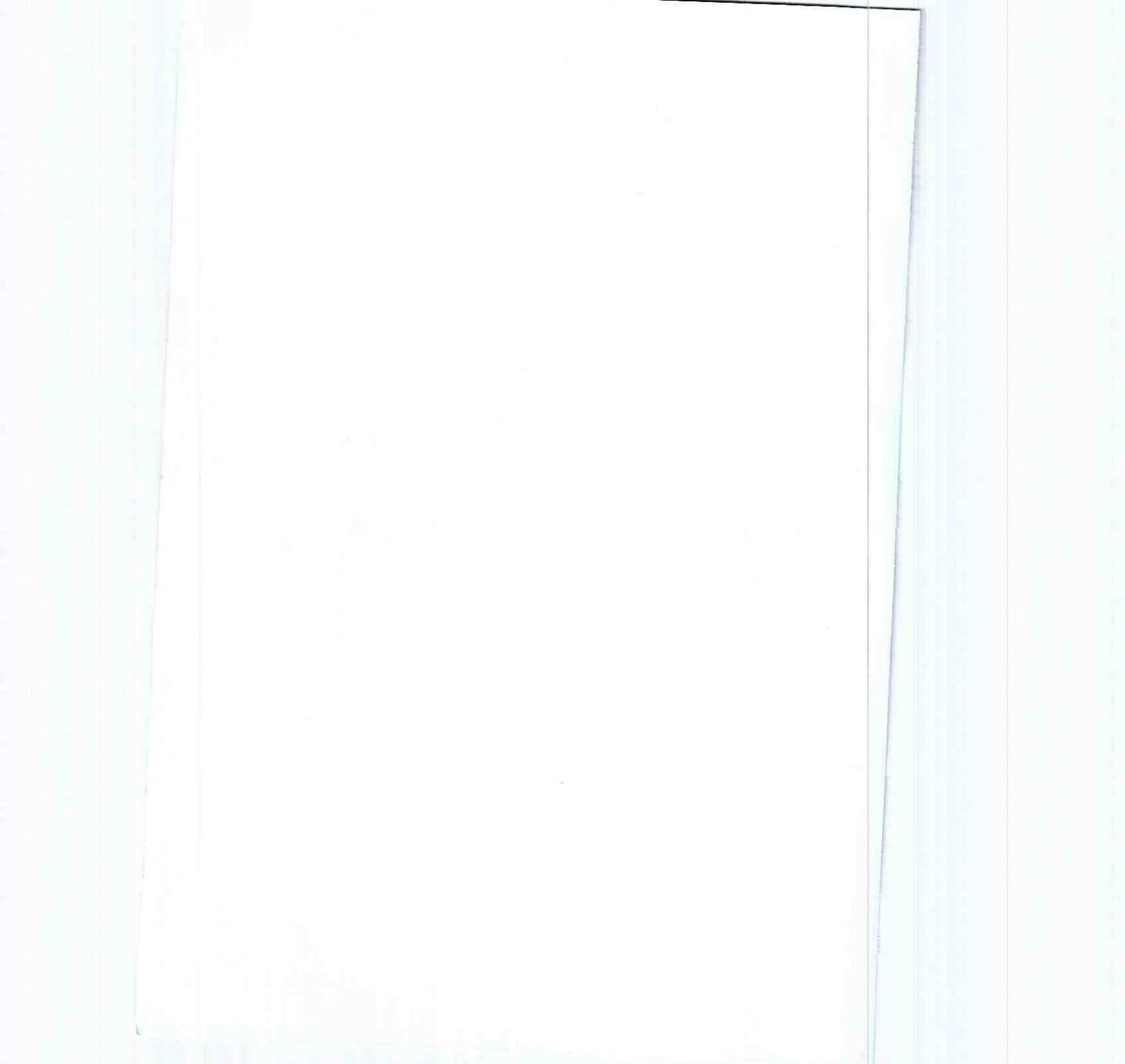
Tinh thần thi đua đánh giặc trong nhân dân, giữa đồng bào dân tộc không phân biệt Kinh - Thượng, đã gắn bó keo sơn. Cùng với việc phát triển phong trào chiến tranh du kích của huyện, xã Tân Phước cũng chú trọng đẩy mạnh các công tác khác, đó là sản xuất lương thực đưa lên hàng đầu. Từ tập quán làm lúa ruộng nước, đồng bào chuyển sang phá rãy tria lúa, bắp và trồng mì, cho nên gặt không ít khó khăn, gian khổ mà hiệu quả không cao. Thế nhưng, đã xác định cuộc kháng chiến trường kỳ nhất định thắng lợi dù phải mất mát, hy sinh nhân dân ta luôn luôn giữ vững lòng tin, hưởng ứng các phong trào thi đua sôi nổi.

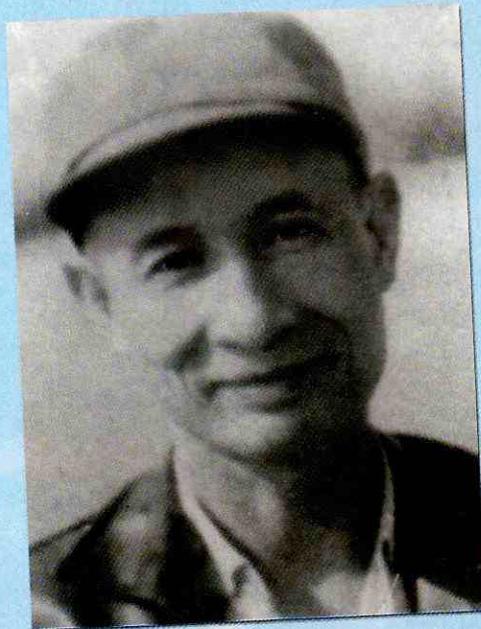
Với chính sách về ruộng đất của Đảng như giảm tô, giải quyết ruộng công điền, ruộng vắng chủ giao cho nông dân sản xuất... đã có sức thuyết phục tầng lớp nhân dân lao động. Từ đó phong trào bình dân học vụ, hủ gạo nuôi quân, tăng gia sản xuất... như rộ lên ở các xóm làng.

Bước vào năm 1949, địch không ngừng tăng quân, mở rộng vùng chiếm đóng. Tỉnh Bình Thuận trở thành địa bàn củng cố lực lượng đánh phá trong âm mưu của địch. Đối với những nơi tranh chấp, không thuận lợi về quân sự chúng cho

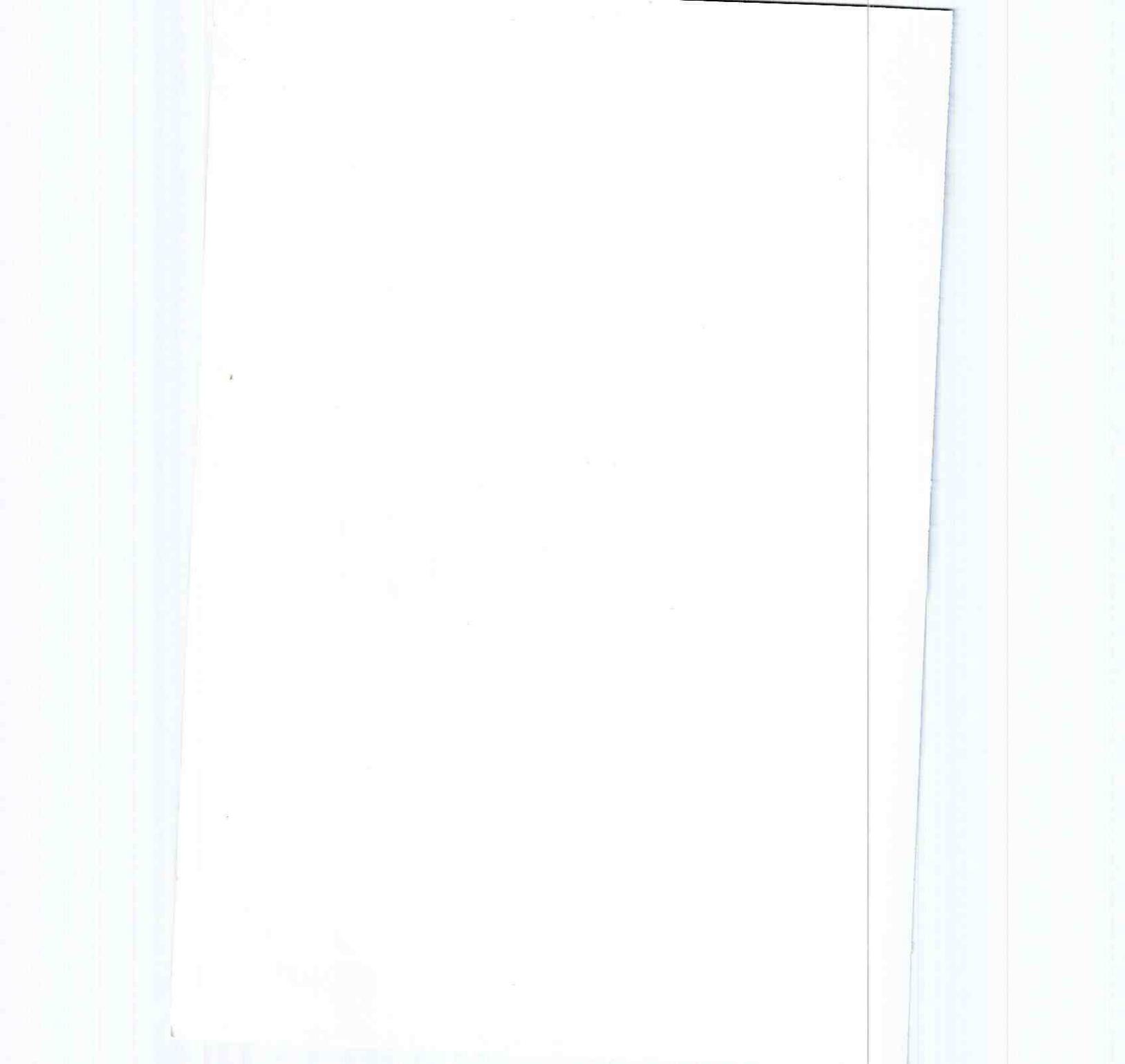


*Đồng chí: ĐỖ ĐƠN THO
(Chủ tịch UBKCHC Hàm Tân).*





Đồng chí: HÚA TỰ AN
(Huyện đội trưởng Quân sự Hàm Tân).



co cụm và tổ chức càn quét, đột kích. Bấy giờ ở hai mảng địa đầu của Lagi, địch đã lần lượt rút đồn Cù Mi Hạ và Thạnh Mỹ, nhưng lại tập trung cho hai cứ điểm là Tân Lý và Lagi. Dân quân du kích huyện và tiểu đoàn 86 của tỉnh đã phối hợp tiến công uy hiếp cứ điểm này, vừa đánh bao vây vừa ngăn chặn nguồn tiếp tế của địch vào Lagi. Địch ở vào thế cầm cự, thường xuyên bị sức ép đe dọa của lực lượng du kích huyện và các hoạt động trừ gian, diệt ác được thực hiện táo bạo, gây cho chúng kinh hoàng. Binh lính và tay sai của chúng lúc nào cũng nơm nớp lo sợ. Tinh thần kháng chiến của nhân dân ta thể hiện bằng hành động bất hợp tác với địch một cách triệt để đã đẩy địch vào thế ngày càng bị cô lập hoàn toàn và đứng trước nguy cơ có thể bị tiêu diệt.

Thế mạnh của một vùng căn cứ kháng chiến rộng lớn ở phía sau và trước sự phát triển của lực lượng vũ trang, dân quân du kích, nhân dân Lagi tin tưởng vào cuộc kháng chiến lâu dài nhất định thắng lợi. Chủ trương của huyện tập trung vây ép địch ở đồn Lagi và tiến tới tấn công dứt điểm bằng quân sự. Hốt hoảng và lúng túng về chiến lược, đến tháng 7/1949 (1) địch rút bỏ đồn Lagi, sau thời gian hơn 3 năm chịu sự phong tỏa nhiều mặt của lực lượng vũ trang kháng chiến địa phương.

(1) Theo Thuận Hải 30 năm chiến tranh giải phóng - địch rút đồn Lagi tháng 5.1949. Theo tự thuật của nhiều đồng chí cách mạng lão thành và đồng bào địa phương khẳng định địch rút khỏi Lagi vào tháng 7.1949.

Sau khi địch rút khỏi Lagi, Hàm Tân là huyện duy nhất của tỉnh được hoàn toàn giải phóng. Sứ mạng mới của một địa bàn hậu cứ cho tỉnh cũng như vùng cực Nam Trung bộ đã đặt lên đôi vai nhân dân Hàm Tân, nhân dân Lagi niềm tự hào nhưng không ít những khó khăn, gian khổ.

Thấy rõ tầm chiến lược quan trọng của Hàm Tân nên khi thực dân Pháp vừa đặt chân đến đây đã chọn Lagi làm cứ điểm cho các cuộc tấn công, lấn chiếm. Địch không từ bỏ một thủ đoạn nào để đạt cho được mục tiêu đánh phá phong trào cách mạng, chúng quyết đè bẹp sự phát triển lực lượng vũ trang, khủng bố lòng tin của nhân dân vào kháng chiến.

Nhưng từ tấm lòng yêu nước được khơi dậy của những ngày khởi nghĩa giành lấy chính quyền, nhân dân Lagi được Đảng ta trang bị bằng tinh thần tự lực cánh sinh, bằng tư tưởng tiến công cánh mạng để thắng địch.

Khi Pháp chiếm đóng, nhân dân Lagi triệt để thực hiện chủ trương tiêu thổ kháng chiến do Đảng ta phát động với ý chí và lòng quả cảm hy sinh cho cuộc kháng chiến vĩ đại của cả nước. Chẳng những bị bao vây bởi thái độ "tẩy chay", bất hợp tác của nhân dân, địch càng khủng hoảng hơn trước thế tiến công, cô lập bằng quân sự của các lực lượng vũ trang kháng chiến. Đó là những đòn ác liệt đánh bật thực dân Pháp ra khỏi Lagi, tiền tiêu chiến lược của Hàm Tân.

Chương III

TỰ HÀO LÀ TIỀN TIÊU CỦA CĂN CỨ ĐỊA KHÁNG CHIẾN (7/1949 - 10/1954)

Gần giữa năm 1949, Đại hội huyện Đảng bộ Hàm Tân lần thứ nhất được tổ chức trọng thể, đề ra một số chương trình lớn về xây dựng phong trào quần chúng, phát triển lực lượng du kích, củng cố vùng căn cứ giải phóng để góp phần đẩy mạnh chiến tranh tiến lên những bước quyết định mới. Đại hội cử đồng chí Lê Bá Dài giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy và một số ủy viên. Đồng thời với việc xây dựng bộ đội địa phương và phát triển phong trào dân, quân du kích, nhân dân ra sức sản xuất lương thực. Chi bộ xã được củng cố và lãnh đạo phong trào địa phương phát triển theo tình hình mới.

Tháng 7/1949, Pháp rút khỏi Lagi, cứ điểm cuối cùng trên địa bàn Hàm Tân đã tạo ra thế thuận lợi cho ta về nhiều mặt. Trong đó việc xây dựng vùng giải phóng cho huyện là một yêu cầu lớn, cấp bách mà sau này Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Thuận (tháng 8/1949) đã khẳng định.

Lagi được hoàn toàn giải phóng, nhân dân tản cư ở các căn cứ nay trở về mảnh đất cũ, khai hoang phục hóa để sản xuất, áp biển đánh cá với niềm phấn khởi dưới bầu trời thật sự tự do. Một bộ phận đồng bào từ vùng Tam giác⁽¹⁾ (Hàm

(1) Thuộc Hàm Thuận Bắc ngày nay.

Liêm, Đại Nǎm, Xuân Phong...) trước sức ép ngày càng dã man của địch trong các trận càn, đồng thời cũng để thực hiện chủ trương "Vườn không nhà trống", bất hợp tác với địch đã lần lượt đến Lagi...

Cuộc kháng chiến của nhân dân ta có điều kiện phát triển mạnh mẽ. Hậu thuẫn về chính trị, các lực lượng vũ trang, công tác hậu phương và tinh thần kháng chiến chuyển lên những bước mới. Trong lúc đó, dù được Mỹ hà hơi tiếp sức nhưng thực dân Pháp vẫn còn gặp nhiều lúng túng trong tình trạng kiệt quệ nhiều mặt.

Ngày 21/1/1950 Trung ương Đảng họp Hội nghị toàn quốc đề ra nhiều vấn đề cấp bách. Nội dung quan trọng mà từ tỉnh đến huyện phải biến thành cuộc vận động chiến lược, đưa lên vị trí chủ yếu. Đó là "động viên sức người sức của, tài chính và tinh thần của toàn dân theo khẩu hiệu: "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng..."⁽¹⁾

Bộ máy lãnh đạo huyện được củng cố và dời cơ quan từ Thắng Bình về Gò Tôn, thuộc xã Tân Hòa để giữ đầu mối trung tâm chỉ đạo. Đồng chí Phạm Phú Đạm rồi đồng chí Ngô Quang Minh làm chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chánh huyện.

Tháng 12/1949, trong lúc cơ quan huyện còn dang dang dở xây dựng chỗ làm việc thì máy bay Pháp đến oanh tạc gây cho ta thiệt hại đáng kể. Đồng chí Lê Văn Động hy sinh, đồng

(1) Trong những sự kiện lịch sử Đảng - 1950 - trang 211.

chí Phùng Văn Việt, cán bộ phụ trách Thanh niên huyên bị thương nặng phải cưa một chân. Một sự kiện xảy ra đột ngột nhưng cũng là bài học cảnh giác đối với ta về phản ứng tất yếu của địch sau khi rút khỏi Lagi. Tổ chức hành chánh cơ sở có thay đổi, đơn vị xã được sát nhập từ nhiều xã nhỏ. Liên xã Tân Hòa bao gồm xã Tân Phước và nay thêm xã Tân Tiến (gồm Tân Lý, Tân Long). Mỗi chi bộ Đảng đều mang tên của một cán bộ lãnh đạo địa phương đã hy sinh. Chi bộ liên xã Tân Hòa được gọi là chi bộ Trần Công Dự. Đồng chí Trần Công Dự sinh trưởng ở Huế, trước năm 1945 vào Hàm Tân làm cai kiểm lâm ở Lagi và là huynh trưởng Hướng đạo. Cách mạng Tháng Tám bùng nổ, đồng chí tham gia công tác Việt Minh huyên và phụ trách Việt Minh khu 4 (từ Phò Trì đến Bình Châu), là chấp ủy viên Thanh niên cứu quốc tỉnh Bình Thuận. Đồng chí Dự bị Tây bắt trong một trận càn bố hồi cuối năm 1946 tại xã Cộng Hòa (Hàm Thắng) và bị giải về giam ở Phan Thiết. Do lòng dũng cảm đấu tranh với địch, chúng đã bắn đồng chí tại Ngã Hai, Phan Thiết. Cuộc đời hoạt động sôi nổi của đồng chí đã gắn liền với phong trào cách mạng quần chúng ở Lagi và sống mãi trong tình cảm yêu thương của đồng bào.

Hưởng ứng lệnh tổng động viên nhân tài, vật lực chuyển mạnh sang tổng phản công. Vào năm 1950, nhân dân Lagi bắt đầu đóng góp cho cuộc vận động dù trong hoàn cảnh mới ổn định sản xuất. Từ việc thực hiện chủ trương giảm tô, giảm tức lúc bấy giờ nhân dân được quyền làm chủ ruộng đất nên khí thế lao động sản xuất rất hào hứng, rộn ràng.

Tháng 3/1950, do yêu cầu chỉ đạo, Tỉnh ủy chỉ đạo đồng chí Nguyễn Văn Chu vào thay thế đồng chí Lê Bá Đài, Bí thư Huyện ủy. Các Bí thư chi bộ liên xã lúc này là Nguyễn Văn Thuận, Đào Quý Kế, Võ Khánh, Nguyễn Chu (Vũ Châm)...⁽¹⁾. Trong thời gian đó phong trào sản xuất chưa mạnh do phương tiện nghèo nàn, ruộng đất bị hoang phế nhiều năm. Huyện coi việc xây dựng hai vựa lúa chủ lực ở địa phương là Tân Thuận và Tân Hòa. Phương thức vẫn đổi công trong nhân dân thể hiện tinh thần đoàn kết, tương trợ trong kháng chiến trở thành một truyền thống tốt đẹp. Từ việc dựng nhà đến phát rẫy, cày cấy... không tính bằng sức khỏe, nam hay nữ mà tính bằng ngày công. Nhờ vậy, nhiều gia đình đơn chiếc, chồng con tham gia chiến trường cũng yên tâm với cuộc sống dù chiến tranh đang diễn ra gay gắt. Ở Lagi có thực hiện chủ trương cải cách ruộng đất của Đảng, tập trung là ruộng vắng chủ, ruộng nhà chung nhưng có những biện pháp khá linh hoạt, nhẹ nhàng, vận dụng thực tiễn tình hình nên không xảy ra những phức tạp như ở một số nơi.

Cuối năm 1951, Đại hội đại biểu huyện Đảng bộ Hàm Tân lần thứ II tổ chức tại một khu rừng gần Đá Dựng, đồng chí Nguyễn Bích được cử làm Bí thư Huyện ủy. Một số chủ trương lớn lúc này là củng cố vai trò tổ chức mặt trận Liên

(1) Về chính quyền, xã Tân Hòa lần lượt từ năm 1948 - 1953 do Võ Kiến Dần, Phạm Chí Thành, Nguyễn Hữu Lộc, Đỗ Đơn Bút, Hoàng Minh Tâm (Lưu) làm Chủ tịch.

Viết, tiếp tục thực hiện giảm tô, mức tô và chấn chỉnh những trường hợp lệch lạc trong cải cách ruộng đất.

Đầu năm 1952, tại Thị Ngọt sau Hội nghị dân quân chính của huyện với nội dung chỉnh đốn tổ chức Đảng, đồng chí Nguyễn Văn Tiềm (Tiên) được Tỉnh ủy phân công làm Bí thư Huyện ủy Hàm Tân. Đảng chủ trương tiến hành đợt sinh hoạt củng cố và nâng cao chất lượng đảng viên bằng tự phê bình và phê bình, đem lại quyền làm chủ ruộng đất cho nông dân và huy động thuế nông nghiệp để phục vụ kháng chiến.

Lagi ở vị trí có đường biển nối liền với các căn cứ chiến khu và giao lưu được các địa phương phía Nam nên sau một thời gian ổn định sản xuất, có tiềm lực về kinh tế, lúa gạo, cá mắm, muối ăn đủ khả năng cung cấp một phần nhu cầu chiến trường trong tỉnh và miền Đông Nam bộ. Nhưng ở đây vẫn còn gặp nhiều hạn chế do mối đe dọa thường xuyên của địch có thể từ biển đột kích lên hoặc máy bay oanh kích, tàu thủy đánh phá. Do đó công tác bố phòng tuyến bờ biển, bảo động trên không cũng là yêu cầu hết sức nặng nề. Trong lúc lực lượng dân quân du kích thường trực với nhiệm vụ bảo vệ phần đất của xã, bảo vệ sản xuất thì Lagi vẫn hoàn thành tốt việc thực hiện mệnh lệnh điều động lực lượng chiến đấu cho huyện và chiến trường lớn.

Tháng 4/1952, địch mở càn quét với một lực lượng có nhiều binh chủng tấn công vào Lagi và sau đó chúng theo đường sá, ngã Gò Tôn với nhiều mũi thọc sâu vào vùng căn cứ (Bàu Ông, Suối Dứa, Thị Ngọt). Trong đợt này, đồng chí

Võ Hoài Đức , Phó Bí thư xã Tân Hòa bị phục kích tại lán Thị Ngọt (nay thuộc xã Tân An) bắn bị thương ở chân và bị chúng bắt sống. Địch khai thác đồng chí tại chỗ để mở cuộc tấn công vào căn cứ, nhưng đồng chí Đức dũng cảm không tiết lộ dù cách đó mấy trăm thước là ngõ vào chiến khu Thị Ngọt đang tập trung hàng trăm đồng bào tản cư. Cuối cùng, đồng chí Đức bị chúng dùng rựa cắt cổ giết chết một cách man rợ. Nhà cửa, đồng lúa, vườn tược, trâu bò bị địch đốt phá, giết hại... Trận càn đó gây cho ta thiệt hại khá nhiều.

Vừa tấn công quân sự vừa tuyên truyền chiêu an, thỉnh thoảng địch cho máy bay rải truyền đơn, in hình xuyên tạc đời sống kháng chiến của nhân dân, cán bộ làm lung lạc ý chí chiến đấu của ta.

Cùng với phong trào toàn dân tham gia chiến đấu, thanh niên hăng hái tòng quân tham gia với niềm tự hào. Nhiều chiến dịch chuẩn bị cho chiến trường lớn, đồng bào Lagi có mặt trong các đoàn dân công tải gạo, phá đường... như những chiến sĩ kiên cường.

Để tránh máy bay địch, đồng ruộng Lagi được cày cấy thu hoạch vào đêm nhưng không lúc nào thiếu vắng tiếng hát, tiếng cười. Các hoạt động văn nghệ phong phú có tác động sâu sắc cho cuộc vận động "Tất cả cho tiền tuyến". Nhiều đêm biểu diễn dù cách xa mấy cây số đường rừng, qua truong sâm, rập rình cọp dữ nhưng với cây đèn chai trên tay, bà con vẫn lũ lượt đến xem. Hình ảnh cây đàn măng-đô-lin và đôi muỗng nhôm bắt nhịp trở thành quen thuộc trong sinh hoạt

văn nghệ quần chúng ở địa phương. Chiến công "công đồn đả viện" thắng lợi khắp nơi vang dội làm phấn khởi, động viên nhân dân sản xuất, bảo vệ vùng giải phóng để tiếp tục hoàn thành sứ mệnh hậu phương cho chiến trường của tỉnh.

Giữa năm 1952, Tỉnh ủy Bình Thuận cử đồng chí Trương Đức Chính (tức Trương Cửu, Trương Công Huấn) Thường vụ Tỉnh ủy vào làm Bí thư Huyện ủy Hàm Tân, đồng chí Đỗ Đơn Thơ, chủ tịch căn cứ địa Lê Hồng Phong trở về làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, đồng chí Ngô Quang Minh chuyển qua làm Chủ tịch Mặt trận Liên Việt, đồng chí Phan Văn Võ, Tham mưu trưởng Tỉnh đội Bình Thuận về làm Huyện đội trưởng... Các đoàn thể quần chúng đều có sự củng cố và chuyển mình mạnh mẽ cùng với việc chia xã nhỏ đáp ứng cho yêu cầu chỉ đạo. Cán bộ từ huyện đến xã được tăng cường đồng thời với tinh giản bộ máy.

Trong tình hình địch mở nhiều cuộc càn quét bằng bộ binh rất quy mô và sử dụng máy bay oanh tạc, thả bom xăng đặc (Napal) giết hại nhiều người, phá hoại mùa màng, nhà cửa nhưng đồng bào, chiến sĩ địa phương vẫn chịu đựng gian khổ, vượt qua. Trận lụt Nhâm Thìn (1952), nước từ sông Dinh tràn lên đồi bờ hàng cây số, cuốn đi những nhà cửa, cây trái... là một tai họa lớn chưa từng có ở đây. Đảng và chính quyền, đoàn thể huy động các lực lượng lao vào việc cứu vãn, khắc phục. Chỉ có sự tương trợ, đùm bọc của những người có tinh thần đoàn kết, đồng cam cộng khổ trong kháng chiến, trong gian nguy mới xoa dịu, hàn gắn được những mất mát vừa do địch, vừa do thiên tai tàn phá.

Từ khi Hàm Tân trở thành khu căn cứ địa cách mạng của tỉnh, nhân dân và cán bộ Lagi đã đứng hiên ngang ở vị trí "đầu sóng, ngọn gió" để bảo vệ thành trì chiến lược này.

Sự hung hãn của địch bằng các cuộc đánh phá, tấn công vào vùng sâu của ta thật dữ dội, dân quân du kích cũng lập nên nhiều chiến công vang lừng. Nhiều cuộc tập kích của lực lượng vũ trang, cảm tử đội vào tận sào huyệt của địch ở Hàm Thuận, Phan Thiết đã gây cho chúng tổn thất đáng kể.

Từ khi liên xã Tân Hòa được chia nhỏ lại thì địa giới và cán bộ lãnh đạo có sự điều chỉnh mới. Tách hai thôn cũ Tân Lý, Tân Long ra thành xã Tân Hội do đồng chí Trần Văn Ấm (Sáu Tình) làm Bí thư, đồng chí Hoàng Minh Tâm làm Chủ tịch. Một phần lớn của xã Tân Hòa trước đây (Lagi) chia làm 2 xã: xã Tân Hòa (thôn Tân Sanh cũ) do đồng chí Phạm Chí Thành, Bí thư và Lê Tấn Ban làm Chủ tịch. Một thời kỳ mới của phong trào sản xuất lúa gạo, mắm muối cho chiến trường và đáp ứng đời sống nhân dân như mệnh lệnh thiêng liêng. Làm đêm làm ngày, đắp đập dẫn nước từ Suối Sâu về ruộng Tân Sanh, củng cố đập Suối Dứa... nhưng năm ấy bị mất mùa, trâu bò bị máy bay địch giết hại đã ảnh hưởng không ít đến cuộc sống của nhân dân và ảnh hưởng khả năng ủng hộ chiến trường.

Chính sách ruộng đất, xử lý ruộng vắng chủ cấp cho nông dân, san sẻ cho người nghèo được thực hiện... Thu tô nhẹ từ 5 đến 10% để xây dựng quỹ nghĩa sương được đồng bào địa phương ủng hộ với tinh thần "Vì tiền tuyến lớn".

Vào đầu năm 1954, lực lượng vũ trang của tỉnh có những bước lớn mạnh nhảy vọt, uy hiếp địch ở khắp các chiến trường, kể cả vùng tạm chiếm hoặc thị xã. Hàm Tân vẫn vững vàng là một căn cứ giải phóng rộng lớn. Phong trào quần chúng ở Lagi tiếp tục phát triển với nhiệm vụ sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu.

Thực hiện Hiệp định Genève, ta và địch ngừng bắn từ sau ngày 1/8/1954 của tỉnh vừa thông báo, nhân dân Lagi cùng với lực lượng huyện tranh thủ thời gian ngắn ngủi còn lại để tấn công đánh đồn địch ở ga Sông Dinh. Theo kế hoạch của tỉnh, các lực lượng bộ đội, cơ quan dân chính của tỉnh trên đường vào Hàm Tân để tập kết trước ngày 15/8/1954 - Hàm Tân, Xuyên Mộc là điểm tập kết 80 ngày theo Hiệp định, dù có thay đổi vào giờ chót do ý đồ tráo trở của địch, cuối cùng các đơn vị vẫn về Hàm Tân vào chiều ngày 14/8/1954 đầy đủ.

Đồng bào 3 xã Tân Hội, Tân Hòa, Tân Hải (bao gồm địa bàn xã Tân Bình và Lagi ngày nay) nhận lấy trách nhiệm hết sức thiêng liêng của lịch sử, tiếp đón hàng ngàn chiến sĩ, cán bộ, thương bệnh binh... từ các chiến trường về đây chờ giờ lên tàu đi tập kết ra Bắc. Lúc này, trải dài các xóm làng từ Phước Lộc, đến Tân Lý, Tân Long có 229 người thuộc đơn vị bộ đội 222 và 500, 128 thương bệnh binh và gia đình cán bộ dân chính đảng, 1.400 cán bộ, chiến sĩ E.812 và một phần lớn của 30 đại đội từ miền Đông Nam bộ... cũng đang có mặt.

Một bầu không khí nhộn nhịp tràn trề nghĩa tình dân quân chưa từng thấy. Đồng bào ở Phan Thiết, Hàm Thuận... nườm nượp kéo về đây thăm con, thăm chồng, thăm anh em đã diễn ra những cuộc hội ngộ của ngày hòa bình xiết bao xúc động.

Dù năm đó mất mùa nhưng tình cảm của nhân dân Lagi chắt chiu từng chém gạo thơm, gói nếp, những con cá tươi, cân ruốc... để ủng hộ anh em bộ đội, thương bệnh binh rất đỗi chân thành. Hàng chục xe trâu, xe bò và công sức được huy động vận chuyển gần 10 tấn vũ khí, đạn dược, máy móc từ ga Suối Kiết về Lagi để chuyển đến địa điểm tập kết trong điều kiện thời gian hết sức khẩn trương.

Ngày 30/9/1954, đáng lẽ xuống tàu tập kết tại Lagi, nhưng giờ chót phải chuyển vào Bà Tô - Cây Cám (nay thuộc huyện Xuyên Mộc). Và kể từ ngày 1/10/1954, những cán bộ của Đảng được bố trí ở lại phải rút vào bí mật, tiếp tục cuộc hành trình lịch sử đầy nguy hiểm và gian khổ. Đến giờ này, nhân dân Lagi cùng với cán bộ, nhân dân trong huyện đi trọn một chặng đường chông gai nhưng cũng nhiều vê vang thắng lợi. Thấm thía với lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Hồ Chủ tịch: "Cuộc kháng chiến rất lâu dài và đau khổ. Dù phải hy sinh bao nhiêu và thời gian kháng chiến đến bao giờ, chúng ta cũng nhất định chiến đấu đến cùng, đến bao giờ nước Việt Nam được hoàn toàn độc lập và thống nhất..."(1).

(1) Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến 20/12/1946 - Những sự kiện lịch sử Đảng - trang 101.

Trong thời gian này, với khẩu hiệu hành động: "Tất cả cho tiền tuyến", "Tất cả cho chiến thắng"... Huyện ủy chủ trương huy động sức mạnh nhân tài vật lực tập trung cho chiến trường lớn của tỉnh. Nhân dân Lagi đứng vững ở tư thế của một vùng đất địa đầu cǎn cứ kháng chiến, thực hiện các phong trào thi đua sản xuất, nhuồng cơm sẻ áo, động viên con chồng lên đường chiến đấu... góp sức vào sự nghiệp cách mạng, đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược bằng niềm tự hào và tin tưởng vào cuộc kháng chiến thắng lợi. Chặng đường ấy, thực lực phong trào quần chúng đã được Đảng ta khơi dậy vô cùng phong phú và sống động. Những tấm gương trung kiên, anh dũng vì dân, vì Đảng... Những tấm lòng cao đẹp cho kháng chiến trở thành bài học về tình yêu đất nước thiêng liêng và làm rạng rỡ truyền thống quê hương.

Ý NGHĨA THẮNG LỢI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP TẠI LAGI

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Lagi được đánh dấu từ trận đầu đọ sức dù không cân sức với kẻ thù nhưng nhờ có lòng dũng cảm, truyền thống yêu nước cao độ mà nhân dân ta đã làm nên chiến thắng và trong giờ phút thiêng liêng có tính quyết định của lịch sử, chính mình đã nỗ lực làm nên điều kỳ diệu: Giành lấy chính quyền! Sự kiện đó như một bài ca hùng tráng đã theo suốt dặm đường 9 năm kháng chiến đầy gian khổ, chông gai.

Là một địa bàn chiến lược quan trọng của tỉnh Bình Thuận và cực Nam Trung bộ, Hàm Tân đã sánh vai trấn giữ một góc trời của tổ quốc, mang sứ mệnh lịch sử vừa đánh địch vừa tạo thế về sức người sức của cho chiến trường. Trong đó, Lagi với vị trí thiên nhiên đặc biệt đã trở nên lũy thành, kiên gan thách thức trước những âm mưu tiến công xâm lược của kẻ thù. Phải chăng ở đây có điều kiện hội nhập các luồng tư tưởng yêu nước, tiến bộ từ cao trào giải phóng dân tộc thành tiền đề cho bước phát triển đi lên của cách mạng ở địa phương.

Đến khi có sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam, ý chí kiên cường, lòng quả cảm hy sinh của nhân dân địa phương càng được khẳng định và phát huy mạnh mẽ. Vì thế, trong kháng chiến đấu có những lúc thăng trầm biến động, nhân dân Lagi vẫn vững niềm tin vào thắng lợi sau cùng. Thủ thách ban đầu của thời kỳ xây dựng chính quyền cách mạng

và bài học kinh nghiệm phong phú trong thế trận "Tiêu thổ kháng chiến" đã làm cho địch bị cô lập rồi sớm phải tháo lui. Tự hào thay, nhân dân Lagi đã thực hiện trọn vẹn Lời kêu gọi của Bác Hồ kính yêu: "Thà hy sinh tất cả chứ không chịu làm nô lệ...". Chặng đường dài 9 năm mà nhân dân Lagi đã vượt qua với xương máu, mồ hôi và tinh thần đoàn kết của đồng bào các dân tộc hết sức vẻ vang.

Điều đó cho thấy rằng, ý nghĩa thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Lagi có những yếu tố sau đây:

+ Đó là truyền thống yêu nước nồng nàn, tinh thần bất khuất chống ngoại xâm của nhân dân Lagi đã thấm đượm trong tư tưởng, trong các phong trào đấu tranh dân tộc, được chắt lọc và làm phong phú thêm cuộc hành trình lịch sử chống ngoại xâm.

+ Đó là tinh thần chiến đấu kiên cường, sức chịu đựng gian khổ khi giặc Pháp chiếm đóng, nhân dân Lagi đồng lòng nghe theo lời kêu gọi của Đảng rời bỏ nhà cửa, ruộng vườn sẵn sàng hy sinh để thực hiện chủ trương tiêu thổ kháng chiến, bất hợp tác hoàn toàn với địch.

+ Đó là vai trò chiến lược của Lagi đối với căn cứ địa kháng chiến, cùng nhân dân cả huyện cung cấp nhân tài, vật lực góp phần to lớn vào thắng lợi của chiến trường.

Với sức mạnh được nung đúc từ lý tưởng chiến đấu vì độc lập dân tộc, vì đất nước quê hương. Nhân dân Lagi đã dũng cảm và mưu trí trong cách đánh, cùng với lực lượng của

huyện sớm nhổ chiếc gai cứ điểm cuối cùng của địch để giữ trọn phần đất giải phóng, tự do của Hàm Tân.

Với tinh thần tích cực tấn công bằng lòng dân, bằng thế mạnh dân quân du kích trên trận tuyến trực diện với địch hoặc khi giữ vị trí địa bàn hậu phương cách mạng, nhân dân Lagi đều dồn địch vào tình trạng khốn đốn, hạn chế sức càn phá, bảo vệ căn cứ kháng chiến và gìn chân địch làm chúng lún sâu vào thất bại.

Thời gian hơn 3 năm bị địch chiếm đóng và 6 năm trong sứ mệnh tiền tiêu căn cứ địa kháng chiến, Lagi đã rút ra những bài học kinh nghiệm về xây dựng chính quyền nhân dân và phương pháp tiến hành chiến tranh du kích ở địa phương là phù hợp với hoàn cảnh lịch sử. Quá trình đó, Lagi không thiếu những tấm gương dũng cảm trong chiến đấu, bền bỉ trong phong trào và không thiếu những bà mẹ, người vợ đã hy sinh, sớm khuya vất vả dùm bọc nuôi dưỡng chiến sĩ, cán bộ kháng chiến trên đường ra trận.

Dưới ngọn cờ vang của Đảng, nhân dân Lagi tự hào về truyền thống đấu tranh cách mạng, phát huy sức mạnh ý chí để tô đậm nét son rạng rỡ trên từng trang sử quê hương.

PHẦN THỨ BA

LAGI TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC 1954 - 1975

Chương I

TRƯỚC BÃO TÁP VÂN SẮT SON NIỀM TIN CÁCH MẠNG (1954 - 1959)

Tháng 7/1954, Hiệp định Genève được ký kết là một thắng lợi to lớn của nhân dân ta sau 9 năm kháng chiến đầy gian khổ. Cũng từ đây mở ra trang sử mới, đất nước ta lại phải đương đầu với một kẻ thù mới nguy hiểm hơn, đó là đế quốc Mỹ. Với âm mưu xâm lược lâu dài, chúng tìm cách phá hoại Hiệp định để biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới.

Vừa hoàn thành nhiệm vụ góp phần vào việc đón tiếp các lực lượng tập kết, nhân dân Lagi phải lao vào vị trí chiến đấu mới gay go, phức tạp. Tự hào với sứ mệnh vẻ vang của một vùng căn cứ cách mạng kiên cường, được tôi luyện bằng mồ hôi và xương máu, thì giờ đây, Lagi dưới con mắt của kẻ xâm lược là mảnh đất chất chứa ý chí đấu tranh, tiềm năng cách mạng.

Ngày 10/10/1954, băng đường biển, ngụy quyền Ngô Đình Diệm đưa bộ máy chỉ huy và tiểu đoàn 23 lính Cộng hòa vào tiếp thu Hầm Tân do Nguyễn Bá Giảng làm Quận trưởng. Quận lỵ và đồn bốt được nhanh chóng tổ chức, đặt tại trung tâm Lagi. Địch bắt tay triển khai đồng loạt một số biện pháp khủng bố tinh thần nhân dân bằng các hình thức phô diễn lực lượng quân sự, tuyên truyền những luận điệu lừa mị, gây chia rẽ trong nhân dân, thực hiện mục tiêu chiến tranh tâm lý.

Trên ngọn cây cao ở trụ sở Quận, những chiếc loa có công suất lớn không ngừng những lời chiêu dụ ra rả của địch hướng về làng mạc xa xôi. Lagi lại trở thành xã Tân Phước và thành phần hội đồng hương chính gồm có 5 người. Trong đó có những quần chúng tốt như các ông Lê Văn Pháo (Cửu Pháo), Nguyễn Hữu Phước (Tổng Lâu)... được ta khuyến khích tham gia để có điều kiện nắm bắt ý đồ địch. Với địch thì cũng có thủ đoạn sử dụng tổ chức này làm công cụ thu hút sự hợp tác của nhân dân.

Mạng lưới tình báo, mật vụ của địch nhanh chóng thực hiện việc phân loại, dò xét một số cán bộ kháng chiến để chiêu an, ly gián. Đối với những gia đình có người chúng nghi là cán bộ hoạt động bí mật thì bị rình rập, khủng bố. Trước áp lực của địch đè nặng, một vài cán bộ kháng chiến cũ có tư tưởng bất mãn, cầu an đã ra đầu thú, khai báo lôi theo những quần chúng dao động để địch lấy cớ tuyên truyền, xuyên tạc cách mạng.

Nhưng với sự kiện xảy ra trong tha
đưa tình báo, lính hiến binh vào bắt anh Ng
là đảng viên hoạt động Thanh niên trong kh
này, do tổ chức bí mật bối trá anh Thanh phụ trách
Suối Dứa, địch ập vào bắt anh vì anh dạy học sin
chương trình kháng chiến. Tất cả học sinh, cha mẹ học s
mà đa số là phụ nữ được đánh động kéo đến công khai phái
ứng. Trên đường chúng giải anh Thanh về quận khoảng 3 cây
số đã làm tăng thêm một số người hưởng ứng đấu tranh đòi
chúng thả. Dù trong thế trận mới chưa đủ cân sức nhưng các
cán bộ năm lại đã nắm lấy tình hình, chỉ đạo kế hoạch đấu
tranh. Hầu hết nhân dân lúc này, ai cũng có tình cảm sâu sắc
với những cán bộ kháng chiến cũ nên bà con từ các xóm Hồ
Trạm, Mũi Đá, Bưng Sình, Bàu Ông... hợp nhất kéo về trụ sở
quận yêu sách ngụy quyền trả tự do cho anh Thanh để tiếp
tục dạy dỗ học sinh. Biết trước ý đồ của địch sẽ đưa anh
Thanh về tỉnh bằng đường biển, đồng bào kéo chận ở bến
ghe, ngồi lỳ trên ghe máy làm ngăn trở hành động của chúng.
Đặc biệt là ảnh hưởng náo động trong nhân dân bởi lực lượng
đồng đảo như thế, địch phải nhượng bộ và thả anh Thanh qua
ngày sau đó. Giữ được truyền thống kháng chiến, những bà
mẹ, những chị em phụ nữ đã đứng lên ghi dấu thắng lợi ban
đầu bằng sự dũng cảm và biểu lộ niềm tin vào cách mạng.

Cuộc đấu tranh chính trị hoàn toàn thắng lợi của đội
quân tóc dài địa phương nhanh chóng lan truyền, động viên
cổ vũ nhiều nơi và đã làm cho bộ máy ngụy quyền bối rối vì
phải đối phó với một lực lượng đối kháng của nhân dân hết
sức táo bạo, bất ngờ.

ng 11/1954, khi địch
Nguyễn Văn Tiềm, Nguyễn Văn Thanh,
ng chiếm. Lúc
dạy học ở
nh theo
sinh

i cùng của thời hạn tập kết, một
n của Đảng đã rút vào bí mật.
ác đồng chí Nguyễn Văn Tiềm, Chu, Nguyễn Hồng Phấn, Nguyễn
Đồng chí Nguyễn Văn Tiềm là Bí
i phụ trách các xã phía Nam của
ít là xã Tân Hòa (gồm xã chia nhỏ
ùng các đồng chí Sô, Tạo, Kinh,
chức lãnh đạo trước khi địch tiếp

thu, còn lại một số đồng chí cấp ủy địa phương cũ là Phạm Chí Thành, Đỗ Đơn Chiếu, Nguyễn Rứt, Đỗ Đơn Bút, Văn Công Tâm, Nguyễn Hữu Thọ, Lê Văn Ly... Chủ trương lúc này là hoàn toàn bí mật để tránh địch tạo cơ phá hoại Hiệp định mạnh hơn, với khẩu hiệu hành động: "Đấu tranh có lý có tình...". Phạm vi xã chỉ lựa chọn những đồng chí còn giữ được khí tiết cách mạng, có hoàn cảnh thuận lợi để thực hiện thế hợp pháp nhằm đợi thời cơ hành động. Ở Lagi một số cán bộ cốt cán trước đây không đi tập kết có nguy cơ địch trả thù, phải lui vào hoạt động bất hợp pháp, tạm thời lánh mình trên nương rẫy chờ bố trí chuyển vùng để tiếp tục nhiệm vụ cách mạng. Trước tình hình chuyển biến khá nhanh, việc tổ chức và chỉ đạo của ta chưa kịp thời gây lúng túng không ít cho hướng hoạt động mới. Vì vậy có những cán bộ phải tự thích nghi đối phó, ẩn náu trước sức ép tới tấp của địch.

-
- (1) Từ đây, các đồng chí trong huyện ủy cũ đổi tên: Tiềm (Tiên), Kỷ (Tri), Chu (Thiên), Phấn (Hạ), Mai (Sụ), Ấm (Tinh).

Mở đầu chiến dịch khủng bố, địch nhầm vào những cán bộ kháng chiến cũ, đêm 6/12/1954, Phòng nhì của quận cho tay chân ác ôn bí mật vây bắt đồng chí Phạm Phú Đạm tại nhà ở ngay trung tâm dân cư đưa đi biệt tích⁽¹⁾. Về sau mới biết đồng chí bị chúng thủ tiêu. Hành động khủng bố hèn hạ của địch qua trường hợp này đã gây căm phẫn và xúc động lớn trong nhân dân. Nhưng đối với địch đây là đòn răn đe thâm độc hòng làm suy giảm ý chí đấu tranh của quần chúng.

Trước tình hình đó, một số cán bộ đã ra hợp pháp nay phải cải dạng, đổi tên họ, làm căn cước giả để chuyển vùng hoặc sống tách biệt vào các rãy căn cứ cũ, chờ tình thế lảng dịu. Ngụy quyền đã tổ chức ổn định bộ máy của quận và tiến hành mở rộng. Chúng bắt đầu tiến hành những biện pháp trấn áp phong trào bằng các cuộc khủng bố ngấm ngầm, sử dụng lực lượng Phòng nhì, Công an thọc sâu lùng sục các xóm xa hẻo lánh để đánh hơi dấu hiệu hoạt động của cách mạng. Địch đẩy mạnh chiến dịch tuyên truyền, đả phá tinh thần Hiệp định Genève và cổ xúy đường lối quốc gia chống Cộng, suy tôn Ngô Đình Diệm... Cán bộ kháng chiến ở lại hợp pháp có người do động lực cá nhân, bất mãn, thối động đã sớm ra trình diện, đầu hàng địch. Thậm chí có người hèn nhác lập công chuộc tội bằng việc khai báo mối liên hệ trong tổ chức

(1) Đồng chí Phạm Phú Đạm là một nhà giáo yêu nước, nguyên là Phó Bí thư, Chủ nhiệm Mặt trận Liên Việt của huyện Hàm Tân. Đồng chí đang nghỉ bệnh tại nhà giữa lúc có Hiệp định Genève 1954.

trước đây. Sự thâm độc của địch là khai thác triệt để các phần tử này để đưa vào bộ máy chính quyền của chúng, thực chất làm công cụ tay sai cho địch, lừa mị nhân dân. Lagi trở thành nơi ngụy quyền làm trung tâm thực hiện nhiều thủ đoạn, mua chuộc để vô hiệu hóa phong trào quần chúng.

Trước khó khăn của địa phương, từ cuối năm 1954, tỉnh ủy Bình Thuận lần lượt tăng cường các đồng chí Nguyễn (Tiên), Nguyễn Ngô (Sáu Ninh), vào Huyện ủy Hàm Tân để tham gia tổ chức chỉ đạo. Ban cán sự Miền ủy Lagi được củng cố do đồng chí Bùi Sô phụ trách. Các đồng chí, Bùi Sô, Trần Văn Tình... phải tiếp cận với phong trào để xây dựng cơ sở hoạt động, đồng chí Phùng Văn Việt với công khai hợp pháp chỉ đạo bên ngoài. Những địa chỉ cơ sở nuôi giấu cán bộ không những vì nghĩa thủy chung với cách mạng mà còn là sự dũng cảm chấp nhận hiểm nguy như các gia đình của anh Ba Quít, anh Quế, anh Hiện. Về tổ chức bước đầu xây dựng từ những cán bộ kháng chiến cũ có mối quan hệ gia đình để nhen nhúm phong trào, củng cố thực lực, được chú ý tới là các anh Ba Đen, anh Ty, anh Bảy Rèn, anh Rọt, anh Tám Cận... Ở Phước Lộc lúc này có gia đình ông Mười Triều, ông Kiểm Khoa, ông Sáu Rứt, anh Sáu Dậu, ông Sáu Ngọc, ông Sáu Xiếu. Ngay giữa trung tâm Lagi có anh Đại, anh Thuận (Lùn), anh Tám Lộc, anh Mười Thọ và các chị Sáu Lài, Hai Cảnh... Mảng ngoại ô có các anh Nguyễn Ngọc Long, Năm Vinh, Võ Xuân Đài, Phạm Thái Hòa... Với tinh thần trách nhiệm của người đảng viên trong hoàn cảnh khó khăn chung, anh Phùng Văn Việt, chị Nguyễn Thị Đào đang ở thế hợp

pháp dù thường xuyên bị địch theo dõi vẫn nổi được các đầu mối liên lạc cơ sở với gia đình ông Nguyễn Tùng Cương, bà Lê Thị Lứa (Má Sĩ), ông Lê Tấn Tâm (Sáu Vịt), chị Lê Thị Tiềng...

Kể từ khi địch tiếp thu Lagi, ngoài tổ chức Đảng do Huyện ủy tăng cường phụ trách miền, ở đây trực tiếp có đồng chí Đỗ Đơn Chiểu, Bí thư xã Tân Hải (tên xã cũ) cùng với đảng viên Lê Văn Hai (Chung), Phạm Công, Bùi Xuồng... bằng sự vận dụng tình hình để thúc đẩy hoạt động đấu tranh công khai với địch. Đồng chí Năm Sô phụ trách miền ủy sử dụng một hầm bí mật dưới lòng cống ở xóm Rãy (nay thuộc thôn 2, Tân Thiện) để bám sát cơ sở.

Tháng giêng năm 1955, nhằm khai thác vụ ngụy quyền bắt 4 cán bộ kháng chiến của ta hồi cuối năm là các anh Kinh, Chi, Mỹ, Phát để tố cáo hành động vi phạm Hiệp định, ta kịp thời có chỉ đạo phát động quần chúng đấu tranh. Được tin có đại diện phái đoàn Ủy hội quốc tế Kiểm soát đình chiến (UHQTKSDC) đến Hàm Tân, ta đã chuẩn bị khá đầy đủ nội dung đơn kiện và huy động chữ ký của nhân dân đòi địch thi hành các điều khoản trong Hiệp định Genève, không được trả thù người kháng chiến cũ, đòi hiệp thương tổng tuyển cử và thống nhất đất nước. Đây là lần thứ hai chiếc trực thăng chở phái đoàn quốc tế đáp xuống đám ruộng cách quận lỵ khoảng 500 mét, để đón Quận Giảng cùng đi Hàm Thắng giải quyết vụ kêu kiện của nhân dân. Một đại diện nhận nhiệm vụ mang đơn trao cho phái đoàn khi máy bay vừa đáp. Đông đảo đồng bào vây kín nơi đáp của phái đoàn, dù không

bằng cờ, khẩu hiệu nhưng vẫn biểu lộ thái độ đấu tranh quyết liệt với địch. Trước áp lực của quần chúng ở Lagi và khi đến Hàm Thắng điều tra, đại diện phái đoàn Ủy hội quốc tế đều gặp phải sự phản ứng mạnh mẽ của đồng bào địa phương. Do sự tác động nhiều mặt có tính pháp lý trên cơ sở Hiệp định, cuối cùng ngụy quyền phải trả tự do cho tất cả.

Kết quả cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng qua vụ áp lực địch trả tự do vô điều kiện cho các đồng chí Kinh, Chi, Mỹ, Phát là thắng lợi của sự chỉ đạo đúng đắn xuất phát từ tổ chức Đảng ở địa phương và cơ sở cách mạng. Ngụy quyền tỏ ra lúng túng nhưng không thể nào làm khác hơn. Không còn ở phạm vi địa phương mà dư luận về thắng lợi này lan rộng đến khắp nơi trong tỉnh, cuộc đấu tranh chính trị ở Hàm Tân bằng lực lượng nòng cốt của Lagi là tiền đề cho bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo phong trào quần chúng đấu tranh công khai, được coi là sự kiện có ý nghĩa lịch sử nổi bật nhất trong giai đoạn này với tên gọi: "Vụ Kinh - Chi - Mỹ - Phát..."

Cũng qua sự kiện này, cơ quan an ninh mật vụ của địch đã rình rập và thăm dò được dấu hiệu chỉ đạo từ bên trong của ta. Sau đó một số cán bộ bị lộ phải nhanh chóng chuyển vùng mới thoát khỏi tay địch. Nhiều cán bộ phải ra đi vội vã, không kịp lời từ biệt vợ con. Có ai nghĩ rằng, không ít những trường hợp trở thành cuộc xa cách vĩnh viễn hoặc mãi mãi đến hai mươi năm sau mới gặp lại. Biết bao hoàn cảnh ly tán bắt đầu từ những ngày tháng nghiệt ngã của lịch sử diễn ra như thế.

Sau khi ổn định bộ máy, địch tổ chức "Tập đoàn công dân" để khép chặt nhân dân vào khuôn khổ kiểm soát cũng như hình thức "Ngũ gia liên bảo", cứ 5 gia đình sinh hoạt thành một nhóm để kiểm soát lẫn nhau và cam kết báo cáo những hiện tượng có liên hệ Cộng sản. Một đội quân mới dưới tên "Công dân vụ" với phương thức thâm nhập vào dân để vận động tuyên truyền "lý tưởng cách mạng quốc gia" và "diệt Cộng". Trong vòng kềm kẹp của địch, rất khéo léo hoạt động của hội đồng Hương chính Lagi cố tình chiếu lệ thực hiện ý đồ của chúng, chúng đã cài tó lần thứ hai, có người phải trốn tránh.

Từ đầu năm 1955, nhiều đợt dân Miền Bắc di cư bị ép vào Nam đã đến ở các điểm tạm cư Long Thành, Sài Gòn... Có đến hơn 6.000 người nguyên quán Quỳnh Lưu (Nghệ An) theo đạo Thiên Chúa đã bị địch lôi cuốn nhằm thực hiện kế hoạch làm sức cản sự phát triển cách mạng tại những nơi là vùng kháng chiến cũ. Các xứ đạo được thành lập ngay trung tâm Lagi như Thanh Xuân, Vinh Tân, Vĩnh Thanh rồi lần lượt ở ngoại ô có thêm Tân Lập, Tân Tạo, Phước An... Sự bố trí dân cư của địch có ý đồ thâm độc nhằm chia cắt tập quán xã hội ở địa phương đã trở thành truyền thống và đau xót hơn là tình trạng kỳ thị Nam - Bắc, lương - giáo bị khai thác triệt để. Những mảnh đất bị bỏ phế trong chiến tranh, cỏ cây um tùm ở ven chợ, bờ sông Dinh, xóm biển Phước Lộc... trở thành làng mạc đông đúc với mái tôn viện trợ Mỹ mọc lên. Cánh rừng dầu Láng Gǎn (ngã tư Tân Thiện) nguyên là một nghĩa địa và dốc cầu Suối Đó được ủi quang để hình thành khu giáo

dân Tân Lập, Tân Tạo... Dân số ở Lagi tăng nhanh, một số bà con ở vùng rẫy kháng chiến cũ trở về, từ miền Trung vào lập nghiệp tạo sự phát triển tương đối.

Lúc này các cơ sở bí mật, nơi xuất phát sự chỉ đạo phong trào với đầu mối cơ sở Lagi từ xóm Rẫy (Phước Thiện), Mũi Đá (Hồ Tôm), Suối Dứa (Phước Thọ)... chuyển mình hoạt động, hâm nóng lại niềm tin vào cách mạng của nhân dân. Những tờ truyền đơn, biểu ngữ thô sơ với nội dung đòi đánh tổ chức Hiệp thương Tổng tuyển cử bắt đầu xuất hiện làm cho chúng tức tối, dè chừng.

Tháng 7/1955, chủ trương của Đảng về việc đấu tranh đòi Hiệp thương Tổng tuyển cử, thống nhất đất nước được sự hưởng ứng của quần chúng khắp nơi. Cuộc vận động lấy chữ ký, kiến nghị chuyển thành hình thức đấu tranh công khai trong tỉnh và ở xã Tân Hiệp, Lagi cũng được phát động, đã có tác động mạnh với nhân dân địa phương. Bộ máy cai trị của chế độ Ngô Đình Diệm ở Sài Gòn và các thành phố lớn tổ chức tấn công thô bạo vào các cơ quan Ủy hội quốc tế Kiểm soát đình chiến, bộc lộ thái độ xóa bỏ Hiệp định Genève bằng cuộc trưng cầu dân ý vào ngày 26/10/1955 để truất phế Bảo Đại và suy tôn Ngô Đình Diệm, đưa chúng dấn thêm một bước trong âm mưu mới. Ở Hòn Tân, theo hệ thống chỉ đạo từ Sài Gòn, tổ chức phong trào Cách mạng quốc gia ra đời do Hoàng Tiểu làm Chủ tịch, trụ sở đặt tại Lagi, ngay trong cơ sở quân ly của địch. Mục tiêu của chúng là dùng cơ sở này làm công cụ đàn áp phong trào cách mạng quần chúng và chiêu dụ những người kháng chiến cũ. Màu sắc một đảng

chính trị của ngụy quyền biểu hiện rất rõ qua quyền lực này.

Về tổ chức bộ máy hành chính, địch định hình La Lai thành xã Phước Hội (thuộc quận Hàm Tân), bao gồm cả phần rộng lớn của xã Tân Thiện, Tân An, Sơn Mỹ ngày nay. Địch chỉ định Lê Tấn B. nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa (trong kháng chiến) làm xã trưởng, giải tán Hội đồng hương chính. Tổ chức cơ cấu các ngành ở quận, địch chú trọng nhất là Chi Công an và Chi Thông tin. Có một đại đội Bảo An được trang bị khá đầy đủ, sẵn sàng ứng phó đàn áp phong trào đấu tranh quần chúng.

Đầu năm 1956, Ngô Đình Diệm thành lập Đảng Cần lao nhân vị làm nòng cốt cho chế độ, nắm giữ chính quyền. Phong trào cách mạng quốc gia giữ vai trò công khai thực hiện các âm mưu thâm độc của địch và củng cố lại với việc đưa Phạm Bá Thương, một tư sản có nhiều thế lực lên thay vị trí của chủ tịch phong trào này. Chiến dịch Trương Tấn Bửu của địch với mục tiêu đánh phá vào miền Đông Nam bộ, trong đó có Hàm Tân là vùng giáp ranh nên không tránh khỏi sự khủng bố ác liệt. Tướng Mai Hữu Xuân đích thân đến Lagi để lượng định tình hình trước khi mở những đợt đánh phá.

Lagi và các xã phụ cận bị địch buộc những gia đình có người thân đi tập kết hoặc theo cách mạng, trốn rừng phải treo bảng trước nhà "gia đình Cộng sản" gây nên sự phân biệt và nghi ngờ lẫn nhau. Tình cảm xóm giềng, thân tộc, bạn bè trong hoàn cảnh bấy giờ đã bị địch phân hóa đến đau xót.

vũ chính nghĩa quốc gia chống cộng của chúng là đúng đắn. Phong trào có lúc phải lẩn xuống nhưng vẫn còn sự sôi sục trong lòng và nuôi nấng niềm tin vùng dậy ở những người lao động có ý thức tự hào về truyền thống cách mạng dân tộc.

Trong tình hình căng thẳng, gay gắt đó, ta đã kịp thời lãnh đạo giữ vững được phong trào quần chúng, đủ sức đương đầu với những thử thách mới.

Ngày 3/2/1956, địch mở cuộc đột kích vào Suối Sâu (nay thuộc xã Tân An) theo điểm chỉ của tên Thuận Ất và tên Quang mật báo, chúng vây bắt được đồng chí Phạm Chí Thành tại địa điểm sinh hoạt của Miền ủy. Địch có chủ trương bắt sống đồng chí, còn đồng chí thì quyết liệt chống trả dù bằng đôi tay không. Khi kiệt sức, chúng khống chế được đồng chí là lúc không còn mảnh vải che thân. Nhốt tại quận lỵ, đồng chí Phạm Chí Thành vẫn dũng cảm không một lời khai báo tổ chức và không chịu chào cờ 3 que của ngụy. Đối thoại với Quận trưởng Nguyễn Bá Giảng, đồng chí dõng dạc nói về lý tưởng cách mạng, bày tỏ niềm kính yêu Bác Hồ và không ngớt lên án chế độ bù nhìn Ngô Đình Diệm. Địch giam giữ và tra tấn đồng chí 3 ngày nhưng không thấy lay chuyển được nên giải giao về nhà lao Phan Thiết rồi sau đó bị đày đi Côn Đảo đến 8 năm sau mới được thả về.

Thực hiện ý đồ xâm lược lâu dài, năm, Mỹ - Diệm chia nhỏ đơn vị tỉnh ở một số nơi để dễ dàng kiểm soát, quản lý. Địch tách quận Hàm Tân và Tánh Linh khỏi tỉnh Bình Thuận và lấy thêm một phần đất Long Khánh - Lâm Đồng lập quận

Hoài Đức. Tỉnh Bình Tuy gồm có 3 quận Hàm Tân, Tánh Linh và Hoài Đức bởi Sắc lệnh số 143/NV ngày 26/10/1956.

Quận Hàm Tân có 06 xã: Tân Phước (gồm Lagi, Tân Thiện, Tân An, Sơn Mỹ bây giờ), Văn Mỹ (Tân Thành), Tân Hiệp (Tân Hải, Tân Thuận), Bình Tân (Tân Bình), Bà Giêng (Tân Xuân, Tân Hà, Tân Nghĩa, Tân Minh) và Hiệp Hòa (Tân Thắng) do Mai Đức Thiệp làm Quận trưởng.

Ban đầu, trụ sở tòa hành chánh tỉnh Bình Tuy đặt tại Lagi (khu xí nghiệp Thủy sản sau 1975) và tiến hành xây dựng cơ sở mới ở Láng Cát, cách trung tâm Lagi 4 cây số (hiện giờ là trụ sở UBND huyện Hàm Tân). Cùng lúc quận lỵ Hàm Tân dời về Tân Hiệp (Tân Hải). Ngụy quyền chọn Lagi, từ xã Tân Phước chuyển thành xã Châu thành Phước Hội là trung tâm kinh tế - xã hội của tỉnh. Xã Phước Hội có các ấp Phước Hòa, Phước Lợi, Phước Lộc, Phước Thiện, Phước Thọ, Phước Thuận, Phước Thành rồi Phước An, Phước Bình. ⁽¹⁾

Sau vụ cháy nhà ở chợ Cũ Lagi có thiệt hại lớn cho nhân dân, tiếp đến ngụy quyền lấy cớ làm mĩ quan cho bộ mặt tinh ly, ra quy định bắt buộc những gia đình ở dọc các con lộ chính (nay là đường Lê Lợi, Nguyễn Ngọc Kỳ, Trương Vĩnh Ký, Trần Hưng Đạo...) và khu vực chợ mới phải xây nhà kiên cố trong một thời gian nhất định. Đất đai ở đây phần nhiều thuộc

(1) Theo Địa phương chí của chế độ cũ năm 1975, dân số xã Phước Hội (Lagi) có 31.366 người. Toàn bộ quận Hàm Tân có 68.422 người.

quyền sở hữu của người dân địa phương nhưng vừa thoát ra khỏi 9 năm kháng chiến thì không thể nào có khả năng xây dựng. Được dịp một số tư sản ở Phan Thiết nhảy vào với hình thức cho vay nặng lãi bằng thế chấp thiết kế, chủ quyền căn nhà. Hàng chục năm sau, có người còn mắc nợ phải bán đi nơi khác kiếm sống. Cũng do vội vàng trong xây cất nên nhiều nhà bị xuống cấp nhanh chóng. Tầng lớp nhân dân lao động là những người chịu đựng khó khăn hơn hết.

Theo quy hoạch, ngụy quyền định đưa các cơ sở thương mại lên khu vực tỉnh lỵ mới (Tân An) nên tiến hành giải tỏa nhiều khu nhà ở Lagi và xây ngôi chợ Bình Tuy⁽¹⁾. Cán bộ cơ sở của ta chộp lấy thời cơ này phát động quần chúng hỗ trợ 9 gia đình bị lấy đất và bà con tiểu thương ở Lagi viết đơn đòi hỏi ngụy quyền tinh chấm dứt việc thi hành quyết định cưỡng ép quyền dân sinh, dân chủ của nhân dân. Kết quả cuộc đấu tranh thắng lợi.

Lúc này cán bộ chỉ đạo có điều kiện vào sâu thị xã là nhờ các cơ sở được củng cố phát triển. Dù bị bọn tình báo, mật vụ theo dõi thường xuyên nhưng ta kịp thời đổi phó, đánh lạc hướng địch rất tài tình. Tuy vậy, cuối năm 1957 địch ráo riết khủng bố, chúng bắt cùng lúc 30 người là cán bộ kháng chiến cũ, quần chúng tốt, trong đó có cơ sở đang hoạt động. Phong trào có chặng lại.

(1) Nay là trụ sở xã Tân An.

Từ tháng 10/1954 đến cuối năm 1957, địch đã sử dụng địa bàn Lagi làm cơ sở triển khai bộ máy đánh phá cách mạng với quy mô lớn vì đây là vùng căn cứ kháng chiến chống Pháp còn ẩn giấu lực lượng cách mạng, sẽ cản ngại việc thực hiện các âm mưu của chúng. Trong tình hình tổ chức lãnh đạo ban đầu, cán cân lực lượng giữa ta và địch rõ ràng còn chênh lệch lớn, tình cảm nhân dân bị phân hóa trầm trọng bởi những thủ đoạn lừa bịp của địch cho thấy đây là một thời kỳ hết sức khó khăn, quyết liệt. Nhưng với xu thế cách mạng tiến công, thông qua những cuộc đấu tranh hợp pháp, đòi quyền dân chủ, tự do, chống bắt bớ, đàn áp đạt được những kết quả đáng kể đã gây được lòng tin trong nhân dân.

Sau khi bộ máy ngụy quyền tỉnh Bình Tuy đi vào hoạt động thì cường độ đánh phá cách mạng của địch gia tăng hơn. Địch phát triển hệ thống hành chánh đến tận đơn vị ấp, thôn, liên gia... bằng nhiều biện pháp quản lý từng người dân khá chặt chẽ. Trước dự báo nổi dậy của phong trào quần chúng ở một số nơi làm cho địch nao núng, gấp rút đề ra chủ trương dồn dân, lập ấp. Đồng bào ở Phước Thiện (Tân Thiện 2) phản đối, tự tháo gỡ cột mốc phân lô của địch định xoá bỏ ruộng đồng để tập trung dân vào ấp.

Thời gian này, đồng chí Bùi Sô trực tiếp chỉ đạo phong trào thị xã Lagi, thường xuyên trụ lại hầm bí mật Mũi Đá (Hồ Tôm) ở một động cát cao có cây cối rậm rạp nối liền với vùng rừng căn cứ.

Thông qua mối quan hệ gia
kháng chiến, đi tập kết, các cơ sở v
thêm quần chúng tốt vào tổ chức l
lượt các đầu mối liên lạc giữa cơ s
đạo từ bên ngoài được nối lại.

Từ tháng 2 đến tháng 7/195
cơ sở và quần chúng có cảm tìn
Lâm Hồng Nhạn phát triển đượ
Oanh, Thu Liếu... Ở Hồ Tôm, anh Võ Xuân Phụng (Quý) thu
hút một nhóm thanh niên tham gia hoạt động. Cài sâu vào lực
lượng học sinh lúc này có các anh Nguyễn Ngọc Mỹ, Trương
Văn Bảo, Trương Văn Dưỡng, Trần Minh Quang.

Đầu năm 1959, đồng chí Minh Công về trực tiếp chỉ đạo
và củng cố lại tổ chức cơ sở Lagi. Qua nhiều đợt khủng bố,
bắt bớ của địch gây cho ta nhiều khó khăn do bị dao động, lo
sợ trong hàng ngũ cơ sở. Nhiều cơ sở, quần chúng tốt trước
đây sau một lần bị địch đòn áp thì đậm ra hoài nghi, mất tin
tưởng đối với tổ chức và có thái độ thờ ơ, tránh né công tác.

Sinh mạng của quần chúng đều lệ thuộc vào yêu cầu
thận trọng, khôn khéo trong liên lạc, truyền đạt và nguyên
tắc tổ chức. Do đó bản thân của từng cơ sở phải biết vận dụng
điều kiện thực tế mà phát triển thêm những quần chúng tích
cực. Với tác phong của người chiến sĩ Cộng sản từng trải gian
nguy, dạn dày kinh nghiệm, đồng chí Minh Công đã đưa các
chỉ thị, chủ trương của Đảng, của Huyện ủy đến với cơ sở

bằng những biện
phong trào trước
Phong
tục phát
địa ph
ch'

pháp cụ thể, củng cố thêm niềm tin của
cơ bản bão táp phong ba.

Trào cách mạng quần chúng lại có điều kiện tiếp
triển. Mỗi quan hệ xã hội và lượng thông tin giữa các
như đối với thị xã có điều kiện thu nhận nhiều sự kiện
tình trị diễn ra ở khắp nơi. Đó là sự thuận lợi cần thiết cho
yêu cầu thúc đẩy phong trào đấu tranh chính trị.

Lần đầu tiên giới ngư phủ Lagi bày tỏ thái độ phản
kháng chính sách kinh tế kèm hăm của địch. Từ giữa năm
1958, ngụy quyền lập Hợp tác xã ngư nghiệp, bắt ngư dân
phải đóng cổ phần 100 đồng. Sản lượng đánh bắt buộc phải
bán cho hợp tác xã, thực chất do tư sản có thế lực chi phối,
với giá mua rẻ mạt. Không những đồng bào ngư dân Phước
Lộc, mà do thấy được sự bất công đó những ngư phủ người
Bắc di cư cũng đứng lên tranh đấu. Nhân tết nguyên
đán, bà con ngư dân đánh bắt được nhiều cá nhưng hợp tác xã
không mua vì không có nước đá dự trữ. Ta vận động đồng bào
đòi bồi thường, cử người vào Sài Gòn kêu kiện, đặt lại những
vấn đề bất hợp lý mà ngụy quyền cùng với tư sản chèn ép,
bóp chết đời sống của ngư dân. Hợp tác xã ngư nghiệp tồn tại
đến cuối năm 1959 thì giải thể. Từ kinh nghiệm đấu tranh về
quyền sống, ta theo đà tiến bộ này mở đợt chống Mỹ - Ngụy
bắt thanh niên đi quân dịch, lừa dối nhân dân với luận điệu
trắng trợn. Cơ sở với những việc làm phù hợp khả năng như
bôi xóa, thêm bớt vào các khẩu hiệu tuyên truyền của chúng

viết vẽ ở nơi công cộng, chuyển thành ý nghĩa phản tác ứng mà địch chủ trương. Cụ Lương Hữu Đạo, một nhà giáo uy tín được nguy quyền vận động đứng tên ký vào bản kiến nghị thành lập tỉnh Bình Tuy với tư cách nhân sĩ địa phương, nhưng sau đó bị nghi có liên hệ với cách mạng, chúng thẳng tay bắt giữ tra tấn. Ông khẳng khái trả lời với những tên mật vụ: "Chỉ có loài bò mới xử sự như vậy, mới ngày nào cần đến tao để xin lập tỉnh, lập chính quyền nay lại cho tao là Cộng sản... vậy chữ ký của tao là của Cộng sản hay sao?".

Thời gian này, trụ sở Tòa hành chánh tỉnh Bình Tuy từ Lagi dời lên địa điểm mới xây dựng. Địch cho tu sửa lại tỉnh lộ 2 từ ngã ba 46 vào và đường lên quận lỵ Hàm Tân (Tân Hải), phóng mới đường liên tỉnh 23 thông với Xuyên Mộc.

Xã trưởng Lê Tấn B. được thay bởi Trần Trọng H. Các ấp trưởng, ấp phó được địch sắp xếp lại để phục vụ cho kế hoạch mới. Ngoài ra, rất nhiều hình thức phô trương về thành tích "cải tiến dân sinh", "công bằng xã hội" mà địch coi đó là sản phẩm của chủ thuyết "nhân vị, duy linh" do Đảng Cần lao nhân vị khởi xướng. Sơn phết cho bộ mặt phát triển giả tạo, nguy quyền tỉnh Bình Tuy tăng cường các hoạt động tuyên truyền để hướng nhận thức của nhân dân về cuộc sống mơ hồ, quên đi thực trạng đất nước.

Tuổi trẻ Lagi không bị ru ngủ bởi những lời chiêu dụ của địch và thật tự hào khi nhìn thấy lá cờ đỏ sao vàng được cắm lên trên nóc nhà Câu lạc bộ Thanh niên (nay là trường

đến
uối Thơ) ngay giữa lòng địch. Một đêm tối trồi
7/1959, anh Nguyễn Ngọc Hiếu được cơ sở bố trí
si say rượu, đánh lừa sự theo dõi của công an, mật vụ
được lá cờ này. Tiếp đó là những tờ truyền đơn, thư
cảnh cáo ác ôn luôn luôn làm cho bọn tay sai hoang mang và
lồng lộn.

Luật 10/59 của Mỹ - Diệm ban hành. Căn cứ vào việc
phân loại của cơ quan an ninh, địch bắt hàng loạt người nhằm
tạo uy thế cho chiến dịch đàn áp. Nhà lao tỉnh Bình Tuy lúc
này chật kín người do chúng bắt từ các xã và tại Lagi. Nhắm
vào những gia đình có người thân là chồng, con, anh em đi tập
kết hoặc thoát ly kháng chiến để dựng hồ sơ, bắt giam. Một
danh sách 7 người ở Lagi bị khép tội hoạt động cho Cộng
sản⁽¹⁾, địch bắt giữ và ra lệnh phong tỏa tài sản. Được tôi
luyện trong kháng chiến và có ý chí vững vàng, có người đã
dũng cảm đấu tranh với địch, chấp nhận những đòn tra tấn
độc ác chứ không khai báo cơ sở. Tòa án Quân sự lưu động
vào cuối năm 1959 do địch điều từ Sài Gòn ra Bình Tuy mở
phiên tòa xét xử để răn đe phong trào quần chúng. Sự khác
thường đầy vẻ sát khí đã diễn ra ở đây khi địch mang theo
chiếc máy chém kỳ dị và ghê rợn, ai cũng nghĩ rằng sắp phải

(1) Gồm có bà Hứa Tự An và con gái là Hứa Thị Tâm cùng các
ông Đỗ Đơn Thanh, Võ Thiện Tường, Nguyễn Đức Hiệp, Trần
Trọng Nhân, Lê Văn Anh (Bảo Anh)... bị địch ép cung nhận là
Ban chấp hành Thị ủy Bình Tuy.

chứng kiến cảnh máu đổ đầy rơi kiểng thời Trung cổ. Nhưng điều bất ngờ cho chúng là tất cả những người bị bắt mạnh dạn phản cung, tố cáo hành động ép cung khai và sự tra tấn tàn bạo của bọn tay sai. Với sự phản ứng có lý lẽ như thế, áp lực của nhân dân địch phải đình xử và chỉ chuyển 5 người vào các nhà lao Chí Hòa, Phú Lợi, Tam Hiệp... cầm tù suốt 3 năm mới thả.

Trong đợt khủng bố này có một trường hợp đã gây xúc động lớn đối với đồng bào ở Lagi. Anh Trần Quốc Sĩ, quê ở Hàm Thuận, do quá trình tham gia kháng chiến chống Pháp nên lánh vào sống hợp pháp với nghề Đông y sĩ. Bị địch bắt và tra tấn, ép cung anh buộc phải nhận có liên lạc với nhóm người ở Lagi để tổ chức hoạt động Cộng sản. Anh phản kháng bằng việc dùng lưỡi dao lam cửa đứt tĩnh mạch tay mình sẵn sàng chấp nhận cái chết. Dù anh được cứu sống nhưng cũng gây cho địch bối rối trước sự lên án gắt gao của dư luận.

Về quân sự, dưới sự viện trợ ồ ạt của Mỹ, địch đã xây dựng bộ máy và phát triển khá nhanh. Chính sách quân địch cho lứa tuổi thanh niên, địch buộc các địa phương phải triệt để thực hiện. Lực lượng Địa phương quân của tỉnh được thành lập, cải danh thành Tỉnh đoàn thay tên gọi Bảo an và mỗi xã đều có ít nhất một trung đội Nghĩa quân.

Tuy có chủ trương vũ trang đánh địch nhưng lực lượng của ta còn yếu và đặc điểm địa phương là địa bàn đứng chân

của bộ máy ngụy quân, ngụy quyền tinh đã làm hạn chế rất lớn phong trào hoạt động ở cơ sở.

Nhìn lại thời kỳ 1954 - 1959, địch tập trung xây dựng bộ máy chính quyền, tiến hành các biện pháp quản lý, kềm kẹp nhằm triệt hạ, khủng bố khả năng phong trào cách mạng quần chúng ở địa phương. Có khó khăn, tổn thất nhưng với truyền thống kháng chiến kiên cường được Đảng ta nhen nhóm lên ngọn lửa đấu tranh trong nhân dân, từng bước xây dựng thực lực. Từ những cuộc đấu tranh chính trị của một bộ phận quần chúng tạo thành tiền đề chống trả mạnh mẽ chính sách "Tố cộng, diệt cộng" của địch.

Trải qua 9 năm kháng chiến chống Pháp, nhân dân Lagi đã được rèn luyện tinh thần chịu đựng gian khổ, ý thức đấu tranh và nhận thức rõ âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ nên khi bắt được những tín hiệu của Đảng thì lập tức khí thế cách mạng bùng lên, nhận lấy sứ mệnh mới của lịch sử.

Chương II

BƯỚC THĂNG TRẦM TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG THỰC LỰC PHONG TRÀO (1960 - 1965)

Vào năm 1960, tin tức về phong trào Đồng Khởi ở Bến Tre, lực lượng vũ trang của tỉnh tiến công đánh địch ở quận Hoài Đức, thắng lợi có tác động lớn đến phong trào quần chúng địa phương. Sự ra đời của Ban cán sự nội ô thị xã Lagi là chuyển biến mới nhằm tập trung sự chỉ đạo, nối liền đầu mối các cơ sở để đáp ứng cho nhiệm vụ trước mắt. Dưới sự chỉ đạo và tổ chức của các đồng chí Minh Công, Phùng Văn Việt, ban Cán sự nội ô được thành lập gồm các đồng chí Lâm Hồng Nhạn, Trần Công Khanh, Trương Văn Tôn (Trưởng ban). Một số nỗ lực của Ban cán sự lúc này là thực hiện công tác binh vận, tổ chức cơ sở cảm tình ngay trong ngụy quân vốn có quan hệ gia đình cách mạng, tuyên truyền lôi kéo những quần chúng tốt vào hoạt động ủng hộ cách mạng. Nhờ đó ta có phần chủ động trước ý đồ của địch về các cuộc hành quân, lùng sục để báo tin với bên ngoài kịp thời ứng phó.

Phong trào thanh niên, học sinh có định hướng bắt nguồn từ Đoàn Thanh niên Lao động Miền Nam (gọi tắt Đoàn Thanh - Lao) do Ban cán sự xây dựng theo chủ trương của Đảng trong tình hình ban đầu. Tuy phát triển chưa rộng nhưng đó là những nhân tố đáng tin cậy, đã gây được sự

thuyết phục đổi với phong trào trong xu thế mới của con đường cách mạng giải phóng dân tộc.

Trên cơ sở nội dung bản Đề cương Cách mạng Miền Nam: "... Con đường phát triển cơ bản của cách mạng Miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng sức mạnh quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang..."⁽¹⁾ được truyền đạt đến các cơ sở cốt cán. Đây là ánh sáng của sự vận dụng phong trào, phù hợp với điều kiện hoạt động của nội ô. Đánh trả lại sự khủng bố, đàn áp của địch, ngày 1/3/1960 Bộ đội địa phương 460 phối hợp với cơ sở nội tuyến đột nhập ấp Phước Thọ diệt tên Oanh ác ôn.

Để ngăn chặn sự phát triển phong trào cách mạng và mối liên hệ giữa cơ sở với nội ô bên ngoài, ngụy quyền quy định biện pháp treo đèn dầu trước hiên nhà vào ban đêm và gõ mõ, khua thùng khi có bóng dáng cán bộ, chiến sĩ cách mạng về hoạt động. Thừa cơ hội này, đêm 19/12/1960, ta chủ trương báo động đồng loạt gõ mõ, khua thùng ở một số nơi vùng ven Lagi. Việc làm đó không những gây cho địch bị bối rối do không xác định được hướng có lực lượng bên ngoài của ta xuất hiện mà còn là dịp ta đánh thức lòng tin nhân dân về cách mạng.

Ngày 20/12/1960, Mặt trận Dân tộc Giải phóng Miền Nam Việt Nam được thành lập, từ các nguồn tin đưa đến với nhân dân, ý thức rõ ràng về một sự kiện lịch sử đã đến, có

(1) Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam (1959).

tinh quyết định quan trọng cả vận mệnh cách mạng Miền Nam. Là những cán bộ hoạt động cơ sở, nên đồng bào ở đây cảm nhận đang sống trong một bầu không khí mới đầy niềm hy vọng ngày chiến thắng không xa.

Nhạy bén trong công tác tuyên truyền về sự ra đời của Mặt trận Dân tộc Giải phóng Miền Nam Việt Nam, dưới sự chỉ đạo của đồng chí Phùng Văn Việt, các anh Nguyễn Ngọc Mỹ, Phan Văn Lượng, Nguyễn Tùng Cư đã cắm lá cờ Mặt trận dân tộc giải phóng lên cây dương liễu cao nhất trong sân trường Tiểu học Lagi (nay là trụ sở UBND Thị trấn Lagi). Cờ được bí mật treo từ đêm ở một nơi cách xa đơn vị Tiểu khu quân sự tỉnh vài trăm thước, ngay giữa trung tâm thị tứ đã làm náo động xôn xao cả buổi sáng địch mới hạ được. Vai trò của đồng chí Phùng Văn Việt lúc đó thật tích cực. Là một cán bộ lãnh đạo phong trào thanh niên huyền thời kỳ kháng chiến chống Pháp, được bố trí nằm lại, ngay từ những ngày đầu chuyển qua thời kỳ mới, đồng chí đã trực tiếp xây dựng nhiều cơ sở ở Phước Thiện và nội ô Lagi. Bằng uy tín và kinh nghiệm lãnh đạo, đồng chí Phùng Văn Việt đã thu hút được sự tin cậy của quần chúng, đặc biệt là của lực lượng thanh niên, học sinh.

Từ ngày có biến cố đảo chính Ngô Đình Diệm (11/11/1960) do một số tướng lãnh thực hiện bất thành nhưng cũng gây khái thế mới đến với phong trào cách mạng địa phương bằng những tín hiệu đầy tin tưởng lạc quan. Ai cũng nghĩ rằng sự tồn tại của ngụy quyền Sài Gòn sắp đến hồi cáo chung.

Ảnh hưởng của phong trào Đồng khởi đã đẩy địch vào thế lúng túng thật sự. Nhưng khi đã đánh giá lại cục diện chiến trường, Mỹ - Diệm quyết định chuyển hướng chiến lược "Chiến tranh đặc biệt". Từ sách lược "Tố cộng" bị thất bại, địch lúc này được Mỹ tiếp sức một cách mạnh mẽ để tiến hành kế hoạch "Bình định", tăng cường ngụy quân, phát triển kinh tế... Các cuộc hành quân của địch, biệt kích lấn sâu vào vùng căn cứ của huyện buộc ta phải tập trung đối phó và thay đổi phương thức hoạt động.

Tháng 8/1961, địch đẩy mạnh chiến dịch "Xây dựng nông thôn". Bình Tuy là một trong 3 tỉnh (Bình Tuy, Tây Ninh, Bình Dương) làm thí điểm chiến dịch này. Các hình thức dồn dân vào "khu trù mật" để lấn rừng, án ngữ thế phát triển của cách mạng. Ở Lagi thường xuyên có một đại đội Địa phương quân, 1 đại đội Biệt động và nhiều sắc lính Dân vệ, Cảnh sát, Quân cảnh... rải dài trên các trạm kiểm soát, các ngõ ra vào thị xã.

Chủ trương của Huyện ủy bấy giờ là phát huy thế đồng khởi tiến công địch nhằm phá bộ máy kềm kẹp xã, ấp, giải phóng nông thôn. Vận dụng sự chỉ đạo của huyện, đồng bào xã Phước Hội (Lagi) chống đấu giá công điền, chống đấu giá hồ tôm... đạt thắng lợi.

Phát huy khí thế đấu tranh của quần chúng, đẩy mạnh cuộc vận động chống bắt lính, cổ vũ thanh niên tham gia lực lượng vũ trang cách mạng... Ban cán sự thị xã đã tổ chức các đợt thanh niên thoát ly. Đợt đầu tiên có các anh Đỗ Hữu Nghị,

Hồ Hoàng Duẫn, rồi tiếp theo có các anh Võ Minh Trung, Phan Văn Hà, Nguyễn Hữu Vĩnh... Đây là một sự kiện đặc biệt trong phong trào vận động thanh niên thoát ly kháng chiến, mở đầu cho những bước chân trai trẻ lên đường đánh Mỹ cứu nước sau này.

Cùng lúc tiếng súng diệt ác ở nội ô bắt đầu nổ. Tên Mười Chim, nhân viên phòng Nhì chi khu Hàm Tân, phụ trách dò thám đánh phá cơ sở ta ở Lagi đã phải đền tội. Nhưng tổn thất lớn đối với phong trào cách mạng địa phương, đó là cái chết vô cùng anh dũng của đồng chí Lê Minh Công⁽¹⁾. Vào đêm 21/10/1961, đồng chí Minh Công một mình đột nhập vào nội ô Lagi để tiếp xúc cơ sở. Trên đường vào gặp địch phục kích, bắn bị thương nặng, đồng chí Minh Công | đồn hết sinh lực còn lại vượt chạy, nhưng chỉ kịp thời gian xé hủy tài liệu và tháo rời khẩu súng ngắn ra tung bộ phận vùi giấy dưới cát, quyết không để rơi vào tay giặc. Sáng hôm sau địch dùng xe Dogde buộc dây thừng kéo lê xác đồng chí về phơi nắng ở vườn bông thị xã. Nói làm sao hết nỗi xúc động âm thầm của những cán bộ cơ sở, của bà con lao động đã có quan hệ, gần gũi với anh trong những ngày gian khổ, hiểm nguy. Sống và chiến đấu cho lý tưởng cách mạng, đồng chí Minh Công trở thành hình ảnh cao đẹp, khí tiết của những người Cộng sản kiên trung. Cái chết của đồng chí Minh Công là tổn thất lớn đối với tổ chức cơ sở cách mạng, đồng thời làm

(1) Đồng chí Lê Minh Công, nguyên Bí thư Thanh niên huyện Hàm Tân trong chống Pháp và phụ trách địa bàn Lagi (1959 - 1961).

nao núng không ít cơ sở nội ô trước sự hung hãn của địch lúc bấy giờ. Là đầu mối chỉ đạo phong trào, khi đồng chí hy sinh nhiều cơ sở lo lắng bị lộ nên hoạt động bị lảng xuống một thời gian để nghe ngóng tình hình và bắt mối lại với đường dây chỉ đạo bên ngoài. Tuy nhiên Ban cán sự cùng với đồng chí Phan Thị Xuân Lan bằng mọi mối liên hệ, đã nối lại sự chỉ đạo của huyện và tiếp thu những kế hoạch mới. Cũng do bước đầu việc thiết lập đường dây liên lạc trở lại chưa chặt chẽ nên đợt thoát ly của các anh Khánh, Minh không đến được điểm hẹn (cây số 30) mà phải trở ngược vào Bà Tô (Xuyên Mộc), trải qua nhiều nguy hiểm trong vòng vây của địch.

Về tổ chức lãnh đạo có một số thay đổi, đồng chí Nguyễn Đăng Kỳ (Tri) về thay đồng chí Nguyễn Tiềm (Tiên) làm Bí thư Huyện ủy Hàm Tân (từ năm 1960 đến năm 1962). Đồng chí Kỳ về tỉnh, đồng chí Võ Khánh Tồn (Sáu Trung) thay thế ở chức vụ Bí thư. Tổ chức chỉ đạo của Huyện ủy chia làm 3 mảng: Mảng Miền Nam có đội công tác Lagi do đồng chí Hoàng Tấn Vinh (tức Hoàng Trung Thông) làm Đội trưởng cùng với các đồng chí Nguyễn Ngọc Hiếu, Lê Xuân Thái (Điển), Nguyễn Lợi...⁽¹⁾.

Trong những lần đột nhập nội ô hoặc vào ấp chiến lược ta không thể sử dụng hết lực lượng mà phải thay phiên nhau.

(1) Tháng 8/1961, đồng chí Nguyễn Ngọc Hiếu thoát ly cùng đồng chí Lê Xuân Thái (Điển), sau đó 3 ngày đồng chí Vinh, Lợi (Châu) ở Phước Thiện cũng đi thoát ly đều do đồng chí Lê Minh Công tổ chức.

Không phải vì sợ lộ mà nhược điểm của ta là cả đội công tác chỉ có một súng Mi-kít-ten, 18 viên đạn và một lựu đạn. Thực tế vũ khí trang bị còn nghèo nàn nên hạn chế nhiều đến tầm hoạt động của đội cần có mặt để hỗ trợ phong trào. Ảp chiến lược kiểu mẫu Phước Thọ chỉ cách cứ điểm Bộ chỉ huy quân sự tỉnh của địch không quá 3 cây số, được tập trung xây dựng rất quy mô. Đa phần đồng bào ở đây là những người có liên hệ cách mạng, nhiều cơ sở của ta trong đó. Bao quanh ấp là hàng rào kẽm gai, hầm chông sâu có gài lựu đạn, trái sáng. Từng quảng đều có chòi canh quan sát. Địch quy định chặt chẽ việc ra vào ấp của người dân, kể cả biện pháp khám xét đồ dùng mang theo để sản xuất nhằm ngăn chặn đồng bào tiếp tế bên ngoài hoặc đưa tài liệu truyền đơn vào ấp. Nhân dân địa phương vốn cần cù, chịu đựng nhưng có lúc đã bị nao núng trước sức ép bằng bạo lực của địch nên có một số trường hợp thoái thác nhiệm vụ cách mạng.

Đầu năm 1962, vào một đêm tối trời, mũi tấn công của đồng chí Thái, đồng chí Hiếu xâm nhập vào ấp để bắt liên lạc. Các cơ sở Pha, Hân, Liêm, Quyết... có điều kiện nối lại sự chỉ đạo, củng cố niềm tin của quần chúng sau một thời gian dài bị bế tắc. Song song với việc lập ấp chiến lược, địch xây dựng đồn Phước Thọ, Phước Lộc có lực lượng Dân vệ chốt giữ. Đồng thời tăng cường một toán cán bộ Xây dựng nông thôn thường xuyên có mặt ở khu dân cư này, tạo thành tấm lá chắn mảng Nam thị xã nhằm ngăn chặn sự xâm nhập của ta.

Về phía ta lúc này gặp không ít khó khăn nhưng đối với mạng lưới cơ sở đã khắc phục vượt qua. Đánh vào tình cảm của con em những gia đình có quan hệ cách mạng, đang đi lính cho địch để vận động, tranh thủ hoặc làm ngơ cho ta trong lúc làm nhiệm vụ bắt buộc phải khám xét. Ta cũng tác động có kết quả với 1 ấp trưởng và một vài nhân viên làm nhiệm vụ chỉ điểm cho địch trong những công tác vận chuyển lương thực, thuốc men tiếp tế cho bên ngoài. Thấy tình hình thuận lợi ta tổ chức phát động từng bước chống phá ấp chiến lược. Vận động bà con Phước Thọ, Phước Lộc, Phước Thiện đòi địch mở rộng giờ ra vào ấp vì sinh hoạt và đồng áng. Lợi dụng đàn trâu bò để phá dần từng mảnh rào, mở nhiều ngõ đi lại, không theo cổng vào quy định. Chẳng bao lâu, ấp chiến lược kiểu mẫu không còn là nơi bất khả xâm nhập đối với mũi công tác bên ngoài.

Trong khi đó ở nội ô Lagi, địch đưa một đơn vị Hải thuyền đóng án ngữ ở sông Lagi, là cái gai nhọn giữa lòng dân cư làm ảnh hưởng đến tầm hoạt động của ta. Tổ chức bắt mối xây dựng cơ sở nội tuyến từ anh Nguyễn Trọng (Nghĩa), thuyền trưởng đơn vị này, có người em đi tập kết, sẽ sẵn sàng hưởng ứng nếu kế hoạch binh biến nổ ra. Qua cơ sở, móc nối thêm các anh Bửu, Cò, Quảng cũng là lính Hải thuyền. Ban cán sự Lagi xin ý kiến lãnh đạo của huyện để có sự chỉ đạo thống nhất về kế hoạch tấn công nhỏ chốt đồn này. Theo kế hoạch nếu thực hiện được, ta tiến hành làm binh biến và cướp thuyền tuần tiễu của địch chạy xuống vùng giải phóng Bình Châu để bảo toàn lực lượng. Nhưng do những yếu tố khách

quan và thời cơ chưa chín, mệnh lệnh tấn công chưa phát động, mọi nỗ lực chuẩn bị phải dời lại.

Sau này tổ cơ sở nội tuyến Hải thuyền bị bể do địch phát hiện có quần áo lính Hải thuyền trong đồ tiếp tế bắt được trên đường chuyển ra cứ. Anh Trần Công Khanh, người liên hệ tổ chức này bị địch bắt, nhưng sau đó ta bố trí được đường dây liên lạc chuẩn bị cho một kế hoạch mới. Anh Trong bị lộ phải thoát ly ra chiến khu. Tuy vậy cơ sở nội ô liên quan đến kế hoạch binh biến này vẫn an toàn do sự chịu đựng, dũng cảm của cán bộ cơ sở dù bị địch tra tấn, khai thác dã man vẫn không một lời khai báo.

Được đồng chí Lê Minh Công tổ chức từ trước, anh Phan Văn Đoàn (tức Tám Chiêu) cùng với anh Châu cắm sâu vào đơn vị đồn Dân vệ Phước Thọ. Đêm 1/3/1962, được sự hỗ trợ, phối hợp của lực lượng vũ trang và mũi công tác do anh Nguyễn Ngọc Hiếu chỉ huy từ bên ngoài, anh Đoàn đứng lên nổ súng mở đầu cuộc binh biến, diệt tên tiểu đội trưởng Dân vệ, thu 2 súng, 300 viên đạn, 5 quả lựu đạn... cùng 3 anh em cơ sở nội tuyến ra ngoài. Phát súng đầu tiên nổ ra từ trong hàng ngũ địch trở thành sự kiện có ý nghĩa chính trị rất lớn, báo hiệu ngọn lửa cách mạng đang tới lúc bùng cháy.

Một nơi không xa mấy tầm tay chỉ huy của ngụy quyền, ngụy quân tinh nhưng lại xảy ra cuộc binh biến ở đồn Phước Thọ đã làm cho chúng lồng lộn. Các cơ quan tình báo, an ninh quân đội của địch nghi ngờ tất cả và đặt vấn đề rà soát lại nội bộ một cách gắt gao.

Ở huyện, lực lượng vũ trang bắt đầu phát triển có khả năng hỗ trợ cho phong trào ở địa phương. Một số xã với những hoạt động của du kích mật sôi nổi đã truyền cho nhau và cung cấp nhiều bài học kinh nghiệm trong phá kẽm, diệt ác.

Tháng 2/1963, đồng chí Nguyễn Văn Năng (Hai Năng), Thường vụ Huyện ủy Hàm Tân vào tổ chức Chi bộ đảng cho lực lượng vũ trang Lagi, cử đồng chí Hoàng Trung Thông làm Bí thư kiêm Đội trưởng và đồng chí Nguyễn Hiếu, Chi ủy viên kiêm Đội phó cùng các đảng viên Nguyễn Lợi, Lê Xuân Thái (Điển). Đội công tác chia làm 2 mũi: đồng chí Thái và Hiếu hoạt động mũi Phước Thiện, Tân Lý, Láng Gòn - đồng chí Thông và Lợi hoạt động mũi Phước Lộc, Phước Thọ, Phước Thuận.

Thời gian qua địch triển khai chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", tập trung binh lính với nhiều thủ đoạn, đánh phá phong trào cách mạng ác liệt, có lúc nhiều cơ sở cốt cán bị địch bắt đồng loạt trong một đường dây tưởng chừng như bị lộ. Đó là lúc cơ sở nội ô thị xã mất liên lạc hẳn với bên ngoài, Ban cán sự lúng túng và phải xoi thông bằng con đượng trung gian ngoài tuyến liên lạc quy định, với đến cơ sở Phan Thiết, có khi từ Sài Gòn để sớm nối lại sự chỉ đạo với huyệ.

Gặp nhiều biến động lớn, địch lo ngại đến hốt hoảng nên búa lưỡi tinh báo bám sát hoạt động của ta. Dù thương tật nặng nhưng do yêu cầu cách mạng, đầu năm 1962 đồng chí Phùng Văn Việt được huyện ủy điều vào Khu giải phóng.

Cùng với các anh Năm Trái, Năm Vinh... trong Ban cán sự Phước Thiện do chị Nguyễn Thị Đào phụ trách vẫn tiếp tục hoạt động, được 1 năm sau thì chị Đào bị địch bắt mãi đến năm 1967 mới thả về⁽¹⁾. Chỗ tựa của đội công tác của ta lúc này là cơ sở Hồ Tôm, Phước Lộc có các anh Pha, Hân, Quýt, Liêm và các cơ sở, cán bộ kháng chiến cũ trở lại hoạt động như: Sáu Dậu, Tám Xiếu, Sáu Ngọc, Ba Đen...

Trên mảnh đất không rộng lấm nhưng Lagi có rất nhiều tấm lòng yêu nước, chấp nhận hy sinh vì sự nghiệp cách mạng. Có nhiều gia đình cả vợ lẫn chồng đều tham gia hoạt động. Trường hợp anh Lê Văn Triều và chị Mười Hường là một trong những tấm gương đáng quý đó. Vào tù, ra tội, anh chị biến nhà mình thành nơi nuôi giấu cán bộ, cùng với các cơ sở nội ô vận động lương thực, thuốc men, vải mặc... gởi ra chiến khu, không hề nao núng trước những gian khó, hiểm nguy.

Chủ trương của ta là kết hợp đấu tranh 3 mũi giáp công: chính trị, quân sự và binh vận. Chính quyền Ngô Đình Diệm thì tiến hành những biện pháp đàn áp phong trào đấu tranh của Phật giáo có tác động và gây sự phản kháng lớn trong các

(1) Chị Nguyễn Thị Đào là cán bộ phụ nữ tỉnh Bình Thuận tăng cường cho Hàm Tân trong kháng chiến chống Pháp, người bạn đời của đồng chí Phùng Văn Việt từ sau ngày anh trở thành thương binh (1950). Sát cánh bên nhau, anh chị đã đứng vững ở vị trí hạt nhân của các phong trào. Nhất là những tháng năm khó khăn đầy thử thách, trong bí mật cũng như lúc hoạt động công khai.

tầng lớp nhân dân, kể cả trong hàng ngũ địch.

Ở Hàm Tân, đã nhiều năm nhân dân thấy rõ thái độ kỳ thị tôn giáo của bọn cầm quyền. Từ việc tuyển chọn nhân viên, công chức cho đến việc ưu đãi trong thương mại, kinh doanh cũng bộc lộ sự phân biệt về tín ngưỡng của tập đoàn họ Ngô. Tại Lagi, đồng bào Phật giáo không đồng nhưng vốn có truyền thống tín ngưỡng lâu đời ở địa phương. Chùa Phật học⁽¹⁾, cơ sở chính của Phật giáo tỉnh Bình Tuy trở thành trung tâm lãnh đạo phong trào đấu tranh đòi hỏi quyền tự do tín ngưỡng được công khai. Nguy cơ bão tố đối với đạo pháp, càng thúc đẩy các tổ chức gia đình phật tử, học sinh phật tử, các hội đoàn quần chúng chịu ảnh hưởng lãnh đạo tinh thần của Tỉnh giáo hội phải gấp thời liên kết lại trong tư thế sẵn sàng. Bất được tín hiệu này, cơ sở nội ô tranh thủ các tu sĩ, cư sĩ, phật tử có uy tín nhen nhóm tinh thần chiến đấu bảo vệ đạo pháp, đẩy lên phong trào đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ. Từ phong trào này ta đã giác ngộ, tổ chức được một số thanh niên, học sinh trung học để bổ sung cho công tác cơ sở và thoát ly tham gia lực lượng vũ trang.

Tháng 7/1963, cuộc đấu tranh chống đàn áp Phật giáo ở Sài Gòn và các thành phố miền Nam lên cao có ảnh hưởng đến phong trào quần chúng địa phương. Nhiều buổi "thuyết pháp" tại chùa Phật học công khai lên án chế độ Diệm và với nỗ lực vận động của cơ sở cách mạng làm dao động tư tưởng

(1) Đổi tên chùa Quảng Đức từ sau biến lật đổ Diệm
01/11/1963.

trong hàng ngũ công chức, binh lính ngụy quyền. Áp lực chính trị của quần chúng có phần làm hạn chế sự chống phá của địch. Tạo thế cho hoạt động vũ trang bên ngoài phát triển, chặn đứng những âm mưu đánh phá của địch vào căn cứ vùng giải phóng. Tuy vậy, trước đó 1 tháng (6/1963) địch đã làm cho ta tổn thất đáng kể. Các đồng chí trong đội công tác vũ trang có các anh Thông, Lợi, Hoàn bị thám báo địch phát hiện trên đường vào thị xã, giữa vòng vây của một trung đội Địa phương quân, một trung đội Dân vệ và Cảnh sát, đồng chí Lợi hy sinh tại chỗ, mấy ngày sau tiếp đến đồng chí Hoàn ngã xuống rồi đồng chí Châu bị địch bắn chết và cơ sở ở Phước Thiện bị địch bắt có tài liệu, thư từ liên lạc còn ở trong người đồng chí.

Ngày 1/11/1963, cuộc đảo chính lật đổ chế độ Ngô Đình Diệm do nhóm tướng lĩnh chống đối thành công. Tình trạng nhốn nháo, hoang mang của đám đầu sỏ ngụy quyền ở địa phương là cơ hội cho ta ráo riết thúc đẩy sự phân hóa và làm sa sút tư tưởng trong hàng ngũ địch.

Chỉngh lại một thời gian kể từ cuộc đảo chính diễn ra, địch củng cố lại lực lượng và đây cũng là cái mốc đáng nhớ của xâm lược Mỹ với kế hoạch tham dự sâu vào guồng máy chiến tranh, đánh phá phong trào cách mạng. Nhiều cuộc càn quét của địch với quy mô lớn nhằm chặn đứng sự phát triển lực lượng vũ trang và uy hiếp phong trào quần chúng ở vùng tạm chiếm.

Trước cao trào cách mạng của cả nước, vai trò quân sự rất cần thiết để đáp ứng cho yêu cầu nổi dậy của quần chúng.

Giữa năm 1964, song song với việc xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang địa phương, Huyện ủy thành lập Đội biệt động 51 gồm các đồng chí Đoàn, Quý, Thắng, Công, Nhất do đồng chí Đoàn làm Đội trưởng, với hoạt động hỗ trợ phong trào phía Nam của huyện và thị xã Lagi.

Ngày 1/11/1964 lần đầu tiên có sự phối hợp với lực lượng vũ trang Miền, C486 bộ đội địa phương của tỉnh tổ chức phục kích đánh một đoàn công-voa có thiết giáp loại M41 lai yểm trợ tại dốc Sỏi cây số 18 (thuộc xã Tân Nghĩa bấy giờ), đã diệt và làm bị thương trên 130 tên, thu hàng trăm vũ khí các loại. Viên đại úy Tỉnh đoàn trưởng Địa phương quân bị thương nặng. Chiến thắng này đã gây rúng động và hạn chế các hoạt động tiếp viện từ tỉnh đến các quận xa của địch.

Phát huy chiến thắng của các cuộc tập kích, phục kích đánh địch, tháng 2/1965 ta tổ chức tiến công Chi khu quận Hoài Đức (Mépu), địch phải thúc thủ rút chạy về Võ Đắc. Tiếp đến được sự hỗ trợ của chủ lực Miền (trung đoàn 5 thuộc sư đoàn 5) ta xông lên giải phóng xã Hiệp Hòa (nay là Tân Thắng) có 2.000 dân.

Ngày 23/2/1965, địch mở cuộc hành quân tái chiếm Hiệp Hòa bị lực lượng ta phục kích tại dốc Động Đền trên liên tỉnh lộ 23 làm thiệt hại 2 đại đội Địa phương quân, cháy 3 xe thiết giáp. Địch chết và bị thương gần 200 tên, ta thu được nhiều vũ khí. Một bầu không khí kinh hoàng, bi thảm bao trùm xuống bộ máy đầu não của ngụy quyền tỉnh Bình Tuy và gia đình vợ con binh lính. Mãi mấy ngày sau, những đám tang tập thể của lính chết trận mới hoàn tất. Phải co cụm

để phòng thủ địch không ngớt lo ngại lực lượng ta sẽ tiến công vào trung tâm thị xã, do đó chúng phải sử dụng máy bay ném bom và nã pháo vào vùng vừa giải phóng làm sập nhà thờ Hàm Thắng, có 9 đồng bào dân tộc Chăm chết và bị thương, dẫn đến cuộc đấu tranh của quần chúng ở Phò Trì kéo về tinh ly đồi bồi thường thiệt hại. Không thể giữ dân ở đó được, địch càn quét và xúc dân Hiệp Hòa đưa về địa bàn xã Phước Hội (Lagi) lập các ấp định cư mới là Phò Trì (Phước Thiện), Hàm Thắng, Hiệp Hòa (Phước Thành). Vùng giải phóng được mở rộng ở phía Nam của huyện nối liền với căn cứ kháng chiến Bình Châu, Xuyên Mộc.

Phong trào cách mạng ở Lagi lúc này có nhiều chuyển biến tốt. Ta đã xây dựng được 17 cơ sở trung kiên, 9 cảm tình. Tháng 3/1965, một số thanh niên, học sinh được cơ sở vận động lần lượt thoát ly gia nhập lực lượng vũ trang. Trong đó có Đỗ Hồng Hải, Trương Văn Bảo, Trương Văn Dưỡng, Nguyễn Minh Hương...

Thời gian từ cuối năm 1963 - 1965, nhiều biến cố chính trị dồn dập xảy ra đối với ngụy quyền Sài Gòn. Bộ máy chỉ huy các lực lượng đánh phá cách mạng ở Bình Tuy cũng bắt đầu có sự thay đổi về phương thức hoạt động. Hệ thống hành chánh được cải tổ đến tận thôn, ấp. Mỹ công khai tham dự trực tiếp vai trò chỉ đạo các đơn vị Cảnh sát, Biệt kích... Chúng tổ chức các cuộc hành quân lấn sâu vào các vùng nghi có cơ quan Huyện ủy và căn cứ hậu cần của ta, đồng thời tăng cường các thủ đoạn chiêu hồi, gọi hàng để hòng làm xáo động ý chí của cán bộ, chiến sĩ.

Chủ trương của Đảng lúc này là "Động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nỗ lực chủ quan, tranh thủ thời cơ liên tục tấn công địch, phá từng mảng lớn ấp chiến lược, giải phóng đại bộ phận nông thôn, bao vây, chia cắt, cô lập địch ở thị xã, thị trấn tạo ra những điều kiện lớn nhằm thay đổi cục diện chiến trường, giành nhiều thắng lợi lớn quyết định góp phần đánh bại kế hoạch bình định của địch...". Với thế chiến lược 2 chân 3 mũi ở địa phương có những vận dụng khá hiệu quả đưa phong trào chung vượt qua những khó khăn, gay gắt.

Sức vươn lên đồng bộ của các lực lượng vũ trang trong tỉnh, hoạt động du kích mật diệt ác giữa lòng địch, thái độ công khai đấu tranh hợp pháp của quần chúng đòi quyền dân chủ, dân sinh đã dồn địch vào thế lúng túng. Tấm gương anh dũng của Nguyễn Văn Trỗi về Chủ nghĩa Anh hùng cách mạng trong chống Mỹ cứu nước đã cổ vũ tinh thần thanh niên, học sinh hăng hái tham gia hoạt động cơ sở, thoát ly chiến đấu.

Vai trò lực lượng phụ nữ ở Lagi chứng tỏ được tiềm lực đấu tranh cách mạng phong phú, dũng cảm và nhạy bén. Nhiều cơ sở hoạt động liên tục, từ kháng chiến chống Pháp và từ nơi chôn nhau cất rốn, bị vào tù ra khám, bị truy bắt nay vẫn có mặt trong hàng ngũ chiến đấu như Má Sĩ, Má Đỏa, Má Của, Chị Đài, Chị Ba Lương (ở Phước Thiện), Má Ty (Phước Cửa), Chị Mười Hương (Phước Lộc), Má Hai Điểu, Chị Ba Thọ, Chị Mười Hương (Phước Lộc), Chị Lan, Chị Nhạn, Chị Tú Anh, Chị Kim Anh, Chị Oanh, Chị Liễu... (Phước Lợi, Phước Hòa), Má Hai (Huỳnh Thị Điểu) với đôi tay gầy tần tảo từng đôi nước gánh thuê, từng khụp mắm,

chất chiu từng đồng mua gạo, thuốc men gởi ra căn cứ, động viên con cháu mình thoát ly tham gia chiến đấu với tấm lòng son sắt, tin tưởng vào thắng lợi của cách mạng. Má Hai Điểu, người mẹ của 3 con và cháu là liệt sĩ trở thành tấm gương cao quý, anh hùng của người phụ nữ Việt Nam yêu nước, đi đầu trong phong trào đánh Mỹ cứu nước ở địa phương. Ở ngoại ô thị xã, Má Sỹ (Lê Thị Lứa) với lòng hăng hái trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp tiếp tục lăn lộn cùng phong trào. Khi người con trai đầu lòng hy sinh⁽¹⁾ nén nỗi đau thương, biến căm thù thành hành động. Má tiếp tục hiên ngang đi đầu trong các cuộc đấu tranh quần chúng công khai với địch. Lực lượng phụ nữ ở đây đã phát huy truyền thống cách mạng dân tộc, chấp nhận gian nguy, chịu đựng mất mát để có mặt trong giai đoạn lịch sử đầy nỗi thăng trầm diễn ra trên mảnh đất này.

(1) Đồng chí Võ Tấn Sỹ là cán bộ giao liên của Huyện ủy Hàm Tân đã hy sinh anh dũng tại bờ sông Đá Dựng vào đêm 16/4/1960. Trong vòng vây của 1 trung đội Bảo An, đồng chí bị thương nặng nhưng vẫn không chịu đầu hàng địch và hiên ngang hô nhiều câu khẩu hiệu trước khi ngã xuống.

Chương III

VƯỢT QUA KHÓ KHĂN GÓP SỨC VỚI CHIẾN TRƯỜNG (1966 - 1969)

Với chiến lược "Chiến tranh Cục bộ" trên toàn Miền, Mỹ đưa vào trong tỉnh nhiều lực lượng quân sự trực tiếp chiến đấu. Nhằm mục đích thực hiện âm mưu "tìm diệt và bình định", Mỹ ngụy mở nhiều cuộc hành quân quấy phá lên khu căn cứ cách mạng, tổ chức gián điệp, biệt kích và gia tăng bắt lính đồn quân.

Tuyến giao thông đường bộ từ Lagi đi Sài Gòn bị lực lượng ta cắt đứt để bao vây kinh tế và hạn chế hoạt động quân sự của địch trong nhiều năm, sinh hoạt thương mại ở Lagi chịu ảnh hưởng lớn. Nguồn kinh tế chủ yếu là các mặt hàng hải sản, lâm sản cũng như các nhu cầu thông thường trong đời sống phải lưu thông qua đường biển bằng ghe thuyền để nối liền với Sài Gòn, Phan Thiết... Đối phó với tình hình bế tắc về giao thông, địch tăng cường phương tiện máy bay trực thăng vừa chiến đấu vừa vận chuyển vũ khí, trang bị khác. Sân bay Láng Gòn (còn gọi sân bay Phước Thành) được xây dựng có sức chứa các loại máy bay vận tải, thực hiện lịch bay cho sĩ quan, viên chức và tư sản đi lại.

Hưởng ứng Chiến dịch Đông Xuân 1966 - 1967, lực lượng ta mở nhiều đợt phá áp, chống càn chuyển lên thế tranh chấp, bảo vệ vùng căn cứ giải phóng. Từ khi có đội Biệt động 51, nhiều cuộc đột phá táo bạo vào nội ô thị xã rất ngoạn mục. Những tên chỉ điểm, tình báo ác ôn lo sợ vì ám ảnh sự xuất hiện bất kỳ lúc nào của các chiến sĩ gan dạ này. Về đêm, những áp trưởng, áp phó, viên chức có nợ máu phải ẩn sâu, tìm sự an toàn. Dịch treo giá hạ thủ Tám Chiêu ⁽¹⁾ với giải thưởng lớn nhưng lại càng làm cho bọn tay sai khiếp hãi hơn.

Để hỗ trợ cho phong trào đấu tranh chính trị "Đô thị vùng lõi", phương châm dùng cơ sở nội tuyến kết hợp với lực lượng vũ trang bên ngoài, ta phối hợp mở nhiều đợt tiến công vào yếu điểm của địch trong tình huống hết sức bất ngờ vừa hạn chế thương vong vừa phù hợp với lực lượng. Muốn đạt được những yêu cầu đó, cơ sở bên trong phải dày công nghiên cứu, bám sát tình hình địch.

Tháng 3/1967, mục tiêu của trận đánh sắp diễn ra là sân bay Láng Gòn thường xuyên có phi cơ trọng tải C.130 lên xuống để chở vũ khí, đạn dược và chuyển quân, lực lượng ta gồm đội công tác và đội Biệt động Lagi với 8 đồng chí nhận nhiệm vụ tấn công. Từ đêm ta đột nhập vào được trong vòng rào sân bay theo kế hoạch đã vạch, cách nhà khách sân bay khoảng 700 mét, bên kia đường băng thì ta cũng vừa gài mìn,

(1) Tức đồng chí Phan Văn Đoàn, Đội trưởng Đội Biệt động 51.

lưu đạn xong. Nhưng thình lình, trái với thường lệ, 6 giờ sáng địch đưa 1 chi đội xe thiết giáp của Tiểu khu tinh vào tuần tra sân bay để bảo vệ cho một tướng lãnh đi thị sát vào hôm ấy. Đội hình của ta đang phục ở ngay hướng có xe thiết giáp địch vào. Tình thế thật nguy hiểm nhưng ta quyết bám vị trí và chấp nhận hy sinh nếu hầm của ai bị sập bởi xe địch chưa đạt tới mục tiêu để nổ súng. Nhưng xe địch dừng lại chỉ còn cách các hầm ta đang ẩn nấp không quá 10 mét, binh lính vừa mở nắp tháp xe nhảy xuống, ta đồng loạt nổ súng. Cánh địch bên kia đường băng phản ứng và binh lính nhảy xuống đất cũng bị vướng mìn.

Lực lượng ta tuy có chuẩn bị nhưng tình huống chuyển biến bất ngờ, các chiến sĩ bình tĩnh và dũng cảm chớp lấy thời cơ tiến công. Với cách đánh linh hoạt, mưu trí diễn ra nhanh chóng đã gây cho địch hoảng hốt, không kịp ứng phó. Trận này ta diệt tại chỗ 5 tên, làm bị thương 10 tên và bên ta hoàn toàn vô sự. Một chấn động lớn đối với địch là trận đánh xảy ra ngay trước mũi Bộ chỉ huy của địch giữa ban ngày.

Theo đà phát triển chung, tháng 7/1967, lực lượng của Lagi được sự phối hợp của đơn vị 460 huyện ⁽¹⁾ đánh vào trung đội Nghĩa quân Phước Thọ, diệt 1 tên và bắt Năm Thảo, mật báo viên cùng 5 tên khác.

(1) Đơn vị 460 là đơn vị Bộ đội của huyện Hàm Tân thành lập từ năm 1961 do đồng chí Lê Minh Kính chỉ huy.

Táo bạo trong cách đánh, đó là đặc điểm của Đội Biệt động và đội công tác vũ trang Lagi, gây ấn tượng sâu sắc trong lòng nhân dân, vững niềm tin cho cơ sở. Cũng trong tháng này ta đột kích vào trụ sở xã Phước Hội có lực lượng Nghĩa quân địch canh phòng, diệt 1 hạ sĩ quan Phòng nhì của Tiểu khu và treo cờ Mặt trận trước trụ sở xã.

Tháng 8/1967, lực lượng ta tiếp tục đột kích vào ấp Phước Thọ ban ngày diệt tên Cảnh, ấp trưởng, nhân dân hưởng ứng bung ra làm ăn phá thế kềm kẹp của tề điệp.

Tuy lực lượng chưa nhiều nhưng với sự hỗ trợ của bên trong tích cực, cung cấp các nguồn tin về địch chính xác nên ta thực hiện tiến công nhiều trận có kết quả.

Cuối tháng 8/1967, ta nấm được quy luật đi lại của sĩ quan chỉ huy địch, đã bố trí 1 tổ phục kích gần ngã tư Quân Cảnh (nay là ngã tư Tân Thiện). Gần giữa đêm, tên Thiếu tá Ngọc, Phó tỉnh trưởng Nội an chở 1 nữ nhân viên từ Lagi lên bằng chiếc Jeep với tốc độ nhanh vượt qua quãng đường vắng. Súng của ta nổ, tên Ngọc thoát chết nhưng nữ nhân viên Ly bị trúng đạn và văng khỏi xe, tên Ngọc vẫn tiếp tục tháo chạy. Cũng từ đó đoạn đường này có tên của Ly Ly là vậy.

Lệnh tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968, Hàm Tân là diện của tỉnh nên chủ yếu lực lượng vũ trang của ta làm nhiệm vụ kềm chế giữ chân địch tại chỗ.

Ngày 2/2/1968, đội Biệt động và đội công tác phối hợp đánh bọn đi tuần tiễu ở khu chợ cá biển Lagi, diệt và làm bị thương 4 tên. Tình hình các ấp ở ngoại vi thị xã cũng bị ta đánh phá và treo cờ, rải truyền đơn cảnh cáo tề vệ. Do bị thua nặng ở các chiến trường lớn, binh lính địch tỏ ra hoang mang, sa sút ý chí trầm trọng nên dù chúng cố mở nhiều đợt càn quét để củng cố thực lực cũng không mang lại kết quả gì.

Theo quyết định của Trung ương Cục (B2), giữa tháng 8/1968 tỉnh Bình Tuy của ta được thành lập theo địa giới hành chánh của ngụy quyền. Đồng chí Lê Khắc Thành (Trịnh Công Hóa -Ba Thành) làm Bí thư Tỉnh ủy. Mảng Lagi bao gồm xã Châu thành Phước Hội và xã Bà Giêng (Tân Xuân), xã Bình Tân (Tân Bình), Hiệp Hòa (Tân Thắng)... được chính thức thành lập Thị ủy do đồng chí Ngô Văn Ly làm bí thư⁽¹⁾, đồng chí Hoàng Trung Thông, phó bí thư và các đảng ủy viên Nguyễn Ngọc Hiếu, Phan Văn Đoàn, Đỗ Hữu Nghị...

Thời gian này được sự hỗ trợ của đơn vị 460, đội Biệt động cùng với các lực lượng du kích mật Lagi thực hiện nhiều trận tập kích, phát động quần chúng mở ấp phá kềm. Nhiều đợt cải trang đánh địch bất ngờ của các chiến sĩ Biệt động, tổ trưởng Nguyễn Văn Hòa (tự Hòa Chùa) với mưu trí ứng phó ở mọi tình huống đã gây ấn tượng sâu sắc trong lòng nhân dân về sự lớn mạnh của cách mạng.

(1) Trước đó 1 năm (1967), Lagi có Ban cán sự Đảng do đồng chí Ngô Văn Ly làm Bí thư. Tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Tuy, đồng chí Ngô Văn Ly được bầu vào Ban chấp hành, trực tiếp lãnh đạo thị ủy Lagi.

Ngày 11/11/1968, Đội Biệt động 51 phục kích đánh 1 đơn vị Nghĩa quân ở phía tây Láng gòn bất ngờ đụng độ một bộ phận Lữ đoàn bộ binh Mỹ, Đội biệt động nổ súng làm tiêu hao lực lượng địch. Trong lúc đó, những cuộc đấu tranh chính trị đòi ngụy quyền bối thường thiệt hại người và của do pháp bắn bừa bãi xảy ra ở Hiệp Phước, Hiệp Nghĩa... Đồng bào Láng Gòn, Phước Thành tố cáo viên chức xã, ấp ăn hối lộ, ức hiếp nhân dân... Trong các đợt chồm lên của Xuân Mậu Thân, phong trào đấu tranh quần chúng và hoạt động vũ trang của Lagi có vai trò cảng kéo địch vào thế phòng ngự, gián tiếp phối hợp với chiến trường lớn để đánh thắng địch về mặt quân sự.

Thời gian từ 1968 - 1969, địch đẩy mạnh hoạt động gián điệp, tổ chức cấy sâu vào nội bộ ta đã gây không ít thiệt hại cho cơ sở. Qua trung gian đường dây liên lạc giữa cơ sở nội ô với bên ngoài, cơ quan an ninh của địch đã mua chuộc được thị Lành ở Phước Thọ. Những thư từ, tài liệu bị địch sao chụp lại nội dung, bút tích rồi tạo điều kiện cho thị Lành chuyển đi để tránh sự nghi ngờ cho tổ chức. Khi đủ chứng cứ, địch bắt gần hết những người liên quan đến cơ sở của đồng chí Lâm Hồng Nhạn. Nhưng với tinh thần trách nhiệm và chịu đựng, đồng chí Nhạn không khai đã hạn chế được mức tổn thất, bảo vệ được cơ sở hoạt động trở lại. Rồi tiếp đến vụ tên Đạt phản bội đã làm cho cuộc tiến công đồn xã Phước Hội bị lộ. Qua đó, liên hệ lại vụ Tám Hiện nguyên là sĩ quan tình báo chiến

lược của ngụy cài vào, giả dạng làm thuê để Công an nguyễn Bình Tuy bắt giam rồi vượt ngục, bám rừng và xin theo cách mạng. Sành sỏi với vai trò gián điệp, đã được đào tạo, Hiện từ nhiệm vụ liên lạc dần dần trở thành cán bộ chỉ huy một đội công tác vũ trang của huyện. Một thời gian khá dài, nhiều cuộc đột kích của ta bị lộ, bị đánh chặn và nhiều cơ sở bị bắt nhưng mãi đến giữa năm 1966, cơ quan phản gián của tỉnh mới khẳng định được bộ mặt thật tên Hiện.

Cán bộ cơ sở đã rút ra những bài học kinh nghiệm qua những vụ phản bội đã gây hậu quả trong hoạt động cách mạng, nên vấn đề cảnh giác được đề cao, cẩn trọng về nguyên tắc tổ chức và quan hệ giữa các tuyến. Tuy gấp phải những sự cố do phản bội, nhiều anh chị em bị địch bắt và tra tấn dã man vẫn chịu đựng không một lời khai báo, có khi sử dụng lời khai để làm lạc hướng địch, tạo điều kiện thời gian cho cơ sở phân tán và bôi xóa dấu vết. Mỗi lần tổ chức bị lộ là phong trào chưng lại, hàng chục người lại phải vào tù chịu bao cực hình do bàn tay hung ác của bọn mật vụ. Nhưng chính ở nơi tù đầy, gian khổ, hiểm nguy đã làm phong phú thêm bài học về tinh thần cách mạng, về ý chí chiến đấu và hiểu thế nào là bản chất phi nhân của chế độ lao tù Mỹ - Ngụy. Cho nên sau mỗi biến cố như thế, những cán bộ cơ sở nội ô thị xã vẫn tiếp tục sứ mệnh cách mạng với sự kiên định lập trường và kinh nghiệm đấu tranh vững vàng, sắc bén hơn.

Chương IV

PHONG TRÀO ĐẤU TRANH QUÂN CHÚNG TRÊN ĐƯỜNG ĐẾN ĐỈNH CAO THẮNG LỢI (1970 - 1975)

Dưới áp lực của dư luận quốc tế và liên tiếp thất bại trong các ý đồ chiến lược đã dẫn Mỹ ngồi vào bàn Hội nghị Pa-ri từ tháng 5/1968, nhưng với những thủ đoạn trì hoãn vẫn không cứu vãn nổi nguy cơ sụp đổ chế độ Sài Gòn. Bằng chiến lược mới "Việt Nam hóa chiến tranh", đế quốc Mỹ thực hiện kế hoạch rút quân khỏi miền Nam nhưng tiếp tục tăng cường trang bị cho đội quân tay sai Nguyễn Văn Thiệu. Chương trình "Bình định cấp tốc" nhắm vào nông thôn để đẩy lùi sức ép của ta. Nhiều tổ chức tình báo, mật vụ được khoác dưới nhiều màu áo như Phượng Hoàng, Thiên Nga, Cảnh sát, Xây dựng nông thôn, Dân ý vụ... bám chặt đời sống sinh hoạt của nhân dân để đánh hơi sự động tĩnh của cách mạng.

Tại Lagi, đối tượng của địch là các gia đình có người hoạt động cách mạng, kháng chiến cũ... đều bị phân loại, theo dõi. Cứ trước những ngày kỷ niệm lịch sử dân tộc của cách mạng hoặc tình hình có biến động lớn, địch bất chấp pháp luật đưa hàng loạt người vào nhà lao để quản thúc.

Để hỗ trợ cho phong trào, công tác diệt ác được đẩy mạnh theo yêu cầu của cơ sở là cần triệt hạ sớm tên Quang, một nhân viên tình báo của địch hết sức lợi hại. Thường ngày hắn giả làm người mê cờ bạc hoặc đi câu cá, quanh quẩn ấp

Phước Thọ, nơi bàn đạp của ta tiến vào nội ô để dò la, phát hiện. Trực tiếp chỉ đạo của đồng chí Tư Thanh, Tỉnh đội trưởng Bình Tuy và tổ Biệt động nhận nhiệm vụ thực hiện. Các chiến sĩ ta ngụy trang quần áo Biệt động quân ngụy vào thẳng nhà tên Quang và nhanh nhẹn hạ hán ngay sòng bạc, thu một súng ru-lô, gắn lên thi thể tên ác ôn một bản án trước khi rút lui. Đây là trận diệt ác không lớn nhưng làm khiếp đảm những tên tay sai, chỉ điểm cho địch.

Tiêu biểu cho phong trào diệt ác phá kềm với nhiều thành tích xuất sắc, ngày 1/2/1970 Thị ủy Lagi gởi giấy khen cổ vũ đội Công tác Hòa Thành⁽¹⁾ đã lập nhiều chiến công hỗ trợ cho phong trào nội thị.

Đầu năm 1970, lực lượng ngụy quân ở Hàm Tân lên đến 3 đại đội Địa phương quân, 7 trung đội Nghĩa quân, 1 trung đội Thám báo, 1 trung đội Pháo Bình, 1 trung đội Cảnh sát dã chiến, 1 tiểu đội vũ trang Chiêu hồi, 23 toán Phòng vệ dân sự, 5 toán cán bộ Bình định ... Tại cơ quan MACV, lúc nào cũng thường xuyên có từ 5 đến 7 tên cố vấn Mỹ⁽²⁾.

Giữa năm 1970, lữ đoàn 199 của Mỹ có mặt ở Hàm Tân, tiến hành qui mô các cuộc hành quân có máy bay, xe tăng, pháo binh yểm trợ. Dịch đẩy mạnh tốc độ phát triển quân sự và gia tăng áp lực chính trị theo sách lược từ "Bình định cấp tốc" chuyển qua "Bình định đặc biệt", có quân Mỹ tham gia trực tiếp, lấn sâu vào vùng căn cứ giải phóng, làm sạch hành

(1) Mật danh của một đội công tác vũ trang thuộc thị xã Lagi.

(2) Theo sơ thảo lịch sử Đảng bộ huyện Hàm Tân..

lang thị xã. Ở vùng nội thị và lân cận, địch tăng cường hoạt động chiến tranh tâm lý, bắt dân treo cờ quốc gia và treo hình tổng thống Thiệu, hô hào chiêu bài đoàn kết dân tộc. Dưới sự lãnh đạo của Thị ủy, nhằm đối phó với ý đồ chiến lược mới của địch, ta chủ trương đưa phong trào đấu tranh quần chúng đòi dân sinh dân chủ tiến lên những bước mới.

Lúc này phong trào đấu tranh chính trị ở khắp nơi có ảnh hưởng rất lớn đến các tầng lớp nhân dân địa phương. Qua các cuộc bầu cử Quốc hội, Hội đồng tỉnh dù ngụy quyền cố tạo bầu không khí dân chủ nhưng nhân dân thừa biết đó là giả hiệu. Khai thác bề mặt của các phe nhóm, cuộc giành phiếu giữa các ứng cử viên, ta đưa nội dung vạch trần tệ tham nhũng, độc tài của bộ máy cầm quyền bù nhìn ra công khai dư luận. Thế lực tôn giáo đang có ảnh hưởng khá lớn trong sinh hoạt chính trị ở địa phương. Ngụy quyền tỏ ra ve vãn một số người lãnh đạo của 2 tôn giáo lớn là Phật giáo và Thiên chúa giáo nhằm tìm hậu thuẫn quần chúng để chứng tỏ nền tự do, dân chủ của chế độ độc tài cũng được chúng "tôn trọng".

Ngày 1/9/1970, một sự kiện có tính lịch sử đã đưa phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng lên cao và lần đầu tiên đồng bào địa phương biểu thị thái độ đuổi Mỹ công khai. Tại Ấp Hiệp Nhơn (nay thuộc xã Tân Thuận - Hàm Thuận Nam), bà Bạc và người con dâu tên Hồng đi cấy lúa ngoài đồng gặp một toán lính Mỹ thuộc lữ đoàn 199 đi phục kích trên đường về, chúng đã man hiếp hai người phụ nữ này. Khi xong hành động man rợ đó, bọn Mỹ vùi xác hai mẹ con dưới

ruộng vì tưởng rằng đã chết. Bà con trong làng phát hiện tri hô cứu chữa. Chị Nguyễn Thị Hồng và bà mẹ chồng hoi hóp được đồng bào khiêng cảng về quận lỵ Hàm Tân (đặt tại xã Tân Hải bây giờ). Chị Hồng được đưa ngay về bệnh viện Bình Tuy và tiếp hôm sau là bà Bạc cũng được chuyển theo, nhưng cả hai đều chết. Cơ sở kịp thời lãnh đạo, hướng cuộc đấu tranh của quần chúng được lực lượng Phật giáo ủng hộ, chuyển thành cuộc đấu tranh chính trị qui mô hơn. Khi biết đích xác cả hai nạn nhân đều chết, đồng bào các xã Tân Hiệp, Văn Mỹ và gia đình binh lính, công chức từ quận lỵ Hàm Tân (Tân Hải) kéo về tòa hành chánh tỉnh đồi nguy quyền giải quyết. Tên Quận trưởng Hàm Tân bất lực trước làn sóng phẫn nộ của nhân dân nên làm ngơ để cuộc tuần hành diễn ra. Lúc này, các cơ sở cốt cán của ta, chị Phan Thị Xuân Lan, anh Phan Châu, chị Mỹ Trang... nội ô Lagi, má Sĩ ở Phước Thiện cùng các cơ sở Phước Lộc, Phước Thọ vận động đồng bào Phật tử mà đa số là phụ nữ kéo về chùa Quảng Đức để thống nhất sự lãnh đạo hợp pháp với Ban trị sự và cư sĩ của chùa. Từ đây cả đoàn người nhập với đoàn biểu tình từ quận lỵ Hàm Tân hợp thành một lực lượng đông đảo gần 3.000 người. Những nhà sư với chiếc áo cà sa dẫn đầu dưới lá cờ ngũ sắc của Phật giáo, tiếp theo là dòng người với nét mặt phẫn nộ cùng cực tạo nên bức tranh sống động vừa bi thiết vừa hùng tráng. Đoàn biểu tình mang theo các biểu ngữ có nội dung đã được ta hướng về 3 mục tiêu: đấu tranh lên án hành động Mỹ hiếp dâm, đòi bồi thường thiệt hại nhân mạng và đòi Mỹ phải cút khỏi Hàm Tân. Đoàn tuần hành kéo đến Tòa hành chánh tỉnh đưa kiến nghị và hô khẩu

hiệu đả đảo Mỹ, đòi Mỹ phải cút khỏi Hàm Tân rồi tiếp sang cơ quan MACV (nay là cơ quan Quân sự huyện) cũng lặp lại khẩu hiệu lên án hành vi tội ác của Mỹ. Những tên cố vấn Mỹ ở trong doanh trại đóng kín cổng và được lệnh giấu mặt, án binh bất động. Rừng rực khí thế, đoàn biểu tình càng lúc càng đông tiếp tục giữ đội hình từ đó đi trên 3 cây số về thị xã Lagi. Đây là cuộc biểu dương sức mạnh quần chúng công khai có một không hai diễn ra từ trước tới nay.

Trước tội ác đã rõ ràng và áp lực của quần chúng quyết liệt, ngụy quyền tỉnh Bình Tuy phải điện khẩn với Sài Gòn về những yêu sách của nhân dân địa phương. Sau đó mấy ngày, đơn vị 199 của Mỹ đang đóng quân ở Hiệp Nghĩa có lệnh gấp rút xuống tàu rời khỏi Hàm Tân. Phải nói rằng vai trò cơ sở của các xã phía Bắc và Lagi nhạy bén trong vận động quần chúng đã bắt gặp nỗi căm hờn ngầm cháy của nhân dân tạo nên sức mạnh đấu tranh chống Mỹ thắng lợi, làm tiền đề cho phong trào đấu tranh cách mạng chuyển sang giai đoạn mới tại địa phương.

Trước cao trào đòi hỏi hòa bình, đòi quyền dân chủ dân sinh đang lan rộng đã làm thối động tinh thần binh lính, công chức ngụy quyền: Lúc này đội công tác vũ trang Phước Lộc và nội ô Lagi do đồng chí Đỗ Hữu Nghị chỉ huy đã xuất sắc trong các trận đột kích và phản kích, gây cho địch thiệt hại khá nặng và có ý nghĩa chính trị trong tình hình bấy giờ.

Năm 1969 - 1970, nổi bật nhất trong phong trào cách mạng quần chúng địa phương là phát triển được cơ sở hoạt động, tạo ưu thế đấu tranh chính trị, phối hợp nhịp nhàng với

các lực lượng vũ trang tiến công, hỗ trợ chiến trường lớn của tỉnh, bẻ gãy những âm mưu lấn chiếm của địch.

Ngụy quyền ra sức củng cố lại tổ chức bộ máy để tiếp tục thực hiện kế hoạch "Việt Nam hóa chiến tranh" của Mỹ trước khi rút khỏi miền Nam. Ở địa phương, địch xúc tiến chương trình bình định dưới nhiều chiêu bài đồng thời phát triển lực lượng Phòng vệ dân sự có trang bị vũ khí đầy đủ. Đây là đạo quân mới cùng với hệ thống tình báo để tập trung đánh phá vào hạ tầng cơ sở, chia cắt mối quan hệ tình cảm cách mạng của quần chúng. Tổ chức bình định từ nay được biên chế gọn lại mỗi đoàn so trước đây 30 người xuống còn 14 người, số thừa chuyển qua đội vũ trang Chiêu hồi. Một số cán bộ bình định nấp dưới danh nghĩa dân cử qua các cuộc bầu phiếu Hội đồng nhân dân xã, ấp để đảm nhận nhiệm vụ trưởng, ấp trưởng, ấp phó... Đường giao thông từ Phan Thiết, Sài Gòn về Lagi được khôi phục, địch cấm nhiều đồn bốt dọc tuyến để bảo vệ.

Để chứng tỏ chế độ có dân chủ, tự do, ngụy quyền cho tay sai đứng ra tổ chức các đảng phái chính trị rập theo hệ thống chỉ đạo của lực lượng phản động hoặc thân chính ở Sài Gòn. Trên địa bàn Lagi lúc ấy có nhiều trụ sở đại diện cho các tổ chức chính trị như Đại Việt, Việt Nam Quốc dân Đảng, Cộng hòa đại chúng... thực chất chỉ là hình thức để trang điểm bộ mặt "dân chủ pháp trị" của ngụy quyền.

Sau Hội nghị tỉnh ủy tháng 4/1971 và tiếp đến Hội nghị Huyện ủy Hàm Tân mở rộng đã nhận định, đánh giá tình hình

địch và ta, khẳng định rõ nhiệm vụ phát triển trong giai đoạn mới: "Trước hết là đánh suy sụp lực lượng kềm ở các cơ sở để mở rộng thế làm chủ tranh chấp và lỏng nhão trên đại bộ phận xã, ấp, phá lỏng hệ thống kềm kẹp của địch ở nông thôn, phát triển phong trào ở thị trấn, thị xã, giữ vững tăng cường xây dựng vùng giải phóng căn cứ của địch làm thất bại một bước nặng nề, tạo ra thế mới, lực mới trên cơ sở phong trào quần chúng, phong trào du kích chiến tranh, 3 thứ quân đều khắp phát triển cân đối góp phần chung toàn tỉnh tiến tới một cao trào tấn công và nổi dậy làm thay đổi cục diện, đồng thời sẵn sàng ứng phó và giành thắng lợi lớn mọi tình huống chiến tranh phức tạp" (1).

Hỗ trợ lực lượng tại chỗ, tăng cường cho thị xã đơn vị Trinh sát 81, 1 khẩu đội nữ súng cối 60. Với đặc điểm của một thị xã, phần lớn gia đình, thân nhân binh lính, viên chức ngụy quyền đều có mối quan hệ giao tiếp nên cơ sở hoạt động có điều kiện tác động, lôi kéo vào phong trào đấu tranh dễ dàng. Cơn sốt đòi hỏi hòa bình ở khắp nơi lên cao, tư tưởng phản chiến đã xuất hiện trong hàng ngũ bộ máy chiến tranh của địch. Một số vụ tham nhũng, hè hiếp nhân dân diễn ra trước mắt càng thúc đẩy những người có suy nghĩ hành động, chọn lựa thái độ hợp lý của mình dù đang ở vị trí công cụ của chúng.

(1) Nhiệm vụ chung được đề ra trong Hội nghị Huyện ủy Hàm Tân tháng 5.1971.

Tháng 5/1971, Phật giáo Trung ương (Sài Gòn) chọn Bình Tuy làm điểm đăng cai cho Hội nghị 12 tỉnh hội Phật giáo của miền Đông Nam Bộ, Chùa Quảng Đức, với tư cách chùa tỉnh giáo hội trở thành điểm hội tụ cho nhiều đoàn sư sải, cư sĩ và phật tử ở các nơi. Nội dung chính của sinh hoạt tôn giáo lần này là kêu gọi đấu tranh cho hòa bình, củng cố lại tổ chức giáo hội để bắt tay hành động. Thượng tọa Thích Thiện Minh, Đại đức Thích Hộ Giác đại diện Viện Hóa Đạo về chủ trì và tổ chức những buổi thuyết pháp không ngoài các vấn đề phơi bày giả hiệu dân chủ của chế độ Nguyễn Văn Thiệu, đòi hỏi chấm dứt chiến tranh và đế quốc Mỹ phải rút khỏi miền Nam. Hàng đêm, trước sân chùa Quảng Đức thu hút hàng ngàn người, đủ mọi thành phần đến nghe thuyết pháp. Động cơ chính là do bị ức chế về nỗi bất mãn sâu xa chế độ cầm quyền.

Trong khi đó đồng bào Thiên chúa giáo cũng đang hưởng ứng phong trào "Công lý và hòa bình" mà giáo hội đã thực hiện đường lối của Cộng đồng Vatican II. Những bài giảng thường ngày cho giáo dân đã thể hiện thái độ hòa dịu, liên kết sức mạnh dân tộc vì hòa bình.

Đây là cơ hội tốt, Thị ủy Lagi chủ trương cho các cơ sở đẩy mạnh công tác binh vận và sử dụng lực lượng trí thức, giáo viên, học sinh vào cuộc vận động đấu tranh hòa bình. Thông qua đó, vạch trần âm mưu của địch như tệ tham nhũng đang trở thành mối đe dọa thường xuyên trong đời sống, sinh hoạt của nhân dân thị xã. Từ giữa năm 1971, đội công tác Phước Thiện và Phước Lộc, Phước Thọ hợp nhất thành 1 đội

do đồng chí Hoàng Trung Thông làm Đội trưởng, có những cuộc đột nhập kết quả và thông qua cơ sở bên trong, nắm được một Trung đội trưởng Nghĩa quân đang chỉ huy án ngữ hành lang thâm nhập vào Phước Lộc. Theo quy ước, đơn vị này phải bất động để tránh đường cho ta vào hoạt động. Với thuận lợi đó, đội công tác có sự phối hợp của đội Biệt động 51 và 1 bộ phận D.81 tinh đã tấn công một đại đội Địa phương quân đóng gần ấp Phước Thọ. Nhưng sau đó, địch huy động đại đội trinh sát 513 về án ngữ ở Phước Lộc, tạo thành vành đai vòng thủ phía Nam thị xã bằng phục kích, gài mìn nên ta không chủ động được.

Đêm 27/7/1971 đội công tác và đội Biệt động 51 của Thị ủy Lagi cùng với đội cối 60 (nữ) đột nhập vào ấp Phước Tân, Phước Lộc tại triền đòng vùng tranh chấp lọt vào vòng vây của địch phục kích và có gài mìn claymore gây cho 8 đồng chí hy sinh. Trong đó có đồng chí Hoàng Trung Thông (Vinh), Phó Bí thư Thị ủy kiêm đội công tác, còn đồng chí Nguyễn Minh Hương, phụ trách văn phòng thị ủy được tăng cường làm đội phó cũng bị thương nặng được nữ đồng chí Hai dù cũng bị thương nhưng nhẹ hơn dù ra khỏi vòng vây. Trường hợp đồng chí Hoàng Trung Thông thật đáng khâm phục về sự dũng cảm cho đến phút cuối cùng. Dù bị gãy cả hai chân, biết mình không sống được, đồng chí Thông từ chối sự giúp đỡ của đồng đội và bình tĩnh dặn dò phải thực hiện nhiệm vụ là "trả nợ kháng chiến" cho dân và chuyển toàn bộ tài liệu cho đồng chí Hương. Trong trận này, khẩu đội 60 toàn là chiến sĩ nữ, các đồng chí Huỳnh Thị Thanh, Nguyễn Thị

Lựu ,Nguyễn Thị Chắc hy sinh. Đồng chí Lựu trước khi hy sinh còn bắn một loạt đạn vào đội hình địch đang truy kích. Đội Biệt động hy sinh các đồng chí Bùi Văn Đồ,Lữ Hồng Cường, Nguyễn Văn Hảo, Nguyễn Văn Cát. Đây là tổn thất lớn đối với Thị ủy và phong trào cách mạng Lagi. Cơ sở đầu mối Phước Lộc và nội ô Lagi bị đứt liên lạc với bên ngoài vì nguyên tắc tổ chức như tình trạng cách đó 10 năm khi đồng chí Minh Công hy sinh. Nhưng chỉ 20 ngày sau, đêm 16/8/1971 đồng chí Nguyễn Ngọc Hiếu đưa được Đội công tác vào ấp Phước Lộc để nối lại đường dây, củng cố tinh thần cơ sở.

Tình trạng mâu thuẫn, kình chống trong nội bộ ngụy quyền bắt đầu công khai sát phạt nhau vào những ngày chuẩn bị cuộc bầu cử dân biểu Hạ nghị viện (03/10/1971). Toàn tỉnh Bình Tuy, theo tổ chức của chúng chỉ cử 1 dân biểu nhưng danh sách ứng cử viên có đến 11 người. Do quy định, địch không ràng buộc người ra ứng cử phải làm việc hoặc sinh sống tại địa phương nên có một số đồng ứng cử viên lần này là những tay chân quyền thế, quan hệ khá sâu với Ngô Đình Diệm hoặc thân chính lúc bấy giờ như Cao Xuân Vỹ, một Cần lao gốc, thủ lĩnh lực lượng Thanh niên Cộng hòa và trung thành bên cạnh Diệm - Nhu đến giờ sụp đổ; Võ Văn Hải, người thân cận Diệm với chức vụ Chánh văn phòng Thủ Tỉnh Thống... còn lại là những viên chức, sĩ quan trong bộ máy ngụy ở Trung ương và tỉnh muốn nhân đây để ngoi lên địa vị cao hơn. Ngoài số ứng cử viên núp dưới bình phong đảng phái chính trị còn có một số tranh thủ sự ủng hộ của những người

lãnh đạo tôn giáo. Gần ngày bầu phiếu, Cao Xuân Vỹ được ngụy quyền hô trợ ra mặt, lập tức Phật giáo sử dụng đưa Đào Hữu Giao, là một dược sĩ giàu có ở Sài Gòn như một ứng cử viên của Phật giáo. Bởi lẽ "thành tích" tội ác của Cao Xuân Vỹ qua các cuộc đàn áp đẫm máu phong trào Phật giáo trước đây còn là nỗi ám ảnh lớn trong nhân dân. Tỉnh trưởng Bình Tuy Trần Võng Khoái bị các ứng cử viên khác thấy không được ủng hộ nên liên minh lại phản ứng, tố cáo những tệ hại, bê bối của ngụy quyền địa phương. Đây là dịp thuận lợi về mặt công khai để cơ sở Lagi khai thác mâu thuẫn trong nội bộ địch và sự đả kích của tôn giáo với ngụy quyền tạo nên phong trào đấu tranh đòi hỏi dân chủ dân sinh, vận động hòa bình và gieo tư tưởng chán ghét chiến tranh, tiêu cực trong hàng ngũ công chức, sĩ quan, binh lính của địch. Cuối cùng Đào Hữu Giao đánh bại Cao Xuân Vỹ trong cuộc bầu cử không cách biệt lớn về số phiếu đắc cử.

Trong tình hình phải đối phó với phong trào đấu tranh quần chúng mà thị xã Lagi là điểm nóng của phong trào ở địa phương lúc này, các lực lượng vũ trang, du kích mật của thị xã đã triển khai một số hoạt động phá ấp, diệt ác vùng ngoại ô. Ta đã phá được 3.300 mét rào ấp chiến lược trên địa bàn Lagi, phát triển thêm một cơ sở mật, hai lần đột kích vào đồn Cảnh sát, diệt ác ôn diễn ra ban ngày (1).

Đầu năm 1972, triển khai kế hoạch của tỉnh "Đẩy mạnh 3 mũi tiến công địch mạnh mẽ, sôi nổi đều khắp nhằm tiêu

(1) Theo báo cáo của Ban an ninh Tân Đức. Tư liệu III - DC 197 lịch sử Đảng tỉnh Bình Thuận.

hao, tiêu diệt và làm tan rã nhiều đối tượng ác ôn ngoan cố hỗ trợ cho phong trào quần chúng giành quyền làm chủ và tranh chấp mạnh ở đại bộ phận thôn, ấp trong huyệⁿ.

Ở thị xã Lagi, cùng với sự phối hợp 1 đại đội của huyệⁿ, trong 3 tháng đầu năm đã đánh bại được 11 trận, loại khỏi vòng chiến đấu gần 100 tên. Trong đó có trận đánh vào một đồn Địa phương quân tại ấp Phước Thành do phân đội 81 của tỉnh dùng mìn (DH.10) và đánh tập kích diệt 23 tên. Song song với các cuộc tiến công, ta phổ biến lập trường 7 điểm của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam, tuyên truyền sâu rộng các điểm chính sách binh vận để chống lại luận điệu lừa bịp Nguyễn Văn Thiệu và Mỹ. Ta tổ chức đưa 20 lượt cơ sở ra cứ học tập từ 3 - 5 ngày.

Mảng Lagi tức địa bàn xã châu thành Phước Hội, địch đã hình thành 9 ấp, có khoảng 30.000 dân. Riêng vùng nội ô thị xã (Phước Lợi, Phước Hòa, Phước Lộc) có 16.936 người. Trong lúc đó lực lượng của địch gồm 1 đơn vị tinh và tại chỗ có 5 đại đội Địa phương quân, 14 trung đội Nghĩa quân, 1 chi đội Thiết giáp, 1 đại đội Thám sát, 1 đại đội Cảnh sát dã chiến, 1 đại đội võ trang Chiêu hồi, 2 trung đội Cảnh sát sacc phục, 42 toán Phòng vệ dân sự. Riêng nội ô có khoảng 1 đại đội Cảnh sát dã chiến, 4 trung đội Nghĩa quân, 5 trung đội Lính Quân cảnh, an ninh...⁽¹⁾ và 9 toán Phòng vệ dân sự. Ở địa bàn thị xã không rộng nhưng địch đã có ở đây 3 đồn Nghĩa

(1) Theo báo cáo của Thường vụ Tân Đức ngày 01/7/1972 do đồng chí Lê Khắc Thành ký. Tư liệu số 3 Da 21 của Ban Lịch Sử Đảng Thuận Hải.

quân cấp trung đội, 5 trụ sở Ty của tỉnh và 1 trung tâm Chiêu hồi, chưa kể các trụ sở đảng phái, tổ chức chính trị khác...

So với thực lực của ta và của tỉnh, huyện tăng cường cho thấy cán cân lực lượng còn nhiều chênh lệch. Sức ép về quân sự của địch rất lớn nhưng dưới sự chỉ đạo của thị ủy, các cơ sở đã chuyển hướng hoạt động, tập trung vào phong trào đấu tranh quần chúng, hỗ trợ chiến trường. Bắt mối các tổ chức phong trào phụ nữ đòi quyền sống, sinh viên học sinh... ở Sài Gòn, cơ sở nội ô nhen nhóm được ý thức tranh thủ hòa bình trong nhân dân và thấy trước âm mưu của địch.

Công tác vận động và tiếp tế lương thực, thuốc men cho lực lượng cách mạng bên ngoài lúc này được coi là khẩn trương, là yêu cầu lớn. Cơ sở ta thừa khả năng đáp ứng nhưng vấn đề nan giải là các địa điểm chuyển tiếp từ bên trong ra bên ngoài bị địch bao vây, theo dõi, nhất là lúc địch khủng bố, bắt bớ một số cơ sở làm điểm chuyển giao không thực hiện được. Mảng Phước Lộc, Phước Thọ thường xuyên tiếp nhận lương thực, thuốc men, tài liệu ở địa điểm là nhà bà Trần Thị Ty, bà Hai Ô... Có lúc địch theo dõi quá gắt gao. Má Ty phải đánh lừa địch bằng cách ra thị xã ngủ đêm nhưng để lại chìa khóa một nơi báo trước cho đội công tác. Thế là ta vẫn vào được trong nhà để lấy lương thực hoặc giao thư, chỉ thị lại mà địch không thể nào phát hiện được.

Nhân dân ở các vùng giáp ranh thị xã bắt đầu bung ra khẩn hoang, làm rẫy, làm rừng. Địch ngăn cản vì thấy nguy cơ lực lượng cách mạng có điều kiện phát triển mạnh hơn, nhưng trước lý lẽ đấu tranh của nhân dân chúng đành bất lực.

Tất nhiên hoạt động tình báo, an ninh của địch được tăng cường ráo riết. Cũng trong thời gian này, Linh mục Nguyễn Viết Khai có thư xin gấp lãnh đạo thị ủy để giản dân ra vùng ngoại ô làm ăn, sản xuất. Nhưng cảnh giác với những hoạt động tình báo của địch mà ta chưa đánh giá được thực chất của yêu cầu này nên đồng chí Ngô Văn Ly, Bí thư thị ủy không chấp nhận vì thấy không chính đáng.

Thất bại trong chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh, ngày 27/01/1973 đế quốc Mỹ phải ký kết Hiệp định Pari chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam. Như một lời tiên tri, Bác Hồ đã chỉ ra con đường cách mạng miền Nam: "...Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào". Giờ đây nhân dân ta đã hoàn thành một giai đoạn lịch sử trong sự nghiệp giải phóng miền Nam, "Mỹ cút" và đang trên đà chiến thắng ta phải "đánh cho ngụy nhào" để thống nhất đất nước.

Thế nhưng Hiệp định Pari vừa ký, Mỹ - ngụy công khai tiến hành những hoạt động vi phạm các điều khoản một cách thô bạo với chiến dịch "tràn ngập lãnh thổ và bình định lấn chiếm". Với sự yểm trợ của Quân khu III, địch sử dụng toàn bộ lực lượng hải, lục, không quân đánh nồng ra vùng giải phóng. Tại Lagi, địch tổ chức nhiều cuộc hành quân phối hợp lấn chiếm vùng bàn đạp của ta và càn quét dọc lộ liên tỉnh 23. Ngụy quyền bắt buộc các trụ sở, cơ quan và nhà ở của nhân dân phải sơn cờ 3 sọc trên mái tôn, tường gạch, phụ họa với luận điệu 4 không của Thiệu, nhiều khẩu hiệu chống Cộng, chống hiệp định hòa bình được chúng đưa ra phải viết, vẽ trước cổng nhà, nơi công cộng... Chúng dùng nhiều máy

bay vận tải đáp xuống sân bay Láng gòn để đưa một khối lượng lớn sơn màu đỏ, vàng cho chủ trương cắm cờ giành đất lúc này.

Cùng với sự gia tăng về quân sự, ngụy quyền ra sức củng cố lại thực lực chính trị cho chế độ vừa loại bỏ những tổ chức đảng phái không chí phối được. Lagi là nơi trung tâm của những tổ chức đảng thân chính hình thành trước đây như Đại Việt Cách mạng Nhân dân xã Đảng, Việt Nam Quốc dân Đảng, Cộng hòa đại chúng... Nhưng kể từ sắc luật 60 ngày 27/12/1972 ấn định quy chế đảng và đổi lập chính trị do Nguyễn Văn Thiệu ban hành, thì các tổ chức này không đủ điều kiện tiếp tục hoạt động, phải tự giải tán.

Cuối tháng 01/1973, lẽ ra mắt Tỉnh đảng bộ Dân chủ Bình Tuy tổ chức tại công viên thị xã Lagi với cờ xí, lễ đài trọng thể vì thực chất của nó, cán bộ, đảng viên đều là tay chân thuộc hạ cùng phe phái với Thiệu, ngụy quyền địa phương phải tuân thủ tổ chức theo chỉ đạo từ Trung ương. Chủ tịch Đảng Dân chủ Bình Tuy lần lượt từ Vũ Đán Bình, Hiệu trưởng trường Trung học Bình Tuy, rồi đến Bùi Đức Hạnh, nguyên trung tá ngụy và các chức vụ Phó Chủ tịch, ủy viên là những tên tư sản thân chính quyền, những ty sở trưởng đương nhiệm. Theo địch khoe khoang thì có 14 xã bộ, 45 ấp bộ với 11.059 đảng viên trong tỉnh⁽¹⁾. Lúc ấy nhân dân thừa hiểu bản chất đảng Dân chủ do tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu dựng lên nhằm đối phó sự khủng hoảng chính trị, củng cố

(1) Theo Địa phương chí Bình Tuy - 1975, tài liệu chế độ cũ. Dân số toàn tỉnh Bình Tuy lúc này có 123.459 người.

quyền lực, loại bỏ những thành phần đối lập. Nhưng vì mối đe dọa trong cuộc sống áo cơm, sinh mạng nên nhiều viên chức, binh lính của chế độ Sài Gòn phải chấp nhận sự gán ghép, bắt buộc vào Đảng.

Đảng Tự do cũng được công nhận hoạt động từ tháng 8/1973 nhưng thực tế yếu ớt do Trần Văn Hiếu làm Chủ tịch với báo cáo toàn tỉnh có 2.200 đảng viên. Tuy vậy ai cũng thừa hiểu đó chỉ là con số ma mà ngụy quyền dựng lên để tạo ra không khí dân chủ trong sinh hoạt chính trị mị dân. Ngoài ra chúng còn khuyến khích một số đoàn thể, hiệp hội có thể làm công cụ đắc lực được như Hội Cựu chiến sĩ, hội Thương phế binh, hội Tổ tiên chính giáo, Liên đoàn lao công... Do đó, Lagi trở thành tụ điểm của trò chơi chính trị dưới bàn tay khuynh đảo của ngụy quyền tỉnh Bình Tuy thao túng, hà hơi tiếp sức nhằm thực hiện cho âm mưu thâm độc sắp tới.

Đầu năm 1973, Thị ủy Lagi chỉ đạo bung lực lượng bám sát vùng ven, tạo vùng lõm chính trị ở trung tâm nội ô, phải giữ được Phước Thọ để làm bàn đạp tiến công, chuẩn bị cho đợt "chồm lên". Theo mệnh lệnh hợp đồng toàn tỉnh và trong huyện, lực lượng vũ trang Lagi sẽ nổ súng áp đảo địch trước giờ ngừng bắn có hiệu lực.

Sáng ngày 27/01/1973, truyền đơn do các cơ sở của ta rải khắp các khu Phước Lộc, Phước Thọ, Phước Thiện và nội ô Lagi. Nội dung kêu gọi sĩ quan, binh lính ngụy bỏ súng, bỏ ngũ về nhà làm ăn, cảnh cáo viên chức xã, ấp hãy chấm dứt hành động kềm kẹp, ác ôn... và cổ vũ nhân dân tiếp tục đấu tranh đòi quyền dân chủ, dân sinh... Do thiếu cảnh giác, một

cơ sở học sinh bị địch dò biết đang lúc dùng xe honda đi rải truyền đơn, sau đó bị bắt. Chúng huy động toàn bộ lực lượng Cảnh sát, an ninh cô lập khu vực chợ cũ, ập vào khám xét tiệm tạp hóa Đại Đồng. Bọn mật vụ biết rõ người rải truyền đơn là Lâm Hồng Đồ, em ruột của nữ đồng chí Lâm Hồng Nhạn, đối tượng theo dõi của chúng từ nhiều năm nay. Trước những chứng cứ cờ Mặt trận, tài liệu cất giấu trong nhà, cơ quan an ninh địch bắt đồng chí Nhạn và người cha là ông Lâm Quan, một nhân sĩ yêu nước. Lần tiếp đường dây cơ sở, địch bắt đồng chí Phan Thị Xuân Lan, má Trần Thị Ty... Qua các nhà tù Bình Tuy rồi Sài Gòn, đến tháng 2.1974 đồng chí Lan, má Ty được thả, còn đồng chí Nhạn bị kết án 8 năm tù giam và đày đi Côn Đảo.

Cùng một lúc các cơ sở cốt cán, đầu mối bị bắt khiến cho hoạt động liên lạc ở nội ô với bên ngoài tưởng chừng bế tắc. Trong số này, cơ sở trực tiếp với điểm tiếp tế lương thực, thuốc men cho lực lượng bên ngoài đã phải mất một thời gian để tổ chức lại. Nhưng nhờ có sự tinh nhạy của các cơ sở Phước Thiện, Hồ Tôm, Phước Lộc và vài cơ sở nội ô còn lại kịp thời đáp ứng nhu cầu cách mạng trong lúc khó khăn nhất. Cơ sở lao động biển Phước Lộc đã táo bạo dùng ghe đánh cá hợp pháp để chuyển hàng tiếp tế từ Lagi ra chiến khu. Ghe phải cặp bến ngang, bờ biển Hiệp Hòa (Tân Thắng) và chuyển vào điểm hẹn trên 100 kg gạo, thuốc tây, nước mắm và tiền.

Tháng 4/1973 trên đường công tác chỉ đạo xây dựng phong trào, cùng đi có đồng chí Nguyễn Khắc Thao, đồng chí

Huỳnh Đức Thối, Phó Bí thư Huyện ủy sinh khi lọt vào ổ phục kích của 1 đại đội Địa phương quân của địch tại Láng Da. Đồng chí Thối là một cán bộ lãnh đạo trưởng thành từ cơ sở, từng bị địch cầm tù ở Côn Đảo hơn 10 năm, vững vàng đấu tranh, tổ chức vượt biển về lại đất liền tiếp tục hoạt động với chí kiên cường, môt lòng với Đảng.

Sau này theo các đồng chí lãnh đạo cùng thời kỳ cho biết do sự phản bội của tên Tám Hiện làm nhiệm vụ dẫn đường đã đẩy đồng chí Hòa Thanh, cán bộ cục tình báo Trung ương vào tình thế bị địch bắn và chặt đầu tại Bàu Trắng.

Phong trào đấu tranh của sinh viên, học sinh các nơi đã có tác động đến lực lượng trẻ ở địa phương. Một số sinh viên theo học tại Sài Gòn có nhiều người là con em gia đình cơ sở đã cùng với cơ sở đầu mối thị xã làm nhân tố gây dựng phong trào. Dưới các hình thức tổ chức hợp pháp như gia đình phật tử, học sinh phật tử, hội ái hữu... để tham gia vào các cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng.

Cũng trong thời gian này, với thành phần nòng cốt của học sinh cơ sở cách mạng và 8 giáo viên trường Trung học Bình Tuy đứng ra phản đối những hành vi đàn áp, bè phái của Hiệu trưởng Vũ Đán Bình. Về nội dung tố giác hiện tượng tham nhũng, quan liêu nhưng trọng tâm đấu tranh do ta chỉ đạo là chống chủ trương quân sự hóa học đường, hạ uy tín của Chủ tịch Đảng Dân chủ mà Vũ Đán Bình đang giữ chức vụ đó. Đây là cuộc đấu tranh trong trường học được dư luận bao chí ủng hộ, khẳng định vai trò tích cực của tuổi trẻ trên mặt trận chống bất công xã hội, chống nền giáo dục nô dịch...

Trước đây học sinh Trung học Bn.
khóa phản đối tên thiếu úy Râu có ha.
phạm một cô giáo của trường... đã tạo tiền c
đấu tranh chính trị sau này.

Thị ủy Lagi phân công cơ sở nội ô có kế ho
dưỡng và xây dựng các hình thức đấu tranh bằng lực lượ
học sinh Trung học. Cũng từ mối quan hệ này, có một số học
sinh tham gia hoạt động phục vụ công tác giao liên, rải truyền
đơn và trưởng thành từ phong trào học sinh. Trường hợp Trần
Nhật Nghĩa là tấm gương dũng cảm. Anh quê ở Hàm Thuận
nhưng được sự động viên của gia đình, anh theo học tại Hàm
Tân, tham gia bất cứ công tác khó khăn nào. Công an địch bắt
đúng lúc anh viết thư cảnh cáo ác ôn và anh đã chịu đựng tra
tấn vẫn không khai báo tổ chức. Bằng hành động phản kháng,
anh tự rạch bụng mình chọn lấy cái chết để bảo toàn cơ sở,
làm địch phải chùn tay. Tại bệnh viện Phan Thiết, anh đã
được cơ sở giải thoát, đưa ra bưng tiếp tục chiến đấu cho đến
ngày quê hương hoàn toàn giải phóng.

Nhiều tấm gương tiêu biểu về chủ nghĩa anh hùng cách
mạng mà thế hệ trẻ xuất thân từ phong trào học sinh ở Lagi
đã gây được ấn tượng lớn như Phan Văn Hà, Đỗ Hồng Hải,
Trương Văn Bảo, Trương Văn Dưỡng, Võ Minh Trung, Phạm
Văn Mùi (Cường), Đỗ Hồng Cường, Nguyễn Hữu Vinh, Trần
Thanh Chinh, Nguyễn Văn Dũng... đã hy sinh anh dũng khi
tuổi đời còn nhiều ước mơ, sôi nổi. Ngay giữa lòng thị xã, bao
quanh những đồn bốt và mật vụ nhưng không lúc nào vắng
mặt tuổi trẻ trong phong trào cách mạng địa phương, chấp

an Thiết đến Tân Hiệp, Phú
h đầy vết thương và di chứng
Minh Hà, Lâm Hồng Đồ...

Tại Ngô Văn Ly, người có nhiều
kết quả qua những năm gian khổ được
đến Khắc Thao thay làm Bí thư thị
trấn đã có một chi bộ gồm 9 đảng
viên, một tổ trung tâm trong học sinh và
nhân dân, nông dân đều có cơ sở làm

Về lực lượng vũ trang hỗ trợ phong trào, Lagi sắp xếp
lại còn 3 đội công tác: Đội 1 phụ trách nội ô gồm 6 ấp (Phước
Hòa, Phước Lợi, Phước Lộc, Phước Thiện, Phước Thọ, Phước
Thuận), Đội 2 phụ trách 5 ấp (Phước Thành, Hàm Thắng, Phò
Trì, Phước Bình, Phước An) và đội 3 phụ trách 2 ấp (Láng
Gòn, Đá Mài).

Bước vào năm 1974, Đảng Dân chủ của Nguyễn Văn
Thiệu đã hình thành bộ máy đến tận cơ sở. Công chức, sĩ
quan và viên chức xã, ấp... đều được lập hồ sơ bắt gia nhập
đảng và có nhiệm vụ thực hiện những nhiệm vụ của chúng.
Dưới danh nghĩa "Cách mạng hành chánh", nguy quyền sắp
xếp lại bộ máy. Từ ấp phó trở lên phải đi tập huấn ở Vũng
Tàu. Về quân sự, đại đội 512 Địa phương quân được chuyển
thành đại đội Trinh sát thứ 2 của tỉnh, sau đại đội trinh sát 513
đã có trước đây. Lập các phân chi khu quân sự xã để điều
phối lực lượng. Các cuộc hành quân cảnh sát ở thị xã triển
khai liên tục nhằm ngăn chặn cao điểm "chồm lên" của ta.

Giờ giới nghiêm được quy định từ 9 giờ 30 đêm đến 5 giờ sáng hôm sau. Tình hình chung có nhiều dấu hiệu căng thẳng, ngột ngạt.

Trước giờ cáo chung của chế độ, một số sĩ quan, viên chức cao cấp của tỉnh đã câu kết với tư sản ra sức khai thác gỗ, phá rừng làm than với tốc độ chưa từng thấy. Vành đai rừng không xa với địa bàn Lagi sớm bị cạn kiệt, nguồn lâm sản quý trở thành hiếm hoi. Lợi dụng tình trạng này, địch trà trộn tay sai để dò thám dấu vết hoạt động của ta và tiến hành những cuộc đánh phá thảm độc.

Qua vụ các nghị viên Hội đồng tỉnh và những nhà lãnh đạo tinh thần Thiên chúa giáo tố cáo hành vi tham nhũng của Tỉnh trưởng Bình Tuy: Đại tá Huỳnh Công Thành trong năm 1973, tiếp đến trung tá Nguyễn Ngọc Ánh thay vào chức vụ tỉnh trưởng cũng bị tố cáo liên kết với tư sản ép dân khẩn hoang lập ấp mua gạo mục, chia bè chia cánh nên chưa đầy 1 năm lại phải mất chức. Thấy được xu thế đấu tranh quần chúng của các tầng lớp xã hội, tôn giáo từ Sài Gòn, lay chuyển nhận thức sâu rộng trong nhân dân và có tác động lớn đến tinh thần công chức, sĩ quan, binh lính địch ở đây, cơ sở đã khai thác những thuận lợi này để phát động phong trào, vận động quần chúng tham gia rộng hơn.

Ngày 12/02/1974, Đại đức Thích Minh Nhơn trụ trì chùa Bửu Hùng xã Tân Thuận, (nay thuộc Hàm Thuận Nam) tự thiêu và để lại bức thư ý nguyện hòa bình. Tỉnh giáo hội Phật giáo và đồng bào phật tử Lagi tổ chức lễ an táng, cử đoàn lên tận nơi rước linh vị về chùa Quảng Đức. Các buổi cầu siêu

sau đó được nâng lên mục tiêu đòi hỏi hòa bình, yêu cầu ngụy quyền thực hiện tinh thần Hiệp định Pari...

Ngụy quyền tỏ ra lúng túng trước nhiều vụ đấu tranh nổ ra ngay giữa lòng thị xã. Gần 1.000 thương phế binh đòi cấp nhà và học theo phương thức đấu tranh càn quét ở Sài Gòn, tự động lấn chiếm đất công cộng để cất nhà ở. Một số ứng cử viên Hội đồng tỉnh tố cáo những thủ đoạn loại trừ người không ăn cánh để độc quyền cho 5 ứng cử viên của Đảng Dân chủ thắng thế. Rồi tiếp đến vụ Biện lý Nguyễn Đình Cân bắt giam trái phép một bác sĩ gây ra cuộc lăng công ở bệnh viện Bình Tuy kéo dài mấy ngày. Cuộc bãi khóa của học sinh trung học Bình Tuy chống Tổng giám thị Minh là điềm chỉ, gián điệp và tẩy chay chương trình quân sự học đưỡng. Nhưng cuộc biểu tình rầm rộ nhất của đồng bào Thiên chúa giáo đấu tranh với ngụy quyền về cái chết không rõ ràng của Hồ Sĩ Nên có tác động tâm lý rất lớn trong nhân dân.

Ngày 28/6/1974, trên 3.000 người thuộc các giáo xứ trong thị xã tập trung tại sân nhà thờ Thanh Xuân có biểu ngữ và chiếc cờ chở xác nạn nhân. Đây là cuộc đấu tranh công khai nêu Tỉnh trưởng Bình Tuy, trung tá Nguyễn Văn Sỹ và biện lý tòa án tỉnh có mặt, trả lời những chất vấn của giáo dân. Anh Hồ Sĩ Nên là nhân viên Ty nhân dân tự vệ được địch dùng làm trung gian nhận hối lộ của những thanh niên trốn quân dịch để "nương náu" vào lực lượng "ưu đãi" này. Có tố cáo cụ thể và sơ bị lộ, những tên đầu não vội tạo ra hồ sơ vu khống anh Nên để giam giữ. Khi trả về với gia đình thì anh Nên ngã bệnh chết đột ngột nghi là bị phe nhóm đầu độc để

bịt đầu mối. Căn cứ vào thư viết để lại, anh Nêն tố cáo đích danh thiếu tá Nguyễn Văn Công đương nhiệm nghị viên Hội đồng tỉnh, trước đây là trưởng Ty nhân dân tự vệ cùng một số sĩ quan, viên chức ở xã Phước Hội đồng lõa ám hại.

Trước sự căm phẫn của quần chúng, tên tinh trưởng và biện lý phải thừa nhận trách nhiệm gây ra cái chết oan ức của Hồ Sĩ Nêն và hứa bồi thường tất cả thiệt hại cho gia đình nạn nhân.

Tuy đây là cuộc đấu tranh do quần chúng tự phát nhưng thị ủy và cơ sở kịp thời chủ trương mở đợt tuyên truyền, tố cáo chế độ thối nát, tham nhũng, bất công của ngụy quyền.

Để chuẩn bị cho kế hoạch tấn công địch, ta huy động các nguồn tiếp tế mà chủ yếu là dựa vào phong trào quần chúng và "sức của" ở Lagi.

Tháng 9/1974, đồng chí Trần Cư, cán bộ an ninh được tỉnh tăng cường cho Thị ủy Lagi, phụ trách mũi công tác Phước Lộc, Phước Thọ và nội ô, thành lập thêm một hệ cơ sở mới nằm trong đồng bào quê miền Trung (Bình Định) đang sinh sống tại Lagi. Trong số này có nhiều người từng hoạt động cách mạng ở quê nhà bị địch truy lùng nên phải đổi vùng. Đồng chí Trần Cư bắt được đầu mối từ anh Lê Văn Mau rồi phát triển thêm các anh Huỳnh Cổ, Huỳnh Dục, Huỳnh Xây, Lê Minh Phụng, Trần Đông Phú, Trần Xuân Phương...

Một số nhiệm vụ của cơ sở này là vận động đồng bào đóng góp ủng hộ cách mạng và sử dụng phương tiện ghe thuyền để vận chuyển lương thực, thuốc men ra vùng căn cứ.

Có lần trên ghe gần cả tấn gạo và thực phẩm không cắp điểm hẹn ở Bình Châu do sóng bờ vào mùa gió chướng tháng Chạp nên phải neo chờ, vừa đối phó với sự phát hiện của địch vừa tìm liên lạc giao chuyển lương thực cho lực lượng của ta. Nhiều chuyến ghe tiếp tế từ tuyến cơ sở này đã đáp ứng được một số nhu cầu cho chiến dịch vào những lúc khó khăn nhất.

Thời gian sau này, cơ sở phát triển thêm các hoạt động du kích mật khu Phước Lộc và tham gia kế hoạch diệt ác ôn. Nghiêm ngặt trong nguyên tắc tổ chức và tính độc lập hoạt động nhưng với những nhiệm vụ công tác tuyên truyền, vận động và tiếp tế lương thực ho bên ngoài, hệ thống cơ sở do đồng chí Trần Cư tổ chức, chỉ đạo đã có nhiều thành tích đáng kể, góp phần không nhỏ trong phong trào cách mạng ở Lagi.

Những tháng cuối năm 1974, để thực hiện kế hoạch lấn đất giành dân, địch chọn Bình Tuy làm nhiều điểm khẩn hoang lập ấp, đưa dân từ các tỉnh Quảng Trị, Quảng Ngãi... gần 70.000 người vào. Ở địa bàn Phước Hội chúng lập ra khu khẩn hoang lập ấp Cam Lộ, Gio Linh (nay thuộc xã Tân Thiện, Sơn Mỹ) 28.990 người. Xa hơn là các điểm Phúc Âm (Tân Minh), Bình Ngãi (Tân Nghĩa), Đông Hà (Tân Hà)... cũng hình thành trong thời gian này.

Cuộc tiến công quân sự của ta trên toàn lãnh thổ Bình tuy chuyển lên quyết liệt.

2 giờ sáng 10/12/1974, mặt trận Hoài Đức, Tánh Linh đồng loạt nổ súng tấn công địch. Sau 15 ngày vây ép liên tục, ngày 25/12/1974 ta giải phóng hoàn toàn quận Tánh Linh và nông thôn quận Hoài Đức.

Ngày 23/3/1975, tiếp đến ta giải phóng huyện Hoài Đức, mở ra một vùng chiến lược quan trọng cho cả miền.

Bị thất bại nặng nề, binh lính, viên chức ngụy quyền bỏ chạy về Hàm Tân tạo ra tình trạng khủng hoảng lớn đối với địch. Bộ máy chỉ huy quân sự, các cơ quan an ninh, tình báo của địch tại tỉnh ly chuẩn bị tư thế phòng thủ. Chúng mở nhiều đợt càn quét tăng cường kiểm soát, điều chỉnh lại lực lượng đồn bốt để đối phó với tình huống xấu xảy ra.

Năm được chủ trương chiến lược của trên, thị ủy Lagi chỉ đạo các cơ sở nội ô củng cố lại thực lực, đề ra những biện pháp chiến đấu trước tình thế bắt buộc phải ứng phó với địch. Từ tháng 01/1975, cơ sở bố trí cho anh Nguyễn Minh Hà và chị Nguyễn Thị Đào, là cơ sở cốt cán tránh sự khủng bố của địch, lần lượt ra vùng hoạt động bên ngoài. So với cuối năm 1973, cơ sở nội ô Lagi có giảm xuống do một số bị bắt, một số vừa ra tù tạm lảng hoặc thoát ly. Lực lượng đã mỏng nhường phải cùng một lúc thực hiện nhiều công tác phục vụ cho yêu cầu cách mạng trong tình hình hết sức gay go. Các đội công tác vũ trang từ đầu năm 1974 đã ngưng các cuộc đột kích vào sâu nội ô vì địch củng cố phòng thủ tuyến dọc liên tỉnh lộ 23 quá chặt chẽ. Nhiệm vụ của cơ sở lúc này là phải tự xoay trở hoạt động.

Cơ quan an ninh, mật vụ của địch t^u áp
trấn áp phong trào bằng việc tiến hành
mà chúng theo dõi và coi là phần tử
nên an ninh quốc gia. Các cơ sở anh
Trần Thị Ty, chị Mười Triều, anh
Cổ, anh Trần Xuân Phương... bị b

áp

lại
của
binh
tự
các

Trời gian này các xã trong huyện, địch cũng bắt nhiều cơ sở và đối tượng nghi ngờ. Nhà lao Bình Tuy phải chứa số lượng tù lớn nhất với hàng trăm người. Như con thú bị đạn, lồng lộn trước khi rãy chết, địch không từ bỏ tham vọng đầy tội ác, phản bội quyền lợi dân tộc. Những kẻ có quyền lợi kinh tế nhờ chiến tranh, những sĩ quan, công chức cao cấp... cũng tiếp tay chống phá cách mạng, ra sức đàn áp phong trào.

Sau khi Buôn Mê Thuột thất thủ, tin tức hàng ngày về các mũi tiến công vũ bảo của ta giải phóng Nha Trang, Đà Lạt, Ninh Thuận... đã cổ vũ các tổ chức cơ sở và quần chúng trước tình thế mới đầy thử thách của cách mạng.

Từ giữa tháng 3/1975, đường Quốc lộ 1 về Sài Gòn do ta làm chủ nhiều nơi. Gia đình binh lính, công chức ngụy quyền từ các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên di tản buộc phải đổ xuống Lagi để thuê thuyền vào Long Hải, Vũng Tàu. Lượng người, xe cộ càng ngày càng đông. Lagi trở thành bến cảng với hàng trăm chiếc ghe chở thuê đi lại như con thoi.

Dự kiến một tình trạng hỗn loạn vô chính phủ sẽ xảy ra như ở Đà Nẵng, Nha Trang, Phan Rang... do binh lính cướp bóc và thanh toán lẫn nhau, gieo rắc tai họa cho nhân dân, cơ sở ta vận động cho một số anh em đang ở trong các đơn vị Nghĩa quân, Địa phương quân bỏ ngũ, cất giấu vũ khí để phòng khi có biến kịp thời bảo vệ bà con, tài sản.

Đối với bọn chỉ huy ngụy quyền đã thấy địa bàn Lagi là "đô của con đường độc đạo thoát chết của hàng vạn tàn - nơi dồn về đây, tình huống xấu chắc chắn phải

xảy đến. Tỉnh trưởng Bình Tuy lúc này là Đại tá Trần Bá Thành phải cầu cứu tướng Lê Văn Nhựt, tư lệnh sư đoàn 3 cũng vừa đến án binh, bàn biện pháp tước vũ khí của của đám tàn binh trước khi vào địa phận Lagi ngay từ quốc lộ 1. Có vậy mới hạn chế được sức hung hãn đập phá của bọn tàn binh phần nào nhưng đó cũng là mục đích của bọn đầu sỏ vì muốn ổn định tư tưởng thuộc hạ trong giờ phút sống còn mới quan trọng hơn.

Thị ủy Lagi chỉ đạo cơ sở trong tình hình phức tạp đó phải ém mình, khôn khéo để tránh địch lợi dụng lúc hỗn quân hỗn quan mà gây ra những cuộc trả thù đẫm máu. Ban cán sự nội ô có lúc lúng túng trước tình hình dồn dập trong khi khắp nơi nổi dậy, kể cả một số vùng tranh chấp tự giải phóng. Đến đầu tháng 4/1975, từ căn cứ 6 vào ngã ba 46 quốc lộ 1, lực lượng ta đã giữ quyền kiểm soát.

Nhận định của ta, Lagi sẽ gặp nhiều khó khăn trong tình hình chuẩn bị nổi dậy vì các lực lượng tàn quân dồn về và bộ máy đầu não ngụy quyền Bình Tuy trú lại đây cho đến khi thất thủ. Do đó, dù tin tưởng vào khả năng chiến thắng của quân đội ta nhưng đối với cơ sở nhân dân Lagi không khỏi lo âu khi trên vai đang gánh lấy sứ mệnh lịch sử sắp phải hoàn thành.

Một yêu cầu lớn trước mắt là mối bận tâm về tình hình nhiều cán bộ, đồng bào ta đang bị địch giam giữ ở nhà lao Bình Tuy. Theo nhận định và sự chỉ đạo của thị ủy, cần cảnh giác khả năng địch thủ tiêu một số cán bộ ta đã bị chúng bắt nếu xảy ra cuộc rút chạy. Cơ sở nội ô cử ngay đến nhà lao

một đội tự vệ bắt liên lạc để thông báo tình hình chuẩn bị của ta về thời điểm giải phóng sắp bắt đầu và truyền đạt tinh thần cảnh giác trước âm mưu của địch. Lúc này, cơ sở của ta bị địch bắt có tại nhà giam như má Trần Thị Ty, các anh Nguyễn Ngọc Mỹ, Lê Văn Mau, Huỳnh Cổ, Huỳnh Xây, Nguyễn Đắc Minh, Trần Hồng Thanh...

Sáng ngày 20/4/1975, nhân viên giám thị nhà lao nghe bên trong các phòng giam xôn xao và bị thúc ép bởi tình hình đang diễn ra căng thẳng bên ngoài nên chúng ném 2 quả lựu đạn ở sân trại giam nhằm đe dọa, trấn áp tinh thần các cán bộ, đồng bào đang bị giam cầm.

Với sự chủ động của các anh em cơ sở bị giam, có ý thức về tình thế một mất một còn trước âm mưu của địch liều lĩnh thủ tiêu tập thể ta và điều đó sắp phải xảy đến. Vừa phát động, toàn thể tù nhân từ chính trị phạm đến thường phạm trên 70 người đồng loạt đứng lên phá phòng giam, dắt nhau thoát ra ngoài. Tên giám thị trưởng và đồng bọn thấy sức mạnh nỗi dậy của tù nhân nên hoảng sợ bỏ chạy. Thế là một số cán bộ cơ sở đã đứng lên phá ngục kịp thời về lại vị trí chiến đấu của mình.

Chủ trương của Đảng ta bấy giờ là "huyện giải phóng huyện, xã giải phóng xã". Chiều 20/4/1975 lực lượng du kích mật nội ô và một số thanh niên cơ sở được thành lập một đội tự vệ, trang bị vũ khí lấy được của tàn quân do đồng chí Trương Văn Tôn và đồng chí Nguyễn Ngọc Mỹ phụ trách với phương án phối hợp các lực lượng huyện và chủ lực khi tiến công thị xã.

Các địa bàn ta đã bố trí khá chật chẽ từng nhóm tự vệ để tham gia. Khu nội ô có các anh Võ Thành Đô, Nguyễn Tuấn, Nguyễn Công Luận, Nguyễn Trọng Anh, Trần Quyết Thắng... khu Phước Lộc có các anh Nguyễn Đắc Minh, Trần Hồng Thanh, Trần Xuân Phương, Huỳnh Xây... cùng một số anh em cơ sở vượt ngục về phối hợp hành động.

Ở các cơ sở có phương tiện phục vụ sinh hoạt nhân dân, ta kịp thời vận động và liên lạc đảm nhận nhiệm vụ bảo vệ. Nhà máy nước có ông Huỳnh Văn Búp, nhà máy điện có ông Nguyễn Văn Hanh... là những cán bộ kháng chiến cũ, hưởng ứng tham gia chuẩn bị cuộc nổi dậy.

Đồng chí Phan Thị Xuân Lan từ Tân Thuận trở về, chị Nguyễn Thị Lành (cơ sở Tân Lý) cùng với cơ sở nội ô vận động chị em phụ nữ có gia đình, thân nhân tham gia cách mạng may cờ Tổ quốc, cờ Mặt trận cho kịp bước phát triển của chiến dịch. Trước đây địch quản lý rất chặt chẽ vải có màu xanh, vàng, đỏ để ngăn chặn đưa ra ngoài trong chiến dịch "chồm lên cắm cờ" của ta. Nay lại phải huy động may cờ cật lực, nhưng lúc này dưới con mắt của những tên mật vụ, chỉ điểm đành làm ngơ như chấp nhận một tình trạng công khai.

Ngày 21/4/1975 bộ đội địa phương đã đánh chiếm Đông Hà và Láng Gòn. Một lực lượng áp sát sân bay và pháo kích phá hủy 1 máy bay vận tải làm tê liệt đường bay. Mọi phía mọi hướng, tàn quân từ chi khu Hàm Tân, các cứ điểm xung quanh tinh ly rút chạy hỗn loạn.

Chiều ngày 22/4/1975, Bộ chỉ huy Tiểu khu Bình Tuy hoàn toàn không còn liên lạc được với các chi khu, đơn vị trong tỉnh. Lúc này thị đội Lagi và đội Biệt động làm nhiệm vụ trực tiếp hướng dẫn chủ lực vào tấn công trung tâm thị xã. Các đội công tác phối hợp, hỗ trợ các mũi tiến công được chia ra:

- Mũi Phước Thiện, Phước Thuận do đồng chí Trần Cư làm đội trưởng.

- Mũi mảng Nam thị xã (thuộc Sơn Mỹ) do đồng chí Lương Văn Tình chỉ huy.

- Mũi Láng Gòn do đồng chí Hà Giới làm đội trưởng.

- Mũi Phước Thành do đồng chí Bùi Thanh Thọ phụ trách.

- Mũi Phước Thọ, Phước Lộc do đồng chí Nguyễn Ngọc Hiếu chỉ huy cùng các cơ sở tại chỗ với lực lượng tự vệ vừa hình thành.

- Trung tâm nội ô, Ban cán sự cách mạng lúc này do đồng chí Nguyễn Ngọc Mỹ làm trưởng ban cùng các đồng chí Trương Văn Tôn, Võ Thành Đô phối hợp với các cán bộ cốt cán bên trong và đội tự vệ mật.

Chiều ngày 22/4/1975, hai tiểu đoàn thuộc trung đoàn 812, trung đoàn bộ binh và đại đội xe tăng T.54, đại đội pháo của cánh quân Duyên Hải (Quân đoàn 2) cùng với lực lượng địa phương tỉnh, ta hợp đồng tấn công khu vực Láng Gòn và sân bay. Ở đây, lực lượng tiến công chia làm 2 hướng: một hướng thọc sâu vào Tòa hành chính và Bộ chỉ huy Tiểu khu tỉnh và một hướng tiến thẳng xuống thị xã Lagi.

CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO TRONG PHONG TRÀO:



Các đồng chí trong BCH - Thị ủy Lagi (1968)
Đỗ Hữu Nghị, Nguyễn Ngọc Hiếu,
Ngô Văn Ly, Phan Văn Đoàn (từ trái sang phải).



Đồng chí: LÊ MINH CÔNG



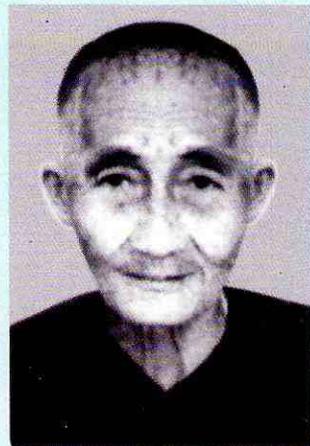
Đồng chí: PHÙNG VĂN VIỆT



Đồng chí: HUỲNH ĐỨC THỚI



NHỮNG NGƯỜI PHỤ NỮ TIÊU BIỂU:



Bà: LÊ THỊ LỬA



Bà: HUỲNH THỊ ĐIỀU



Bà: PHAN THỊ XUÂN LAN



Bà: TRẦN THỊ TÝ





Biểu tình đấu tranh chống Mỹ của nhân dân Lagi.

Khoảng 20 giờ ngày 22/4/1975 bọn đầu não bộ máy ngụy quân, ngụy quyền tỉnh Bình Tuy có một số đã tháo chạy về hướng cửa biển Lagi và đồi dương Tân Long. Tại Lagi, trụ sở xã Phước Hội, phân chi khu, cục Cảnh sát chỉ còn vài tên lai vãng, chần chờ. Sau đó thì nhiều chuyến xe nhà binh chở đầy lính ngụy từ Tiểu khu, Trung tâm yểm trợ tiếp vận nối đuôi nhau chạy xuống Lagi. Vừa hốt hoảng vừa nổi loạn chúng đã bắn bừa bãi vào các nơi nghi ngờ có quân Giải phóng. Ở bãi biển Đồi Dương, Hồ Tôm, cảnh tượng tàn quân hoảng sợ, cởi bỏ quân trang, vũ khí tìm đường thoát thân bầy ra hỗn độn. Nhiều tiếng súng, lựu đạn do chúng diệt nhau để cướp thuyền, giành tàu gây không ít trường hợp chết chóc thảm thiết, kinh hoàng. Tên tỉnh trưởng cùng vài sĩ quan thân cận bí mật liên lạc bằng tín hiệu để có được máy bay trực thăng hạ cánh xuống cánh đồng ở cua Ly Ly (Tân Thiện) lặng lẽ trốn đi. Đại đội 88 tỉnh đội Bình Tuy, sau khi tập kích ở Động Đềen tiếp tục lao về thị xã Lagi và bắt liên lạc được mũi tiến công của lực lượng chủ lực đang có mặt. Mũi xe tăng của lực lượng chủ lực trên đường giải phóng Lagi gặp phải sự kháng cự của tàn quân tại cua Ly Ly và đồn Cảnh sát (Lagi) nhưng đều bị ta diệt gọn.

Đúng 23 giờ ngày 22/4/1975, quân ta đã tràn vào và hoàn toàn làm chủ thị xã Lagi cùng lúc mũi tiến công chiếm được Tòa hành chánh tỉnh Bình Tuy.

Ngày 23/4/1975, cờ Giải phóng, cờ Tổ quốc tung bay trên bầu trời thị xã Lagi, đánh dấu giờ phút lịch sử thiêng liêng trong cuộc đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc và quê hương đạt đến đỉnh cao thắng lợi.

Ý NGHĨA THẮNG LỢI CỦA PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG Ở LAGI TRONG THỜI KỲ CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC

Với truyền thống yêu nước, yêu quê hương nồng nàn, nhân dân Lagi có quyền tự hào về quá trình cống hiến trong sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp và đạt đến thắng lợi vẻ vang. Vừa trải qua chặng đường 9 năm gian khổ. Lại tiếp tục sứ mệnh lịch sử, nhân dân ta phải đương đầu đấu tranh với đế quốc Mỹ, kẻ thù xâm lược mới.

Kể từ lúc chế độ tay sai của Mỹ tiến hành Chủ nghĩa thực dân kiểu mới bắt đầu đặt chân lên vùng đất Hàm Tân mà Lagi là nơi nhận chịu biết bao nỗi đau thương và mất mát. Nhưng suốt thời kỳ 21 năm chống Mỹ, nhân dân Lagi phát huy đến đỉnh cao lòng yêu nước gắn liền với niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam. Có những lúc phong ba bão táp giữa vòng vây của địch vẫn chất chiu nuôι dυđρg phong trào, vẫn bền lòng thủy chung với cách mạng, tin tưởng vào thắng lợi tất yếu cuối cùng "tοàn thắnг ắt" về ta.

Dưới con mắt của kẻ xâm lược, Lagi là tiền tiêu của một địa bàn chiến lược, một căn cứ kháng chiến có ảnh hưởng quan trọng về nhiều mặt đối với toàn vùng. Do vậy ngay từ đầu, Mỹ - Diệm đã ra sức dìm phong trào cách mạng ở Lagi vào máу lửa để mở đường thực hiện chiến dịch "Tố Cộng" rồi "Bình định"..., tiến hành ý đồ đánh bạt tiềm lực kháng chiến của địa phương.

Sự nghiệp ngã của lịch sử, Lagi lại là nơi có bộ máy chỉ huy ngụy quyền với vị trí trung tâm của tỉnh, điểm khởi động triển khai những âm mưu có hệ thống nhằm tiêu diệt nguyện vọng độc lập, tự do chính đáng của nhân dân. Cũng chính từ đó đã tạo nên động lực thúc đẩy phong trào đấu tranh quyết liệt sống còn vì quyền dân chủ diễn ra sôi nổi ở đây.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Lagi trong từng thời kỳ với tinh thần cảnh giác cách mạng và tình cảm dân tộc sâu sắc được phát huy nên dù địch có âm mưu phân hóa xã hội bằng thủ đoạn khai thác đặc thù địa phương, bằng khác biệt tín ngưỡng, chúng đều thất bại.

Sự phân bố dân cư sau ngày lập lại hòa bình năm 1954, hàng vạn đồng bào di cư Thiên chúa giáo tại Lagi và các xã lân cận, song song với chiến dịch Tố Cộng, ly khai Cộng sản mà địch đã thực hiện là những âm mưu thâm độc nhất nhằm xói mòn truyền thống tụ nghĩa và ý chí sắt đá của nhân dân địa phương. Nhân dân Lagi vững vàng một khối thống nhất bằng hành động cho lẽ phải là niềm tin vào cách mạng, vượt lên những thử thách gian nan.

Tưởng chừng như bế tắc, đó là thời kỳ 1954 - 1959, địch đàm áp, khủng bố dã man, đánh sâu vào tình cảm gia đình, người thân có quan hệ kháng chiến, thời kỳ 1968 - 1969 cơ sở nội ô bị bao vây chia cắt với lực lượng bên ngoài, khó khăn dồn dập, thời kỳ 1973 - 1974, dù r้าย chêt nhưng địch vẫn hung hăng, tương quan lực lượng giữa ta và địch còn chênh

lệch đã gây cho ta những tổn thất đau lòng. Nhưng cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Sức mạnh của quần chúng bao giờ cũng là sức mạnh tổng hợp của nhiều mặt đấu tranh. Gắn với sự lãnh đạo của Huyện ủy Hàm Tân lúc bấy giờ và trực tiếp sự chỉ đạo phong trào của thị ủy Lagi, nhân dân Lagi sáng tạo ra nhiều cách đánh, nhiều vận dụng linh hoạt và bằng bạo lực cách mạng để giành thắng lợi. Khởi đầu từ tấm lòng, niềm tin để về với cách mạng, từ những tinh huyết, phẫn uất bị áp bức để tiến lên phong trào, từ thế đứng âm thầm chịu đựng chuyển lên bước tiến công dữ dội, có thể khắc họa phong trào quần chúng trong đấu tranh chính trị và phát động các cuộc nổi dậy vũ trang, đột kích diệt ác ở Lagi qua 21 năm chống Mỹ mang những đặc điểm tuyệt vời như thế.

Có lúc, như đầu năm 1974, lực lượng của bộ máy quân sự và hành chính ngụy quyền trên 2.000 người với nhiều cứ điểm, đồn bốt, trang bị tối tân tràn ngập ở đây, trong lúc đó ta chỉ còn 28 cơ sở lại mất liên lạc bên ngoài, phải chắt chiu từng tấm lòng tận nghĩa với quê hương dân tộc. Sức ép của địch đến mức nặng nề, căng thẳng nhưng với tinh thần dũng cảm và được sự lãnh đạo của Đảng ta vận dụng đúng đắn các Nghị quyết, chủ trương của huyện, của tỉnh nêu sớm khắc phục, vươn lên.

Từ cuộc đấu tranh chính trị với địch về vụ thầy giáo Thanh hồi cuối năm 1954 đến lần xuống đường công khai chống Mỹ (9/1970) và các hình thức chống đấu tranh đần áp,

chống bắt lính, chống tham nhũng, đòi dân sinh dân chủ của nhân dân Lagi là điển hình trong vận dụng quy luật và phương pháp khởi nghĩa quần chúng rất chặt chẽ.

Thật vậy, trong giai đoạn chiến tranh ác liệt, đi đôi với những đòn tiến công của lực lượng vũ trang bên ngoài, quần chúng cách mạng ở Lagi đã tạo ra áp lực chính trị hỗ trợ cho các đợt phá ấp bung ra, cầm chân lực lượng địch, mở rộng địa bàn giải phóng của huyện.

Có thể coi đây là sự phối hợp tuyệt đẹp với phương châm 2 chân 3 mũi làm cho địch bị động, lúng túng, hạn chế rất lớn đến sức đánh phá của địch.

Trong quá trình xây dựng lực lượng cơ sở và phát động đấu tranh chính trị với địch, Đảng và nhân dân Lagi đã dựa trên cơ sở *ĐOÀN KẾT, TỰC LỰC* và *QUYẾT THẮNG*. Tiên phong trong phong trào cách mạng quần chúng ở đây phải kể đến những đảng viên, cán bộ, chiến sĩ, cơ sở cốt cán và nhân dân đã từng tôi luyện qua 9 năm chống Pháp, sắt son niềm tin với cách mạng. Những bà mẹ kiên cường, những chị em phụ nữ dám hy sinh đã đứng vững ở vị trí mũi nhọn, làm trung tâm cho lực lượng quần chúng ngay giữa sào huyệt của địch.

Đặc thù của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vừa qua ở địa phương, nhân dân ta đã thể hiện tấm lòng và ý chí đấu tranh một cách toàn diện, ngay trong nhiều gia đình có con em bị cưỡng ép đi lính hoặc do hoàn cảnh phải làm việc cho chế độ Sài Gòn, kể cả đồng bào người Hoa cũng có cả

thân nhân trực tiếp đóng góp sức người, sức của cống hiến cho sự nghiệp giải phóng quê hương, dân tộc.

Không ít những bài học về kinh nghiệm xây dựng thực lực chính trị, Đảng bộ Lagi sáng suốt trong chỉ đạo tổ chức binh vận bằng tác động gây ý thức giác ngộ cách mạng, bằng tình cảm dân tộc trong sáng. Phong trào thanh niên, học sinh được nâng lên vai trò xung yếu cho các cuộc đấu tranh chính trị và lực lượng vũ trang. Bản chất chính trị của kẻ thù là gây chia rẽ đoàn kết dân tộc, chia rẽ tôn giáo, địa phương như một công cụ đắc lực mà Đảng ta đã chặn đứng bằng sức thuyết phục qua đường lối, chủ trương của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc vì thống nhất, độc lập, tự do...

Thực tiễn phong trào đấu tranh cách mạng ở Lagi cho thấy phải đứng trên quan điểm cách mạng của quần chúng để hiểu bạo lực cách mạng cần được kết hợp 2 lực lượng chính trị và quân sự. Đảng bộ Lagi không ngừng xây dựng lực lượng chính trị để xây dựng lực lượng vũ trang.

Ý nghĩa thắng lợi đã được khẳng định. Thế hệ hôm nay và mai sau phải trân trọng ghi sâu sự cống hiến lớn lao của các tầng lớp nhân dân với tinh thần quả cảm hy sinh vốn có của truyền thống dân tộc, một lòng tin vào đường lối của Đảng và tư tưởng cách mạng vĩ đại của *HỒ CHỦ TỊCH*, đã góp phần cùng với cả nước tạo nên những chiến công vang vang trong sự nghiệp giải phóng dân tộc đầy gian khổ nhưng rất đổi tự hào.

PHẦN THỨ TƯ

LAGI TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN 1975 - 2000

Chương I

PHONG TRÀO CÁCH MẠNG SÔI NỔI SAU NGÀY GIẢI PHÓNG (4/1975 - 12/1976)

Tình hình sau những ngày vừa giải phóng:

Từ những ngày đầu tháng 4/1975, tình hình chiến trường chung có nhiều chuyển biến nhanh chóng và mở rộng phạm vi toàn miền với ưu thế hoàn toàn chủ động thuộc về ta. Đặc biệt trên mặt trận Tây nguyên sau chiến thắng Buôn Ma Thuột rồi liên tiếp lan dần đến các tỉnh duyên hải miền Trung và Lâm Đồng đã dồn địch vào thế bị động và tháo chạy về phía nam kéo theo làn sóng người dân di tản ào ạt. Lúc này Quân khu 7 và chủ lực miền đã đánh chiếm, cắt đường Quốc lộ 20 và làm chủ đoạn đường Quốc lộ IA từ ngã ba Ông Đồn đến Bình Tuy nên lũ lượt tàn binh và dân di tản phải theo con đường duy nhất để tháo chạy về Sài Gòn là con đường biển qua cửa biển Lagi... Số lượng ghe thuyền ở địa phương kể cả từ Phan Thiết, Long Hải dồn về có đến hàng trăm chiếc vẫn

không đủ với nhu cầu thuê mướn vận chuyển cho những người tháo chạy mỗi ngày có đến hàng ngàn người tạo nên tình hình hỗn độn phức tạp chưa bao giờ có. Những ngày sau đó xuất hiện tàu hải quân của địch ở ngoài biển và cho xà lan cắp bãi Đồi Dương để đón những đơn vị ngụy quân trong kế hoạch "di tản chiến thuật".

Đến ngày giải phóng (23/4/1975), theo tổ chức hành chánh của ngụy quyền, Lagi thuộc xã châú thành Phước Hội, quận Hàm Tân, địa bàn bao gồm một phần đất rộng phía hữu ngạn sông Dinh, giáp cửa biển, có các ấp Phước Lộc, Phước Hòa, Phước Lợi, Phước Thọ, Phước Thiện, Phước Thuận, Phước Bình, Phước An, Phước Thành (gồm xã Tân Thiện, xã Tân An ngày nay). Dân số xã Phước Hội có khoảng 31.366 người, là trung tâm kinh tế, xã hội của tỉnh Bình Tuy. Riêng tại đây có 5 ngôi chùa Phật giáo với 5.265 tín đồ, 7 nhà thờ Thiên chúa giáo có khoảng 9.580 giáo dân, 1 nhà thờ Tin lành có 822 tín đồ, thánh thất Cao Đài 816 tín hữu và một số tổ chức dưới danh nghĩa hiệp hội, nghiệp đoàn... đang hoạt động.

Tại địa bàn Lagi dù chưa phải là trung tâm hành chánh, quân sự của địch nhưng có vị trí quan trọng về dân cư, kinh tế, xã hội nên địch bố trí nhiều đơn vị quân sự như đồn Quân trấn, Phân chi khu quân sự, Chi cuộc Cảnh sát quốc gia, Hải thuyền, Trung tâm Chiêu hồi... Phần lớn gia đình sĩ quan, công chức ngụy đều sinh sống tại đây.

Trước tình hình dân cư phức tạp và tàn binh, công chức các tỉnh đào ngũ, bỏ nhiệm sở chạy dồn về buộc địch phải

tăng cường hệ thống mật vụ, tình báo dày đặc và cảnh giác hoạt động cách mạng thâm nhập phát động quần chúng đấu tranh đòi hòa bình, chấm dứt chiến tranh. Từ sau ngày có hiệp định Pari 1973, phong trào đấu tranh chính trị ở Lagi có nhiều hình thức linh hoạt, mạng lưới cơ sở nội ô được củng cố và ổn định. Dưới sự lãnh đạo của Thị ủy Lagi với 3 đội công tác chia ra 1 đội phụ trách nội thị và 2 đội phụ trách 11 ấp ngoại ô, tạo ra một thế trận vững vàng, thuận lợi cho việc đón nhận thời cơ mới đang diễn biến từng ngày. Trước sức ép của chiến trường, địch ráo riết xiết chặt vòng vây cố làm hạn chế tầm hoạt động của cơ sở cách mạng mà chúng đã dò xét theo dõi. Một số cán bộ cốt cán ở nội ô thị xã bị địch bắt giam dù chưa có đủ bằng chứng nhưng làm ảnh hưởng đến các đường dây Phước Lộc, Phước Thiện, Phước Thọ... Tuy vậy số còn trụ lại vẫn tiếp tục hoạt động theo sự chỉ đạo của Thị ủy và vận động, tranh thủ quần chúng tốt, gia đình binh lính, viên chức ngụy quyền. Thị ủy chủ trương tiến hành 3 mũi tiến công, phối hợp giữa địa phương và tỉnh, vận động nổi dậy. Đồng thời 2 tổ tự vệ mật cũng chuẩn bị phương án với tư thế sẵn sàng đón chờ lực lượng giải phóng. Lúc này qua sự vận động của cán bộ cơ sở có nhiều phụ nữ, gia đình cán bộ kháng chiến cũ, có thân nhân tập kết nay hưởng ứng nhận mua vải màu xanh, vàng, đỏ để may cờ Tổ quốc, cờ Mặt trận Giải phóng chuẩn bị cho ngày giải phóng.

Đến ngày 19 tháng 4, Phan Thiết được giải phóng thì cùng lúc các lực lượng của ta từ cánh quân Duyên hải thuộc Quân đoàn 2 và bộ đội địa phương đã tiến dần đến trung tâm

tỉnh và thị xã Lagi, làm chủ tình hình các xã Tân Lập, Tân Thuận, Tân Thành và một cánh khác cũng chiếm lĩnh địa bàn Tân Minh, Tân Nghĩa, Tân Hà. Sáng ngày 20/4 khi được tin Phan Thiết được giải phóng một số tự vệ mật kết hợp binh vận thuyết phục, áp lực tinh thần với nhân viên bảo vệ nhà lao Bình Tuy để kịp thời ngăn chặn ý đồ trấn áp, sát hại cán bộ cơ sở cách mạng đang bị giam giữ. Dẫu vậy, trước khi rút chạy và bỏ ngõ nhà lao, địch cũng ném mìn quả lựu đạn để khủng bố, gây hoang mang cho những tù nhân, đề phòng nổi dậy.

Chiều ngày 22 tháng 4 nhiều đơn vị ngụy quân thuộc tiểu khu Bình Tuy tan rã và vào đêm thì Chi khu Hàm Tân (thuộc xã Tân Hải hiện nay) bị tấn công, quận trưởng Trần Hữu Giao cùng một số sĩ quan thân tín chạy theo bờ biển từ ngả Tam Tân về Đồi dương Tân Lý thì bị ta bắt giữ. Trong khoảng thời gian đó Đại tá tỉnh trưởng Trần Bá Thành cùng với những sĩ quan, quan chức của tỉnh lén lút rời khỏi nơi làm việc, chia ra từng nhóm tìm đường thoát thân. Lúc đó, hướng quốc lộ IA từ ngã ba 46 theo đường tỉnh lộ 2, xe tăng của ta tiến chiếm khu vực sân bay Láng Gòn và chọc thủng vào Tiểu khu, Tòa hành chánh tỉnh Bình Tuy. Cùng lúc một mũi tách ra lao xuống thị xã Lagi. Đại đội tăng 554 gặp sự chống trả nhỏ của đám tàn binh ở cua Ly Ly và Phân chi khu Phước Hội. Đến 23 giờ khuya đêm 22/4 hầu như lực lượng vũ trang của ta đã chiếm lĩnh các điểm sung yếu như Ty Cảnh sát quốc gia, Bộ chỉ huy tiểu khu, Tòa hành chánh tỉnh Bình Tuy và các cơ sở quân sự, trụ sở ngụy quyền tại xã Phước Hội.

Rạng sáng ngày 23 tháng 4 tỉnh chính thức thông báo các huyện Hàm Tân, Nghĩa Lộ và thị xã Lagi hoàn toàn giải phóng. Cán bộ cơ sở, các tổ tự vệ nội ô bắt đầu công khai hoạt động. Dù các đơn vị quân sự, cảnh sát của ngụy đã tan rã, một số bỏ ngú vè với gia đình nhưng vẫn có những phần tử ngoan cố lẩn trốn, không chịu ra trình diện. Lực lượng tự vệ, du kích và cơ sở cốt cán chủ động hình thành một tiểu đội cơ động hướng dẫn bộ đội chủ lực truy kích địch ở các địa bàn Đồi Dương, dọc sông Dinh, Hồ tôm... Đồng thời huy động các phương tiện giao thông như xe lam, xe loa phóng thanh kêu gọi ngụy quân ngụy quyên ra trình diện chính quyền cách mạng và thu nộp vũ khí. Kêu gọi đồng bào cùng hợp lực bảo vệ tài sản của dân và thu gom chiến lợi phẩm còn ngổn ngang. Trang sử mới của quê hương được mở ra sau chặng đường dài gian khổ của cuộc kháng chiến chống Pháp và đấu tranh không mệt mỏi giữa vòng vây kềm kẹp của chế độ Mỹ - Ngụy suốt 20 năm. Với niềm tự hào trước thắng lợi vẻ vang của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc đã thúc đẩy các phong trào quần chúng sôi nổi bước vào thời kỳ mới.

Tập trung cho công tác xây dựng chính quyền cách mạng:

Sáng ngày 23/4 khắp các đường phố và vùng ngoại ô rực rỡ cờ đỏ sao vàng, cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam tung bay cùng nhiều khẩu hiệu, biểu ngữ chào mừng chiến thắng và ảnh chân dung Bác Hồ vĩ đại được treo trân trọng khắp nơi. Cán bộ cơ sở và các đội tự vệ, du kích với băng đỏ trên vai cùng lực lượng tăng cường của tỉnh nhanh

chóng làm công tác ổn định trật tự an ninh, bảo vệ tài sản tại các cơ quan bộ máy nguy quyền là trụ sở xã Phước Hội, Phân chi khu, Cuộc Cảnh sát quốc gia... Điều đặc biệt là tại Lagi với những cửa hiệu hàng hóa, kinh doanh, cây xăng dầu và tài sản nhân dân không bị cướp phá như ở một số nơi. Cùng ngày hôm đó, Ủy ban quân quản tỉnh Bình Tuy, 2 huyện Hàm Tân, Nghĩa Lộ và thị xã Lagi được thành lập, bắt tay vào việc. Ủy ban quân quản thị xã Lagi do đồng chí Nguyễn Thọ (tức đồng chí Thọ Hiển) làm Chủ tịch.

Chiều ngày 26 tháng 4 ra mắt thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã Hòa Lợi và xã Thọ Lộc và một số ấp thuộc xã Phước Hội cũ tách ra lập nên xã Thuận Thiện, Phước Thành... Xã Hòa Lợi gồm 2 ấp Phước Hòa và Phước Lợi do đồng chí Phan Thị Xuân Lan làm Chủ tịch, Trần Phương, Phó Chủ tịch... Xã Thọ Lộc gồm 3 ấp Phước Lộc, Phước Tân, Phước Thọ do đồng chí Nguyễn Hữu Danh rồi Huỳnh Văn Sáu làm Chủ tịch... Đến tháng 4 năm 1976, xã Hòa Lợi và xã Thọ Lộc nhập lại thành xã Tân Hòa có 4 thôn: Phước Hòa, Phước Lợi, Phước Lộc, Phước Tân. Dân số toàn xã có 14.750 người với 2.500 hộ. Từ sau ngày giải phóng cho đến tháng 3 năm 1976 vai trò Bí thư do đồng chí Phan Thị Xuân Lan và tiếp đó Huyện tăng cường đồng chí Lý Việt Hoa, đồng chí Vũ Thanh Xuân đảm nhận. Với đặc thù về dân cư của một địa bàn trung tâm kinh tế - văn hóa suốt gần 18 năm của tỉnh Bình Tuy dưới chế độ cũ và cũng là nơi đối mặt với làn sóng di tản cuối cùng của cả khu vực miền Trung, Tây nguyên nên tình hình an ninh chính trị rất phức tạp, đặt ra nhiều vấn đề

xã hội có tính cấp bách và khẩn trương thiết lập sự ổn định. Lúc này địa bàn quản lý hoạt động của Ủy ban quân quản thị xã Lagi có đến 4.198 ngụy quân, ngụy quyền ra trình diện và giao nộp vũ khí, Trong đó có 3.278 là sĩ quan, binh lính và 169 cảnh sát... Mặc dù bộ máy ngụy quyền đã cáo chung, lực lượng quân sự, hệ thống chống phá phong trào tan rã nhưng về âm mưu nhen nhúm chiến lược hậu chiến của Mỹ - Ngụy từ khi chấp nhận ký kết hiệp định Pari, kể cả dự đoán tình cảnh sau khi chiến tranh kết thúc. Đó là sự ngầm ngầm cài đặt mạng lưới CIA, tình báo và gieo vào tư tưởng những đối tượng có dính líu tội ác và quyền lợi với chúng bằng những luận điệu tâm lý chiến, xuyên tạc Chủ nghĩa Cộng sản và các chủ trương chính sách của cách mạng. Do vậy trong không khí tưng bừng, phấn khởi trước ngày hội mừng chiến thắng của nhân dân thì vẫn còn một bộ phận dân cư là gia đình viên chức, binh lính ngụy quân ngụy quyền, thành phần tư sản tỏ ra lo ngại, nghi ngờ trước những cuộc phát động sôi nổi trong nhân dân. Thậm chí còn loan truyền những tin đồn ác ý nhằm gây mất đoàn kết dân tộc và dễ dẫn đến việc kỳ thị tôn giáo. Cục bộ địa phương giữa các thành phần xã hội. Với sự chỉ đạo kịp thời của tỉnh đã phát động và tổ chức nhiều sinh hoạt học tập, tuyên truyền, giáo dục về các nội dung liên quan đến ý nghĩa thắng lợi lịch sử dân tộc, chính sách khoan hồng của Đảng đối với binh lính, viên chức chế độ cũ ra trình diện, học tập cải tạo tốt. Trước mắt, tập trung truy quét những tàn tích, tệ nạn tồn tại từ nhiều năm do địch để lại, giữ vững trật tự trị an và chăm lo cuộc sống cho nhân dân, kể cả dân tạm cư có

đến hàng ngàn người. Có nhiều gia đình từ lâu nay sống phụ thuộc vào đồng lương và viện trợ của Mỹ - Ngụy đã lâm vào hoàn cảnh khó khăn, lúng túng trong cuộc sống mới hoặc thất nghiệp.

Nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân:

Một thực trạng xã hội bị ảnh hưởng bởi những luận điệu xuyên tạc thâm độc của địch từ sau hiệp định Pari 1973 khi chúng khai thác tư tưởng "Miền Nam sẽ thành lập Chính phủ 3 thành phần" hoặc sẽ có sự trả thù với những người chống Cộng trước đây. Trong khi đó, tại Lagi có đến mười ngàn người là đồng bào di cư miền Bắc từ năm 1957 đang sinh sống hòa nhập với cộng đồng xã hội của địa phương trở thành mục tiêu phân hóa của địch. Nhưng với sự cảnh giác cao, đánh giá đúng tình hình Ủy ban Quân quản thị xã đã có những biện pháp nhanh nhạy trong việc vãn hồi an ninh trật tự xã hội, xây dựng chính quyền cơ sở, đồng thời tổ chức các buổi học tập, quán triệt sâu rộng trong quần chúng về chủ trương mới của Mặt trận và Chính phủ. Trước mắt là không để xảy ra tình trạng thiếu lương thực và hàng hóa tiêu dùng. Đợt đổi tiền ngụy phát hành tiền mới ngày 25/8/1975 cũng nhằm ngăn chặn việc sử dụng tiền cũ để lũng đoạn thị trường, đầu cơ tích trữ và cho các hoạt động kinh tế khác.

Đầu năm 1976, đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong nhân dân là cuộc vận động thực hiện "Tuyên bố của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa Miền nam Việt Nam" ngày 10/9/1975 về chính sách khôi phục và phát triển công

thương nghiệp, bài trừ tư sản mại bản, lũng đoạn đầu cơ tích trữ phá rối thị trường. Lời tuyên bố nhấn mạnh: "Nhân dân ta quyết đem hết tinh thần và lực lượng củng cố hòa bình, giữ vững độc lập tự do, xây dựng đất nước giàu mạnh và cuộc sống ấm no hạnh phúc. Chính phủ kêu gọi các tầng lớp nhân dân hãy đem hết nhiệt tình và khả năng vào việc hoàn thành thắng lợi sự nghiệp cao cả đó theo đúng đường lối chính sách của Đảng và Chính phủ...". Đồng thời phổ biến chính sách cải tạo, khoan hồng đối với những người từng tham gia làm việc hoặc đi lính cho Mỹ - Ngụy đã trình diện và học tập cải tạo tốt.

Suốt thời gian từ sau ngày giải phóng đến tháng 2/1976, Thường vụ Tỉnh ủy Bình Tuy trực tiếp chỉ đạo các mặt về tổ chức và phong trào. Tháng 4/1976 thông qua bầu cử Ủy ban nhân dân cách mạng xã Tân Hòa và căn cứ Quyết định số 393 của UBND CM Huyện công nhận các đồng chí Nguyễn Hữu Lộc, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Nguyễn Tú, Huỳnh Văn Sáu, Lê Hồng Hạnh và các ủy viên Huỳnh Cổ, Trần Thị Kim Thinh, Đỗ Thị Hường, Nguyễn Hữu Thọ, Trương Văn Tôn, Trần Công Khanh, Nguyễn Pha... Tháng 11 năm 1976, Huyện ủy Hàm Tân điều động đồng chí Vũ Thanh Xuân, Huyện ủy viên về làm Bí thư chi bộ và cử các đồng chí Bùi Lan, Vũ Xuân Nhậm làm ủy viên để chuẩn bị phương án, tiến tới tổ chức Đại hội Chi bộ xã.

Là một vùng có dân số phần đông sống bằng nghề biển và thương mại, lại thêm một bộ phận dân cư chưa có việc làm ổn định trở thành vấn đề bức xúc cho chính quyền ban đầu

phải dốc sức khôi phục kinh tế bằng cuộc vận động khai hoang phục hóa, tăng gia sản xuất. Thực trạng đất đai Lagi không rộng, lúc đó đất sản xuất chỉ có 425 ha và tổng sản lượng lương thực thu hoạch trong năm không quá 670 tấn. Bước đầu chính quyền, đoàn thể đã vận động được 129 hộ với 640 người tình nguyện đi xây dựng vùng kinh tế mới ở Đức Linh, Tánh Linh và Tà Mon. Để tăng năng suất phải cải tạo đồng ruộng, Lagi huy động được 1.819 công đào đắp 2.385 m³ đất, nạo vét 4.870 m kênh mương nội đồng đưa diện tích trồng lúa từ 1 vụ lên 2 vụ và chống hạn chống úng 80 ha. Cũng là nguồn thực phẩm cần thiết vừa giải quyết kinh tế gia đình và sức kéo cho nông nghiệp, đàn gia súc tăng nhanh với 351 con trâu bò, 885 heo chuồng ...

Về hải sản, Lagi có cửa biển lớn nhất huyện nên tập trung nhiều ngư dân, trước giải phóng lực lượng ghe thuyền trên 400 chiếc có động cơ nhỏ với nghề lưới rê, giả cào, mành chà... Sản lượng khai thác năm 1976 chỉ quản lý được khoảng 5.000 tấn hải sản bởi số thuyền giảm xuống rất nhanh, chỉ có 390 chiếc do có nhiều thuyền bỏ đi khỏi địa phương hoặc không còn khả năng hành nghề. Từ những ngày đầu thực hiện chính sách cải tạo và xây dựng quan hệ sản xuất mới nghề cá, xây dựng nhiều mô hình làm ăn tập thể theo qui ước ăn chia và hợp đồng hai chiều tuy chưa đủ sức thuyết phục ngư dân nhưng cũng giải quyết được một bước đệm lại quyền lợi cho người lao động nghèo thoát khỏi sự ràng buộc của đầu nậu, chủ thuyền. Cuối năm 1976, kết quả đánh bắt hải sản tăng lên 10.644 tấn các loại, trong đó thu mua được 6.131

tấn. Tổ chức làm ăn tập thể xây dựng được 91 tổ Đoàn kết sản xuất gồm 365 thuyền với 7.589 nhân khẩu...

Khai thác nguồn lao động dôi thữa, không có việc làm do hậu quả chiến tranh để lại, từ sau giải phóng và đến khi tiến hành công tác cải tạo đã đưa dần một số hình thức làm ăn tập thể theo ngành nghề, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ... Cuối năm 1976 thành lập được 1 HTX may mặc, 1 HTX hớt tóc, 1 HTX đóng ghe, 1 HTX Phân hữu cơ... Hiệu quả trước mắt là quản lý được lao động, giải quyết việc làm cho người lao động. Bên cạnh đó, lực lượng hành nghề vận tải ô tô, xe lam, xe ba gác tập trung ở Lagi khá nhiều cho nên việc vận động vào làm ăn tập thể hoặc theo hướng chuyển đổi ngành nghề được nhân dân lao động đồng tình hưởng ứng.

Trước năm 1975 trên địa bàn Lagi có 2 trường trung học tư thục (tương đương trường cấp 2 cấp 3 sau này) do tôn giáo tổ chức, quản lý là trường Vinh Tân có 762 học sinh, trường Bồ Đề có 327 học sinh. Bậc Tiểu học từ lớp 3 đến lớp 5 có 6 trường với 2.673 học sinh và 3 trường sơ cấp từ lớp 1 đến lớp 2 có 434 học sinh. Nhưng trong năm học 1976 - 1977 số học sinh toàn xã có 3.351 học sinh, trong đó cấp II có 572 học sinh, cấp I có 2.519 học sinh, Mẫu giáo có 260 em. Đáng kể nhất là phong trào bồi túc văn hóa, thanh toán nạn mù chữ được chỉ đạo, tổ chức sâu rộng và có hiệu quả.

Hướng luồng gió mới của cách mạng và sự chuyển mình của đất nước, các tầng lớp nhân dân ngày càng tin tưởng, nhận ra nghĩa vụ và quyền lợi của người công dân, nhận thức

sâu sắc về quyền làm chủ của nhân dân lao động. Để thấm nhuần được phải bằng nhiều nỗ lực trong giáo dục tư tưởng, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng đến với nhân dân. Lần đầu tiên người dân địa phương tự hào cầm lá phiếu tham gia cuộc bầu cử Quốc hội khóa VI ngày 25/7/1976 và chăm chú theo dõi tình hình thời sự liên quan đến vận mệnh đất nước trong thời kỳ xây dựng sau chiến tranh khi Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng diễn ra từ ngày 14 - 20/12/1976. Ngành văn hóa thông tin Lagi đã có những hoạt động tuyên truyền khá phong phú, góp phần tác động đến tư tưởng nhân dân một cách sâu rộng. Với một hệ thống phát thanh, truyền thanh có hàng chục loa phóng thanh rải trên các khu dân cư được thiết lập và có chương trình thường xuyên trong ngày. Sau những đợt truy quét văn hóa phẩm có nội dung phản động, đồi trụy và hàng chục tấn sách báo cũ, băng đĩa ca nhạc, hình ảnh không lành mạnh bị thiêu hủy được thay bằng những hoạt động văn hóa văn nghệ sôi nổi từ cơ sở thôn, tiểu khu đến các HTX, trường học. Khi có những buổi hội diễn, biểu diễn cũng là dịp giới thiệu những tác phẩm ca nhạc, điệu múa, vở kịch tự biên tự diễn ca ngợi Bác Hồ, đất nước quang vinh và thể hiện sức sống của nhân dân lao động. Trong hoạt động thể thao cũng rầm rộ không kém, nhất là các bộ môn bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn... luôn là ngọn cờ đầu của huyện.

Sau ngày giải phóng, nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân được đặt ra trong điều kiện bức xúc do xuất hiện bệnh dịch hạch, sốt rét... Cơ sở y tế xã tiếp nhận một nhà hộ sinh

tư nhân hiến cho nhà nước với 12 giường bệnh, phương tiện, thuốc men còn thiếu thốn nhưng với quan điểm mới lấy dự phòng làm chính nên hoạt động y tế tập trung cho công tác vệ sinh phòng dịch vệ sinh môi trường. Đến năm 1976 có trên 29.755 lượt người được giáo dục tuyên truyền về phòng bệnh, trên 76.394 lượt người được tiêm chủng phòng bệnh truyền nhiễm. Công tác thương binh xã hội nhất là đối tượng gia đình liệt sĩ, thương bệnh binh, gia đình có công cách mạng được chú ý và thực hiện các chính sách.

Từ tổ chức quân quản rồi tách nhập xã với đội ngũ cán bộ nhiều nguồn, tập kết về, bộ đội phục viên, cán bộ cơ sở, kháng chiến cũ... trong những ngày tháng đầu mới sau ngày giải phóng được bổ sung để chỉ đạo điều hành bộ máy chính quyền thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng. Đến ngày 20/7/1977, Đại hội chi bộ xã lần I bầu đồng chí Bùi Lan làm Bí thư, đồng chí Vũ Xuân Nhậm - Phó Bí thư đã đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm về tình hình an ninh chính trị và lãnh đạo phong trào quần chúng trong giai đoạn cải tạo và xây dựng quan hệ sản xuất mới. Đồng thời củng cố vai trò Hội đồng nhân dân với 40 đại biểu tiêu biểu cho các thành phần xã hội. Nhiệm kỳ UBND xã khóa I (1977 - 1979) gồm 11 thành viên bầu đồng chí Huỳnh Cổ làm Chủ tịch và 3 Phó Chủ tịch Trương Tấn Hùng, Vũ Xuân Nhậm, Nguyễn Hữu Thọ. Các đoàn thể và phong trào quần chúng đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới. Trong đó đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ, Nông dân... có nhiều hoạt động sôi nổi, thu hút được quần chúng tham gia và phát triển đến cơ sở khu phố, tiểu khu góp phần

phát huy tinh thần làm chủ tập thể của nhân dân lao động trong các hoạt động sản xuất kinh tế, xây dựng đời sống mới, con người mới.

Suốt 20 năm chiến tranh chống Mỹ cứu nước, Lagi là vùng bị tạm chiếm nầm vị trí trung tâm của guồng máy ngụy quân ngụy quyền nên chịu nhiều ảnh hưởng tư tưởng tiêu cực ở một bộ phận dân cư. Tình hình an ninh chính trị có nhiều dấu hiệu nhen nhóm chống phá chính quyền cách mạng bằng những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc chủ trương cải tạo và các nghị quyết, chính sách của Đảng. Có những phần tử phản động, có nợ máu nhân dân còn mơ hồ, trốn cải tạo đã tổ chức cướp ghe thuyền vượt biên trốn ra nước ngoài, lôi kéo người thân và những người nhẹ dạ. Từ những vụ cướp thuyền đánh bắt hải sản bằng vũ khí, gây thương vong cho ngư dân đã làm ảnh hưởng đến sản xuất nghề cá và làm mất an ninh ở tuyến bờ biển. Cũng nầm trong âm mưu hậu chiến của Mỹ, địch đã khai thác những thiếu sót trong phương pháp tiến hành cải tạo sản xuất, những khó khăn trong đời sống của nhân dân sau giải phóng bằng công cụ là những phần tử phản động, lợi dụng tôn giáo để có những hành động gây rối, lung lạc tinh thần của nhân dân. Nhưng với sự cảnh giác cách mạng của phong trào quần chúng và sự chỉ đạo sâu sát của cấp ủy đã kịp thời chặn đứng, tiêu diệt.

Đến cuối năm 1976, tình hình chung trên các lĩnh vực xây dựng, phục hồi và ổn định đời sống nhân dân ở Lagi đạt được những kết quả bước đầu. Mặc dù đời sống kinh tế có thể mạnh là nghề biển và thương mại nhưng đại bộ phận

nhân dân lao động vẫn còn nghèo, thu nhập thấp và thiếu việc làm. Tàn dư của chế độ cũ để lại không ít phần tử cơ hội, bất mãn, có quá trình sống ỷ lại nguồn viện trợ, lương bỗng của ngụy quân ngụy quyền. Do đó trong việc thực hiện các chủ trương chính sách mới thường gặp những khó khăn bởi các luận điệu chống đối thâm độc. Ngoài việc tập trung xây dựng củng cố chính quyền và đảm bảo yêu cầu an ninh chính trị, trật tự xã hội, nghị quyết của Chi bộ luôn luôn đặt ra những vấn đề có tính bức thiết nhằm ổn định đời sống nhân dân, tăng cường đoàn kết, nêu cao tinh thần cách mạng tiến công, tự lực tự cường và phát huy quyền làm chủ tập thể, kết hợp giữa cải tạo với xây dựng. Trên lĩnh vực kinh tế, thật sự ở địa phương còn nhiều mặt yếu kém hầu như không có gì mà phải xây dựng từ đầu. Đối mặt với tình hình mới có những khó khăn phức tạp nhưng với khí thế thắng lợi vang của cả nước là nguồn cổ vũ to lớn, thúc đẩy quyết tâm cho cán bộ, nhân dân hoàn thành sứ mệnh lịch sử trong giai đoạn khởi đầu của thời kỳ nhiều thử thách.

Chương II:

NHỮNG THÁCH THỨC TRONG CÔNG CUỘC CẢI TẠO VÀ XÂY DỰNG QUAN HỆ SẢN XUẤT MỚI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1977 - 1985)

Đối mặt với thực trạng xã hội trước yêu cầu phát triển:

Bước sang năm 1977, tình hình đổi sống kinh tế - xã hội tuy đạt được một bước ổn định, khí thế tiến công cách mạng của nhân dân còn mạnh mẽ, các phong trào thi đua sản xuất sôi nổi. Nhưng với tác động từ những diễn biến tình hình thế giới và trong khu vực gây nên luồng tư tưởng về nhận thức trong nhân dân nhiều vấn đề phức tạp.

Qua các cuộc điều tra, khảo sát tại xã Tân Hòa về dân cư và tín ngưỡng: Phật giáo có 1.029 hộ với 6.211 người, Thiên chúa giáo có 838 hộ với 5.860 người... Người Việt gốc Hoa có 54 hộ với 304 người. Số người trong tuổi lao động có 5.762 người, trong đó có 4.275 lao động chính. Với nghề biển có 1.128 hộ và 6.325 lao động, riêng lao động chính là 1.390 người. Điều đó cho thấy đời sống xã hội ở địa phương có nhiều vấn đề cần được đáp ứng phù hợp. Các chủ trương chính sách của Đảng luôn tôn trọng người có tín ngưỡng và không có tín ngưỡng, vận động các chức sắc, tín đồ các tôn giáo thực hiện sống tốt đời đẹp đạo, không phân biệt dân tộc

, thành phần xã hội, giàu, nghèo... Tuy nhiên với thế lực thù địch phản động từ bên ngoài đã dùng chiến tranh tâm lý kích động, tuyên truyền gây chia rẽ hòng làm mất ổn định nội địa nước ta. Tình hình Phum-rô và tàn quân phản động trong tỉnh có những hoạt động chống phá lại chính quyền cách mạng. Ngay trong huyện có một vài nhóm tàn quân trong thế cùng quẫn có những hành động đột nhập nhà dân và sát hại cán bộ. Họ chúng còn cấu kết với một số tên phản động, bất mãn gây ra những vụ phá rối tại Lagi. Đặc biệt từ cửa biển Lagi đến dọc bờ biển Hồ tôm - Mũi Đá luôn là điểm xuất phát những vụ vượt biên, cướp thuyền ngư dân gây ra tình hình an ninh trật tự luôn phải thường xuyên cảnh giác và đặt trong tư thế sẵn sàng trấn áp.

Qua một năm ổn định bước đầu, công tác quản lý xã hội được tăng cường nhưng với đối tượng ngụy quân ngụy quyền mà trong đó vẫn còn không ít những phần tử còn tiềm nhiễm nặng tư tưởng thù địch với cách mạng hoặc chưa thích nghi với cuộc sống mới. Nhất là cùng lúc với âm mưu "*Trở lại Việt Nam*" do bọn phản động nước ngoài hô hào kích động đấm người Việt lưu vong. Tình hình chiến tranh biên giới Tây Nam nổ ra tháng 7/1978 rồi tiếp đến sự kiện người Hoa tháng 8/1978 cũng có tác động đến tình hình an ninh chính trị xã hội địa phương.

Ở ngoài khơi biển Lagi có nhiều tàu lạ mang cờ một số nước trong khu vực Thái Lan, Malaysia, Singapore... xuất hiện, có quan hệ trao đổi thực phẩm thuốc men với ngư dân. Có trường hợp tiếp dầu hoặc rước người vượt biên ra khỏi hải

phận. Thỉnh thoảng có những loại truyền đơn thả trôi trên biển với nội dung kích động, chiêu dụ người dân trốn ra nước ngoài để có cuộc sống sung sướng, giàu có. Trước tình hình đó cũng có không ít người nhẹ dạ, hoang mang và làm ảnh hưởng đến một số chính sách lớn của Đảng đang phát động. Đó là chính sách ruộng đất, xóa bỏ sự chiếm hữu và các hình thức bóc lột của tư sản, địa chủ, đem lại quyền làm chủ ruộng đất cho nông dân. Đặc điểm Lagi là vùng dân cư có truyền thống nghề biển nên khi triển khai công tác cải tạo quan hệ sản xuất cũ và xây dựng quan hệ sản xuất mới nghề biển, vận động dân di dân đi xây dựng vùng kinh tế mới, thực hiện nghĩa vụ quân sự... đã gặp những khó khăn và cản trở.

Một số nhiệm vụ trước mắt có tính cấp bách là thực hiện định hướng các chủ trương của Đảng: Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (12/1976), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Hàm Tân lần I (vòng 1) từ ngày 1 - 5/10/1976 và đường lối kinh tế giai đoạn cách mạng mới. Đại hội chi bộ xã Tân Hòa lần thứ I đánh giá thành tích quá trình thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện là: "Tiếp tục đẩy mạnh phát triển nông lâm nghiệp và ngư nghiệp" đồng thời đề ra phương hướng cho các năm 1977 - 1978: "Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, nghề biển, xây dựng ngành Tiểu thủ công nghiệp và làm ăn tập thể, sắp xếp lại lực lượng lao động, đưa phần lớn tiểu thương sang sản xuất nông nghiệp, làm tốt công tác thủy lợi, đẩy mạnh chăn nuôi, tăng cường công tác an ninh chính trị, trật tự xã hội, chăm lo công tác y tế xã hội giáo dục, thực hiện công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa trong các ngành kinh tế - văn hóa

nhằm cải thiện một bước đột sống về vật chất và văn hóa cho nhân dân". Một trong những vấn đề có tính bức xúc, nổi cộm lên lúc này là tình hình thiếu hụt lương thực, do đó Huyện ủy Hàm Tân có chỉ đạo triển khai Chỉ thị của Trung ương là đẩy mạnh thu mua lương thực và sản xuất vụ đông xuân và vụ hè thu. Với chỉ tiêu thu mua đầu năm 1977 tại xã Tân Hòa tuy có 10 tấn nhưng với diện tích gieo trồng thì phải tập trung tác động cho sự nỗ lực sản xuất và phải mở rộng diện tích gieo trồng.

Vấn đề trọng tâm được cấp ủy, chính quyền địa phương đặt ra là đẩy mạnh công tác cải tạo nghề biển, phát triển ngành tiểu thủ công nghiệp để đáp ứng cho nhu cầu công cụ sản xuất và nhanh chóng xây dựng hợp tác xã mua bán, quản lý thị trường. Đồng thời với việc củng cố, phát triển các đoàn thể, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tăng cường đoàn kết giữa các tôn giáo, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ để sẵn sàng đập tan mọi âm mưu và hành động chống phá của bọn phản động.

Sau hơn một năm giải phóng dưới sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền cách mạng được củng cố phát triển, phần lớn cán bộ, đảng viên là những người đã trải qua thử thách trong chiến đấu, trong lao tù có nhiều kinh nghiệm với công tác vận động quần chúng. Nhưng trước tình hình của một địa phương từ nền kinh tế lệ thuộc nay chuyển sang kinh tế tự chủ chưa có kinh nghiệm và cơ sở ban đầu nên có những lúng túng, không đáp ứng kịp nhu cầu đổi sống của nhân dân.

Tiến hành công cuộc cải tạo quan hệ sản xuất cũ và xây dựng quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa (1977 - 1985):

Đại hội đại biểu huyện Đảng bộ Hàm Tân lần thứ I (vòng 1, từ ngày 1 - 5/10/1976 và vòng 2, từ ngày 29/5 - 4/6/1977) đã diễn ra với tinh thần phấn khởi, tin tưởng vào định hướng của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng và Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ Thuận Hải lần thứ I với mục tiêu trước mắt 1977 - 1978 nhằm cải thiện đời sống nhân dân và xây dựng một bước cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội. Phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ huyện trong 2 năm 1977 - 1978 là: "*Kết hợp chặt chẽ giữa cải tạo và xây dựng là xuyên suốt quá trình phát triển kinh tế địa phương tiến lên mạnh mẽ, toàn diện theo hướng đi lên chủ nghĩa xã hội. Cụ thể là phải tích cực xây dựng quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất mới ở nông thôn, vùng biển, cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư bản tư doanh, xóa bỏ thương nghiệp tư bản chủ nghĩa, tổ chức lại đối với tiểu thủ công nghiệp...*".

Dân số toàn xã Tân Hòa đầu năm 1977 có 16.895 người với 2.786 hộ. Về tổ chức hành chính có 4 khu phố: Phước Hòa, Phước Lợi, Phước Lộc và Phước Tân. Số người sống bằng nghề biển chiếm số đông với 1.035 hộ 8.590 người. Hộ mua bán có 406 hộ với 2.207 người, thế mạnh kinh tế là hải sản. Trước ngày giải phóng có lực lượng tàu thuyền từ 8 - 40 mã lực có 536 chiếc, nhưng đến đầu năm 1977 còn 389 chiếc với tổng công suất 6.250 CV. Bước đầu cải tạo đã thành lập

được 19 tổ đoàn kết sản xuất với 371 thuyền. Trong đó có 64 chiếc 3 "lốc", 128 chiếc 2 "lốc"... Chủ yếu ngành nghề là lưới cảng, 61 thuyền, mành chà 62 thuyền, giả cào 10 chiếc, câu khơi 25 chiếc... Trước tình hình an ninh vùng biển thường xuyên bị đe dọa bởi các vụ cướp thuyền để vượt biên và các đợt cải tạo có khá nhiều chủ thuyền không chịu vào làm ăn tập thể, đòi hỏi quyền lợi về hóa giá tư liệu sản xuất đã làm giảm số lượng thuyền so với trước đó.

Tháng 7/1979 Đại hội Đảng bộ huyện Hàm Tân lần thứ II (nhiệm kỳ 1979 - 1980) đề ra: "Kết hợp chặt chẽ giữa cải tạo và xây dựng, đảm bảo tự túc lương thực, đẩy mạnh công cuộc cải tạo" đồng thời có cuộc phát động rộng lớn chiến dịch "Thuận Hải dậy sóng" theo Chỉ thị 37 (6/1979) của UBND tỉnh Thuận Hải với nhiều biện pháp được coi là mạnh mẽ vừa vận động ngư dân, chủ thuyền vừa thực hiện biện pháp đưa tư liệu sản xuất vào làm ăn tập thể. Quán triệt sâu sắc đường lối quan điểm cải tạo xã hội chủ nghĩa, kết hợp với thực tiễn phong trào cách mạng quần chúng, Lagi tiếp tục tiến hành cải tạo một bước về quan hệ sản xuất theo tinh thần Chỉ thị 01 (ngày 01/01/1984) của UBND tỉnh "Cải tạo một bước quan hệ sản xuất vùng biển" mà đối tượng là chủ vựa, đầu nậu cho vay nặng lãi cùng lúc kiểm kê tài sản phương tiện phục vụ chế biến hải sản, nhà cửa, thùng lều... có 13 hộ trong diện tiến hành trưng mua, trưng thu 5 hộ lớn. Trong đó có 1 hộ hiến toàn bộ tài sản cho nhà nước và nhập vào quốc doanh, 1 hộ công tư hợp doanh... Lagi thành lập Ban Hải sản để đáp ứng cho yêu cầu công tác cải tạo nghề cá, xây dựng tổ đoàn kết

sản xuất từ 2 - 3 thuyền, tạm giữ số thuyền trưng thu, tịch thu giao cho lao động hành nghề, tiến dần đến việc thành lập 35 tổ Hợp tác sản xuất có 150 thuyền, trên 800 lao động trực tiếp. Trong quá trình triển khai công cuộc cải tạo đã gặp không ít sự chống đối của một bộ phận chủ thuyền, đầu nậu, chủ vừa kéo theo số thuyền máy bị giảm hoặc thuyền để năm bờ. Đến thời điểm năm 1980 lực lượng ngư dân có 1.128 hộ với 2.530 người, lao động chính 1.390 người. Sau 4 năm cải tạo (1977 -1980) cảng cũ được 17 đội hợp tác nghề cá gồm 11 đội mành chà, 2 đội câu khơi, 1 đội lưới cảng, 3 đội giả cào... Các đội thuyền làm tốt công tác quản lý và sản xuất giỏi như: Tiền phong, Lagi 1... Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng biểu hiện nhiều mặt yếu kém do tiêu cực, hoạt động không hiệu quả do thực hiện ăn chia không đúng nguyên tắc, thiếu dân chủ, còn lơi lỏng trong hợp đồng kinh tế hai chiều giữa nhà nước và tư nhân. Năm 1981 sáp nhập Tổ hợp tác sản xuất Lagi 2 và Tiền phong thành HTX và còn lại 15 tổ hợp tác sản xuất. Đến cuối năm 1982, một số HTX, Đội HTSX làm ăn thua lỗ, tư liệu hư hao, lao động thiếu... đã phải trả lại cho chủ. Còn lại 1 HTX, 14 Tổ Hợp tác sản xuất với 71 thuyền đạt công suất 1.794 CV và 540 lao động trực tiếp. Số thuyền tiếp tục giảm, còn 295 chiếc, trong đó chỉ có 84 thuyền với 1.780 CV vào làm ăn tập thể. Do đó tổng sản lượng đánh bắt không cao, khoảng 4.165 tấn trong năm nhưng chỉ thu mua chỉ bằng phân nửa. Cuộc đấu tranh trong công tác cải tạo nghề cá thật sự bước vào thời kỳ gay go, lực lượng hành nghề, ghe thuyền bị giảm sút. Năm 1983 chỉ còn 282 thuyền với

4.500 mã lực với khoảng 1.500 lao động. Sau khi có Nghị quyết 5 (24/7/1983), Nghị quyết 12 (4/10/1983) của Tỉnh ủy, chi bộ thị trấn Lagi được chọn làm điểm tiếp tục tiến hành công tác cải tạo lực lượng sản xuất, xây dựng phong trào nghề cá. Phương án cải tạo qua những kinh nghiệm được triển khai sâu rộng, trước hết là quán triệt các biện pháp thực hiện mục tiêu để có nhận thức đúng đắn về cuộc đấu tranh giai cấp giữa con đường tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa. Đến năm 1983, kết quả xây dựng tập thể nghề cá được 28 HTX, 110 Tổ Hợp tác sản xuất, 55 tập đoàn sản xuất, 106 tổ Đoàn kết sản xuất của 259 thuyền với công suất 4.564 CV. Trong tháng 2/1984 tổ chức học tập đồng loạt cho 210 chủ thuyền và 900 lao động do Ban cải tạo và Ban chỉ đạo của huyện trực tiếp chỉ đạo điều hành cùng các ngành Công an, đồn Biên phòng 716, phòng Thủy sản huyện và thị trấn Lagi. Trước mắt cho 154 thuyền nghề nhỏ đăng ký hợp đồng kinh tế hai chiều.

Đến năm 1986 kết quả duy trì được 259 thuyền với công suất 4.654 CV và 25 thuyền chèo, 420 thúng chai với khoảng 1.660 lao động còn trực tiếp sản xuất. Về tổ chức ngành nghề xây dựng được 5 HTX, 27 Tổ Hợp tác sản xuất, 11 tập đoàn sản xuất và 16 tổ Đoàn kết sản xuất... Tuy vậy cũng có một số biểu hiện tiêu cực, kém hiệu quả do thực hiện ăn chia không đúng nguyên tắc, thiếu dân chủ, còn lơi lỏng trong hợp đồng kinh tế 2 chiều giữa nhà nước và tư nhân. Một số vấn đề có thể rút ra từ công cuộc cải tạo là chưa đánh giá đúng mức tính chất phức tạp của nghề cá, quan điểm còn nặng hữu

khuynh nhất là xử lý những mặt tiêu cực phát sinh trong thực tế. Lực lượng cán bộ tham gia công tác cải tạo chưa sâu sát với tình hình nghề cá và trình độ quản lý, vận động quần chúng còn hạn chế nên trong đại bộ phận ngư dân chưa đồng tình chủ trương cải tạo và vẫn còn tư tưởng tư hữu nặng nề. Do đó, biện pháp tiếp theo sau cải tạo đưa vào làm ăn tập thể là tập trung củng cố chế độ sở hữu tập thể về tư liệu sản xuất, giải quyết dứt điểm tình trạng bóc lột lao động xã viên bằng hình thức ăn chia phần khống, quản lý sản phẩm, vật tư, lao động...

Nhìn lại quá trình phát triển nghề biển qua phong trào hợp tác hóa, khu vực sản xuất tập thể cho thấy giai đoạn hình thành (1979 - 1986) phát huy có tác dụng, thu hút và giải quyết việc làm cho hơn 80% lao động biển, giữ được vị trí quan trọng trong cơ cấu kinh tế địa phương. Ưu điểm của việc phát triển hợp tác hóa ở giai đoạn này là thống nhất quản lý lực lượng sản xuất, phục vụ cho cơ chế bao cấp nhằm khôi phục kinh tế sau chiến tranh, xóa bỏ bóc lột trong quan hệ chủ仆, tạo điều kiện cho người lao động trực tiếp tham gia làm chủ tư liệu sản xuất, tiến tới thực hiện công bằng trong phân phối, thu nhập...

Chủ trương cải cách ruộng đất được thực hiện sớm nhất trong các mục tiêu cải tạo. Lực lượng lao động nông nghiệp chỉ có 818 hộ với 1.325 người, trong đó có một bộ phận dân cư sống kết hợp với thương mại hoặc ngành nghề thủ công. Sau giải phóng và thực hiện cuộc vận động sản xuất, tự túc lương thực đã mở rộng diện tích ruộng để gieo trồng vùng

ven, năm 1980 từ 222ha tăng lên 756ha nhưng năng suất lúa bình quân không cao, chỉ đạt khoảng 2,5 tấn/ha và tổng sản lượng được 1.090 tấn. Tháng 9/1978, với nội dung Chỉ thị 243 của Hội đồng Bộ trưởng, thi hành một số biện pháp của Nghị quyết Bộ chính trị về chính sách lương thực trước mắt trong đó có vấn đề sản xuất lương thực và chính sách huy động, phân phối, quản lý thị trường về lương thực. Lagi tuy là trung tâm đầu mối nguồn cung ứng lương thực cho cả huyện nên nhiều vấn đề phải đồng bộ triển khai nhất là công tác quản lý giá cả và phân phối nhưng đã bình ổn được tình hình. Tại Đại hội Chi bộ xã Tân Hòa đã đề ra mục tiêu phấn đấu về phát triển nông nghiệp năm 1977 - 1978 là mở rộng diện tích gieo trồng lên 1.362 ha, sản lượng lương thực đạt 3.405 tấn nhưng trên thực tế với chỉ tiêu này là không khả thi. Tuy vậy cuộc vận động nhân dân đi khai hoang, xây dựng vùng kinh tế mới có được 500 hộ với 5.500 người hưởng ứng. Đến năm 1980, đánh giá lại tình hình 5 năm thực hiện kế hoạch nhà nước thì tổng diện tích gieo trồng chỉ có 230 ha, lại còn giảm so với các năm trước đó. Lúc này toàn xã xây dựng tuy được 1 HTX, có 6 đội sản xuất trên 236ha với 1.411 người, trong đó có 461 lao động chính nhưng năng suất lúa lên 28 tạ/ha được Tỉnh công nhận là HTX khá. Năm 1980, diện tích canh tác không tăng nhưng ruộng 2 vụ có 40 ha, ruộng 1 vụ có 50 ha ... diện tích gieo trồng 268 ha, tổng sản lượng đạt 1.092 tấn. Giải quyết vấn đề tự túc lương thực và thực phẩm được coi là bức thiết, nhờ đó đã huy động được nhiều hộ tham gia phong trào sản xuất, khai thác nguồn đất ngoại ô và chăn nuôi phát

triển. Điều kiện thuận lợi nhất cho công tác cải tạo và xây dựng quan hệ sản xuất mới trong nông nghiệp là từ khi có Chỉ thị 100 ngày 13/1/1981 của Ban bí thư Trung ương Đảng (Khóa IV) cải tiến công tác khóan và mở rộng khóan sản phẩm cuối cùng đến nhóm người lao động: "*Đẩy mạnh phong trào nông dân tập thể và hợp tác hóa nông nghiệp*". Đánh giá kết quả về công tác cải tạo và xây dựng quan hệ sản xuất trong nông nghiệp cho thấy đường lối phát triển nông nghiệp của Đảng đã thực sự đưa nông dân vào làm ăn tập thể có sự chuyển biến về đời sống. Nhưng còn tồn tại những nhược điểm là sự chỉ đạo về kỹ thuật chưa đáp ứng, một phần khác là những khó khăn do hệ thống thủy lợi còn hạn chế nên năng suất lúa chưa cao. Tuy coi là mặt trận hàng đầu được tập trung đẩy mạnh nhưng qua nhiều năm sản lượng không tăng do xu thế phát triển đô thị, diện tích đất sản xuất bị thu hẹp. Thực hiện cơ chế 3 khóan (sản lượng, vật tư, công điếm) từ năm 1981 kéo dài đến năm 1985, bước đầu thực hiện chế độ phân cấp trách nhiệm giữa Hợp tác xã và các đội sản xuất. Năm 1986 vẫn còn ở mức 491 tấn trên diện tích gieo trồng 150ha. Các chỉ tiêu mở rộng về diện tích, sản lượng, hợp đồng 2 chiều đạt không cao nhưng hướng chia công điếm cho xã viên ở HTX được 3,5kg/công khá hơn những năm trước đó. Quá trình triển khai công tác cải tạo và xây dựng HTX nông nghiệp được tiến hành chặt chẽ, tập trung cho công tác tổ chức, quản lý và cải tạo hệ thống kênh mương, xây dựng hạ tầng cơ sở. Dù diện tích đất sản xuất nông nghiệp không rộng nhưng nhờ có biện pháp đầu tư, thâm canh nên hiệu quả cây

trồng, chăn nuôi phát triển. Nhiều hộ nông dân tiếp thu được những tiến bộ khoa học kỹ thuật góp phần làm thay đổi đời sống xã hội.

Sau giải phóng vấn đề cải tạo và xây dựng phát triển hoạt động ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trở thành bức thiết để giải quyết công ăn việc làm cho lao động dôi thừa, kết hợp với phát triển nền lâm ngư nghiệp, đáp ứng cho yêu cầu sản xuất, xuất khẩu. Vào khoảng 1979 - 1983, ngành Tiểu thủ công nghiệp Lagi được tập trung chỉ đạo, đầu tư và thực hiện nhanh nhạy chủ trương cải tạo, xây dựng quan hệ sản xuất mới, tổng số lao động trực tiếp lên 582 người và trên 3.500 lao động gia công hàng thủ công mỹ nghệ xuất khẩu bằng nguyên liệu cây buông. Các HTX Đoàn Kết, Tiên Tiến, Quyết Tiến với các mặt hàng chiếu, mành, giỏ, nón... có chỗ đứng trên thị trường Đông Âu. Với chất liệu đặc sản độc đáo và nhiều mẫu mã đẹp thu hút được thị hiếu khách hàng đã tạo nên một bản sắc riêng cho ngành Tiểu thủ công nghiệp của địa phương. Đồng thời tiếp tục xây dựng các hợp tác xã ngành nghề khác như Tiền Phong (đóng tàu thuyền), Trường Sơn (đồ gỗ), Quyết Thắng (cơ khí), Chiến Thắng (mì sợi, bánh kẹo), Phân hữu cơ, May mặc... Đặc biệt HTX Tiên Tiến liên tục các năm 1982, 1983, 1984 là lá cờ đầu của ngành Tiểu thủ công nghiệp tỉnh bởi có nhiều sản phẩm có giá trị xuất khẩu cao, nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật và biết khai thác có hiệu quả nguồn nguyên liệu lâm đặc sản cây buông và thông qua Barotex Thành phố Hồ Chí Minh để có mặt trên thị trường nước ngoài. Tuy vậy, đến năm 1986 các HTX sản xuất hàng tiêu thủ công nghiệp xuất khẩu như Đoàn Kết,

Tiên Tiến gặp khó khăn về nguyên liệu chủ yếu là cây buông xuất phát việc thay đổi cấp ngành quản lý. Trước đây theo cơ chế Liên hiệp xã Tiểu thủ công nghiệp tỉnh quản lý rồi chuyển qua Liên hiệp xã Mỹ nghệ tỉnh gây ra tình trạng khan hiếm nguồn nguyên liệu cho sản xuất. Các HTX phải tự lo liệu, rải xã viên đến các xã Tân Minh, Tân Nghĩa để mua lá, sóng buông nhưng không đáp ứng được nhu cầu sản xuất.

Là trung tâm kinh tế của tỉnh dưới chế độ cũ, Lagi có vai trò đầu mối của các hoạt động kinh doanh, dịch vụ đặc biệt là giao thông vận tải. Trên địa bàn có đến hàng trăm xe ô tô tải, hành khách cho các tuyến đường Hoài Đức, Tánh Linh, Sài Gòn và liên tỉnh Nha Trang, Huế... Trước giải phóng có nhiều hãng xe khách tư nhân như Tân Hưng, Tân Long, Công lập và hàng trăm xe Daihatsu, xe lam 3 bánh chạy các tuyến lân cận. Công tác cải tạo giao thông vận tải gắn với việc đẩy mạnh cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh. Từ việc quản lý phương tiện, tuyến đường, bến bãi tới việc vận động tư nhân đăng ký đưa vào quốc doanh và công tư hợp doanh. Năm 1978, theo phân cấp của tỉnh với các loại xe nhỏ được sắp xếp, phân loại đưa vào HTX do huyện quản lý.

Hoạt động ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp qua cải tạo đã từng bước xây dựng nhiều mô hình làm ăn tập thể gắn liền với các hoạt động ngành nghề phục vụ sản xuất và đời sống. Quá trình đó được đánh giá cao là giải quyết được việc làm cho hàng ngàn lao động trong hoàn cảnh xã hội còn nhiều người thất nghiệp từ sau chiến tranh kết thúc, chưa thích nghi với cuộc sống tự lực sản xuất của cải vật chất.

Với ý chí lao động cần cù, khai thác nguồn nguyên liệu lâm đặc sản là cây buông, song mây ở các xã có rừng Tân Minh, Tân Nghĩa... làm nhiều mặt hàng phong phú đa dạng. Nhờ đó mà thu nhập của xã viên, người lao động trực tiếp có đời sống ổn định góp phần vào sự phát triển kinh tế địa phương.

Năm 1983, Lagi xây dựng được 7 HTX, 2 Tập đoàn (Tổ Hợp tác sản xuất) với 601 xã viên và trên 7.000 lao động gián tiếp, gia công.

Quán triệt quan điểm cải tạo xã hội chủ nghĩa đổi mới công thương nghiệp tư bản tư doanh là một bộ phận quan trọng của công cuộc cải tạo kinh tế xã hội chủ nghĩa, gắn chặt với quá trình tổ chức lại và phát triển từng ngành sản xuất và lưu thông trong phạm vi cả nước. Trong lĩnh vực cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh có những kết quả bước đầu ổn định và cải thiện đời sống nhân dân, phục vụ sản xuất. Công tác phân phối lưu thông hàng hóa được thực hiện đúng chính sách để giữ vững nguồn hàng cùng với việc tăng cường công tác quản lý thị trường. Vào thời điểm này ban đầu chỉ có 270 hộ đăng ký kinh doanh nhưng với việc sắp xếp lại tổ chức quản lý, ngành hàng ở chợ đầu mối Lagi và các chợ Cá biển, Khu phố... đều đi vào hoạt động nề nếp, quản lý được giá cả thị trường... Đến năm 1981 có 4.677 xã viên thuộc các HTX mua bán, cửa hàng tham gia thị trường tự do, bình ổn giá cả năm vai trò chủ đạo các mặt hàng nhu yếu phẩm. Có 524 hộ đăng ký kinh doanh công thương nghiệp, kết hợp xây dựng mạng lưới thương nghiệp xã hội chủ nghĩa với cải tạo công

thương nghiệp tư bản tư doanh. Tổ chức phân phối hàng hóa đến tay người tiêu dùng, không để tư thương lũng đoạn nhất là các mặt hàng thiết yếu trong đời sống như lương thực, thuốc chữa bệnh, dầu, đường. Mở ra một số cửa hàng dịch vụ giải khát ăn uống theo khu phố, bến xe, cảng cá... Góp phần vào hoạt động phân phối lưu thông, đảm bảo hàng hóa tiêu dùng và phục vụ đời sống nhân dân tại địa phương và cả thị trường của huyện, Chợ Lagi là đầu mối trung tâm cũng đi vào nề nếp dưới sự điều hành của Tổ Quản lý thị trường kịp thời chấn chỉnh các biểu hiện lách laced, đảm bảo giá cả, ngăn chặn tư thương thao túng, đầu cơ buôn lậu.

Đây cũng là một quá trình đấu tranh gai gò, phức tạp được tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng, tạo lập và phát huy không ngừng vai trò chủ đạo của kinh tế quốc doanh, tăng cường khối liên minh công nông, nâng cao năng lực hoạt động và quản lý kinh tế của nhà nước chuyên chính vô sản theo các nguyên tắc của chế độ quản lý và kế hoạch hóa nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Ra sức xây dựng đời sống văn hóa xã hội:

Cùng với sự phát triển kinh tế, Lagi cũng có những bước đi cơ bản tập trung cho các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế trong thời kỳ mới rất đáng kể.

Thực hiện Chỉ thị 221 của Ban bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị 15 và 02 của Tỉnh ủy Thuận Hải, UBND tỉnh đã có nhiều biện pháp chỉ đạo về nhiệm vụ, công tác xóa mù chữ và bồi túc văn hóa. Với sự vận dụng những điều kiện của địa

phương, huy động được một số giáo viên và học sinh phổ thông có nhiệt tình tham gia công tác, tạo nên khí thế sôi nổi trong cán bộ, nhân dân hưởng ứng, đồng tình. Từ các tổ chức Ban lãnh đạo thanh toán mù chữ của xã, thôn tiến tới việc hình thành đội ngũ giáo viên nghiệp dư và làm tốt công tác điều tra trình độ văn hóa trong nhân dân. Cuối năm 1976, số học viên dự lớp có đến 1.569 người, chiếm tỷ lệ cao nhất Huyện. Dần dần công tác Bổ túc văn hóa tập trung vào đối tượng là cán bộ, cơ quan, đoàn thể trong xã. Kết quả năm đầu thực hiện chủ trương xóa mù được 920 người và bổ túc văn hóa có 1.340 người. Thôn Phước Lộc đã hoàn thành thanh toán xóa mù với 42 học viên. Rồi tiếp đến tháng 2, tháng 3/1977 các thôn Phước Tân, Phước Lợi cũng cơ bản xóa mù và toàn xã có 5 lớp bổ túc văn hóa tập trung được duy trì.

Đối với các ngành học, nhiều biện pháp nhằm tăng cường công tác tổ chức, quản lý và đẩy mạnh phong trào thi đua 2 tốt, Lagi có nhiều mô hình giáo dục tiêu biểu. Từ năm học 1977 - 1978 tổng số học sinh là 4.418 học sinh ở 14 lớp từ lớp 2 đến lớp 9, Phổ thông có 4.081 học sinh, trong đó cấp I có 3.211 học sinh, cấp II có 1.807 học sinh, Mẫu giáo có 397 học sinh. Sự phát triển và phong trào giáo dục ba ngành học (Phổ thông, Mẫu giáo, Bổ túc văn hóa) ở Lagi, từ năm 1986 được ngành Giáo dục - Đào tạo tỉnh Thuận Hải công nhận là đơn vị tiên tiến cấp tỉnh.

Những năm đầu sau giải phóng tình hình dịch bệnh do nhiều nguyên nhân tác động lây lan ở diện rộng. Mối đe dọa lớn là cùng lúc có nhiều người mắc bệnh và có trường hợp tử

vong như dịch hạch ở khu dân cư vùng biển Phước Lộc, dịch tả rải rác khắp địa bàn và bệnh sốt rét từ những người sống lao động ở các nơi khác mang nguồn lây trở về... Số giường bệnh của Trạm y tế có hạn nhưng vẫn giải quyết được trên 100 lượt người đến khám, điều trị hàng ngày và tăng cường biện pháp phòng chống dịch, phun thuốc DDT, làm sạch môi trường và phát động phong trào 3 công trình 5 dứt điểm về y tế. Y tế Lagi là một trong những ngọn cờ đầu của ngành y tế tỉnh về các chương trình y tế quốc gia nhiều năm.

Hoạt động văn hóa văn nghệ quần chúng đã góp phần tích cực trong quá trình nâng cao nhận thức chính trị và phát huy ý thức làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa cho cán bộ, nhân dân. Với hệ thống loa phóng thanh trên các ngã đường, cụm dân cư chuyển tải các chương trình thời sự, phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước qua các buổi phát thanh, truyền thanh đều đặn được duy trì. Phong trào văn hóa văn nghệ quần chúng với nhiều hình thức sinh động. Nhiều đội văn nghệ xung kích ra đời từ các HTX/tiểu thủ công nghiệp, Khu phố... bằng các sáng tác ca, múa, kịch... tự biên tự diễn, cổ vũ phong trào lao động sản xuất, ca ngợi Đảng quang vinh và Bác Hồ vĩ đại. Trong đó phải kể đến phong trào thể dục thể thao với các bộ môn bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn, điền kinh... phát triển sôi nổi, nhất là bộ môn bóng đá có nhiều đội luôn chiếm ưu thế trong các giải vô địch của huyện và tỉnh. Hưởng ứng các đợt lao động tình nguyện xây dựng quê hương giàu đẹp, nhiều Cán bộ, đoàn viên thanh niên hăng hái ghi danh. Ngay từ đợt đầu, năm

1977 có 273 thanh niên lên đường đi các vùng kinh tế mới, nông trường trong tỉnh. Tại địa phương huy động hàng ngàn công lao động công ích nạo vét 7.506m mương cũ, 1.350m mương đào mới.

Sau giải phóng, đối tượng chính sách, gia đình liệt sĩ, thương binh, gia đình có công cách mạng, ưu trí mất sức... được quan tâm chăm sóc và thực hiện đầy đủ các chế độ. Qua các cuộc khảo sát, đăng ký, lập thủ tục hồ sơ xác minh thì tại Lagi có trên 100 gia đình thương binh, liệt sĩ, số người nghỉ chế độ ưu trí, mất sức, chuyển ngành có gần 150 người. Không những thực hiện kịp thời các chế độ quy định như lương, trợ cấp mà còn phải quan tâm đến đời sống tinh thần khi ốm đau, khó khăn và thăm hỏi động viên những dịp lễ, Tết bằng ý thức sâu nặng "ăn quả nhớ người trồng cây". Với lực lượng cán bộ ưu trí, mất sức ở địa phương cũng chính là những nhân tố góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ kế thừa bằng những kinh nghiệm thực tiễn rút ra từ trong chiến đấu và lao động của mình đã một đời cống hiến. Năm 1994 Lagi là xã đầu tiên xây dựng bia ghi danh liệt sĩ đã ngã xuống trên mảnh đất quê hương suốt trong các thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ cứu nước và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Đặc thù xã hội của thị trấn Lagi về nếp sống, trình độ dân trí, tín ngưỡng khá đa dạng. Từ một nơi tập trung nhiều tệ nạn xã hội, dôi thừa lao động và chịu sự chi phối về tư tưởng nhận thức chính trị, tập quán nay được chuyển đổi nhờ qua cải tạo, tiếp thu giá trị văn hóa dân tộc dù những năm đầu

có những vấn đề gay go, phức tạp. Với quá trình phát triển xã hội cũng đồng thời mở ra con đường mới cho người lao động có việc làm bằng cuộc vận động tự lực tự cường, tăng gia sản xuất lương thực. Vận động một số đối tượng có lao động nhưng chưa có điều kiện sản xuất thì đi xây dựng vùng kinh tế mới, hưởng ứng chủ trương di dân dân.

Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, bảo đảm an ninh chính trị:

Đứng trước tình hình an ninh chính trị trong cả nước phải đối phó với những âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch bên ngoài, chiến tranh biên giới Tây Nam và phía Bắc do chủ nghĩa bá quyền Trung Quốc cấu kết với lực lượng phản động Campuchia phát động nhiều cuộc tiến công lấn chiếm lãnh thổ chủ quyền nước ta. Vùng lãnh hải Hàm Tân cũng đối mặt với sự đe dọa thường xuyên của sự thâm nhập, dò thám bắt đầu bằng hiện tượng nhiều tàu lạ xuất hiện. Trong khi đó Lagi chỉ có khoảng trên 3 km bờ biển nhưng có số lượng tàu thuyền, lao động biển chiếm số đông nên cũng chịu tác động của tình hình đến đời sống sản xuất của ngư dân. Thời kỳ này, nhiều vụ vượt biên có tổ chức qui mô và tinh vi hơn. Các địa điểm Mũi Đá, Hồ Tôm và ngay tại cửa biển Lagi là những điểm xuất phát lén lút đón người vượt biên. Lợi dụng tình hình này, bọn trốn cải tạo, số kẻ nặng nợ với chế độ cũ đã tiếp tay bằng những luận điệu tuyên truyền, nói theo những tin tức xuyên tạc của các đài nước ngoài, BBC, VOA... Đánh giá âm mưu hậu chiến của địch đã chuẩn bị trước khi chiến tranh kết thúc, Lagi nằm trong những điểm quan trọng của

địch sẽ thực hiện các ý đồ chiến lược. Năm 1978, nhiều biện pháp được triển khai và đạt hiệu quả cao trong việc truy quét giữ gìn an ninh trật tự xã hội, góp phần phá tan nhiều vụ phản động, ngăn chặn nhiều vụ vượt biên và xây dựng lực lượng dân quân tự vệ kết hợp với nhiệm vụ sản xuất. Đảng bộ huyện Hàm Tân có kế hoạch "*khoanh vùng truy quét*" số 01 ngày 1/1/1978 đề ra một số biện pháp cấp bách là phải đánh diệt, gọi hàng, làm tan rã bọn phản động có vũ trang đang trốn tránh trong rừng, tập trung cải tạo, quản chế, bắt buộc cư trú đối với một số đối tượng tề ngụ cũ. Vận động quần chúng phát hiện tố giác kẻ địch chống phá cách mạng. Đồng thời xây dựng một số biện pháp cụ thể chia làm 3 bước để phấn đấu đạt mục tiêu, yêu cầu theo kế hoạch. Trong đó có việc tăng cường cán bộ đến cơ sở tổ chức học tập cho quần chúng nâng cao nhận thức, đề cao cảnh giác trước âm mưu thâm độc của địch và củng cố tổ chức bộ máy chính quyền, đoàn thể.

Với kế hoạch này cũng nhằm cụ thể hóa chương trình hành động theo chỉ thị 58 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Lagi hưởng ứng cuộc vận động: "*Phát huy bản chất tốt đẹp, nâng cao sức mạnh chiến đấu của các lực lượng vũ trang nhân dân*". Đồng thời Nghị quyết 20 của Tỉnh ủy Thuận Hải cũng chỉ rõ: "Kiên quyết đập tan kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch" kết hợp cải tạo vùng biển với việc tăng cường phòng thủ chống vượt biên.

Sau giải phóng, Lagi nhanh chóng hình thành và phát triển kiện toàn các tổ chức bộ máy chính quyền, đoàn thể

dưới sự lãnh đạo của Chi bộ với 19 đảng viên. Đến năm 1980 phát triển lên 107 dân quân tự vệ, 15 ban bảo vệ dân phố thuộc 15 tiểu khu với 57 cán bộ. Sự năng động và hoạt động có hiệu quả là các Tổ an ninh nhân dân có trên 200 cán bộ tổ trưởng, tổ phó tham gia. Đến năm 1981 đã có gần 2.000 người vượt biên bằng thuyền đã đi trót lọt. Trong những năm sau đó vẫn không giảm, hàng năm có từ 20 - 30 vụ. Tính đến năm 1983 với thành tích của các lực lượng tham gia phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc, đã phát hiện 2 vụ xâm nhập từ biển vào, bắt 21 tên và cùng với lực lượng vũ trang huyện bắt giữ 198 vụ vượt biên gồm 1.313 người. Trong đó có 42 vụ có trang bị vũ khí. Cũng với lực lượng này, nhiều tập thể và cá nhân xuất sắc được biểu dương như Đội Lagi I có 5 lần bắt bọn cướp thuyền để vượt biển, cứu sống 130 người khác thoát chết ngạt do bị nhốt dưới hầm thuyền. Những điển hình trong phong trào như Đội thuyền Lagi 1, ngày 17 tháng 4 năm 1980 đã chặn đứng một vụ vượt biên và cứu sống 100 người trong tình trạng sắp chết ngạt do bị nhốt dưới hầm tàu. Chiếc thuyền này xuất phát từ Đồng Nai nhưng ngư dân Lagi gấp ngoài biển đã kịp thời can thiệp. Với 29 thi thể của nạn nhân vượt biển tại cửa biển Lagi được chính quyền và bà con Phước Lộc lo cấp táng chu tất. Tiếp đó một tháng sau, bắt được vụ vượt biển có 25 người được giao cho lực lượng Biên phòng Long Hải, Long Đất... Trung đội Dân quân tự vệ biển Lagi 1 gồm 2 thuyền 5.642, 5.733 do anh Nguyễn Văn Tài, xã đội phó kiêm Trung đội trưởng trực tiếp chỉ huy đã bắt 2 vụ vượt biển với số người đông và có vũ khí. Tiêu biểu các

cá nhân như các anh Lê Minh Dũng, Phạm Tự, Lê Văn Minh, Ngô Văn Cư, Đinh Văn Kiệu, Trần Văn Ngưu, Hồ Văn Chiêu, Nguyễn Văn Xuân, Nguyễn Văn Đôn... từ những ngư dân tay không, dũng cảm, mưu trí bắt bọn cướp thuyền vượt biển. Tổ Hợp tác nghề cá Lagi 26 cũng là một điển hình trong việc ngăn chặn vượt biên, bắt giữ một thuyền chở 30 người trên đường trốn chạy... Các đội sản xuất nghề cá Lagi I, HTX Tiền Phong, Tiểu khu 10... là những đơn vị xuất sắc trong phong trào Quần chúng bảo vệ an tổ quốc. Hướng ứng cuộc vận động "Phát huy bản chất tốt đẹp, nâng cao sức mạnh chiến đấu của các lực lượng vũ trang nhân dân", trong các năm từ 1978 - 1980, lực lượng dân quân, tự vệ không ngừng đề cao cảnh giác cách mạng, bảo vệ tốt an ninh chính trị, trật tự xã hội địa phương. Với sự hỗ trợ của Tỉnh, Huyện đã sớm phát hiện và phá tan tổ chức phản động với tên gọi "Mặt trận dân tộc tự quyết" do tên Lâm Ngọc Minh cùng một số ngụy quân ngụy quyền trước đây ngoan cố cấu kết chuẩn bị những hoạt động gây rối. Tiếp đó cũng ngăn chặn được tổ chức phản động khác đội lốt tôn giáo như "Hội trụ trì Tam bảo", hay băng nhóm tội phạm xã hội như "Băng guốc trắng, Đảng Cọp Đen" và kịp thời trấn áp tên Văn Sư Bưởi gây bạo động, tạo sự bình yên cho nhân dân.

Lagi còn là một địa bàn phức tạp về tệ nạn xã hội do chịu ảnh hưởng lối sống thực dụng của chế độ Mỹ - Ngụy còn rói rứt nhiều đối tượng vừa là người địa phương và không ít thành phần bất hảo từ nơi khác đến. Nhưng với công tác đăng ký, quản lý nhân hộ khẩu, quản lý tạm trú tạm vắng và nấm

chắc hoạt động của các đối tượng. Trong cuộc đấu tranh cải tạo, thực hiện ba cuộc cách mạng (cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học kỹ thuật, cách mạng tư tưởng văn hóa) là cuộc đấu tranh giai cấp gay go, phức tạp. Lực lượng công an nhân dân, lực lượng dân quân, du kích ở địa phương đã nhận thức rõ về vai trò tích cực trong công tác đấu tranh, trấn áp các đối tượng, giữ vững an ninh chính trị, trong sạch địa bàn và chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch.

Công tác xây dựng lực lượng quân sự địa phương ở Lagi được quan tâm củng cố với tinh thần cảnh giác cách mạng cao .Là một bộ phận không thể tách rời công cuộc cải tạo quan hệ sản xuất cũ làm nền tảng xây dựng nền quốc phòng toàn dân, sẵn sàng chiến đấu trước mọi tình huống. Sau 2 năm có 280 thanh niên lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và 100 thanh niên xung phong tham gia lực lượng tự vệ địa phương, thành lập 2 trung đội dân quân tự vệ biển. Từ năm 1980 lực lượng dân quân tự vệ tăng lên 176 người, thành lập 1 đại đội dân quân cơ động nội địa và 1 đại đội cơ động trên biển, 1 trung đội dân quân. Công tác động viên tuyển quân hàng năm được sự chỉ đạo chặt chẽ và coi trọng công tác vận động quần chúng, vận động thanh niên làm tròn nghĩa vụ quân sự. Năm 1986 lực lượng Dân quân tự vệ tăng lên 1.400 chiến sĩ, đạt 11,2% so dân số, thành lập 12 trung đội, 32 tiểu đội thuộc lực lượng dân quân cơ động ven biển và tổ chức dân quân tự vệ biển theo đơn vị thuyền nghề. Đây là một thời kỳ công tác an ninh quốc phòng được củng cố và phát triển mạnh mẽ, nhiều điển hình tích cực trong phong trào quần chúng.

Củng cố hệ thống chính trị vững mạnh:

Sau khi chiến tranh kết thúc, Đảng ta đã khẩn trương đề ra những nhiệm vụ cấp bách về công tác chính trị tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia khắc phục hậu quả chiến tranh. Phương hướng thực hiện lúc bấy giờ là phát huy bản chất cách mạng của giai cấp công nhân, không ngừng nâng cao giác ngộ về lý tưởng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân. Với truyền thống đấu tranh của địa phương, Lagi được coi là trung tâm của các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng chính quyền cách mạng mà Huyện đặt lên trách nhiệm đi đầu. Quán triệt Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thuận Hải lần thứ I (tháng 3/1977): "*Việc tăng cường và kiện toàn bộ máy chính quyền cấp xã là cần thiết để duy trì an ninh chính trị và trật tự xã hội, để phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân*". Trong quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội Huyện Đảng bộ Hàm Tân lần I (1977 -1979) trong bối cảnh tình hình chung và địa phương có những khó khăn nhưng dưới ánh sáng Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV được triển khai đến tận cơ sở, quần chúng đồng tình hưởng ứng nên đạt được những thành tựu tương đối toàn diện. Lúc này với sự chỉ đạo của Huyện ủy là tăng cường công tác xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, kết hợp với củng cố xây dựng chính quyền, xây dựng phát huy vai trò các đoàn thể quần chúng. Thông qua các cuộc bầu cử và hoạt động Hội đồng nhân dân để nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước, Chi bộ Tân Hòa đánh giá kết quả triển khai cuộc vận động thực hiện

Nghị quyết 228 của Bộ Chính trị và Chỉ thị 159 của Thủ tướng Chính phủ và nghị quyết của tỉnh nhằm quán triệt trong Đảng và ra ngoài quần chúng để kiểm điểm, tự phê bình và phê bình, chống tham nhũng, hối lộ, lãng phí... coi đây là một đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng có ý nghĩa tác động đến sự nghiệp phát triển xã hội.

Tổ chức bộ máy chính quyền nhiệm kỳ I UBND xã Tân Hòa (1977 - 1979) phù hợp với việc thay đổi địa giới hành chánh mà đơn vị cơ sở là thôn, tiểu khu, khu phố, tổ dân phố cho đến cuối năm 1979 xã Tân Hòa được chuyển thành thị trấn Lagi. Tháng 8/1980, Đại hội Chi bộ thị trấn Lagi nhiệm kỳ 1981- 1982 bầu Ban chi ủy mới gồm các đồng chí Ngô Văn Ly, Bí thư - Bùi Lan, Phó Bí thư và 3 chi ủy viên. Tháng 2 năm 1982 đồng chí Ngô Văn Ly chuyển về Huyện và đồng chí Trần Văn Hậu được tăng cường về làm Bí thư. Sau đó, Đại hội chi bộ Tân Hòa khóa IV (1982 - 1983) với 26 đảng viên, bầu các đồng chí Trần Văn Hậu làm Bí thư, Trần Đình Ngôn - Phó Bí thư và 5 chi ủy viên. Tháng 6 năm 1983, đồng chí Đỗ Thành Do về nhận nhiệm vụ Bí thư cho đến tháng 11/1983 chuyển về huyện đảm nhận chức vụ Chủ tịch UBND huyện. Chi bộ có số đảng viên tăng lên 33 đồng chí, với 6 tổ Đảng, tính từ sau giải phóng đã phát triển được 18 đồng chí.

Qua 4 nhiệm kỳ đại hội Chi bộ, nhiều biến động về cán bộ nhưng với sự phát triển đảng viên và nhiều trọng tâm công tác đặt ra, Thường vụ Huyện ủy Hàm Tân ra quyết định số 06 ngày 11/1/1984 thành lập Đảng bộ thị trấn Lagi và ngày 16/2/1984 đại hội Đảng bộ thị trấn Lagi lần thứ I nhiệm kỳ

1984 - 1986 được tổ chức có 38 đảng viên tham dự. Đồng thời ra Nghị quyết thành lập 5 chi bộ trực thuộc: Chi bộ Công an - Quân sự có 9 đảng viên, chi bộ HTX Nông nghiệp có 4 đảng viên, Chi bộ trường học có 5 đảng viên, Chi bộ các đơn vị nghề cá có 10 đảng viên, Chi bộ ngành Tiểu thủ công nghiệp - Tín dụng có 10 đảng viên. Ban thường vụ Đảng ủy gồm các Đồng chí Nguyễn Hải Đăng, Bí thư - Trần Thanh Bình, Phó Bí thư, Hà Văn Đồng - Thường trực Đảng ủy: Tháng 6/1986 Huyện ủy chỉ định bổ sung đồng chí Ngô Quang Mẫn vào Ban Thường vụ Đảng ủy thị trấn, tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ II (nhiệm kỳ 1986 - 1988) vào ngày 7.9.1986 - Ban Thường vụ gồm các đồng chí: Ngô Quang Mẫn, Bí thư - Trần Thanh Bình, Phó Bí thư - Nguyễn Ngọc Hải, Ủy viên Thường vụ và 6 ủy viên. Tháng 10/1986, Huyện ủy Hàm Tân điều động đồng chí Trần Đình Hai - Ủy viên Thường vụ, Bí thư Huyện đoàn về làm Bí thư thay đồng chí Ngô Quang Mẫn vừa được bầu làm Phó Bí thư Huyện ủy để chuyển về UBND Huyện nhận nhiệm vụ Chủ tịch. Do tình hình tổ chức và công tác quản lý, tháng 11/1986 quyết định giải thể 2 chi bộ Tiểu thủ công nghiệp và tập thể nghề cá nhưng tăng cường phát triển, thành lập 3 chi bộ mới cơ sở theo đơn vị Khu phố của 57 tổ dân phố.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ thị trấn, các đoàn thể mặt trận phát huy được truyền thống yêu nước, đóng vai trò nòng cốt vận động các tầng lớp quần chúng tham gia các phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng chính quyền và bảo vệ an ninh tổ quốc. Lực lượng đoàn thể không ngừng phát

triển. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 117 đoàn viên thuộc 13 chi đoàn và hội viên Thanh niên Việt nam có 130 người gắn với các HTX, Khu phố... Hội Phụ nữ có 2.133 hội viên với chương trình hoạt động trong các mặt cộng tác có hiệu quả. Hội Nông dân tập thể có 529 hội viên gồm 7 tổ. Ngoài ra các tổ chức đoàn thể quần chúng cũng phát triển sâu rộng như Hội Chữ thập đỏ, Hội bảo thọ, Chi hội Y học cổ truyền...

Công tác vận động xây dựng nếp sống mới với hành động làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa ở Lagi được tập trung phát động sôi nổi, về nội dung 7 chống và 5 xây, lấy tư tưởng "*Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người*" thông qua các phong trào chống các hiện tượng tiêu cực trong đời sống xã hội đồng thời cổ vũ sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp nhân dân vào công cuộc lao động sản xuất, bảo vệ an ninh trật tự... Để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu này, thị trấn thành lập Ban chỉ đạo vận động và do chính quyền chủ trì cùng với các ban ngành, đoàn thể mặt trận. Năm 1982 đã có 15 tiểu khu và 101 Tổ An ninh nhân dân đăng ký cùng các HTX, đơn vị kinh tế tập thể có kế hoạch gắn với nhiệm vụ phát triển sản xuất với xây dựng nếp sống mới. Từ phong trào, có nhiều điển hình tiên tiến, gương mẫu. Phần lớn số đồng phụ nữ trước đây là những tiểu thương, kinh doanh nhỏ coi buôn bán như một nghề để sống nay chuyển sang sản xuất ở các HTX/Tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp có phần ổn định hơn. Trong cuộc sống nhiều người có ý thức tự giác cao về các chính sách chủ trương của Đảng qua các cuộc phát

động, tiêu biểu như gia đình bà Võ Thị Lan, gia đình liệt sĩ, gia đình bà Lê Thị Đài dù neo đơn cũng tự nguyện đưa 2 con trai lên đường làm nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình chiến tranh ở Campuchia ác liệt. Trong phong trào an ninh bảo vệ Tổ quốc chống vượt biển có các tấm gương dũng cảm như chị Trần Thị H có 6 lần tố giác âm mưu cướp thuyền, như các anh Nguyễn Chồm, Nguyễn Văn Vinh, Hồ Văn Ông, Võ Trọng, Trương Công Cư... Đã mưu trí chặn đứng bọn cướp thuyền ngư dân trốn ra nước ngoài, bảo vệ tài sản tập thể. Với nhận thức của nhân dân được nâng cao qua công tác vận động giáo dục tuyên truyền của đoàn thể mặt trận nhanh chóng đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan... Đặc biệt đã truy quét có hiệu quả các loại văn hóa phẩm đồi trụy, phản động. Thay vào đó các HTX, trường học đều lập tủ sách riêng và thư viện. Ở thị trấn có một phòng đọc sách bao trên 500 bản sách phục vụ cho nhu cầu người đọc.

Cùng với việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, các Nghị quyết của Đảng bộ huyện được triển khai thực hiện và không ngừng xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh kết hợp với kiện toàn hệ thống chính quyền cơ sở, khu phố... Tiếp tục phát triển lực lượng đoàn thể cách mạng, tổ chức quần chúng, đảm bảo sự đoàn kết giữa đồng bào các tôn giáo, phát động quần chúng tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, thực hiện cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội, hoàn thành nhiệm vụ cải tạo quan hệ sản xuất cũ, xây dựng quan hệ sản xuất mới. Phát huy vai trò chính quyền theo cơ chế "*Đảng lãnh*

đạo, nhân dân làm chủ và nhà nước quản lý" đã có tác động mạnh mẽ đến hiệu quả của phong trào. Về tổ chức hành chánh theo quyết định số 1882 của UBND tỉnh Thuận Hải, hình thành 27 tổ dân phố vào năm 1984, sử dụng đồng bộ 3 biện pháp: Giáo dục, kinh tế và hành chánh nhằm thúc đẩy bước chuyển biến chung bằng hành động cách mạng trong lao động sản xuất, xây dựng kinh tế và bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Mối quan hệ giữa Đảng, Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân và các đoàn thể mặt trận là mối quan hệ trách nhiệm theo cơ chế chính trị, có tính quyết định đến thành quả mà Lagi đã xác định thực hiện. Nổi bật nhất là yêu cầu đẩy mạnh các mục tiêu xây dựng nền kinh tế mới, nền văn hóa mới và con người mới. Phong trào quần chúng trong công tác củng cố giữ gìn an ninh chính trị trật tự xã hội và sẵn sàng đập tan mọi âm mưu và hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch.

* * *

*

Qua thời gian ngắn để ổn định tình hình sau ngày giải phóng, cán bộ và nhân dân Lagi tiếp tục nhiệm vụ củng cố an ninh chính trị, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng và có tính cấp bách hơn nữa đó là khôi phục kinh tế ở một nơi từng trải qua biết bao biến động lớn của cuộc kháng chiến chống Mỹ, bắt tay vào việc xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân.

Đây là một thời kỳ có nhiều sự kiện rất sôi động, quyết liệt trong đấu tranh giai cấp vừa phản ánh sức chiến đấu, năng lực hành động cách mạng của cán bộ, nhân dân để đạt được các mục tiêu phát triển sự nghiệp kinh tế - xã hội, bảo vệ thành quả cách mạng. Dù là địa bàn phức tạp về an ninh trật tự do những tồn tại của làn sóng di tản, tạo ra điểm cuối cùng của các lực lượng ngụy quân tan rã nhưng với sức tấn công của các lực lượng vũ trang cùng với sự chủ động, nhạy bén của Đảng bộ, nhân dân huyện Hàm Tân sớm vãn hồi, ổn định tình hình ngay từ những ngày đầu. Sang đầu năm 1977, bộ máy chính quyền được củng cố, Lagi tiếp tục có một vai trò quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội của Huyện. Tuy vậy, với sự tác động của các lực lượng phản động bên ngoài đã lôi kéo một số người nhẹ dạ, còn mơ hồ về chính trị bằng mọi cách tìm đường vượt biên, trốn đi nước ngoài... Bờ biển không dài nhưng cửa biển Lagi với bến cảng có số lượng thuyền chiếm trên 70% công suất của toàn Huyện. Cho nên số vụ vượt biên bằng thuyền ở đây nhiều hơn hết. Tình hình nhen nhúm các âm mưu phản động, bạo loạn diễn ra trên phạm vi ở một số xã nhưng tại Lagi với những biện pháp chỉ đạo kịp thời, phát huy được thực lực phong trào quần chúng đạt được nhiều kết quả trong công tác an ninh chính trị. Từ sau Nghị quyết V của Đảng đồng thời là hai nhiệm vụ chiến lược: tiếp tục cải tạo xây dựng XHCN vừa phải tăng cường công tác an ninh quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu. Xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, xây dựng hậu phương trực tiếp và hậu cần tại chỗ vững chắc để đáp ứng cho yêu cầu xây dựng phát triển kinh tế và bảo vệ lãnh thổ, vùng

biển. Lagi có một vị trí quan trọng trong điều kiện tình hình như thế. Với một nền kinh tế bị lệ thuộc, sau ngày giải phóng tình hình kinh tế - xã hội ở Lagi hoàn toàn mang tính chất làm ăn nhỏ, manh mún, không có những hoạt động sản xuất qui mô và trong lĩnh vực hải sản là thế mạnh kinh tế của địa phương cũng do tư nhân, đầu nậu chi phối. Sau một bước cải tạo từ cuối năm 1976, tiếp theo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện Hàm Tân lần I đã chuyển thêm một bước về cải tạo quan hệ sản xuất cũ và xây dựng quan hệ sản xuất mới, tập trung cho lĩnh vực nghề cá, nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp. Tháng 6/1979 thực hiện Chỉ thị 37 của Tỉnh ủy Thuận Hải về cải tạo và xây dựng nghề cá, với chiến dịch "*Thuận Hải dậy sóng*" mở đầu cho hàng loạt biện pháp cải tạo quyết liệt vừa có tác động nhiều mặt nhằm chuyển đổi tư tưởng người lao động, xác lập quyền làm chủ, xóa bỏ chế độ người bóc lột người, xóa bỏ nghèo nàn lạc hậu, tạo tiền đề xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, đưa nền sản xuất nhỏ tiến lên sản xuất lớn XHCN. Đảng bộ và chính quyền địa phương xác định rõ nhiệm vụ chính trị và thế mạnh kinh tế mũi nhọn là nghề biển nên tập trung nhiều biện pháp đẩy mạnh một cách ráo riết, coi đây là cuộc đấu tranh giai cấp xóa bỏ quan hệ sản xuất cũ, cá thể để xây dựng quan hệ sản xuất mới. Huy động toàn bộ cán bộ, đảng viên và lực lượng đoàn thể vào cuộc, phát động học tập sâu rộng trong ngư dân, chủ thuyền, người lao động.

Nhưng trước một thực tế là nghề cá đã có từ bao đời, với sự lệ thuộc nền kinh tế tư bản chủ nghĩa của một vùng tạm

chiếm dưới chế độ cũ trước đó không xa trong khi công tác tuyên truyền giáo dục tư tưởng gây nhận thức cho nhân dân cũng như giải pháp chuyển sở hữu tư nhân vào làm ăn tập thể chưa chuẩn bị sâu, kỹ nên không đủ sức thuyết phục nhất là thông qua các biện pháp thực hiện các nội dung 3 thống nhất 6 quản lý cũng như phương thức hóa giá tư liệu sản xuất không hợp lý, đồng thời nảy sinh nhiều vấn đề bất cập. Sự phản ứng trong ngư dân, chủ thuyền thật sự có ảnh hưởng đến năng lực sản xuất cùng lúc tình hình an ninh vùng biển thường xuyên bị cướp thuyền, tàu nước ngoài đe dọa ở hải phận để lôi kéo người vượt biên dẫn đến số lượng thuyền hành nghề, sản lượng đánh bắt hải sản giảm sút. Đã thế, giá cả thu mua lại không phù hợp, có khi được mùa, sản lượng đánh bắt không tiêu thụ được do hệ thống phân phối lưu thông không đáp ứng nên phải thu mua giá rẻ và đổ xuống sông tiêu hủy. Đây cũng là bài học có tính lịch sử do nhiều nguyên nhân vừa khách quan vừa chủ quan và bộc lộ tính hưu khuynh trong quá trình thúc đẩy phát triển đối với nghề cá ở địa phương.

Bên cạnh những tiến bộ đáng kể trong việc thực hiện những mục tiêu kinh tế - xã hội theo các Nghị quyết của Huyện và địa phương đề ra, đánh dấu chặng đường đầu tiên xây dựng chế độ mới và nền kinh tế mới của nước ta. Những nhiệm vụ cơ bản đã đạt được sự ổn định, đáp ứng yêu cầu cấp bách và thiết yếu nhất cho đời sống nhân dân. Nhiều mô hình sản xuất, đặc biệt là ngành tiểu thủ công nghiệp từ bước đi mới mẽ nhưng nhanh chóng đột phá, tạo được chỗ đứng trên

thị trường với nhiều mặt hàng thủ công mỹ nghệ xuất khẩu bằng nguồn nguyên liệu lâm đặc sản địa phương.

Trong công tác phân phối lưu thông đối với Lagi có một vị trí quan trọng, liên quan đến đời sống của nhân dân cho toàn địa bàn Huyện về lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và sản xuất. Qua cải tạo đã xây dựng, phát triển mạng lưới thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, thực hiện phương thức mới trong kinh doanh có tính chủ động, liên kết kinh tế, chiếm lĩnh thị trường và phát triển hệ thống HTX tín dụng với hình thức phát triển cổ phần, Đồng thời thành lập và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban quản lý chợ đưa dần người kinh doanh vào nề nếp từng bước quản lý giá cả, đảm bảo trật tự thị trường.

Đặc điểm tình hình giai đoạn 1977 - 1985 là quá trình kết hợp cải tạo với xây dựng. Trong đó xây dựng là biện pháp chủ yếu, vừa xóa bỏ cái cũ để xây dựng cái mới, tạo ra lực lượng sản xuất mới, cơ sở kinh tế mới nhằm nâng cao đời sống vật chất lẫn tinh thần của nhân dân ngày càng tốt hơn.

Chương III

PHÁT HUY NỘI LỰC ĐẨY NHANH NHỊP ĐỘ PHÁT TRIỂN VÀ THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1986 - 2000)

Bước chuẩn bị vào thời kỳ đổi mới:

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam (hợp từ ngày 15 - 18/12/1986) đã nhận định, phân tích thực trạng đất nước, tổng kết kinh nghiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội trong những năm qua và xác định mục tiêu nhiệm vụ, mục tiêu của cách mạng trong thời kỳ đất nước đổi mới đi lên của chặng đường đầu tiên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong quá trình 10 năm tiến hành công cuộc cải tạo và xây dựng quan hệ sản xuất mới tuy đã vượt qua nhiều khó khăn thử thách nhưng cũng vấp phải không ít sai lầm, chủ quan mà trong đánh giá nhận định tại Đại hội Đảng bộ Huyện Hàm Tân lần thứ IV (tháng 9/1986) cũng đã từng đề cập: "*Nghiêm túc mà đánh giá từng lĩnh vực có đạt được nhưng mức độ khác nhau nhưng vẫn còn hình thức. Điều rút ra sâu sắc là do chưa thật quan tâm củng cố, kiện toàn quan hệ sản xuất mới nên chất lượng, hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế quốc doanh giảm sút, vai trò chủ đạo chưa thể hiện rõ.*

Nhiều đơn vị kinh tế tập thể thì khoán trăng, buông lỏng thực chất là làm ăn cá thể". Ở Lagi, tình hình kinh tế, sản xuất cũng diễn ra trong bối cảnh chung đó. Tuy nhiên với ánh sáng Nghị quyết đại hội VI đã khẳng định đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ, mở ra bước đầu của công cuộc đổi mới đất nước. Trong đó, với kế hoạch 5 năm cụ thể, thật sự tập trung sức người sức của vào việc thực hiện cho được 3 chương trình mục tiêu về "Lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và phát triển" là những vấn đề có ảnh hưởng đến vị trí quan trọng của một địa bàn thị trấn, trung tâm kinh tế của huyện.

Giữa thời điểm của cơ chế cũ và mới còn đan xen cũng đồng thời xuất hiện nhiều khó khăn hơn là thuận lợi. Tác động của sự khủng hoảng kinh tế trong thời kỳ bao cấp đã tồn tại nhiều mặt trong đời sống xã hội. Từ năm 1985 phong trào hợp tác hóa bị chưng lại, bộc lộ nhiều mặt tiêu cực, cơ chế quản lý hành chánh bao cấp trong các hợp tác xã, tập đoàn sản xuất còn nặng nề, làm ăn thua lỗ. Thêm vào đó chính sách giá - lương - tiền có những sai lầm, khuyết điểm có ảnh hưởng nhất định đến đời sống tinh thần đối với nhân dân.

Tuy đã 10 năm sau ngày giải phóng nhưng về tư tưởng và nhận thức của nhân dân còn một bộ phận chưa được giác ngộ do hậu quả chiến tranh và chế độ thực dân mới của Mỹ để lại. Một số sai lầm trong quá trình thực hiện mục tiêu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, không tuân thủ tính tuần tự lịch sử, dẫn đến nhiều vấn đề bất cập. Trong cải tạo đã thể hiện sự nôn nóng, duy ý chí không mang lại tác dụng thúc đẩy sản

xuất, sai phạm tính nguyên tắc tự nguyện. Do đó tinh thần đổi mới của Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VI là cái mốc quan trọng đánh dấu bước chuyển lớn của thời kỳ đổi mới và có tác động mạnh mẽ đến tư tưởng cách mạng của nhân dân.

Tại Đại hội đại biểu lần thứ III của huyện Đảng bộ Hàm Tân đánh giá tình hình kinh tế - xã hội có nhiều biến động sâu sắc nhưng chưa khắc phục được. Trong lĩnh vực hải sản, Lagi có vị trí quan trọng của huyện nhưng vẫn phải chịu sự chi phối bởi khả năng đầu tư không đáng kể, áp dụng toàn bộ kế hoạch kinh tế, quản lý thu mua, chế biến... Một trong những hoạt động sản xuất đang được định hình là ngành tiểu thủ công nghiệp tuy được duy trì và phát triển nhưng phương hướng sản xuất còn lúng túng, điều kiện bảo đảm sản xuất còn bấp bênh nhất là nguồn nguyên liệu. Đời sống của nhân dân còn khó khăn, nhu cầu về lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng công nghệ với áp lực của các xã trong huyện và địa phương phải đặt ra. Đại hội Đảng bộ Lagi lần thứ II (nhiệm kỳ 1986 - 1988) tập trung lãnh đạo và cụ thể hóa chương trình hành động các nghị quyết của Huyện, khắc phục những khuyết nhược điểm bằng các giải pháp mới phù hợp với thực tiễn và yêu cầu cơ chế thời kỳ đổi mới. Một trong những giải pháp lớn là trước hết phải nâng cao vai trò làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phát huy tính chủ động, sáng tạo của quần chúng. Quán triệt sâu rộng trong nhân dân về chủ trương kinh tế nhiều thành phần nhằm phát huy sức mạnh của các thành phần kinh tế, tạo ra sức mạnh

tổng hợp của nền kinh tế quốc dân nhiều thành phần mà Lagi có một vị trí khá riêng.

Thuận lợi cho công cuộc đổi mới, ngày 19 tháng 4 năm 1987 là cuộc bầu cử đại biểu HĐND Lagi khóa V nhiệm kỳ 1987 - 1989 được tiến hành trong không khí dân chủ, sôi nổi. Kết quả có 41 đại biểu chia làm 8 tổ đại biểu đại diện cho các thành phần xã hội, lĩnh vực hoạt động từ các cơ sở. UBND do đồng chí Nguyễn Ngọc Hải làm chủ tịch và các phó chủ tịch Nguyễn Thiệu, Cố Thành Chiến... Nhiều chương trình phát triển kinh tế, đặc biệt về hải sản và tiểu thủ công nghiệp được quan tâm đẩy mạnh, đảm bảo yêu cầu giữa lực lượng sản xuất với quan hệ sản xuất, kết hợp kinh tế với an ninh quốc phòng trong hoạt động nghề cá.

Kéo dài từ năm 1986 với sự tác động của kinh tế thị trường còn nhiều đặc điểm "từ một xã hội mà nền kinh tế còn phổ biến là sản xuất nhỏ tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa" và trong bối cảnh xã hội bị ảnh hưởng về tư tưởng diên biến hòa bình từ bên ngoài đối với nhân dân, nhất là số người có mối quan hệ đến người thân sống ở nước ngoài lôi kéo, xuyên tạc. Trong quá trình xóa bỏ quan hệ sản xuất cũ để xây dựng quan hệ sản xuất mới thì những điều kiện về lực lượng sản xuất, cơ sở vật chất chưa đáp ứng kịp thời tạo ra sự thiếu hụt so với yêu cầu cạnh tranh của thị trường mà điển hình nhất là hoạt động ngành tiểu thủ công nghiệp với sản phẩm thủ công mỹ nghệ xuất khẩu phải gấp khó khăn.

Lagi còn là một địa bàn có tỷ lệ phát triển dân số tăng nhanh, trong vòng 10 năm từ 14.350 người lên 18.961 người vào năm 1987. Trong đó số người từ các vùng kinh tế mới trở về, di cư tự do các nơi khác đến đẩy số người thất nghiệp, không có việc làm ổn định tăng cao. Nguồn lợi hải sản ở đây đã thu hút lực lượng lao động biển, số người lao động gián tiếp, sống phụ thuộc như chế biến, dịch vụ, thương mại có đến 50% dân số nhưng với thời tiết thường xuyên biến động, ngư trường ngày càng cạn kiệt thì trở thành áp lực nặng nề lên đời sống xã hội. Trong những năm 1989 - 1990, tình trạng huê hụi, vay mượn cùng với việc khiếu kiện, tranh chấp trong nhân dân làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh xã hội khá gay gắt đã đặt ra nhiều vấn đề lớn, đòi hỏi sự lãnh đạo và biện pháp kịp thời để giải quyết thỏa đáng.

Lagi được xác định là trung tâm kinh tế - văn hóa của Huyện nhưng tốc độ xây dựng và phát triển chậm do hạ tầng cơ sở đầu tư thiếu đồng bộ và còn nhiều hạn chế. Bước khởi đầu để đi vào công cuộc đổi mới của Đảng trong điều kiện về an ninh chính trị, kinh tế - xã hội ở địa phương như thế là một thách thức lớn còn phải tiếp tục.

Khai thác tiềm năng kinh tế, tranh thủ đầu tư phát triển theo chính sách đổi mới (1987 - 1990):

Xác định cơ cấu kinh tế của địa phương và thúc đẩy ngành hải sản làm mũi nhọn phát triển kinh tế. Với một số chính sách khuyến khích và tạo điều kiện, ưu đãi cho ngư dân bỏ vốn đầu tư, mua sắm trang bị tàu thuyền có công suất lớn

để mở rộng ngư trường đánh bắt cùng với việc thay đổi cơ cấu nghề nhằm đạt yêu cầu sản phẩm có giá trị kinh tế, xuất khẩu. So với năm 1986, sau 3 năm đổi mới, năm 1990 số lượng tàu thuyền từ 301 chiếc tăng lên 439 chiếc với tổng công suất 12.045CV. Tuy nhiên, do thời tiết biến động thất thường, công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản yếu kém có ảnh hưởng đến sản lượng đánh bắt nên sản lượng chưa tương xứng với công suất đầu tư. Số lượng thuyền do tập thể quản lý giảm dần, còn 8 hợp tác xã với 41 thuyền, 14 tổ hợp tác sản xuất có 41 thuyền... Một số HTX nghề cá phải chuyển đổi mô hình sản xuất như Lagi 12, Lagi 8, kể cả HTX Tiên Phong, lá cờ đầu ngành hải sản từ năm 1986 nay cũng rơi vào tình trạng làm ăn thua lỗ. Trong những nguyên nhân tác động đến khả năng ổn định của các mô hình kinh tế tập thể có phần do chế độ hạch toán bao cấp, trình độ quản lý không còn phù hợp với cơ chế mới... Một số giải pháp được Huyện chỉ đạo nhằm củng cố và phát triển sản xuất, cụ thể là vừa bằng các giải pháp khắc phục tồn tại vừa tập trung vận động ngư dân thực hiện nghĩa vụ nộp thuế, hạn chế thấp nhất nợ thuế tồn đọng day dứt từng năm.

Về đời sống ngư dân còn nhiều vấn đề bất cập do tập quán sinh hoạt, phụ thuộc lớn vào giới chủ thuyền, đầu nậu, hàm hộ... Mặc dù qua việc thực hiện chỉ thị của Tỉnh về củng cố quan hệ sản xuất dưới hai hình thức Hợp tác xã và tập đoàn sản xuất vẫn chưa tạo được sự chuyển biến cho nền thuyền của ngư dân cá thể tiếp tục tồn tại và phát triển. Chủ thuyền điều tiết cả phần sản phẩm của người lao động trực

tiếp nhất là nghề câu mực truyền thống bằng thúng chai với hàng trăm chiếc. Dù có chỉ đạo về nội dung, điều lệ HTX Nghề cá nhưng việc chấp hành thực hiện còn lỏng lẻo, chỉ còn là hình thức. Đại hội Đảng bộ Lagi lần thứ III, nhiệm kỳ 1989 - 1991 vào ngày 14 tháng 10 năm 1989 đã bầu các đồng chí Nguyễn Ngọc Hải - Bí thư, Lê Minh Châu - Phó Bí thư thường trực và 7 Ủy viên, đánh giá lại công tác củng cố quan hệ sản xuất tập thể nghề cá và đề ra giải pháp tháo gỡ những khó khăn, cụ thể trong thời gian qua phải giải thể 8 đơn vị tổ HTSX và chỉ còn lại 6 HTX với 26 thuyền nhưng chỉ có 2 đơn vị ổn định. Riêng các HTX Tiền Phong, Lagi 36, 23/4... trước đây là đơn vị khá cũng thuộc diện cần tháo gỡ và giải thể. Nhưng đối với thuyền nghề cá thể lại phát triển và sản xuất có hiệu quả đó là nhờ chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế, tự bỏ vốn đầu tư và được ưu đãi vay vốn ngân hàng. Sản lượng đánh bắt từ 5.500 tấn tăng lên 8.100 tấn hải sản, nhiều hộ ngư dân giàu lên.

Trong lĩnh vực nông nghiệp tuy Lagi không có thuận lợi về tiềm năng đất đai để tập trung nhưng với mục tiêu nâng cao hiệu quả trong sản xuất qua việc lãnh đạo HTX thực hiện khoán 10, trước nhất là hoàn chỉnh các khâu trong khoán. Trong các năm tiến hành công cuộc cải tạo, tiếp tục duy trì ổn định diện tích gieo trồng nhờ biện pháp tổ chức quản lý, bộ máy HTX năng động và đầu tư thâm canh cây trồng duy trì được sản lượng bình quân từ 33 đến 34 tạ/ha. Nhằm tăng diện tích gieo trồng trong điều kiện đất sản xuất ổn định, chỉ đạo HTX chú trọng góp phần đầu tư xây dựng hệ thống kênh

mương nội đồng nối với hệ thống thủy lợi Suối Dứa, Suối Đó... để tăng nguồn nước tưới các chậu ruộng 1 - 2 vụ. Đồng thời có chủ trương vận động nông dân trồng cây ngắn ngày có năng suất cao trên diện tích đất ruộng, đất vườn để cải thiện đời sống, phá thế độc canh cây lúa. Tuy chưa nhân rộng nhưng có một số hộ qua thực hiện nhất là cây họ đậu đạt kết quả thu nhập khá. Đây là giải pháp phù hợp với điều kiện đất đai của địa phương, nhưng phát huy được phương thức khoán của Trung ương mở ra. Với chế độ quản lý mới cũng chuyển dần sang hướng dịch vụ, hợp đồng, quản lý đất đai và phát huy quyền chủ động của hộ nông dân.

Do tác động của thị trường tiêu thụ, tình hình sản xuất ngành tiểu thủ công nghiệp ở khu vực tập thể từ nhiều năm phát triển sôi động nay gặp khó khăn, đặc biệt là các mặt hàng nguyên liệu từ cây buông xuất khẩu. HTX Tiên Tiến và HTX Đoàn Kết là những đơn vị tiểu thủ công nghiệp có đến hàng ngàn lao động, qua nhiều năm hoạt động được khẳng định và có hiệu quả kinh tế nhưng đến năm 1990 phải bị chưng lại trước một thị trường biến động. Các HTX Tiền Phong đóng thuyền, Phân hữu cơ, cơ khí Quyết Thắng... do không đáp ứng kịp yêu cầu đổi mới về quản lý, sản phẩm và không có đầu tư nên cũng giảm sút, chấp nhận giải thể. Trong các hoạt động sản xuất kinh doanh còn nhiều lệ thuộc vào khả năng tiêu thụ của thị trường nên chưa bắt kịp được yêu cầu cạnh tranh. Điều này có ảnh hưởng đến đời sống xã viên và các lĩnh vực sản xuất, dịch vụ khác.

Tuy vậy, với chính sách mở rộng và phát triển kinh tế nhiều thành phần, đa dạng hóa thị trường đã làm nêu diện mạo mới trong hoạt động kinh doanh, thương mại. Lúc này các trạm kiểm soát liên ngành trên các tuyến đường giao thông của huyện được giải thể. Nhờ đó sự thông thoáng về lưu thông phân phối đã có tác động đến thị trường, nguồn hàng phong phú. Có đến 13 hộ kinh doanh dịch vụ ăn uống trong hệ thống HTX không còn phù hợp nên phải chuyển đổi, bên cạnh đó tại chợ Lagi có 650 hộ đăng ký kinh doanh làm nghĩa vụ thuế với nhà nước. Từ năm 1986 hoạt động HTX Tín dụng Lagi mới thực sự đi vào hoạt động có hiệu quả thu hút được sự tín nhiệm của nhân dân, liên tục nhiều năm duy trì phát triển vốn điều lệ và quỹ, đến năm 1990 có trên 600 cổ phần tham gia và hàng trăm hộ được vay vốn giải quyết đời sống, phục vụ sản xuất kinh doanh. Nhờ đó mà nhiều năm liền Lagi hoàn thành kế hoạch thu ngân sách góp phần lớn vào nguồn thu của Huyện.

Những năm từ 1989 - 1990, như một cơn lốc do tình trạng huê hụi giựt nợ xảy ra có ảnh hưởng đến đời sống nhiều gia đình và các hoạt động kinh doanh sản xuất ở địa phương. Có vụ bể hụi từ Phan Thiết kéo dài thành hệ thống đến Lagi, nhiều người vướng vào nợ nần, lừa gạt lẫn nhau. Tại Lagi cũng có một đơn vị tín dụng tư nhân bị vỡ nợ một phần do mất cân đối giữa vay và trả. Trước tình hình bất ổn về an ninh, trật tự xã hội trong việc tự ý giải quyết nợ nần, nhiều trường hợp có hành vi vi phạm pháp luật. Chính quyền địa phương phải thành lập ban chỉ đạo giải quyết huê hụi, xử lý giật nợ, thu

hồi nợ. Tuy nhiên, tình hình này day dưa mấy năm sau mới lắng xuống.

Đây là khoảng thời gian Đảng và Nhà nước có nhiều chủ trương chính sách về lĩnh vực văn hoá xã hội. Lagi với vai trò năng động, đi đầu trong các phong trào với nhiều tổ chức hoạt động có kết quả. Huy động sức dân cùng nhà nước xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi như xây dựng các phòng học, nhà tình nghĩa, nhà văn hoá ngoài trời, nâng cấp trạm y tế... cùng lúc đẩy mạnh phong trào xây dựng nếp sống văn hoá, giáo dục thanh thiếu niên về nhận thức tư tưởng chính trị, tham gia các hoạt động xã hội, khơi dậy và phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc.

Trong bối cảnh tình hình an ninh thế giới trong đó có sự khủng hoảng sụp đổ của các nước XHCN Đông Âu, các thế lực thù địch chớp thời cơ tăng cường các thủ đoạn chống phá. Tình hình bể huê hụi, giựt nợ, tranh chấp nhà đất, đòi lại tư liệu sản xuất, một số loại hình văn hoá không lành mạnh xuất hiện cũng làm thêm phức tạp trong đời sống xã hội. Lực lượng công an, quân sự nòng cốt trong phong trào thực hiện nhiều đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, lập lại trật tự kỷ cương, kết quả cơ bản quản lý tốt các đối tượng, ngăn chặn các hoạt động xâm nhập... Không những thế mà Đảng bộ còn chú trọng đến công tác xây dựng thực lực cách mạng ở cơ sở, phát động phong trào quần chúng bảo vệ An ninh tổ quốc bằng các biện pháp khen thưởng, thi đua, phối hợp với các ngành, đoàn thể cùng tham gia. Nhờ đó có nhiều nguồn tin

được cung cấp từ nhân dân để kịp thời phát hiện, ngăn chặn. Lực lượng công an phát huy tốt vai trò và trách nhiệm là công cụ chuyên chính, sâu sát với cơ sở địa bàn khu phố.

Trong chỉ đạo xây dựng nền an ninh quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân ở một địa phương vùng biển, dân cư tập trung mà trước đây chỉ chủ yếu tổ chức ở các đơn vị tập thể, nay không còn phù hợp, với Nghị quyết quân sự địa phương là thực hiện đổi mới nhận thức, tổ chức lại cơ cấu lực lượng vừa giữ vững được phong trào, nâng cao chất lượng hoạt động của dân quân, đề ra kế hoạch huấn luyện định kỳ hàng năm nhiều đợt. Quản lý được lực lượng dự bị động viên. Công tác động viên tuyển quân hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu khám tuyển và giao quân.

Để đạt đến sự phát triển đồng bộ trong lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng trước hết vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, công tác quản lý điều hành của chính quyền và sự phối hợp của Mặt trận, đoàn thể từ nhiều năm qua được làm tiền đề cho sự đổi mới về phương thức, nội dung hoạt động... Qua hệ thống hoạt động của mặt trận, các đoàn thể được đánh giá từng bước thực hiện có hiệu quả công tác vận động quần chúng tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp lệnh Nhà nước ở địa phương. Các phong trào quần chúng rất sôi nổi trong đời sống xã hội, thời gian này là nâng dần chất lượng sinh hoạt của tổ chức mặt trận tổ quốc, các đoàn thể... Phong trào phụ nữ làm kinh tế gia đình, phong chống suy dinh dưỡng trẻ em, sinh đẻ có kế hoạch mang lại

hiệu quả cao. Công tác chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho các gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công với nước được quan tâm.

Bộ máy chính quyền được phát huy tính năng động, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo. Củng cố và xây dựng 57 tổ dân phố thành 15 ban điều hành Khu phố nhằm thực hiện tốt yêu cầu quản lý cơ sở. Mỗi quan hệ giữa chính quyền và nhân dân ngày càng chặt chẽ và có sự đồng tình về việc thực hiện các chủ trương. Vai trò giám sát của nhân dân được thể hiện qua hoạt động của Mặt trận, đoàn thể và Ban thanh tra nhân dân theo tinh thần nghị quyết Trung ương được coi là có sự chuyển biến đáng kể rõ nét qua các cuộc vận động, phối hợp nhất là trong lĩnh vực văn hoá xã hội.

Trước những chuyển biến hình hình thế giới có tác động đến tư tưởng chính trị của một bộ phận cán bộ, nhân dân biểu hiện sự dao động, mơ hồ, Đảng bộ thị trấn luôn quan tâm đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức nhất là cho đảng viên và cán bộ cốt cán chính quyền, đoàn thể thông qua quán triệt Nghị quyết Trung ương 8, tổng kết công tác vận động quần chúng, thực hiện các bước củng cố tổ chức Đảng, tăng cường mối quan hệ của Đảng với nhân dân. Xử lý đảng viên vi phạm và nêu cao vai trò tiền phong gương mẫu của Đảng trước quần chúng.

Trong thực tiễn, qua 5 năm đổi mới có sự chuyển biến bước đầu của sự nghiệp phát triển kinh tế. Một số chính sách được cụ thể hóa từ Nghị quyết Đại hội VI của Đảng thực sự

đi vào cuộc sống, củng cố niềm tin của nhân dân. Với phuơng châm "lấy dân làm gốc" Đảng bộ vận dụng đúng đắn quan điểm đổi mới, kịp thời làm chuyển biến phuơng pháp lãnh đạo, sâu sát thực tế đời sống sản xuất, đáp ứng tâm tư nguyện vọng của nhân dân bằng những hành động cách mạng thiết thực. Nhờ đó mà những luận điệu chiến tranh tâm lý, phản động và tạo tư tưởng mơ hồ về đa nguyên đa đảng sớm bị lột trần, vạch mặt. Đến năm 1990 số đảng viên sinh hoạt của Đảng bộ có 51 người, chia làm 7 chi bộ. Từ sau đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ III (1989) và tiếp đến là Đại hội Đảng bộ lần thứ IV (1991 -1993) đã chú trọng đến công tác củng cố tổ chức, xây dựng nguyên tắc làm chủ tập thể và cá nhân phụ trách. Một thời gian sau để phù hợp với tình hình chỉ đạo phong trào, Đảng bộ sắp xếp lại còn 5 chi bộ, gồm 3 chi bộ khu vực, 2 chi bộ Công an và Giáo dục. Phát huy những thành tựu của nhiệm kỳ trước, Đại hội Đảng bộ lần V, nhiệm kỳ 1994 - 1996 với sự lãnh đạo của Ban chấp hành mới do các đồng chí Lê Minh Châu, Bí thư - Nguyễn Thiệu, Phó Bí thư kiêm Chủ tịch UBND - Võ Đức Hợn, Ủy viên thường trực và 6 ủy viên, trong điều kiện công cuộc đổi mới có nhiều thuận lợi thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương.

Với những thuận lợi của một địa bàn trung tâm Huyện, giữ vai trò quan trọng về tiềm năng kinh tế, lao động có thể mạnh hải sản nhưng cũng có không ít khó khăn chi phí, tác động bởi nhiều yếu tố phức tạp của xã hội. Thế nhưng từ

khi bắt nhịp thực hiện bước đổi mới đã có những chuyển biến cơ bản ở một số lĩnh vực, khai thác được khả năng, nguồn lực kinh tế địa phương và ý chí phấn đấu vươn lên của nhân dân.

Chuyển biến mới trên bước đường đổi mới (1991 - 2000).

Bước khởi động mở đầu công cuộc đổi mới theo định hướng nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã xác định "*Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đoàn kết một lòng, quyết tâm đem hết tinh thần và lực lượng tiếp tục thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc tổ quốc xã hội chủ nghĩa*" mở ra một bước ngoặt lớn cho thời kỳ quá độ lên CNXH của nước ta, ổn định được các mặt tình hình kinh tế, xã hội. Tiếp tục và kế thừa phật huy những ưu điểm, thành tựu đó, đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII (24 - 27/6/1991) đã kịp thời khắc phục những khó khăn, hạn chế vướng mắc trong quá trình bước đầu thực hiện đổi mới, điều chỉnh bổ sung, phát triển cho chặng đường tiếp theo. Trong điều kiện thuận lợi đó, Đảng bộ Thuận Hải tại đại hội lần thứ V cũng đề ra nhiệm vụ cho những năm tiếp theo và thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ IV với những biện pháp nhằm vượt qua những khủng hoảng kinh tế, đẩy mạnh công cuộc xây dựng và thúc đẩy giải pháp tháo gỡ những tồn tại của cơ chế cũ, tập trung thực hiện 3 chương trình kinh tế trong đó vấn đề lương thực, thực phẩm tạo nên sự chuyển biến rõ rệt. Tháng 11/1991, đại hội Đảng bộ Huyện Hàm Tân lần thứ V

ra Nghị quyết xác định mục tiêu theo định hướng chuyển đổi cơ cấu kinh tế phát triển "Ngư, nông, lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ" đồng thời tiếp đó có Nghị quyết VI (tháng 3/1996) "chuyển nhanh cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp, dịch vụ du lịch".

Đánh giá lại quá trình thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Đảng bộ thị trấn Lagi đã rút ra được nhiều bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội và trong công tác vận động quần chúng, xây dựng Đảng được khẳng định những bước đi cơ bản, có tính kế thừa và phát huy được tiềm năng kinh tế địa phương. Tại đại hội Đảng bộ Lagi tổng kết nhiệm kỳ IV (1991 -1993) đã đề ra phương hướng "Toàn Đảng, toàn dân Lagi quyết tâm giữ vững tình hình kinh tế - xã hội, thúc đẩy và làm chuyển biến các hoạt động kinh tế, bộ mặt văn hoá xã hội được nâng lên, đồng thời ra sức ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhằm tạo điều kiện để phát huy xu thế đổi mới và xây dựng quê hương theo hướng phát triển phù hợp. Với định hướng mục tiêu trên, tại nhiệm kỳ V (1996) đã kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ IV ghi nhận những bước phát triển từ nguyên nhân thuận lợi là sự nhất trí quan điểm, tư tưởng của toàn đảng bộ, mạnh dạn cụ thể hoá tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng các cấp bằng những kinh nghiệm được tích lũy. Đội ngũ cán bộ trẻ năng động, gắn bó với phong trào và thực tiễn. Trong đó yếu tố đoàn kết nhất trí là cơ bản được giữ vững.

Trong hoạt động sản xuất, ngành hải sản đạt nhiều kết quả quan trọng, tác động tích cực đến nhiều mặt hoạt động khác ở địa phương. Sau cải tạo, đến năm 1991 chỉ còn 10 HTX, 10 tổ DKSX, có 441 thuyền, công suất bình quân 32,2 CV/thuyền và đến năm 1995 giảm xuống còn 3 HTX nhưng thực chất không hoạt động chờ giải thể. Sự phát triển ngày càng cao một khi ngư dân đặt niềm tin vào chính sách đổi mới, tự bỏ vốn đầu tư đóng thuyền mới và sửa chữa để có công suất lớn. Cùng lúc với chính sách cho vay vốn của ngân hàng, tín dụng và khuyến khích nộp thuế đã đưa số lượng thuyền máy tăng lên 758 chiếc đạt công suất 32,216 CV/thuyền và sản lượng hải sản khai thác 16.649 tấn hải sản. Năm 2000 toàn thị trấn có 708 thuyền máy, về số lượng có giảm nhưng công suất lại tăng lên 37,121CV bình quân công suất đạt 52CV/thuyền. Trong đó có 9 thuyền dự án đánh bắt xa bờ, chuyển đổi theo cơ chế quản lý mới, phát triển kinh tế nhiều thành phần đã thu hút lực lượng kinh tế tư nhân bung ra và phát triển với tốc độ nhanh có tính cạnh tranh. Các đơn vị kinh tế tập thể không theo kịp nhịp độ phát triển phải bị chưng lại. Phong trào hợp tác hoá nghề cá bộc lộ những nhược điểm của quá trình cải tạo quan hệ sản xuất nặng tính gò ép, áp đặt, hoá giá tư liệu sản xuất không thỏa đáng, thiếu sâu sát với thực tế nghề nghiệp, tập quán, trong khi đó bộ máy quản lý cồng kềnh, phương thức ăn chia của người lao động chưa được quan tâm, chậm sửa đổi nên không phù hợp với yêu cầu phát triển mới. Việc tan rã hàng loạt đơn vị tập thể nghề cá cũng là điều tất yếu bắt nguồn từ những nguyên

nhân đó. Đầu năm 2000 tiếp tục giải thể 25 tổ HTX với 36 thuyền, chiếm một tỉ lệ rất nhỏ so với lực lượng tàu thuyền của thị trấn.

Về hạ tầng cơ sở, nhiều năm kéo dài với tình trạng cửa biển bồi lấp, thu hẹp dòng chảy, còn biện pháp làm kè chắn sóng, nạo vét lòng sông do thiếu tập trung đầu tư đã ảnh hưởng lớn cho lưu thông tàu thuyền ra biển và vào cảng, loại thuyền trên 30CV là gặp khó khăn gây nên tình trạng ngư dân bán sản phẩm ra ngoài tỉnh.

Hoạt động sản xuất tiểu thủ công nghiệp ở Lagi đã sớm hình thành và phát triển nhanh từ sau ngày giải phóng, đến năm 1987 vẫn duy trì được 8 HTX, trong đó có 3 đơn vị sản xuất hàng xuất khẩu bằng nguyên liệu lâm đặc sản địa phương. Đó là các HTX Tiên Tiến, Đoàn Kết và Quyết Thắng. Nghị quyết VI của Đảng với chủ trương đổi mới mọi mặt đời sống kinh tế xã hội cũng là điều kiện thuận lợi cho các đơn vị tập thể giữ vững sự ổn định sản xuất, cụ thể HTX Tiên Tiến với tổng số lao động có đến 450 xã viên, vốn tài sản cố định vào thời điểm đó trên nửa tỷ đồng. Các đơn vị khác cơ bản cũng duy trì được cho đến năm 1992. Suốt trên 10 năm hoạt động, vai trò kinh tế tập thể ngành tiểu thủ công nghiệp rất quan trọng trong sự phát triển sức sản xuất của xã hội, giải quyết việc làm cho hàng ngàn lao động có thu nhập tương đối. Ngoài ra, còn góp phần tạo kim ngạch xuất khẩu đóng góp ngân sách nhà nước. Nhưng với những thử thách khi chuyển sang cơ chế mới thì những nhược điểm của một thời

kỳ dài trong quản lý, kinh doanh được ưu đãi trong bao tiêu sản phẩm bao cấp giá vật tư nguyên liệu, đổi lưu hàng hoá mới bộc lộ. Trong khi đó thị trường tự do lại đòi hỏi những tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, sự cạnh tranh của các đơn vị tập thể diễn ra gay gắt và điều đương nhiên gặp những khó khăn, sản xuất bị giảm sút. Số đơn vị làm hàng nội địa thì xã viên có vốn liếng hoặc tay nghề cao lần lượt bỏ tập thể, bung ra tự đầu tư làm ăn cá thể lôi kéo theo nhiều xã viên có tay nghề khá. Số đơn vị chuyên mặt hàng xuất khẩu sau những biến cố chính trị từ các nước Đông Âu - Liên Xô cũ đã làm mất đi thị trường gây nên sự lúng túng cho ngành tiểu thủ công nghiệp trong việc tìm kiếm thị trường mới, trong khi đó thị trường các nước tư bản lại không ưa chuộng mặt hàng mây tre, lá buông là thế mạnh của ngành tiểu thủ công nghiệp địa phương. Dồn dập như thế đã đẩy các đơn vị HTX vào thế bị động, sản xuất đình trệ, thu nhập xã viên thấp nên phải giải thể. Dù là đơn vị sản xuất cấp cao, nhưng đến năm 1994 HTX Tiên Tiến cũng phải ngưng hoạt động. Năm 1998 chỉ còn lại HTX Quyết Thắng nhưng phải chuyển đổi với sản phẩm gia công phục vụ nông ngư cơ, giải quyết việc làm cho hơn 20 lao động có tay nghề. Đến năm 2000, chính thức 2 HTX Tiên Tiến và Đoàn Kết giải thể. Tuy vậy, vẫn phải thừa nhận ưu điểm của mô hình HTX/TTCN trong thời gian qua đã thu hút và giải quyết việc làm cho hàng ngàn lao động trẻ, lao động nhàn rỗi đang là nỗi bức xúc của địa phương và thông qua đó đào tạo tay nghề, giáo dục nâng cao nhận thức giác ngộ cách

mạng cho xã viên về lý tưởng CNXH. Bên cạnh đó còn tạo ra giá trị sản phẩm đáng kể, có tính độc đáo được thị trường nước ngoài ưa chuộng.

Những hạn chế trong hoạt động sản xuất của ngành nghề thủ công mỹ nghệ do cơ chế và thị trường tiêu thụ nhưng với nhu cầu dịch vụ phục vụ cho các ngành kinh tế khác và đời sống thì hoạt động Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp lại đa dạng hơn. Với những chủ trương chính sách mới thu hút nhiều tổ chức tập thể, hộ tư nhân bỏ vốn đầu tư đã sản xuất nhiều sản phẩm có giá trị thiết thực. Đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng, cơ khí đáp ứng cho nhu cầu sản xuất nghề cá và nông nghiệp...

Sang năm 2000, diện mạo mới trong hoạt động dịch vụ thương mại ở Lagi có những bước phát triển khá vững vàng. Khu A chợ Lagi được xây mới tạo điều kiện thuận lợi trong sinh hoạt mua bán, lưu thông hàng hoá. Số hộ đăng ký kinh doanh tăng từ 800 hộ cách đó 5 năm lên trên 1.000 hộ. Các ngành nghề như vật liệu xây dựng, gia dụng, điện máy, ngư lưới cụ, vận tải... tăng khá. Hàng năm giá trị tổng sản lượng tăng hàng năm trên 10 - 15%.

Hoạt động công nghiệp chủ yếu phục vụ cho nghề cá, chế biến hải sản, sửa chữa tàu thuyền, giao thông và xây dựng... Với sự phát triển của các ngành sản xuất có tác động đến nhịp độ phát triển các ngành nghề thương mại, dịch vụ vào cuối năm 2000 đạt tốc độ tăng từ 7 - 10% so với năm trước. Chợ Lagi được nâng cấp xây dựng mới từng phần và

trở thành chợ đầu mối trung tâm của Huyện. Các loại hàng hoá, lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng phong phú đa dạng...

Không phải là địa phương thuần nông do diện tích gieo trồng hạn chế, chỉ có 120 ha, nhưng với quá trình thực hiện đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp cụ thể là Nghị quyết 10 và Nghị quyết đại hội VII tiếp tục xác định nông nghiệp là mặt trận hàng đầu. Do đó, Đảng bộ và chính quyền địa phương đã tập trung các biện pháp từng bước hoàn thiện, đổi mới phương thức quản lý, đảm bảo quyền tự chủ sản xuất của từng hộ xã viên trong nhận khoán, trong quản lý sử dụng ruộng đất. Với 245 hộ xã viên chuyên canh, đã đặt ra vấn đề là phải đầu tư thêm canh tân vụ để giải quyết lương thực cho bộ phận nông dân và làm nghĩa vụ với nhà nước. Thời gian này sản lượng lúa cho năng suất bình quân tăng từ 36 - 40 tạ/ha. Đồng thời phát triển kinh tế gia đình bằng hình thức vận động nông dân bỏ vốn đầu tư ngoài việc tập trung cho cây lúa còn chủ động trồng cây công nghiệp ngắn ngày như đậu phụng, đậu xanh... và trồng cây lâu năm... Năm 2000 diện tích gieo trồng tăng lên 351 ha trong đó, có 312 ha cây lúa. Tổng sản lượng quy thóc 1.234 tấn năng suất bình quân đạt 7,8 tạ/ha. Từ Nghị quyết 5 (Khoá VII) về nông nghiệp, nông thôn và nông dân, với sự tác động của chủ trương giao quyền sử dụng đất lâu dài đã tạo sự chuyển biến trong nông nghiệp cùng với sự đổi mới cơ chế quản lý theo luật HTX. Công tác khuyến nông được triển khai đã đưa sản lượng lương thực hàng năm tăng lên. Thực hiện chủ trương chuyển đổi cơ cấu

cây trồng, Đảng bộ và Chính quyền có chủ trương khai thác điều kiện tự nhiên để phát triển nuôi trồng thủy sản. Bước đầu có 93 hộ tư nhân đã mạnh dạn đầu tư nuôi tôm sú trên 14 ha diện tích ao hồ ở thôn Hồ Tôm mang lại hiệu quả cao.

Sự chuyển biến về nguồn thu ngân sách có từ năm 1990 nhờ khả năng phát triển sản xuất kinh doanh ngày càng ổn định và tăng nhanh, tạo ra môi trường mới trong đời sống xã hội. Trên cơ sở nguồn thu và sự hỗ trợ đầu tư của Tỉnh và Huyện, nhiều công trình phúc lợi, hạ tầng cơ sở, đường nội thị, hệ thống thoát nước, điện... được nâng cấp, xây mới.

Với định hướng phát triển đô thị, từ năm 1994 Nghị quyết đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ VI đã đặt ra một số vấn đề trọng tâm về quy hoạch tổng thể đô thị, thúc đẩy việc xây dựng kết cấu hạ tầng cơ sở. Trong đó có khu dân cư mới trên 3 ha thuộc khu phố 3 trước đây là khu đất sinh lầy được xây dựng nhà phố giữa trung tâm thị trấn để làm bước phát triển cho các khu dân cư mới và vùng ven Hồ Tôm phía nam thị trấn.

Đời sống xã hội trong thời kỳ này không ngừng phát triển, chất lượng cuộc sống được quan tâm đúng như quan điểm đổi mới của Đảng coi mục tiêu và động lực chính của sự phát triển vì con người, do con người, trước hết là người lao động. Do đó các mục tiêu chính sách xã hội được tập trung đầu tư và thực hiện. Lấy công tác tuyên truyền, phổ biến kịp thời chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước để nhân dân có đầy đủ nhận thức và thật sự biến thành hành động cách

mạng trong đời sống. Thực hiện cuộc vận động xây dựng đời sống mới, nếp sống văn hóa, năm 2000 Lagi đã phát động đăng ký xây dựng Khu phố văn hóa được 5 khu phố và 100% hộ đăng ký xây dựng gia đình văn hóa. Trong đó Khu phố 3 và 5 nhiều năm được Tỉnh công nhận đạt chuẩn là Khu phố văn hóa. Trên thực tế mức sống của nhân dân còn chênh lệch khá lớn giữa các thành phần. Có một bộ phận nhân dân lao động còn nghèo và diện nghèo tăng lên do tình trạng di dân tự do, tập trung ở vùng ven thị trấn nên phải mất nhiều năm mới thực hiện có kết quả chương trình xóa đói giảm nghèo. Từ năm 1994 thực hiện chủ trương xóa đói giảm nghèo, Lagi thành lập các tổ tương trợ vay vốn ưu đãi sản xuất, khảo sát hộ thuộc diện đói nghèo cho thấy tỷ lệ do thiếu vốn sản xuất trên 25%, thiếu tư liệu công cụ sản xuất 25% và với tỷ lệ phát triển dân số còn cao trên 2,2% đã nâng số hộ đói nghèo do đông con, thu nhập thấp chiếm trên 30%. Tính chung tỷ lệ đói nghèo toàn thị trấn chiếm khoảng 10,6%. Nhưng trong cuộc vận động lớn này Lagi đã huy động các ngành giới, cộng đồng xã hội cùng Nhà nước thúc đẩy cuộc vận động xóa đói giảm nghèo có hiệu quả qua các nguồn như vốn quỹ xóa đói giảm nghèo, vay từ chi nhánh ngân hàng phục vụ người nghèo, vốn ngày tiết kiệm vì phụ nữ nghèo, vốn ngân hàng nông nghiệp, tổ liên doanh sản xuất... Đã giải quyết trên 1.000 hộ với lãi suất nhẹ và được trả góp hàng tháng. Chương trình còn lồng ghép vốn 120 cho các hộ là Cựu chiến binh, hội viên hội Nông dân, Đoàn viên Thanh niên để có vốn phát triển sản xuất và vốn PAM, vốn 327...

Một lĩnh vực không thể xem nhẹ đó là công tác giáo dục, y tế và thực hiện chính sách với người có công cách mạng. Tiếp tục phát huy thành tích trong các ngành học, nâng cao nghiệp vụ và trách nhiệm của đội ngũ giáo viên nhằm tăng cường chất lượng dạy và học. Từ đầu thập niên 90, Lagi phấn đấu đưa tỷ lệ học sinh cấp I, II lên lớp hàng năm đạt trên 90%. Coi sự nghiệp giáo dục là quốc sách hàng đầu theo tinh thần Nghị quyết TW2 (khoá VIII), kết hợp 3 môi trường giáo dục để nâng cao chất lượng dạy và học, chủ trương xã hội hóa giáo dục góp phần nâng cao dân trí. Từ năm học 1995 - 1996 được công nhận đạt chuẩn quốc gia về chống mù chữ và phổ cập giáo dục Tiểu học.

Năm 2000, Lagi có tổng số học sinh các cấp học từ Mẫu giáo đến Trung học cơ sở là 7.302 học sinh. Trong nhiều năm phong trào thi đua dạy tốt học tốt được đánh giá cao, tiêu biểu như trưởng Mẫu giáo Tuổi thơ I đạt danh hiệu tiên tiến, lá cờ đầu của ngành, nhiều trường đạt tiên tiến cấp Huyện và Tỉnh.

Công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân trong những năm qua có bước chuyển biến tốt. Lagi là một trong những đơn vị dẫn đầu thực hiện chương trình y tế quốc gia, đặc biệt là công tác y tế dự phòng. Tuy là một cơ sở Trạm y tế, số giường lưu hạn chế nhưng số bệnh nhân nội trú và nhiều hơn hết là sản phụ đến sinh đẻ bởi chất lượng phục vụ và điều trị. Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ chăm sóc trẻ em được triển khai trong những điều kiện không mấy thuận lợi do các yếu tố tập quán xã hội nhưng với sự

kiên trì và phong trào vận động sâu rộng đã tạo nên những kết quả bền vững.

Nhận rõ âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch coi địa bàn dân cư có đặc thù về xã hội, tôn giáo để xâm nhập, chi phối. Điều đó đặt ra cho Đảng bộ và nhân dân những nhiệm vụ chiến lược để xây dựng nền an ninh quốc phòng từ những năm sau giải phóng và càng tập trung cao hơn nữa ở thời kỳ mở cửa. Đảng bộ coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho các lực lượng Công an nhân dân, Dân quân tự vệ và cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng và ý chí chiến đấu. Nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân ở Lagi được phát huy từ phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc. Góp phần vào sự đảm bảo, giữ vững sự ổn định an ninh quốc phòng ở địa phương, hàng năm Lagi đều hoàn thành chỉ tiêu tuyển gọi công dân nhập ngũ. Đảng ủy đã chỉ đạo hội đồng nghĩa vụ quân sự có kế hoạch và biện pháp vận động, giáo dục thanh niên về tinh thần yêu nước về nhiệm vụ quốc phòng để tự giác chấp hành luật NVQS. Về công tác quản lý lực lượng dự bị động viên đều được thống kê, lập danh sách đầy đủ với quân số từ năm 1990 có 2002 người nay tăng thêm 266 người. Duy trì biên chế 1 đại đội thuộc tiểu đoàn 460, hàng năm huấn luyện trên 250 lượt người. Nhằm thực hiện nhiệm vụ vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu, công tác xây dựng và phát triển lực lượng được chú ý.

Trong năm 1991 thị trấn có 250 dân quân đến năm 1995 tăng lên 435 DQTV. Sau này các đơn vị kinh tế tập thể lần

lượt giải thể cũng có ảnh hưởng đến đơn vị DQTV biển. So với năm 1985 đến đầu năm 1991 từ 190 DQTV trên 30 tổ thuyền xuống còn 36 người. Tuy vậy, đã kịp thời khắc phục, xây dựng lực lượng dân quân biển với 3 tiểu đội tự vệ trên 10 tổ thuyền có 36 người.

Từ năm 1993, thực hiện Nghị quyết TW3 và được triển khai theo Nghị quyết 02 của Huyện ủy Hàm Tân cụ thể hóa về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, Đảng ủy thị trấn Lagi đề ra chương trình hành động và chỉ đạo triển khai đến cấp cơ sở, đoàn thể mặt trận, quần chúng nhằm đạt các mục tiêu là đổi mới các địa bàn trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự phải tập trung giải quyết những vấn đề nổi cộm, xây dựng nền quốc phòng toàn dân để chủ động đấu tranh chống âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Tăng cường biện pháp quản lý nhân hộ khẩu, thực hiện tốt quy định đăng ký tạm trú tạm vắng. Bước đầu xây dựng mới 3 đội dân phòng gồm 18 đội viên nâng tổng số toàn thị trấn lên 12 đội, 90 đội viên. Củng cố 21/46 tổ ANND, 11 tổ hòa giải gồm 42 tổ viên. Nâng cao chất lượng hoạt động 12 Ban điều hành Khu phố và thôn Hồ Tôm. Nhiều điển hình qua phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc ở thời kỳ này rất sôi nổi như các Khu phố 1, 3, 4 và 11 đạt tiêu chuẩn về an toàn an ninh trật tự và 3 khu phố 2, 10 và Hồ Tôm đạt loại khá, cùng nhiều cá nhân tiêu biểu xuất sắc.

Năm 2000 lực lượng dân quân tự vệ đạt tỷ lệ ổn định 1,4% so dân số. Lực lượng Dân quân biển ở Lagi có một vai trò tích cực trong quá trình hoạt động sản xuất, khai thác hải

sản gắn với nhiệm vụ bảo vệ an ninh tuyến biển. Bên cạnh đó với sự phối hợp, hỗ trợ của lực lượng Biên phòng 456 cùng lực lượng kiểm ngư đã tăng cường công tác kiểm tra, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, tuần tra kiểm soát phát hiện truy bắt các tàu thuyền nước ngoài xâm nhập lãnh hải trái phép cũng như các tàu vượt biển trốn ra nước ngoài... Quán triệt quan điểm của Đảng xây dựng và củng cố an ninh quốc phòng gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Lagi là một đơn vị đạt được những mục tiêu đó, góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội và giữ vững tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội.

Sự chuyển biến trong công tác quốc phòng, an ninh tạo động lực cho yêu cầu phát triển kinh tế, đặc biệt trước những khó khăn ban đầu chuyển từ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Thời kỳ này đòi hỏi nhiều vào sự đồng tình của các thành phần xã hội, nâng cao nhận thức chính trị và tin tưởng vào con đường đổi mới của Đảng, thực hiện mục tiêu: *Xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh*. Công tác vận động quần chúng được tăng cường và coi là trách nhiệm của mọi đảng viên, cán bộ và các ngành đoàn thể. Huy động các khả năng tài lực, vật lực thực hiện phương châm "*nhà nước và nhân dân cùng làm*" để cải thiện, xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi xã hội, giáo dục, y tế, văn hóa...

Trong đó vấn đề tín ngưỡng ở Lagi có đặc điểm là người theo đạo Công giáo và Phật giáo chiếm gần 70% dân số. Có

3 giáo xứ tập trung là Thanh Xuân, Vinh Tân và Vinh Thanh. Với chính sách đại đoàn kết dân tộc, truyền thống yêu nước của nhân dân địa phương đã kết hợp hài hòa trong lực lượng quần chúng tạo nên sự thống nhất ý chí và hành động tích cực trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về tôn giáo trong tình hình mới. Các chủ trương theo Nghị định 69, của Chính phủ về chính sách và công tác tôn giáo làm cơ sở triển khai mang lại hiệu quả cao. Mỗi quan hệ giữa chính quyền với tôn giáo ở đây có sự gắn bó và thực sự đáp ứng được yêu cầu quản lý, giúp đỡ của nhà nước để đảm bảo cho sự phát triển như mong muốn của bất cứ tôn giáo nào, đó là "tốt đời đẹp đạo". Vai trò của Ủy ban Mặt trận tổ quốc thị trấn đã tập hợp được nhiều tầng lớp nhân dân, các thành phần xã hội tạo nên sức mạnh cho các cuộc vận động sôi nổi và có hiệu quả. Việc mở rộng dân chủ ở cơ sở cũng là yếu tố thúc đẩy nhân dân tham gia hưởng ứng thực hiện các chủ trương chính sách, xây dựng Đảng và củng cố chính quyền, ngăn chặn nạn quan liêu, tham nhũng. Đối với 5 chi bộ thuộc Đảng bộ biết dựa vào thực tiễn tình hình đặt ra nhiệm vụ cụ thể, tập trung cho nhiệm vụ lãnh đạo phong trào trên địa bàn khu phố, cơ quan, xây dựng các tổ chức tự quản ở địa bàn dân cư. Qua đó, kể từ năm 1993 Lagi là một Đảng bộ khá và nhiều năm sau luôn được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh thì đã có 55 đảng viên đạt loại I. Xác định công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt và phát huy vai trò trách nhiệm từ Ban chấp hành đến các Chi ủy chi

bộ, đồng thời thực hiện nghiêm chế độ, nguyên tắc tổ chức Đảng, chấp hành điều lệ Đảng nhằm nâng cao chất lượng sinh hoạt và kịp thời khắc phục những hiện tượng vi phạm kỷ luật đạo đức đảng viên và giải quyết khiếu kiện của công dân. Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình trong toàn Đảng bộ. Thực hiện tốt công tác kiểm tra Đảng và quan tâm đến công tác phát triển đảng viên mới, từng bước trẻ hóa đội ngũ cán bộ Đảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Những vấn đề trọng tâm của Đảng bộ trong các nhiệm kỳ là xác định nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, coi trọng công tác vận động quần chúng. Phát huy truyền thống cách mạng, yêu nước của nhân dân địa phương, góp phần giáo dục ý thức uống nước nhớ nguồn cho thế hệ hiện tại và tương lai, năm 1993 Đảng bộ thị trấn Lagi đã hoàn thành công trình biên soạn lịch sử truyền thống địa phương giai đoạn 1930 - 1975 với tập lịch sử "Lagi sống mãi với truyền thống cách mạng".

Trong công tác xây dựng củng cố chính quyền đã từng bước tinh giản nhưng được nâng cao năng lực điều hành, quản lý nhà nước. Mỗi quan tâm lớn là cải cách thủ tục hành chính để giảm thiểu việc gây phiền hà cho nhân dân. Dù chế độ chưa cụ thể, kể cả trước khi có Nghị định 46 của Chính phủ, hệ thống tự quản của các ban điều hành khu phố đều bám sát vị trí trong việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ của chính quyền có hiệu quả.

Từ năm 1994, Nghị quyết đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ V đã tập trung cao cho công tác xây dựng Mặt trận, đoàn thể theo định hướng của Nghị quyết 8B và các nghị quyết về thanh niên, phụ nữ... Trong đó còn có Nghị quyết 7 về mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc và tăng cường Mặt trận dân tộc thống nhất. Sự chuyển biến đáng kể là đã thật sự đổi mới nội dung và phương thức hoạt động phù hợp với tình hình xã hội địa phương. Một số loại hình có sức thu hút quần chúng rộng rãi như Câu lạc bộ phụ nữ, Hội làm vườn, Chi hội nuôi trồng thủy sản, tổ khuyến nông thanh niên... đi đúng hướng và đa dạng hóa hoạt động. Cũng trong thời gian này, một số tổ chức mới được thành lập như Ban liên lạc tù chính trị, Hội người cao tuổi...

Trên chặng đường thực hiện công cuộc đổi mới đất nước của Đảng, từ đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI đã đề ra nhiệm vụ cơ bản cho giai đoạn mở đầu quá độ lên chủ nghĩa xã hội, được xác định: "*Ôn định mọi mặt tình hình kinh tế - xã hội, tiếp tục xây dựng những tiền đề cần thiết cho việc đẩy mạnh công nghiệp hóa XHCN trong chặng đường tiếp theo*"^(*). Đến tháng 6/1991, đại hội đại biểu Đảng bộ toàn quốc lần thứ VII của Đảng với nhiệm vụ kế thừa và phát huy những thành tựu, ưu điểm đồng thời còn quyết định về chiến lược lâu dài về phát triển kinh tế, xã hội đến năm 2000. Cũng

(*) ĐCSVN - Nghị quyết Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ VI.

trong thời gian đó, từ đại hội Đảng bộ Lagi lần II đến lần thứ VI đã kiên định, bám sát các chủ trương, Nghị quyết của Tỉnh và Huyện, vận dụng vào điều kiện thực tiễn ở địa phương, khắc phục những khó khăn thử thách, xây dựng thị trấn Lagi vững vàng ở vị trí trung tâm kinh tế xã hội của Huyện.

Với những vấn đề phức tạp và có những mặt tồn tại khá gay gắt từ thời kỳ cải tạo quan hệ sản xuất cũ và xây dựng quan hệ sản xuất mới cho nên phải mất nhiều năm mới thật sự chuyển mình, đổi mới. Từ năm 1987 đến năm 1990, Lagi tập trung cho việc ổn định tình hình sản xuất, lập lại trật tự trong phân phối lưu thông và xây dựng đời sống vật chất và văn hóa cho nhân dân. Trên thực tế, với những thành tựu trong lĩnh vực an ninh chính trị có tác động đến việc xây dựng và hoàn thiện một bước quan hệ sản xuất mới đã đáp ứng được yêu cầu chuyển biến về mặt xã hội vừa thực hiện mục tiêu của 3 chương trình kinh tế về lương thực, thực phẩm và hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu.

Khi bước vào thời kỳ mới dù không ít khó khăn nhưng trong lĩnh vực phát triển kinh tế với sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng, tính khả thi cao, cơ chế quản lý phù hợp đã tạo nên nhịp độ phát triển vững vàng và có hiệu quả. Với thế mạnh hải sản từ giải pháp chuyển đổi ngành nghề, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, huy động các nguồn vốn đầu tư đã tạo tiền đề cho định hướng phát triển cơ bản.

Ý nghĩa sâu sắc trong quá trình thực hiện công cuộc đổi mới tại địa phương cho thấy yêu cầu ổn định và phát triển gắn

liền vối nhau trong quá trình thúc đẩy các cuộc vận động phong trào quần chúng. Đồng thời quán triệt đầy đủ tinh thần Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VI, lần thứ VII đề ra nhiều vấn đề lớn thật sự đi vào đời sống và đặt nền móng cho bước khởi đầu có ý nghĩa quan trọng. Từ thực tiễn, nhiều chính sách chủ trương của Đảng trong thời kỳ này được nhân dân đồng tình hưởng ứng và sớm hoà nhập vào cuộc sống, góp phần phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong hoạt động phát triển kinh tế, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo sản xuất, tạo thêm việc làm cho người lao động và tăng sản phẩm cho xã hội.

Trong thời gian 15 năm đổi mới, Lagi đã phải đổi mới với không ít khó khăn và thách thức. Trong đó, do cơ sở ban đầu cần thiết cho yêu cầu công nghiệp hóa hiện đại hóa còn hạn chế, môi trường cạnh tranh gay gắt. Nhưng với những thành tựu đạt được thật sự có ý nghĩa rất lớn, khẳng định rằng các chủ trương chính sách được cụ thể hóa bằng hành động cách mạng của thời kỳ mới đúng qui luật, củng cố được lòng tin của nhân dân đối với Đảng. Quá trình đổi mới cũng phản ánh được vai trò lãnh đạo sáng suốt của Đảng đã huy động được sức mạnh của nhân dân qua các phong trào tạo nên thế và lực mới đáp ứng yêu cầu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng ở địa phương, đánh dấu chặng đường đầu quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

QUÁ TRÌNH 25 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Sau ngày giải phóng 23/4/1975, nhân dân Lagi được sống trong khí thế rạo rực cùng cả nước đón mừng thắng lợi hoàn toàn của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và tiếp tục chuyển sang giai đoạn mới. Giai đoạn đất nước độc lập, thống nhất và tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Trong bối cảnh lịch sử có nhiều sự kiện lớn đã và đang diễn ra ở địa phương, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Huyện Hàm Tân, Đảng bộ và nhân dân Lagi phát huy truyền thống yêu nước, theo con đường mà Đảng và Bác Hồ đã chọn lựa để vượt qua những thử thách, phức tạp về an ninh chính trị, trật tự xã hội của những ngày vừa giải phóng, kết hợp chặt chẽ trong việc khôi phục, cải tạo và xây dựng, thực hiện đường lối chung của Đảng trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa. Như nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (12/1976) đã khẳng định quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là quá trình kết hợp cải tạo và xây dựng, trong đó xây dựng là chủ yếu, là quá trình vừa xóa bỏ cái cũ vừa xây dựng cái mới.

Là trung tâm kinh tế, văn hóa của tỉnh Bình Tuy, theo tổ chức hành chánh chế độ cũ, Lagi trải qua 21 năm nằm trong vùng tạm chiếm của địch nên chịu nhiều ảnh hưởng nặng nề đến đời sống chính trị, tư tưởng của nhân dân. Nhưng khi hội nhập vào xu thế phát triển mới, Lagi đã tranh thủ được các điều kiện về lãnh đạo, tiềm năng và ý chí vươn lên của Đảng

bộ và nhân dân để đạt những thành tựu các mặt trong sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội.

Trong giờ phút quyết định sự thắng lợi đỉnh cao của cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, giải phóng quê hương, Lagi đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử cách mạng chớp lấy thời cơ, làm chủ thế trận và ổn định tình hình an ninh chính trị từ những ngày đầu. Đồng thời đánh dấu bước mở đầu trang sử mới của thời kỳ xây dựng và phát triển.

Bước vào thời kỳ cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện mục tiêu "*Năm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng: Cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật, cách mạng tư tưởng và văn hóa, trong đó cách mạng khoa học kỹ thuật là then chốt*".

Hướng vào các mục tiêu được cụ thể hoá bởi các nghị quyết của Đảng bộ Huyện Hàm Tân, Lagi tập trung cao vào công cuộc cải tạo quan hệ sản xuất, đấu tranh xóa bỏ bô phận tư sản mại bản, thực hiện phương châm cải tạo kết hợp với xây dựng và tổ chức lại sản xuất. Sự kiện lớn nhất là công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư bản tư doanh được triển khai từ cuối năm 1975 đến giữa năm 1979 đã cơ bản hoàn thành và xuất hiện nhiều mô hình tổ chức tập thể. Trong đó ngành Tiểu thủ công nghiệp, xây dựng nhiều loại hình phong phú có năng lực sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cao. Phải kể đến hoạt động sản xuất thủ công mỹ nghệ hàng xuất khẩu bằng nguyên liệu cây buông, đã nhiều

năm các hợp tác xã Tiên Tiến, Đoàn Kết... tạo được chỗ đứng khá điển hình của con đường làm ăn tập thể.

Trong nông nghiệp do điều kiện đất đai không rộng nhưng với yêu cầu sản xuất, giải quyết lương thực thực phẩm, Lagi tăng cường nhiều biện pháp khai hoang, dãy dân, thám canh, tăng vụ... cùng với công tác cải tạo, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, phân bố lại lao động. Từ các chủ trương thực hiện cơ chế khoán 10 và sau này với Nghị quyết Trung ương 5 khoá VII đưa sản lượng lương thực 667 tấn của năm 1976 đến nay tăng lên 1.234 tấn, phát triển chăn nuôi đàn gia súc và nuôi trồng thủy sản.

Với lợi thế về thiên nhiên, tiềm năng kinh tế biển ở Lagi khá phong phú và còn là động lực thúc đẩy sự phát triển các ngành sản xuất, kinh tế khác của Huyện. Thực hiện công tác cải tạo quan hệ sản xuất vùng biển qua chiến dịch "*Thuận Hải dậy sóng*" năm 1979 đã đặt ra một số vấn đề mới trong quan hệ giữa chủ thuyền với người lao động, điều chỉnh về cơ cấu kinh tế, cơ cấu đầu tư và xác lập vai trò làm chủ tập thể của ngư dân. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện đã diễn ra những sai phạm về qui luật khách quan trong quản lý sản xuất, tư liệu sản xuất, năng suất lao động dẫn đến năng lực thuyền máy bị giảm sút, sản lượng đánh bắt không cao.

Trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại, dịch vụ Lagi có vị thế thuận lợi là trung tâm về hoạt động phân phối lưu thông của Huyện nên đáp ứng được nguồn hàng đa dạng, phong phú cho nhu cầu phục vụ sản xuất và tiêu dùng. Từ 10

năm trở lại đây, nhờ có sự đầu tư của trung ương và tỉnh, nhiều công trình xây dựng hạ tầng cơ sở như kè tả ngạn sông Dinh, hệ thống đường giao thông, điện, cống thoát nước nội thị... được nâng cấp, cải tạo.

Sự nghiệp giáo dục không ngừng phát triển, kết hợp 3 môi trường giáo dục đối với các ngành học. Từ năm học 1995 - 1996 được công nhận đạt chuẩn quốc gia về Chống mù chữ và Phổ cập giáo dục tiểu học. Chất lượng giảng dạy ngày càng nâng lên. Sự đóng góp tích cực của nhân dân trong việc xây dựng cơ sở vật chất trường lớp cho yêu cầu phát triển đã thể hiện tính xã hội hóa giáo dục ở địa phương thật sự sâu rộng.

Phong trào thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ... từ nhiều năm qua trở thành nơi hội tụ của những khả năng, sáng tạo luôn biểu lộ sức sống sinh động, sôi nổi, góp phần làm phong phú đời sống văn hóa của nhân dân.

Sau ngày giải phóng Lagi là địa bàn chịu sự tác động rất lớn về tình hình an ninh chính trị do âm mưu chống phá của bọn phản động, thù địch từ bên ngoài kích động nhưng đều bị phát hiện và ngăn chặn kịp thời. Nhiều năm với hàng trăm vụ vượt biển có tổ chức, những vụ cướp thuyền để đưa người trốn ra nước ngoài làm ảnh hưởng đến đời sống sản xuất của ngư dân, tình hình an ninh vùng biển bị đe dọa thường xuyên. Cùng với việc củng cố chính quyền cách mạng, Lagi không ngừng xây dựng lực lượng dân quân, đội Dân đến tận cơ sở hợp tác xã, đội sản xuất, tổ hợp tác sản xuất, khu phố... có đủ

khả năng ứng phó trước mọi tình huống. Lực lượng dân quân biển được tổ chức theo đơn vị sản xuất tập thể nghề cá cũng phát huy được vai trò nòng cốt và năng động. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc phát triển và lớn mạnh, nhiều điển hình xuất sắc trong phong trào.

Dù đạt được một số kết quả trong việc thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội nhưng phải mất gần 15 năm sau kể từ ngày giải phóng, bắt đầu thực hiện chủ trương đổi mới, thúc đẩy đầu tư và cùng lúc, Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện Hàm Tân lần thứ V (tháng 11.1991) đề ra mục tiêu: "*Tăng nhịp độ phát triển sản xuất toàn diện, tập trung đầu tư, phát triển ngành khai thác và chế biến thủy sản*", Lagi mới thật sự vực dậy tiềm năng, phát huy nội lực, sáng tạo và quyền làm chủ của người lao động để có những bước khởi động chuyển mình. Điều thấy rõ là với thế mạnh về hải sản, trở thành mũi nhọn kinh tế của địa phương với sự tác động của các chính sách phù hợp, huy động được sự đầu tư của người dân, số lượng thuyền máy và công suất đều tăng lên hơn gấp đôi, đạt bình quân 52CV/thuyền, chiếm vị trí quyết định về tăng trưởng trong sản xuất kinh tế của Huyện.

Hội nhập với cơ chế thị trường cũng là chấp nhận mô trường cạnh tranh gay gắt, Lagi là nơi thu hút nhiều nguồn lực đầu tư của nhiều thành phần kinh tế, phát huy tính sáng tạo của quần chúng làm thay đổi nhanh chóng đời sống xã hội, phù hợp với xu thế chung của thời đại.

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ LAGI
TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN**



Diễu hành trong lễ kỷ niệm 20 năm ngày giải phóng Lagi (23/4/1975 - 23/4/1995).



Dài tưởng niệm trước trụ sở UBND thị trấn Lagi.

1980-1981
SCHOOL YEAR
1980-1981





Cầu Tân Lý.



Một góc phố chợ Lagi.





Cửa biển Lagi.



Đại hội Đại biểu Đảng bộ Lagi lần thứ VI (1996 - 2000).



Suốt chặng đường dài một phần tư thế kỷ, thời kỳ của xây dựng và phát triển, Lagi phải đối mặt với nhiều thử thách, khó khăn nhưng nhìn nhận lại từng giai đoạn, thời điểm đều có những thành tựu đáng tự hào và không ít những bài học kinh nghiệm trong quá trình phát triển nối tiếp nhau, làm nên nền tảng vững chắc, hợp qui luật tiến hóa của lịch sử.

Trải qua 25 năm xây dựng và phát triển, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Hàm Tân, Đảng bộ và nhân dân Lagi đã không ngừng phát huy được sức mạnh tổng hợp, tăng cường sự đoàn kết nhất trí và sáng tạo trên mặt trận sản xuất kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng... đạt được những bước chuyển biến tích cực mang tính bền vững và làm tiền đề cho hướng phát triển mới, xứng tầm với tiềm năng, nguồn lực của địa phương.

PHẦN KẾT LUÂN

Lagi, một địa danh lâu đời của huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận ngày nay. Từ buổi bình minh của lịch sử mở đất, lập làng cho đến khi trải qua những chặng đường gian khổ đấu tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, nhân dân địa phương không ngừng nung nấu ý chí bất khuất và rất đỗi tự hào với truyền thống vẻ vang của dân tộc.

Với vị trí địa lý và tiềm năng kinh tế phong phú, Lagi trở thành địa bàn chiến lược của các thời kỳ lịch sử chiến tranh giải phóng, đóng góp tích cực sức người, sức của vào sự nghiệp kháng chiến chống ngoại xâm. Lịch sử cách mạng đã ghi nhận bao lớp người đã ngã xuống trên mảnh đất quê hương và kế tục đứng lên cùng cả nước đấu tranh với kẻ thù vì mục tiêu độc lập, tự do. Năm tháng ấy đã hòa nhập và làm nên bản anh hùng ca vô cùng bất tuyệt.

Trong khí thế của các cao trào đấu tranh đòi độc lập, người dân Lagi cảm thấy rồng rực niềm tin khi nhận ra tín hiệu về sự chuyển mình của đất nước và sức tác động của tổ chức Đảng cộng Sản ở Tam Tân ra đời. Một vùng dân cư qua những năm dài đắm chìm trong nghèo đói của xã hội phong kiến, thực dân bắt gặp tia sáng cho lòng khao khát đổi thay cuộc sống.

Bởi thế, khi ngọn cờ khởi nghĩa của Đảng ta được gương cao thì nhân dân một lòng quyết xả thân đi theo con đường cách mạng. Trận đánh Đồi Dương bắt Tây nhảy dù mang ý nghĩa cuộc thử lửa ban đầu và tiến tới giành chính quyền về

tay nhân dân diễn ra nhanh chóng, cũng từ đấy, hành trang của nhân dân Lagi đi vào cuộc kháng chiến chống Pháp là niềm tin và lòng căm thù sâu sắc giặc ngoại xâm. Thực hiện chủ trương "tiêu thổ kháng chiến", nhân dân ta đã tự tay mình thiêu hủy, giở phá nhà cửa, vườn tược để tản cư vào rừng sâu, chấp nhận khó khăn, thiếu thốn. Đồn bốt giặc dựng lên, ta chế ngự chúng bằng thế trận du kích và tinh thần chiến đấu ngoan cường. Lagi là một trong số ít cứ điểm quân sự của Pháp phải rút lui sớm nhất vào năm 1949, tạo ra vùng căn cứ địa kháng chiến rộng lớn phía nam của tỉnh Bình Thuận lúc bấy giờ.

Trong cuộc sống bưng biền với vô vàng gian khổ, nhân dân Lagi tự lực cánh sinh, nhường cõm sẻ áo để phục vụ chiến trường cho đến ngày toàn thắng.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp củng cố thêm lòng tin của nhân dân vào sự sáng suốt của Đảng ta trong các chủ trương, chính sách và đường lối lãnh đạo của từng thời kỳ lịch sử. Nhờ thế khi bước vào cuộc chiến đấu mới vô cùng khó khăn, phức tạp trước một kẻ thù nguy hiểm - đế quốc Mỹ, nhân dân ta chứng tỏ được bản lĩnh và ý chí mạnh mẽ ngay từ những ngày đầu giữa vòng kềm tỏa của địch. Khi bộ máy chính quyền Mỹ - ngụy thiết lập trên địa bàn Lagi thì cũng từ đây chiếc nôi cách mạng bắt đầu hơi ấm của phong trào đấu tranh quần chúng sôi nổi và thực sự góp phần công sức vào sự nghiệp giải phóng quê hương.

Chặng đường 21 năm khởi đi từ tháng 10.1954 đến tháng 4/1975 đối với nhân dân Lagi là cả một quá trình đấu

tranh cách mạng liên tục, dù có những lúc thăng trầm, tổn thất nhưng đã để lại nhiều kinh nghiệm quý báu, biểu lộ giá trị tinh thần hy sinh cao đẹp, truyền thống yêu nước nồng nàn và một lòng trung thành với Đảng.

Nếu cuộc kháng chiến chống Pháp là thời kỳ nhân dân ta tỏ rõ thái độ căm thù giặc ngoại xâm, đứng vào thế trận tiến công quyết liệt thì những năm tháng chống Mỹ, trong bối cảnh xã hội khá đặc biệt ở một địa bàn đô thị, ta đã thực hiện linh hoạt sách lược của Đảng bộ địa phương rất sinh động và hiệu quả cao. Song song với việc phát triển cơ sở cách mạng, phong trào quần chúng công khai đấu tranh với địch đòi quyền dân chủ dân sinh, cung cấp cho chiến trường lớn những người con ưu tú, những tấm áo, cân gạ... chứa chan tình cảm cách mạng.

Kết thúc cuộc đấu tranh chống Mỹ cứu nước, Lagi được hoàn toàn giải phóng, bắt đầu một giai đoạn lịch mới. Chặng đường 25 năm xây dựng và phát triển (1975 - 2000) với bao thử thách, khó khăn nhưng rất đáng tự hào về công sức, ý chí tự lực, sáng tạo của nhân dân đã đạt được những thành tựu to lớn, tạo đà phát triển bền vững cho hướng tới tương lai.

Sau ngày giải phóng 23/4/1975, với khí thế mới, nhân dân Lagi nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế và xây dựng chính quyền cách mạng vững chắc.

Thế mạnh tiềm năng kinh tế biển là nguồn lực có tác động đến nhiều ngành kinh tế khác, tạo ra sự chuyển biến

mạnh mẽ từ khi có nghị quyết Đại hội VI của Đảng. Tổng số thuyền máy tăng gấp 2,4 lần, nhưng về công suất tăng 4,2 lần. Nhờ đó mà sản lượng và các dịch vụ, chế biến, lao động cũng tăng.

Diện tích đất đai ở Lagi không rộng, nhu cầu phát triển nhà ở, công trình phúc lợi đã thu dần diện tích gieo trồng, chỉ chiếm khoảng 350 ha/năm nhưng vẫn duy trì được năng suất sản lượng.

Có một thời kỳ với sự đột phá của ngành tiểu thủ công nghiệp, nhất là hoạt động sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ xuất khẩu bằng nguyên liệu cây buông, thu hút và giải quyết hàng ngàn lao động, giá trị sản phẩm cao có ưu thế trên thị trường trong và ngoài nước. Tiền đề của các mô hình làm ăn tập thể, phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động.

Hoạt động thương mại - dịch vụ ở Lagi đã phát huy được lợi thế trung tâm kinh tế của huyện, huy động được các nguồn đầu tư, nhanh chóng phát triển theo thế kinh tế đa thành phần, đáp ứng được nhu cầu sản xuất đời sống.

Quá trình thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng ở địa phương, đã phản ánh một cách sinh động, phong phú không ngừng về kinh tế mà trên các lĩnh vực văn hóa - xã hội, an ninh chính trị, góp phần thúc đẩy tốc độ phát triển đô thị hóa, đạt hiệu quả trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa thời kỳ mới.

Có thể khẳng định những nguyên nhân chủ yếu của thắng lợi đó là:

1. Ảnh hưởng của các phong trào yêu nước và vai trò lãnh đạo của Đảng:

Trước những diễn biến của từng thời kỳ, Đảng ta đã đánh thức được truyền thống yêu nước của các tầng lớp nhân dân, kịp thời đề ra những mục tiêu cụ thể, phù hợp với khát vọng cuộc sống ấm no, tự do, độc lập... Sự kiện tổ chức Cộng sản ở Tam Tân có ý nghĩa dự báo về một thời kỳ mới, đòi hỏi lực lượng quần chúng nổi dậy, tạo ra cao trào cách mạng rộng lớn. Cuộc khởi nghĩa Cách Mạng Tháng Tám ở địa phương với những nét độc đáo xuất phát bởi tinh thần giác ngộ quần chúng được nâng lên.

Đi vào cuộc kháng chiến chống Pháp, bắt đầu bằng chủ trương "tiêu thổ kháng chiến", nhân dân Lagi đã thực hiện triệt để lời kêu gọi của Đảng và Hồ Chủ tịch. Càng gian khổ, thử thách càng khẳng định niềm tin tưởng và ý chí bất khuất của nhân dân. 9 năm kháng chiến đầy biến động nhưng lý tưởng cuộc chiến đấu cho quê hương, dân tộc của nhân dân không những được phát huy cao mà còn biểu hiện qua những hành động cách mạng hết sức sôi động.

Có thời kỳ tưởng như bế tắc nhưng phong trào cách mạng ở Lagi trong kháng chiến chống Mỹ cũng được gầy dựng và phát triển ngay trên địa bàn địch chiếm đóng. Nhiều cán bộ, đồng bào bị tù đầy, tra tấn vẫn giữ vững lập trường và khí tiết cách mạng cao cả. Có nhiều gia đình, tất cả đều lao vào các hoạt động cách mạng bất chấp hiểm nguy. Vừa nghe tin con hy sinh ở chiến trường lại tiếp tục tiễn đưa những

người con khác lên đường ra trận. Những bà mẹ, những người vợ... âm thầm chịu đựng sự mất mát, hạnh phúc riêng tư để ước mơ ngày giải phóng quê hương sớm thành hiện thực. Thời gian đã khắc họa khá đầy đủ tấm lòng và sự tin tưởng của nhân dân Lagi đối với Đảng hết sức mãnh liệt.

2. Tinh thần đoàn kết chiến đấu được phát huy mạnh mẽ:

Vũ khí đắc lực của kẻ thù trong chiến tranh xâm lược là khai thác sự phân hóa tình cảm dân tộc, tình trạng kỳ thị tín ngưỡng, địa phương... nhằm chi phối sức mạnh quần chúng.

Khi chiếm đóng Lagi, Pháp có sách lược "chia để trị", chiêu dụ những người khá giả, hương chức ở lại làm việc với chúng nhưng dòng người tản cư vào các khu rừng căn cứ có sức cuốn hút mãnh liệt dù trước mắt là gian khổ, hiểm nguy.

Dưới thời kỳ Mỹ - ngụy, âm mưu chia rẽ của chúng càng thâm độc hơn. Với thủ đoạn cưỡng bức nhân dân ly khai Cộng sản, tố Cộng và tạo ra sự phân biệt kỳ thị trong cộng đồng dân cư, địa phương, tôn giáo... Nhưng với truyền thống đoàn kết dân tộc và có kinh nghiệm trong đấu tranh với kẻ thù, nhân dân Lagi đã thực hiện đúng đắn sự chỉ đạo của Đảng làm thất bại những âm mưu của địch.

Những cuộc đấu tranh quần chúng đòi quyền dân chủ dân sinh, chống tham nhũng, tranh thủ hòa bình... cũng như những lớp trai trẻ thoát ly tham gia cách mạng, những đồng bào, đồng chí ngã xuống trên mảnh đất này vẫn là những người con trung hiếu của mọi miền đất nước. Điều đó cho

thấy, Đảng ta là người tổ chức, tập hợp được sức mạnh đoàn kết với mọi tầng lớp nhân dân. Lời giáo huấn của Hồ Chủ Tịch về bài học Đoàn kết là tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của cách mạng:

*"Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết
Thành công, thành công, đại thành công".*

Tư tưởng đó đã cổ vũ nhân dân ta vượt qua những thử thách tiến lên giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác.

3. Truyền thống yêu nước, yêu quê hương là nguồn sức mạnh trong quá trình đấu tranh quyết liệt:

Không có tình cảm nào sâu đậm hơn tình yêu đất nước, quê hương. Truyền thống đó chính là sức mạnh đích thực thúc đẩy nhân dân ta đứng lên giành lấy chính quyền, đấu tranh cách mạng vì độc lập, tự do.

Trước năm 1945, khi các cao trào cách mạng yêu nước trong tinh thần cao, nhân dân Lagi cũng sớm chuyển mình để chuẩn bị thế đứng đón nhận thời cơ mới. Chiến công đầu diễn ra ở Đồi Dương biểu thị cao độ tinh thần dũng cảm của nhân dân lao động. Với tay không, nhân dân ta chuyển lên thế chủ động, áp đảo kẻ thù không riêng cho ngày khởi nghĩa Cách Mạng Tháng Tám mà tinh thần đó còn lặp lại ở nhiều hoàn cảnh khác nhau trong hai cuộc kháng chiến ở địa phương. Tinh triết để trong việc thực hiện chủ trương "vườn không nhà trống, bất hợp tác với địch, tuần lẽ vàng, hũ gạo nuôi quân..." và trong những cuộc đấu tranh chính trị dưới thời kỳ chống Mỹ, lịch sử đã xác nhận giá trị truyền thống cao quý đó của đồng bào, chiến sĩ địa phương.

Mỗi thời kỳ lịch sử mang một dấu ấn rất đặc trưng, nhưng bất cứ ở hoàn cảnh nào, nhân dân Lagi vẫn thực hiện đầy đủ sứ mệnh thiêng liêng mà cả dân tộc đang gánh vác, thể hiện tư tưởng nhất quán, vận dụng đúng đắn sự chỉ đạo của Đảng, trong kháng chiến cũng như trong xây dựng và phát triển.

Giờ đây, nhìn lại chặng đường đấu tranh cách mạng vẻ vang, Đảng bộ và nhân dân Lagi vô cùng tự hào, khẳng định niềm tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Hồ Chủ tịch đã thắng lợi và đạt được những thành tựu về kinh tế từ sau ngày quê hương hoàn toàn giải phóng. Hôm nay chúng ta đang sống trong bầu không khí Tổ quốc độc lập, tự do và khí thế xây dựng đất nước theo con đường Xã Hội Chủ Nghĩa. Sự phát triển trên các mặt kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương mang sức sống mãnh liệt và hứa hẹn một tương lai giàu đẹp hơn.

"Uống nước nhớ nguồn" là đạo lý thủy chung của dân tộc. Với niềm tự hào, trân trọng; nhân dân ta đời đời nhớ ơn công lao to lớn của các anh hùng liệt sĩ, đồng bào, đồng chí đã ngã xuống, thắm máu trên mảnh đất này cho độc lập, tự do góp phần làm sáng ngời chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

Vẻ vang thay những trái tim đầy nhiệt huyết và lòng quả cảm hy sinh của các thế hệ đã ghi đậm nét son trên trang sử truyền thống quê hương để Lagi mãi mãi xứng với một vùng đất hào hùng và tiềm tàng sinh lực mới.

PHỤ LỤC

LIỆT SĨ HY SINH TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP, CHỐNG MỸ VÀ THỜI KỲ XÂY DỰNG XHCN.

I - TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945 - 1954).

1. ĐỊA PHƯƠNG:

- Nguyễn Văn Tiệp	hy sinh năm	1947
- Đặng Ngọc Côn	hy sinh năm	1952
- Từ Hòa Kiến	hy sinh năm	1947
- Lê Như Hổ	hy sinh năm	1952
- Mai Văn Đá	hy sinh năm	1948
- Nguyễn Minh Huy	hy sinh năm	1953
- Từ Ngọc Chánh	hy sinh năm	1949
- Huỳnh Minh Bụi	hy sinh năm	1954
- Nguyễn Như Hổ	hy sinh năm	1950
- Nguyễn Văn Phụng	hy sinh năm	1954
- Kiều Ngọc Khế	hy sinh năm	1950
- Huỳnh Quang Hòa	hy sinh năm	1954
- Nguyễn Sanh	hy sinh năm	1950
- Phạm Phú Đạm	hy sinh năm	1954
- Nguyễn Ngọc Thạch	hy sinh năm	1951

2. NƠI KHÁC CHUYỂN ĐẾN (sau 1975)

- Nguyễn Thị Dàn	hy sinh năm	1945
- Võ Diêu	hy sinh năm	1948
- Lê Hoàng Bảo	hy sinh năm	1946
- Trần Văn Hòa	hy sinh năm	1946
- Võ Hữu Thành	hy sinh năm	1948
- Lê Công Chánh	hy sinh năm	1948
- Thái Văn Dinh	hy sinh năm	1948
- Trần Đoàn Duy	hy sinh năm	1948
- Lê Ngọc Oanh	hy sinh năm	1949
- Nguyễn Hữu Phước	hy sinh năm	1949
- Nguyễn Văn Thoại	hy sinh năm	1949
- Phan Bồi	hy sinh năm	1949
- Phạm Chính	hy sinh năm	1949
- Mai Thi	hy sinh năm	1950
- Nguyễn Dầm	hy sinh năm	1951
- Hồ Đóa	hy sinh năm	1951
- Trần Văn Khanh	hy sinh năm	1952
- Tô Văn Luân	hy sinh năm	1952
- Nguyễn Văn Oanh	hy sinh năm	1953
- Trần Ngọc Quang	hy sinh năm	1953
- Lê Văn Cầm	hy sinh năm	1953

- Trần Ngói	hy sinh năm	1954
- Đặng Quốc Nam	hy sinh năm	1954
- Trần Văn Nhơn	hy sinh năm	1954
- Lê Xuân Hùng		
- Nguyễn Kim Khánh		

II - TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

I. ĐỊA PHƯƠNG

- Lê Minh Công	hy sinh năm	1961
- Nguyễn Văn Dũng	hy sinh năm	1961
- Đặng Văn Cang	hy sinh năm	1961
- Nguyễn Minh Huề	hy sinh năm	1963
- Nguyễn Hữu Thiện	hy sinh năm	1963
- Nguyễn Hữu Vĩnh	hy sinh năm	1964
- Trần Thanh Chinh	hy sinh năm	1964
- Nguyễn Văn Hiệp	hy sinh năm	1964
- Mai Văn Hùng	hy sinh năm	1965
- Phạm Văn Mùi	hy sinh năm	1966
- Nguyễn Thị Hiệp	hy sinh năm	1967
- Trương Văn Dưỡng	hy sinh năm	1967
- Trương Văn Bảo	hy sinh năm	1968
- Võ Văn Thuận	hy sinh năm	1967

- Đoàn Thị Hồng	hy sinh năm	1968
- Lê Văn Hợi	hy sinh năm	1968
- Nguyễn Rốt	hy sinh năm	1968
- Bùi Thị Tuyền	hy sinh năm	1968
- Nguyễn Thị Kim Liên	hy sinh năm	1968
- Thập Ốm	hy sinh năm	1969
- Nguyễn thị Đen	hy sinh năm	1969
- Võ Văn Giá	hy sinh năm	1970
- Võ Minh Trung	hy sinh năm	1970
- Hoàng Trung Thông	hy sinh năm	1971
- Nguyễn Văn Hay	hy sinh năm	1971
- Trần Thành Minh	hy sinh năm	1972
- Nguyễn Thanh Hải	hy sinh năm	1973
- Đỗ Hồng Hải	hy sinh năm	1973
- Đỗ Hồng Cường	hy sinh năm	1973
- Nguyễn Đì	hy sinh năm	1973
- Nguyễn Trọng Thủy	hy sinh năm	1975

2. *NOI KHÁC CHUYỂN ĐẾN*

- Lê Văn Hợi	hy sinh năm	1961
- Huỳnh Văn Thắng	hy sinh năm	1962
- Nguyễn Tân	hy sinh năm	1962
- Đỗ Bá	hy sinh năm	1963

- Nguyễn Văn Lắc	hy sinh năm	1963
- Trần Nhất	hy sinh năm	1964
- Nguyễn Thị Phượng	hy sinh năm	1964
- Nguyễn Đại	hy sinh năm	1964
- Nguyễn Chí Phương	hy sinh năm	1964
- Bùi Thị Ngư	hy sinh năm	1965
- Huỳnh Văn Luận	hy sinh năm	1965
- Nguyễn Kim Hùng	hy sinh năm	1965
- Nguyễn Tính	hy sinh năm	1965
- Trương Văn Thanh	hy sinh năm	1965
- Mai Thanh Hưởng	hy sinh năm	1966
- Huỳnh Thị Tùng	hy sinh năm	1966
- Nguyễn Hữu Triết	hy sinh năm	1966
- Nguyễn Cát	hy sinh năm	1966
- Trần Chí	hy sinh năm	1966
- Ngô Thanh	hy sinh năm	1966
- Nguyễn Đắc Lâu	hy sinh năm	1966
- Hồ Diểu	hy sinh năm	1966
- Huỳnh Ngọc Phương	hy sinh năm	1966
- Nguyễn Ngọc	hy sinh năm	1966
- Lê Văn	hy sinh năm	1966
- Châu Văn Bông	hy sinh năm	1966

- Lê Minh Thành	hy sinh năm	1967
- Hồ Đức Lưu	hy sinh năm	1967
- Bùi Văn Bước	hy sinh năm	1967
- Đinh Lương Cáo	hy sinh năm	1967
- Nguyễn Thị Côi	hy sinh năm	1967
- Phan Thừa	hy sinh năm	1967
- Trần Sơn	hy sinh năm	1967
- Nguyễn Thành Long	hy sinh năm	1967
- Nguyễn Duy Niên	hy sinh năm	1967
- Huỳnh Văn Năm	hy sinh năm	1967
- Nguyễn Lân	hy sinh năm	1967
- Võ Bảo	hy sinh năm	1968
- Võ Hồ	hy sinh năm	1970
- Khuong Đình Lộ	hy sinh năm	1968
- Mai Hội	hy sinh năm	1968
- Lê Văn Ngôn	hy sinh năm	1968
- Võ Minh Vân	hy sinh năm	1968
- Lê Đình Đông	hy sinh năm	1968
- Đỗ Nai	hy sinh năm	1968
- Mai Văn Tấn	hy sinh năm	1969
- Hoàng Chức	hy sinh năm	1968
- Phan Văn Hạnh	hy sinh năm	1968

- Phạm Thế Vi	hy sinh năm	1969
- Trần Reo	hy sinh năm	1969
- Trần Bình Trọng	hy sinh năm	1969
- Võ Văn Chiến	hy sinh năm	1969
- Trần Khoa	hy sinh năm	1969
- Phạm Xuân Vinh	hy sinh năm	1970
- Trần Gòn	hy sinh năm	1970
- Trần Thị Ngọc Anh	hy sinh năm	1970
- Phan Hoa	hy sinh năm	1970
- Nguyễn Minh	hy sinh năm	1970
- Giáp Cố	hy sinh năm	1970
- Lê Văn Xí	hy sinh năm	1970
- Lê Văn Đài	hy sinh năm	1970
- Lê Văn Lữ	hy sinh năm	1970
- Mai Văn Quá	hy sinh năm	1970
- Nguyễn Phương	hy sinh năm	1970
- Nguyễn Xiêng	hy sinh năm	1970
- Nguyễn HữuÂN	hy sinh năm	1971
- Nguyễn Phúc Hưng	hy sinh năm	1971
- Trần Minh Bé	hy sinh năm	1971
- Kiều Công Minh	hy sinh năm	1972
- Huỳnh Thành Hóa	hy sinh năm	1972

III - TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC XHCN (1975 - 2000)

- Trần Hồng Thanh	hy sinh năm	1977
- Nguyễn Phước Thọ	hy sinh năm	1980
- Huỳnh Xuân Giao	hy sinh năm	1980
- Ngô Ngọc Tân	hy sinh năm	1981
- Nguyễn Tấn Phương	hy sinh năm	1981
- Nguyễn Đua	hy sinh năm	1984
- Khuong Đình Quý	hy sinh năm	1984
- Đoàn Văn Trí	hy sinh năm	1984
- Nguyễn Thơ	hy sinh năm	1985
- Hồ Bá Lý	hy sinh năm	1985
- Hồ Văn Lý	hy sinh năm	1985
- Nguyễn Minh Tiến	hy sinh năm	1985
- Lê Văn Thảo	hy sinh năm	1986
- Phạm Quang Huy	hy sinh năm	1992
- Lê Văn Hộ	hy sinh năm	1994
- Nguyễn Thành Long	hy sinh năm	1994

CÁC NHIỆM KỲ CẤP ỦY CHI BỘ, ĐẢNG BỘ LAGI (1975 - 2000)

• Tháng 3/1976 - 1978: - Chi bộ xã Tân Hòa được thành lập và Huyện ủy chỉ định, điều động:

- Đ/c Phan Thị Xuân Lan - Bí thư (3/1976 - 9/1976).
- Đ/c Lý Việt Hoa - Bí thư (9/1976 - 11/1976).
- Đ/c Vũ Thanh Xuân - Bí thư (11/1976 -1978).

* *Đại hội Chi bộ xã Tân Hòa khóa I (1978 - 1979)*
có 19 đảng viên.

- Đ/c Bùi Lan - Bí thư
- Đ/c Vũ Xuân Nhậm - Phó bí thư
- Đ/c Nguyễn Đức Thuận - Chi ủy viên

* *Đại hội Chi bộ thị trấn Lagi khóa II (1980 - 1981),*
có 26 đảng viên:

- Đ/c Ngô Văn Ly - Bí thư
- Đ/c Bùi Lan - Phó bí thư

Và các Chi ủy viên Nguyễn Trữ, Nguyễn Đức Thuận,
Đặng thị Liên.

* *Đại hội Chi bộ thị trấn Lagi khóa III (1981 - 1982),*
có 27 đảng viên .

- Đ/c Ngô Văn Ly - Bí thư
- Đ/c Bùi Lan - Phó bí thư

Và các Chi ủy viên Nguyễn Trử, Nguyễn Đức Thuận, Trần Thị Ngọc.

* *Đại hội Chi bộ thị trấn Lagi khóa IV (1982 - 1983)*, có 26 đảng viên :

- | | |
|---------------------|--------------|
| - Đ/c Trần Văn Hậu | - Bí thư |
| - Đ/c Trần Văn Ngôn | - Phó bí thư |

Và các Chi ủy viên Nguyễn Văn Tài, Trần Thanh Bình, Huỳnh Cổ, Phan Thế Tài, Trần Thị Ngọc.

Tháng 6/1983, đồng chí Trần Văn Hậu chuyển về Huyện, đồng chí Đỗ Thành Do về làm Bí thư. Tháng 11/1983 đồng chí Đỗ Thành Do chuyển về huyện, đồng chí Nguyễn Hải Đăng về làm Bí thư cho đến ngày 11/01/1984 thành lập Đảng bộ thị trấn Lagi.

* *Đại hội Đảng bộ thị trấn Lagi khoá I (1984 - 1986)*, có 37 đảng viên:

- | | |
|-----------------------|--------------------|
| - Đ/c Nguyễn Hải Đăng | - Bí thư |
| - Đ/c Trần Thanh Bình | - Phó bí thư |
| - Đ/c Hà Văn Đồng | - UVTV - Trực Đảng |

Và các Ủy viên Nguyễn Thị Ánh Hồng, Phan Thế Tài, Phạm Đức Thắng, Bùi Lan, Trần Đông Phú, Nguyễn Thị Hòa.

Tháng 6/1986 đồng chí Nguyễn Hải Đăng đi học, đồng chí Hà Văn Đồng thay làm quyền Bí thư và Huyện ủy điều động, bổ sung đồng chí Ngô Quang Mẫn vào BCH và Ban Thường vụ.

* *Đại hội Đảng bộ thị trấn Lagi khóa II (1986 - 1988)*,
có 38 đảng viên :

- Đ/c Ngô Quang Mẫn - Bí thư
- Đ/c Trần Thanh Bình - Phó Bí thư
- Đ/c Nguyễn Ngọc Hải - UVTV/ Trực Đảng.

Và các Ủy viên Lê Minh Châu, Phạm Đức Thắng, Trần Đông Phú, Nguyễn Thị Kim Anh, Trần Thị Ngọc, Đỗ Thị Ái Liên.

Tháng 10/1986 đồng chí Ngô Quang Mẫn chuyển về huyện, đồng chí Trần Đình Hai về làm Bí thư. Đến tháng 11/1987 đồng chí Trần Đình Hai chuyển về huyện, đồng chí Trần Thanh Chí được huyện tăng cường về làm Bí thư.

* *Đại hội Đảng bộ thị trấn Lagi khoá III (1989 - 1991)*,
có 49 đảng viên:

- Đ/c Nguyễn Ngọc Hải - Bí thư
- Đ/c Lê Minh Châu - Phó bí thư Thường trực,

Và các Ủy viên Đặng Thanh Phong, Trịnh Văn Điện, Trần Thọ, Phan Thế Tài, Phạm Đình Chiến, Đỗ Thị Ái Liên, Cổ Thành Chiến.

* *Đại hội Đảng bộ thị trấn Lagi khoá IV (1991 - 1993)*,
có 61 đảng viên:

- Đ/c Nguyễn Ngọc Hải - Bí thư
- Đ/c Lê Minh Châu - Phó bí thư/TT

Và các Ủy viên Nguyễn Thiệu, Đặng Thanh Phong, Trịnh Văn Điện, Võ Đức Hợp, Trần Thọ, Dương Văn Hải, Nguyễn Văn Thơm, Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Thị Kim Anh.

* *Đại hội Đảng bộ thị trấn Lagi khóa V (1994 - 1996),*

có 67 đảng viên:

- | | |
|--------------------|--------------------|
| - Đ/c Lê Minh Châu | - Bí thư |
| - Đ/c Nguyễn Thiệu | - Phó bí thư |
| - Đ/c Võ Đức Hợp | - UVTVP/ Trực Đảng |

Và các Ủy viên Nguyễn Ngọc Hải, Nguyễn Văn Thơm, Võ Thành Thái, Nguyễn Thị Hiền, Trần Thọ, Nguyễn Thị Kim Anh.

* *Đại hội Đảng bộ thị trấn Lagi khóa VI (1996 - 2000),*

có 71 đảng viên:

- | | |
|--------------------|---------------------|
| - Đ/c Lê Minh Châu | - Bí thư |
| - Đ/c Nguyễn Thiệu | - Phó bí thư |
| - Đ/c Lê Tấn Nhâm | - UVTVP - Trực Đảng |

Và các Ủy viên Trịnh Văn Điện, Nguyễn Văn Thơm, Võ Thành Thái, Đỗ Văn Hải, Võ Thành Quý, Nguyễn Thị Ngọc Sương, Nguyễn Thị Hiền.

Tháng 10/1996 đồng chí Nguyễn Thiệu chuyển về huyện, đồng chí Võ Đức Hợp được bầu bổ sung Phó bí thư.

LÃNH ĐẠO VÀ THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN HÒA, THỊ TRẤN LAGI CÁC NHIỆM KỲ
(1975 - 2000)

* Từ tháng 4/1975 - 4/1976:

- Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời xã Hòa Lợi:

- Đ/c Phan Thị Xuân Lan - Chủ tịch

- Đ/c Trần Phương - Phó Chủ tịch

- Đ/c Nguyễn Ngọc Mỹ - Ủy viên thư ký

Và các Ủy viên Lương Văn Bằng, Nguyễn Hữu Lộc, Trần Thị Cảnh.

- Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời xã Thọ Lộc
(từ tháng 4/1975 - 9/1975):

- Đ/c Nguyễn Hữu Danh - Chủ tịch

- Đ/c Từ Ngọc Bá - Phó Chủ tịch

Và các Ủy viên Lê Văn Mau, Trần Xuất, Nguyễn Rứt.

Từ tháng 9/1975 - 4/1976:

- Đ/c Huỳnh Văn Sáu - Chủ tịch

- Đ/c Nguyễn Thị Mười - Phó Chủ tịch

- Đ/c Huỳnh Cổ - Phó Chủ tịch

- Đ/c Trần Thanh Bình - Ủy viên thư ký

và các Ủy viên Lê Minh Phụng, Huỳnh Văn Nhân, Huỳnh Dục.

* Từ tháng 4/1976 đến tháng 8/1977:

- Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời xã Tân Hòa (Hợp nhất hai xã Hòa Lợi và Thọ Lộc) theo QĐ số 393/QĐ-UB ngày 11/4/1976 của UBND CMLT huyện Hàm Tân:

- | | |
|----------------------|----------------|
| - Đ/c Nguyễn Hữu Lộc | - Chủ tịch |
| - Đ/c Nguyễn Tú | - Phó Chủ tịch |
| - Đ/c Huỳnh Văn Sáu | - Phó Chủ tịch |

và các Ủy viên Huỳnh Cổ (An Ninh), Lê Hồng Hạnh (Quân sự), Trần Thị Kim Thinh (Tài Chánh), Nguyễn Hữu Thọ (VHTT), Trương Văn Tôn (TBXH), Đỗ Thị Hường (Y tế), Trần Công Khanh (Thương nghiệp), Nguyễn Văn Pha (Nông nghiệp).

Đến tháng 7/1976 đồng chí Huỳnh Văn Sáu chuyển về Huyện và đồng chí Trần Phương thay thế với chức vụ Phó Chủ tịch.

- UBND xã Tân Hòa khóa I nhiệm kỳ 1977 - 1979:

- | | |
|----------------|------------|
| - Đ/c Huỳnh Cổ | - Chủ tịch |
|----------------|------------|

Các Phó Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ, Vũ Xuân Nhậm, Trương Tấn Hùng.

Và các Ủy viên Huỳnh Văn Nhị, Trần Văn Khiêm, Ngô Chi, Đặng Thị Liên, Lê Tấn Nhâm, Nguyễn Văn Pha, Nguyễn Ngọc Thành.

- UBND thị trấn Lagi - Khoá II nhiệm kỳ 1979 - 1981:

- Đ/c Lê Quang Bá - Chủ tịch

Các Phó chủ tịch Huỳnh Cổ, Nguyễn Đức Thuận, Trương Tấn Hùng.

Và các Ủy viên Huỳnh Văn Nhị, Trần Thanh Bình, Nguyễn Văn Pha, Lê Tấn Nhâm, Trần Văn Khiêm.

Đến cuối năm 1979 đồng chí Lê Quang Bá chuyển về huyện và đồng chí Bùi Lan thay làm Chủ tịch, rồi sau đó đồng chí Huỳnh Cổ thay với chức vụ Quyền Chủ tịch.

- UBND thị trấn Lagi - Khóa III, nhiệm kỳ 1981-1984:

- Đ/c Trương Văn Tôn - Chủ tịch

Các Phó Chủ tịch Nguyễn Văn Tài, Trương Tấn Hùng, Trần Đình Ngôn và các Ủy viên Nguyễn Văn Chừng, Trần Thanh Bình, Phạm Đăng Phúc, Lê Tấn Nhâm, Nguyễn Văn Pha.

Từ tháng 10/1982 đến tháng 12/1983: Đồng chí Trương Văn Tôn chuyển về Huyện, đồng chí Nguyễn Văn Tài rồi đồng chí Trương Tấn Hùng, đồng chí Trần Thanh Bình lần lượt thay làm Quyền Chủ tịch và chức vụ Phó Chủ tịch bổ sung, thay thế có các đồng chí Nguyễn Văn Chừng, Hà Giới.

- UBND thị trấn Lagi - Khóa IV, nhiệm kỳ 1984-1987:

- Đ/c Trần Thanh Bình - Chủ tịch

Các Phó Chủ tịch Nguyễn Văn Chừng, Phạm Đức Thắng và các Ủy viên Nguyễn Ngọc Hải, Võ Đức Hợn, Trần Đông Phú, Nguyễn Văn Pha, Nguyễn Văn Lâu, Ngô Chi.

- UBND thị trấn Lagi - Khóa V, nhiệm kỳ 1987-1989:

- Đ/c Nguyễn Ngọc Hải - Chủ tịch

Các Phó Chủ tịch Nguyễn Thiệu, Cổ Thành Chiến và các Ủy viên Phạm Ngọc Hai, Phạm Đăng Phúc, Đỗ Bách Song, Nguyễn Văn Bôn, Nguyễn Phùng Xuân Mai.

- UBND thị trấn Lagi - Khóa VI, nhiệm kỳ 1989-1994:

- Đ/c Nguyễn Thiệu - Chủ tịch

Các Phó Chủ tịch Phạm Đăng Phúc, Đặng Thanh Phong và các Ủy viên Trần Anh, Nguyễn Văn Thơm, Lê Tấn Nhâm, Dương Văn Hai, Trương Văn Ty, Đỗ Bách Toàn.

- HĐND - UBND thị trấn Lagi khóa VII - Nhiệm kỳ 1994 -1999:

- Đ/c Lê Minh Châu - Chủ tịch HĐND.

- Đ/c Lê Tấn Nhâm - Phó Chủ tịch HĐND

- Đ/c Nguyễn Thiệu - Chủ tịch UBND

- Đ/c Võ Đức Hợp - Phó Chủ tịch

Và các Ủy viên UBND Phạm Đăng Phúc, Đỗ Văn Công, Võ Thành Thái, Hồ Văn Hòa, Trần Anh.

Tháng 9/1996 đồng chí Nguyễn Thiệu chuyển về Huyện, đồng chí Võ Đức Hợp được bầu bổ sung làm Chủ tịch và đồng chí Trần Anh làm Phó Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Đình Sáng làm Ủy viên Tài chính.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

I - SÁCH, BÁO:

- HỒ CHÍ MINH - tuyển tập - Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội 1979.
- 50 năm hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội 1979.
- Những sự kiện lịch sử Đảng tập 1 (1920 - 1954) Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội 1976.
- Sơ thảo lịch sử Đảng bộ tỉnh Thuận Hải tập 1 (1930 - 1954) - Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng - 1984.
- Thuận Hải 30 năm chiến tranh giải phóng tập 1 (kháng chiến chống thực dân Pháp) - BCH/QS/Thuận Hải - 1991.
- Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Lực lượng vũ trang Thuận Hải - Ban Khoa học quân sự Thuận Hải - 1984.
- Thuận Hải-Xuân 1975-Ban Khoa học quân sự Thuận Hải.
- Sơ thảo lịch sử đấu tranh cách mạng thị xã Phan Thiết.
- Tác phẩm Nguyễn Thông - Sở Văn hóa thông tin Long An xuất bản 1984.
- Đại Nam Nhất Thống chí - tập 12 của Cao Xuân Tạo - Tu traí Nguyễn Tạo - 1965.
- Sách báo dưới chế độ cũ: Địa phương chí tỉnh Bình Tuy 1975, một số nhật báo Điện Tín, Sóng Thần, Đại Dân Tộc, Dân Sống...

II - TƯ LIỆU LƯU TRỮ:

* *Những tư liệu lưu trữ tại Ban nghiên cứu lịch sử Đảng Thuận Hải cũ:*

- Biên bản khảo sát về Chi bộ Đảng Cộng sản ở Tam Tân giữa Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Thuận Hải với các cụ Lê Chạy - Nguyễn Hữu Lợi ngày 16 - 17/1981.
- Tự thuật của đồng chí Trần Quốc Thái - Trung đoàn 812.
- Báo cáo của phái đoàn Dân Quân Chính Bình Thuận.
- Biên bản Hội nghị Tỉnh ủy Bình Thuận (08/1949).
- Các báo cáo của Đảng bộ Tân Phước (1974), Thường vụ Tân Đức và tỉnh đội Bình Tuy...

* *Những tư liệu của địa phương:*

- Sơ thảo lịch sử Đảng bộ Hàm Tân (bản đã bổ sung) - 1992.
 - Báo cáo Công tác điều tra quy hoạch tổng thể huyện Hàm Tân - 1984.
 - Sơ thảo (lần 1-1986) lịch sử truyền thống cách mạng Lagi.
 - Báo cáo khen thưởng 3 chính sách trong kháng chiến của các xã Tân Bình, Tân Thiện và Lagi...
- Biên bản tọa đàm, phát biểu, thư từ của các đồng chí lãnh đạo trong 2 cuộc kháng chiến tại địa phương: Lê Văn Ba (Lệ), Thượng tướng Nguyễn Minh Châu (Năm Châu), Nguyễn Văn Chu, Trương Cửu, Lê Thành Công (Mười

- Nguyễn Rứt - nguyên Cán bộ tiếp tế huyện (1949), cơ sở cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ.

- Huỳnh Văn Sáu (Dậu) - nguyên Chiến sĩ trinh sát trong kháng chiến chống Pháp và cơ sở cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ.

- Phạm Chí Thành - nguyên Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chánh xã Tân Phước, Tân Hòa trong kháng chiến chống Pháp.

- Đỗ Đơn Thơ - nguyên Chủ tịch Ủy ban Cách mạng lâm thời, Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chánh huyện Hàm Tân trong kháng chiến chống Pháp.

- Trần Văn Tình - nguyên Bí thư huyện ủy Hàm Tân trong kháng chiến chống Mỹ.

- Trương Văn Tôn - nguyên Trưởng ban cán sự nội ô Lagi trong kháng chiến chống Mỹ.

- Trần Xuất - nguyên Chiến sĩ trinh sát trong kháng chiến chống Pháp và cơ sở cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ.

- Bùi Xuồng - nguyên Bộ đội Phan Đình Phùng (1946 - 1951) và cơ sở cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ.

Và nhiều đồng bào, đồng chí có quá trình tham gia hoạt động cách mạng ở địa phương trong 2 thời kỳ kháng chiến chống Pháp và Mỹ đã đóng góp tư liệu cho công tác nghiên cứu biên soạn.

- Nguyễn Ngọc Hiếu - nguyên Đội trưởng Đội công tác Lagi trong kháng chiến chống Mỹ.

- Trần Công Khanh - nguyên cán bộ Tình báo trung đoàn 82 (1946 - 1948), cán bộ cơ sở cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ.

- Phan Thị Xuân Lan - nguyên Hội trưởng hội Phụ nữ huyện Hàm Tân (1948 - 1951) và cán bộ cơ sở cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ.

- Ngô Văn Ly - nguyên Bí thư thị ủy Lagi thời kỳ chống Mỹ.

- Lê Văn Mau - nguyên cơ sở cách mạng nội ô Lagi trong kháng chiến chống Mỹ.

- Ngô Quang Minh - nguyên Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến hành chánh huyện, Chủ tịch Hội Liên Việt huyện Hàm Tân trong kháng chiến chống Pháp.

- Nguyễn Ngọc Mỹ - nguyên Cán bộ cơ sở, phụ trách phong trào sinh viên, học sinh và binh vận trong thời kỳ chống Mỹ.

- Lâm Hồng Nhạn - nguyên Cán bộ Ban cán sự nội ô Lagi trong kháng chiến chống Mỹ.

- Phan Đình Quế (Cửu Long) - nguyên Bí thư huyện ủy Hàm Tân trong kháng chiến chống Mỹ.

- Nguyễn Pha - nguyên Trưởng ban cán sự Phước Lộc (1963) trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu.	3
PHẦN THỨ NHẤT:	7
LAGI TRONG BỐI CẢNH XÃ HỘI VÀ PHONG TRÀO YÊU NƯỚC.	
Chương I: Thiên nhiên, con người và cuộc sống.	7
Chương II: Hoàn cảnh xã hội và phong trào yêu nước.	22
PHẦN THỨ HAI:	35
LAGI TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945 - 1954).	
Chương I: Trận đầu xông lên giành chính quyền 8/1945 - 2/1946).	35
Chương II: Từ tiêu thổ kháng chiến đến thế trận tiêu hao sinh lực địch (2/1946 - 7/1949).	44
Chương III: Tự hào là tiền tiêu của căn cứ địa kháng chiến (7/1949 - 10/1954).	59
PHẦN THỨ BA:	73
LAGI TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975).	
Chương I: Trước bão táp vẫn sắt son niềm tin cách mạng (1954 - 1959).	73
<i>Lagi với truyền thống cách mạng, xây dựng và phát triển</i>	269

Chương II: Bước thăng trầm trong quá trình xây dựng thực lực phong trào (1960 -1965).	95
Chương III: Vượt qua khó khăn gop sức với chiến trường (1966 - 1969).	112
Chương IV: Phong trào đấu tranh quần chúng trên đường đến đỉnh cao thắng lợi (1970 - 1975).	119

PHẦN THỨ TU: 155

LAGI TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (1975 - 2000).

Chương I: Phong trào cách mạng sôi nổi sau ngày giải phóng (4/1975 - 12/1976).	155
Chương II: Những thách thức trong công cuộc cải tạo và xây dựng quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa (1977 - 1985).	170
Chương III: Phát huy nội lực để đẩy nhanh nhịp độ phát triển và thực hiện công cuộc đổi mới (1986 - 2000).	203

PHẦN KẾT LUẬN 240

LAGI

với truyền thống cách mạng xây dựng và phát triển
(1930 - 2000)

Chủ trương: ĐẢNG ỦY THỊ TRẤN LAGI

Chỉ đạo biên soạn: VÕ ĐỨC HƠN

Chủ biên : PHAN CHÍNH

Cùng sự tham gia chỉ đạo:

LÊ MINH CHÂU

NGUYỄN NGỌC HẢI

NGUYỄN THIỆU

TRỊNH VĂN ĐIỆN

NGUYỄN PHA

HUỲNH VĂN SÁU*

LÂM HỒNG NHẬN

NGUYỄN NGỌC HIẾU

Và biên soạn:

TRƯỜNG VĂN TÔN

LÊ VĂN HỘ*

VÕ THÀNH QUÝ

LÊ TẤN NHÂM

PHẠM ĐĂNG PHÚC

In 1.000 cuốn - Khổ 14,5 x 20,5 cm tại Công ty In và Bao bì Bình
Thuận - Giấy phép xuất bản số 012/GPXB do Sở VHTT Bình
Thuận cấp ngày 29/3/2005. In xong và nộp lưu chiểu tháng 4/2005.